

Dân Chúa

www.danchua.eu

online

**CẦU CHO GIỚI TRẺ,
ĐẶC BIỆT TẠI CHÂU MỸ LA TINH,
BIẾT NƠI GƯƠNG MẸ MARIA,
ĐÁP TRẢ LỜI MỜI GỌI CỦA CHÚA,
LOAN TRUYỀN NIỀM VUI
TIN MỪNG CHO THẾ GIỚI.**



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Gợi ý mục vụ năm 2019
- . Nhìn lại năm 2018 của Đức Phanxicô:
những cuộc tông du.
- . Ngày Giới Trẻ Thế Giới sẽ là nơi thử nghiệm các bài học của THĐ người trẻ.
- . Thượng Hội Đồng Giới Trẻ năm 2018.
- . ĐHY Muller: “Không ai có quyền kết tội Đức Giáo Hoàng”
- . Tiểu sử 7 vị Chân Phước được tuyên thánh ngày Chúa Nhật 14/10/2018.
- . Hạnh phúc như một giáo hoàng! Bí mật sức sống của Đức Phanxicô.
- . Có Thánh Lễ Chữa Lành không?
- . Tầm nguyên các vụ ly khai trong lịch sử Kitô giáo: Giáo Hội Chính Thống.
- . Bức thư tuyệt mệnh của người mẹ 80 tuổi “hối hận vì đẻ 4 con trai”.
- . 200 năm Stille Nacht, ... 1818-2018.
- . HẠNH PHÚC.
- . 10 thói quen những người không hạnh phúc.
- . Nhờ cầu nguyện khối u não của người đàn ông biến mất mà không cần phẫu thuật.
- . Cầu Nguyện Và Đức Tin.
- . Tâm hồn tôi ngày càng lung linh...
- . Tám loại nói dối.
- . Đức Mẹ Maria không thể là mẹ của những kẻ tham nhũng.
- . Phép lạ hóa bánh ra nhiều “trợ giúp 3000 gia đình nghèo ở Indianapolis.
- . Đời sống thường nhật của người nông dân Ấn độ.
- . Bổng dưng ca hát cái mình có đâu.
- . Trường hợp đặc biệt của VN.
- . SỰ THẬT SAU CÂU NÓI.
- . MẸ THIÊN CHÚA - MẸ LA VANG.
- . ĐI TÌM Ý NGHĨA TÍCH CỰC CỦA CHỮ “HÒA” TRONG TÔN GIÁO.
- . CHẨN ĐOÁN TIỀN SINH
- . Tin tức Thế giới
- . Tin Giáo Hội Hoàn vũ
- . Tin Giáo Hội Việt Nam.
- . Tin Cộng Đoàn.

“Chính trị tốt phục vụ hòa bình”

Cốt lõi của sứ điệp của ĐTC Phanxicô nhân Ngày Hòa Bình Thế Giới lần thứ 52 cử hành vào ngày 1.1.2019

Quý độc giả thân mến,
Với số 45 Dân Chúa Online bước vào đầu năm 2019: nhân dịp đón mừng Tết dương lịch, xin chân thành nguyện chúc quý độc giả và thân bằng quyến thuộc một năm mới được Chúa chúc phúc với muôn ân lành hồn xác.

Hiệp thông cầu nguyện với Đức Thánh Cha Phanxicô cho bòa bình thế giới, đặc biệt cho muôn dân muôn nước được hưởng hòa bình tự do thật sự trong công bình bác ái.

Là công dân Việt Nam, chúng ta cùng tha thiết nguyện cầu cho Tổ quốc Việt Nam thoát cơn nguy biến ngoại xâm và họa diệt vong do chế độ độc tài chuyên chế cộng sản VN...Xin cho tinh thần của sứ điệp hòa bình 2019 soi đường dẫn lối cho tất cả các chính quyền trên thế giới và đặc biệt nhà cầm quyền csVN biết sử dụng quyền bính để mưu cầu công ích và phục vụ cho dân nước: “Chúng ta biết điều này: sự tìm kiếm quyền lực bằng mọi giá đưa tới những lạm dụng và bất công. Chính trị là phương thế cơ bản để kiến tạo cộng đoàn xã hội và những công trình của con người, nhưng khi những kẻ thi hành chính trị không thực thi chính trị như một công tác phục vụ tập thể con người, thì nó có thể trở thành một dụng cụ đàn áp, gạt ra ngoài lề và thậm chí nó được dùng để tàn phá.

Về vấn đề này, cũng nên nhắc đến những “mối phúc của nhà chính trị” đã được ĐHY Việt Nam Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, qua đời năm 2002, đề ra, Người đã là một chứng nhân trung

thành của Tin Mừng:

Phúc cho nhà chính trị nào coi trọng và ý thức sâu rộng về vai trò của mình.

Phúc cho nhà chính trị nào có nhân cách phản ánh sự đáng tin nhiệm.

Phúc cho nhà chính trị nào làm việc cho công ích chứ không vì tư lợi.

Phúc cho nhà chính trị nào luôn có lời nói đi đôi với việc làm.

Phúc cho nhà chính trị nào thực thi sự hiệp nhất.

Phúc cho nhà chính trị nào dẫn thân thực hiện một sự thay đổi quyết liệt.

Phúc cho nhà chính trị nào biết lắng nghe.

Phúc cho nhà chính trị nào không sợ hãi....

Bát phúc chính trị này của Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xavie đáng kính chắc chắn phải là kim chỉ nam cho mọi chính trị gia trên pháp thế giới, và đặc biệt cho các nhà chính trị csVN trong hoàn cảnh bi thương của đất nước Việt Nam hôm nay

Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô nhân ngày hòa bình thế giới lần thứ 52 không những mời gọi các nhà chính trị trên thế giới phục vụ



tập thể con người, nhưng đồng thời cũng mời gọi mỗi công dân ý thức quyền lợi và nghĩa vụ công dân của mình... Nhân dịp đầu năm 2019, chúng ta cùng học hỏi và ghi tâm những ý tưởng cốt lõi trong sứ điệp hòa bình này như các phương châm hướng dẫn hoạt động cho năm mới ;

1) Trao tặng và gieo rắc bình an trong gia đình và xã hội hôm nay: Cùng với lời chúc "Bình an cho nhà này!" của Đức Thánh Cha Phanxicô trong Sứ điệp nhân Ngày Hòa Bình Thế Giới lần thứ 52 cử hành vào thứ ba 1.1.2019 với chủ đề là: "Chính trị tốt phục vụ hòa bình", chúng ta cầu chúc hồng ân bình an của Chúa Giáng Sinh cho mọi dân nước, đặc biệt cho hàng trăm triệu đồng bào tại Việt Nam và ở hải ngoại... Đức Thánh Cha mời gọi mỗi người chúng ta trao tặng và gieo rắc bình an trong gia đình và xã hội hôm nay: "Trao tặng hòa bình là điều ở trọng tâm sứ mạng các môn đệ của Chúa Kitô. Và món quà này được gửi đến tất cả những người nam nữ đang khao khát hòa bình giữa những thảm trạng và bạo lực trong lịch sử nhân loại. "Nhà" mà Chúa Giêsu nói, chính là mỗi gia đình, mỗi cộng đoàn, mỗi quốc gia, mỗi đại lục, với những đặc thù và lịch sử của họ; trước tiên đó là mỗi người, không phân biệt cũng chẳng kỳ thị. Đó cũng là "căn nhà chung" của chúng ta: là trái đất trên đó Thiên Chúa đã đặt để chúng ta cư ngụ và chúng ta được kêu gọi ân cần chăm sóc trái đất ấy."

2. Cần ý thức về các quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân: Đây là chìa khóa của tất cả hoạt động và dẫn thân chính trị... Nếu chúng ta những nhưng, không quan tâm... Tệ hại hơn nữa, nếu chúng ta đứng ngoài cuộc, khoán trắng tương lai và sinh mệnh của Tổ quốc trong tay của một nhóm quyền lực chuyên chế và độc tài!?

"Trong những ngày này chúng ta kỷ niệm 70 năm Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền được thông qua sau Thế Chiến thứ II. Về vấn đề này, chúng ta nhớ đến nhận xét của Thánh Gioan 23 Giáo Hoàng: "Khi con người ý thức về các quyền của họ, thì trong lương tâm họ nhất thiết nảy sinh ý thức về các nghĩa vụ tương ứng: những quyền của họ, trước tiên chúng giống như những biểu hiện phẩm giá mà họ phải làm nổi bật, và tất cả

những người khác có nghĩa vụ nhìn nhận và tôn trọng các quyền ấy" (7)

3) "Hòa bình là một sự hoán cải tâm hồn, và thật dễ nhìn nhận ba chiều kích không thể tách rời nhau của thứ hòa bình nội tâm và cộng đoàn ấy:

- hòa bình với chính mình, từ khước thái độ khăng khăng nhất mực, giận dữ và thiếu kiên nhẫn, và như thánh Phanxicô đệ Salê đã khuyên nhủ, hãy thực thi "một chút" dịu dàng đối với bản thân", để cống hiến "một chút" dịu dàng đối với người khác;

- hòa bình với tha nhân; thân nhân, bạn hữu, người ngoại quốc, người nghèo, người đau khổ...; dám gặp gỡ và lắng nghe sứ điệp họ mang trong mình;

- hòa bình với thiên nhiên, tái khám phá sự cao cả của hồng ân Thiên Chúa và phần trách nhiệm của mỗi người chúng ta, trong tư cách là người dân của thế giới, công dân và là tác nhân xây dựng tương lai.

4) "Mỗi người có thể đóng góp viên đá của mình cho việc xây dựng căn nhà chung. Đời sống chính trị chân chính dựa trên luật pháp và trên sự đối thoại chân thành giữa mọi người, được đổi mới nhờ xác tín rằng mỗi người nam nữ, và mỗi thế hệ đều có trong mình một lời hứa có thể làm bùng lên những nghị lực mới, những nghị lực tương quan, trí tuệ, văn hóa và tinh thần. Một niềm tin thạc như thế không bao giờ là điều sống dễ dàng, vì tương quan giữa con người với nhau thật là phức tạp. Đặc biệt chúng ta sống trong một thời đại trong đó bầu không khí nghi kỵ bắt nguồn từ thái độ sợ hãi tha nhân hoặc người lạ, trong sự lo lắng mất những lợi thế của mình, và rất tiếc nó biểu lộ cả ở bình diện chính trị, qua những thái độ khép kín hoặc quốc gia chủ nghĩa, đặt lại vấn đề tình huynh đệ mà thế giới hoàn cầu hóa của chúng ta đang hết sức cần đến.

Ngày nay hơn bao giờ hết, các thế hệ chúng ta có thể là những sứ giả và là những chứng nhân chân thực của Thiên Chúa Cha Đấng muốn điều thiện hảo và hạnh phúc cho gia đình nhân loại.

Lm. Chủ Nhiệm

Lịch Phụng Vụ Tháng Giêng - 2019

Ý cầu nguyện: Cầu cho giới trẻ

Xin cho giới trẻ, cách riêng giới trẻ tại Châu Mỹ La Tinh, biết noi gương Đức Maria, đáp lại lời mời gọi của Chúa, nhằm truyền đạt cho thế giới niềm vui Tin Mừng

- **Thứ Ba 1 Đức Maria Mẹ Thiên Chúa / Trọng. Ds 6,22-27 ; Tv 66 ; Gl 4, 4-7 ; Lc 2,16-21**
- **Thứ Tư 2 Thánh Basiliô Cả & Thánh Grêgôriô Nazianze 1Ga 2,22-28; Tv 97 ; Ga 1,19-28**
- **Thứ Năm 3 Danh thánh Chúa Giêsu & Thánh Geneviève (Pháp)**
1Ga 2,29-3,6 ; Tv 97 ; Ga 1,29-34
- **Thứ Sáu 4 1Ga 3,7-10; Tv 97 ; Ga 1,35-42**
- **Thứ Bảy 5 1Ga 3,11-21 ; Tv 99 ; Ga 1 43-51**
- **Chúa Nhật 6 Lễ Hiển Linh / Trọng Is 60, 1-6 ; Tv 71 ; Ep 3, 2 3a.5-6 ; Mt 2,1-12**
- **Thứ Hai 7 Thánh Raymond de Penyafort 1Ga 3, 22 à 4, 6 ; Tv 2 ; Mt 4,12-17.23-25**
- **Thứ Ba 8 1Ga 4,7-10 ; Tv 71 ; Mc 6,34-44**
- **Thứ Tư 9 1Ga 4,11-18; Tv 71 ; Mc 6,45-52**
- **Thứ Năm 10 1Ga 4,19 à 5,4 ; Tv 71 ; Lc 4,14-22a**
- **Thứ Sáu 11 1Ga 5,5-13; Tv 147; Lc 5,12-16**
- **Thứ Bảy 12 1Ga 5,14-21 ; Tv 149; Ga 3,22-30**
- **Chúa Nhật 13 Lễ Chúa chịu Phép Rửa**
Is 40,1-5.9-11 ; Tv 103 ; Tt 2 11-14;3, 4-7 ; Lc 3,15-16.21-22
- **Thứ Hai 14 Dt 1,1-6 ; Tv 96 ; Mc 1,14-20**
- **Thứ Ba 15 Thánh Remi (Pháp) Dt 2,5-12 ; Tv 8; Mc 1,21-28**
- **Thứ Tư 16 Dt 2,14-18 ; Tv 104 ; Mc 1,29-39**
- **Thứ Năm 17 Thánh Antoine Dt 3,7-14 ; Tv 94 ; Mc 1,40-45**
- **Thứ Sáu 18 Dt 4,1-5.11 ; Tv 77 ; Mc 2,1-12**
- **Thứ Bảy 19 Dt 4,12-16 ; Tv 1-8B ; Mc 2,13-17**
- **Chúa Nhật 20 II Thường Niên Is 62,1-5 ; Tv 95; 1Cr 12,4-11 ; Ga 2,1-11**
- **Thứ Hai 21 Thánh Agnès Dt 5,1-10 ; Tv 109; Mc 2,18-22**
- **Thứ Ba 22 Thánh Vincentê Dt 6,10-20 ; Tv 110; Mc 2,23-28**
- **Thứ Tư 23 Dt 7, 1-3.15-17 ; Tv 109; Mc 3,16**
- **Thứ Năm 24 Thánh François de Sales Dt 7,25 - 8,6 ; Tv 39 ; Mc 3,7-12**
- **Thứ Sáu 25 Thánh Phaolô Tông đồ trở lại Cv 22, 3-16 ; Tv 116; Mc 16, 15-18**
- **Thứ Bảy 26 Thánh Timôthêô và Titô 2 Tm 1, 1-8 ou *Tt 1, 1-5 ; Tv 46 ; Mc 3, 20-21**
- **Chúa Nhật 27 III Thường Niên**
Nkm 8, 2-4a.5-6.8-10; Tv 18B; 1Cr 12,12-30 ; Lc 1,1-4 et 4,14-21
- **Thứ Hai 28 Thánh Thomas Aquinô Dt 9,15.24-28 ; Tv 97 ; Mc 3, 22-30**
- **Thứ Ba 29 Dt 10,1-10 ; Tv 39 ; Mc 3,31-35**
- **Thứ Tư 30 Dt 10,11-18; Tv 109; Mc 4, 1-20**
- **Thứ Năm 31 Thánh Gioan Bosco Dt 10,19-25 ; Tv 23 ; Mc 4,21-2**

Suy tư Năm Mục vụ Gia đình 2019



Gợi ý mục vụ năm 2019: Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn

Năm 2019, Hội Thánh tại Việt Nam - theo định hướng mục vụ Hội đồng Giám mục đã đề ra trong Thư Chung 2016 - giữa những mối quan tâm mục vụ sẽ quan tâm cách đặc biệt đến việc “Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn”. Các Đức Giám mục của chúng ta, cách riêng, nêu ra ba loại đối tượng phạm trù: các gia đình di dân, các gia đình của các cặp hôn phối khác tôn giáo/tín ngưỡng, và các “gia đình” li thân, li dị tái hôn. Để Hội thánh thể hiện một sức bật mục vụ có tính tập trung, chúng tôi đề nghị điểm nhấn mục vụ chi tiết và cụ thể hơn theo thời gian của năm mục vụ tới:

Gợi ý mục vụ năm 2019 Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn

Giai đoạn 1 (từ tháng 12/2018 – 3/2019): đồng hành với các gia đình di dân;

Giai đoạn 2 (từ tháng 4 – tháng 7/2019): đồng hành với gia

đình các cặp hôn nhân khác đạo;

Giai đoạn 3 (từ tháng 8 – tháng 11/2019): đồng hành với các “gia đình” li thân, li dị tái hôn.

Chúng ta thiếu điều thiết yếu của mục vụ

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong các Thượng Hội đồng Giám mục về Gia đình 2014 và 2015 vừa qua, khi nói về việc Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn đã có nhận xét về sự khiếm khuyết này trong thực hành của Giáo hội hiện nay: “*Những phúc đáp của cuộc tham vấn đã thực hiện cho thấy rằng trong các hoàn cảnh khó khăn hoặc nguy kịch phần đông người ta không nhờ đến các trợ giúp của mục vụ đồng hành, vì họ không cảm thấy được sự thông cảm, gần gũi, hay không thực tế, cụ thể. Bởi vậy, giờ đây chúng ta nên tìm cách tiếp cận với các cuộc khủng hoảng hôn nhân bằng một cái nhìn nhạy cảm hơn với những gánh nặng của đau đớn và thống khổ họ phải chịu*” (Amoris laetitia, 234).

Trong thực tế các gia đình trong những lúc khó khăn, khốn khổ, chênh vênh không cảm thấy được Hội thánh quan tâm, giúp đỡ, họ cảm thấy cô đơn, và càng ngày càng rời xa Giáo hội. Hướng tới một viễn tượng Mục vụ Đồng hành có nghĩa

là bắt đầu một cuộc hoán cải mục vụ,

mà để đồng hành thực sự hiệu

quả chúng ta cần thời gian,

cần kiên trì, và hành

động thực tế. Chương

trình Mục vụ này

cần phải được phác

thảo cho tốt và đi

đến chạm tới đời

sống của người ta.

Đức Thánh Cha

Phanxicô xác định

Đồng hành là tiêu

chuẩn trọng tâm của

Mục vụ gia đình, ngài

nói: “*Hội Thánh muốn*

đến với các gia đình trong



Mục Vụ Gia Đình

sự cảm thông khiêm tốn, và ước muốn của Hội thánh là “đồng hành với mỗi gia đình và mọi gia đình để họ có thể khám phá ra cách tốt nhất để vượt qua những khó khăn mà họ gặp phải trên hành trình của họ” [1]. Không phải chỉ đưa vào các kế hoạch mục vụ lớn lao với mỗi bận tâm chung chung đối với gia đình là đủ. Để các gia đình có thể mỗi lúc một trở nên là chủ thể tích cực của mục vụ gia đình hơn nữa, đòi hỏi ta phải có “một nỗ lực loan báo Tin mừng và huấn giáo hướng vào trong chính gia đình” [2], theo định hướng này” (AL 200).

Đồng hành là gì?

Đồng hành là việc Hội thánh khởi đầu đến với con cái mình để thiết lập một mối quan hệ bền vững và ngày càng tiến triển. Đồng hành không nhằm giải quyết tức thời các vấn đề cuộc sống, ngược lại, Hội thánh ý thức cần có thời gian và kiên nhẫn giúp người ta, cách riêng những người đang ở trong hoàn cảnh khó khăn hoặc “trái qui tắc”, được lớn lên đến mức trưởng thành trong tình yêu đích thật. Không để họ cô đơn lạc lõng, dưới ánh sáng Lời Chúa Hội thánh giúp phân định mục vụ để nhận ra sự thật của con người trong hoàn cảnh thực tế hiện tại còn xa với sự thật của tình yêu như Chúa muốn. Mục vụ Đồng hành cần giúp nhìn sâu vào hoàn cảnh thực tế, cả trong những trường hợp rất chông chênh, hoặc đã đổ vỡ, và ý thức luật tiệm tiến là tiêu chuẩn căn bản của sự phân định và sẽ không thực hành được nếu không có sự đồng hành. “Vấn đề là một lộ trình đồng hành và phân định nhằm hướng dẫn các tín hữu này đi đến ý thức về tình trạng của họ trước mặt Thiên Chúa” (AL 300). Chìa khóa của sự phân định này là sự thật của dây hôn phối, như là diễn tả đầu tiên của Lòng Thương Xót, được Tông huấn *Amoris laetitia* xem như là tiêu chuẩn căn bản (AL 211). Sau cùng, Hội thánh giúp các cá nhân tín hữu và gia đình họ



hội nhập cách hài hòa trọn vẹn vào Thân Mình Đức Kitô toàn thể, tức là Gia đình Hội thánh. Hội nhập hoàn toàn, vào mối hiệp thông hội thánh, là mục đích sau cùng của Đồng hành. Hội nhập dựa trên cơ sở của bí tích Rửa tội như ơn huệ khởi đầu chung và hiệp thông Thánh Thể như là mục đích sau cùng của toàn thể tiến trình Đồng hành.

Từ đó, có thể gợi lên những đề tài suy tư mục vụ cho năm 2019 tập trung vào những hành động mục vụ trong Đồng hành, thể hiện qua các từ khóa sau đây: **ĐỒNG HÀNH – PHÂN ĐỊNH – HỘI NHẬP**, như sau:

Chúa Giêsu dạy chúng ta đồng hành

Gia đình là nơi đồng hành đầu tiên

Qui luật của đồng hành: sự tiệm tiến theo thời gian

Đồng hành với các gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn

Các bước của lộ trình đồng hành

Phân định để làm gì?

Cách thức phân định

Phân định cái gì?

Hội nhập: trở về để hiệp thông trọn vẹn

Chăm sóc những thương tích cản trở ta tham dự trọn vẹn

Làm thế nào để khích lệ những người li dị tiến bước trên đường hướng về tham dự trọn vẹn?

Hội nhập: xây nhà trên đá. Tiếp cận mục vụ toàn diện.

Ủy ban Mục vụ Gia Đình

GIẢI THÍCH Ý NGHĨA LOGO Năm Mục vụ Gia đình 2019

Chủ đề Năm Mục Vụ Gia Đình 2019:
“Đồng hành với những gia đình gặp khó khăn”

GIẢI THÍCH Ý NGHĨA LOGO

Bàn tay mang dấu đinh của Chúa Giêsu là dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa dành cho nhân loại. Bàn tay phía dưới vừa là bề đỡ vững chắc cho gia đình vững vàng trước sóng gió, nâng đỡ bảo bọc gia đình trong tình yêu nồng nàn của Chúa. Dấu đinh tình yêu này nhắc nhở mỗi gia đình cũng phải hy sinh, quên mình, và yêu thương.

Trái tim được gắn kết từ hai ngọn sóng diễn tả chiều kích sâu xa của tình yêu. Ngọn sóng là hiện thân của những gian nguy, bất trắc trong cuộc sống gia đình luôn ập đến bất cứ lúc nào. Nhưng với lòng tin thác vào Thiên Chúa là tình yêu, sóng gió sẽ tan biến, đức tin sẽ trở thành nguồn trợ lực dẫn đưa gia đình vượt qua mọi khó nguy để đến được bến bờ an vui, gắn kết mỗi thành viên nên hiệp nhất trong trái tim yêu thương tuyệt hảo. Gia đình chính là nơi bắt đầu cho một tình yêu. Hình ảnh Gia đình hướng đến Thánh giá được phác họa như chính lời tuyên thệ năm xưa của đôi hôn phối trước mặt Thiên Chúa và Hội thánh. Đồng thời, hình ảnh này thúc đẩy các Gia đình Công giáo đang sống trong đau khổ, chạy đến với Tình Yêu cứu độ từ Thánh giá Chúa Giêsu để được nâng đỡ và chữa lành. Hình ảnh Thánh giá được đặt ở đỉnh cao diễn tả Hội Thánh là chứng từ Tình Yêu của Thiên Chúa giữa cuộc đời. Chim bồ câu diễn tả sự hiện diện sống động của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống và đảm bảo sự đồng hành thiết thân của Hội thánh với Gia đình. Hội thánh được khai sinh từ tình yêu Thiên Chúa, vì thế các Gia đình Công Giáo cần trở thành chứng nhân tình yêu trong cuộc sống

Màu sắc chủ đạo được thể hiện là sắc đỏ nồng

cháy của lửa. Đó là ngọn lửa tình yêu, xuất phát từ trái tim yêu thương của Thiên Chúa dành cho các Gia đình. Màu vàng của Thánh giá là dấu chỉ mời gọi các Gia đình phải sống trọn vẹn bí tích hôn nhân. Màu trắng tinh khôi thúc đẩy tình yêu thuần chất, biết vượt thắng cám dỗ, biết tha thứ, hoán cải và khao khát được chữa lành. Ba màu sắc này được phối quện để khắc họa thông điệp gửi gắm đến các gia đình đang đau khổ.

Tác giả: Nhóm thiết kế đồ họa Công giáo - designcatholic@gmail.com



Gia đình

Gia đình

Khi mẹ giận, mẹ hay nói: “Không có ‘nhưng!’” Nhưng con nghĩ “nhưng” là có, con nghĩ “nhưng” là có thật trong đời sống. Vậy thì?

Làm sao mình biết người đó thương mình?

Làm sao mình học để làm cha?

Vì sao đôi lúc con sợ gia đình?

Con không có chị cũng không có anh. Có bình thường không khi con cảm thấy mình đơn độc?

Đối với cha mẹ, khi nào mình cũng là trẻ con?

Trích sách “Không trả lời có, cũng không trả lời không”, tác giả Tomi Ungerer. Nxb. l'écoles des loisirs.

Khi mẹ giận, mẹ hay nói: “Không có ‘nhưng!’” Nhưng con nghĩ “nhưng” là có, con nghĩ “nhưng” là có thật trong đời sống. Vậy thì?

Marco, 5 tuổi

Con nói với mẹ đó là cách dạy quá xưa rồi! Kiểu nói này có từ thời mà người ta nói trẻ con “chỉ nên nhìn mà đừng nghe chúng”, đó là câu ngạn ngữ người Anh hay nói. Người ta không bao giờ cho trẻ con nói. Cha mẹ phớt lờ ý kiến của con, phớt lờ lời con cái xin giải thích. Chính ông, khi còn nhỏ, ông cũng khổ vì bị cho là đứa bé không biết gì. Khi ông cố gắng giải thích thì mọi người ồ lên cười. Nhưng không được vậy! Trẻ con có quyền nói. Trẻ con không phải là những đứa bé ngu. Chúng biết em bé đến từ đâu, nhưng không biết người lớn đến từ đâu. Ba đứa con của gia đình ông đều có tiếng nói và chúng thường lên tiếng bằng cách bỏ phiếu. Liên kết với nhau, chúng là

đa số tuyệt đối chống vợ chồng ông. Và thế là một ngày đẹp trời, chúng bắt vợ chồng ông dời cây thông Noel!

Sự thật thốt ra từ miệng trẻ con. Trẻ con có một năng khiếu bẩm sinh, qua sự ngây thơ của chúng, chúng diễn tả không quanh co và thường thường gần với thực tế hơn!

Làm sao mình biết người đó thương mình?

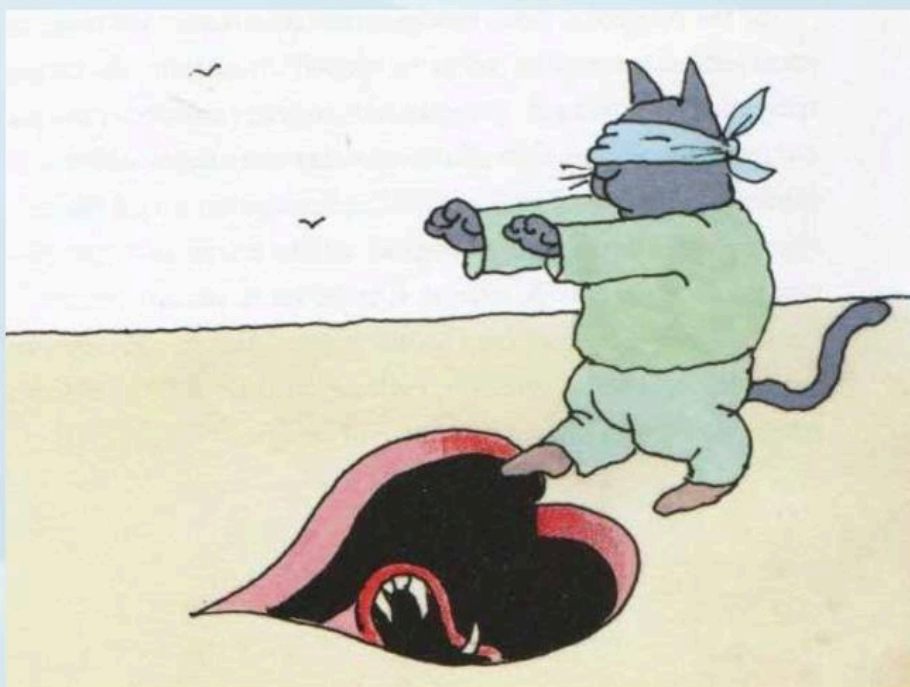
Emma, 6 tuổi

Chung chung chuyện này thể hiện qua sự dịu dàng. Chỉ cần nhìn các con vật thủ thi với con của nó là mình hiểu tình yêu là gì.

Vấn đề là nhiều cha mẹ và bạn bè thường “hưởng nội”, có nghĩa là họ không cách nào diễn tả được tình cảm của mình, thường là do rụt rè.

Chỉ khi nào có vấn đề, tuyệt vọng, bệnh tật, đau khổ hay thất bại thì khi đó mới có thông cảm, thương xót hết sức mình.

Làm sao biết mình có được thương không? Chuyện này mình chỉ cảm nhận qua bản năng. Nếu không phải như vậy thì phải tìm lý do ở chỗ khác. Hoặc tình yêu đã ở đó, hoặc tình yêu đang chờ con.



Làm sao mình học để làm cha?

Simon, 6 tuổi

Vai trò người cha đã được tiến hóa. Ngày xưa, người cha đưa ra bốn phận, áp đặt kỷ luật với cái roi kèm theo. Bây giờ thì quà cáp thay roi thay búa.. Chính ông, ông cũng phét các con ông vào cái vào đấy. Để cân bằng lực lượng, đôi khi ông cũng phải quỳ gối trước các con và nói: “Bây giờ đến lượt các con phạt cha”. Khi đó chúng đánh ông sau đít bằng bàn tay nhỏ bé của chúng!

Ông mất cha của ông lúc ông ba tuổi rưỡi. Và đây là một trong các kỷ niệm hiếm hoi ông còn giữ lại: một người khổng lồ (dưới mắt con nít, tất cả người lớn là người khổng lồ) bỗng ông ngồi trên đầu gối để đút cho ông ăn, cha của ông lấy hai ngón tay bịt mũi ông để ông nghẹt thở mà há miệng ra, khi đó ông đút rau bi-na vào vì khi còn nhỏ, ông rất ghét rau này. Bây giờ đó là một trong các loại rau mà ông ưa thích.

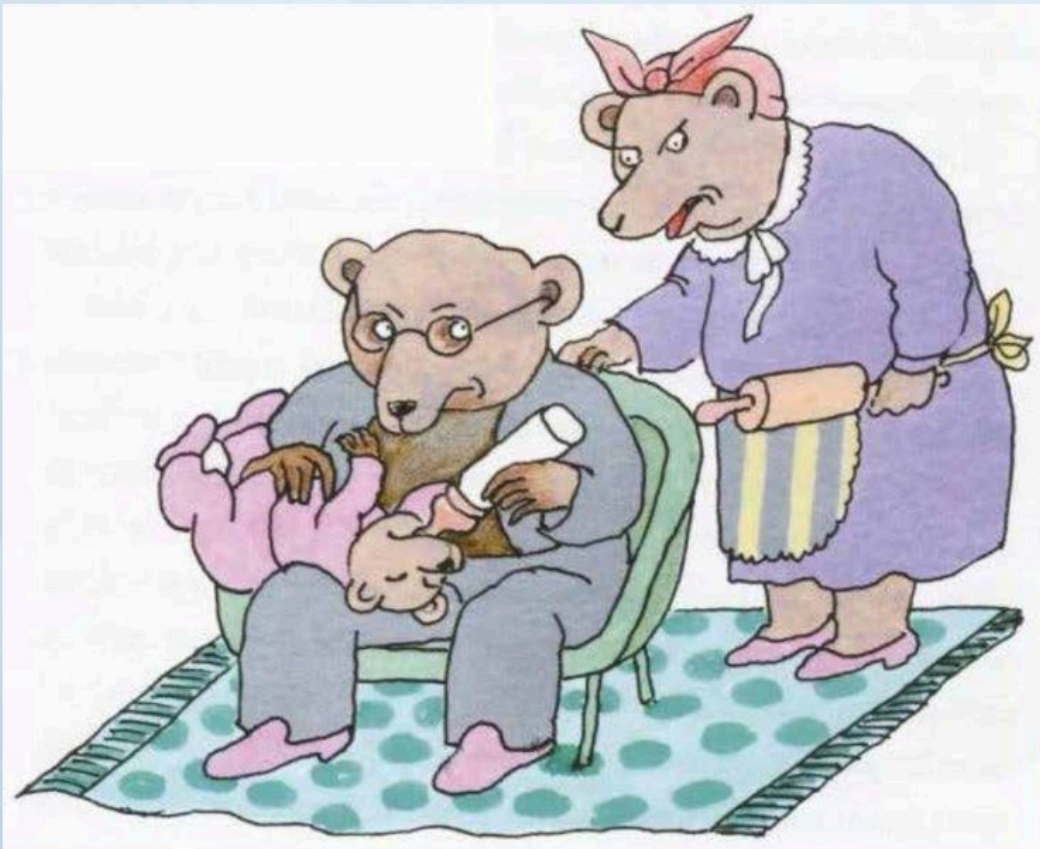
Nhưng không vì vậy mà làm thay đổi hình ảnh người cha trong ký ức của các anh chị em ông, vì họ lớn tuổi hơn ông nên họ nhớ nhiều kỷ niệm về người cha, một người rất nhiệt tình và thương yêu

con. Ông được nuôi dạy trong huyền thoại người đàn ông này phi thường ở mọi điểm, qua tài năng và cá tính đặc biệt của mình. Nhưng dù sao ông cũng là một ‘lãnh chúa’. Trẻ con khi nào cũng muốn tự hào về cha mình. Chúng cần ngưỡng mộ và tôn trọng người cha. Mà tất cả các người cha đều có khiếm khuyết. Có những người cha xa vắng, giận dữ, không kiên nhẫn, cau có khi có những chuyện lo lắng, hoặc gây gổ với vợ...

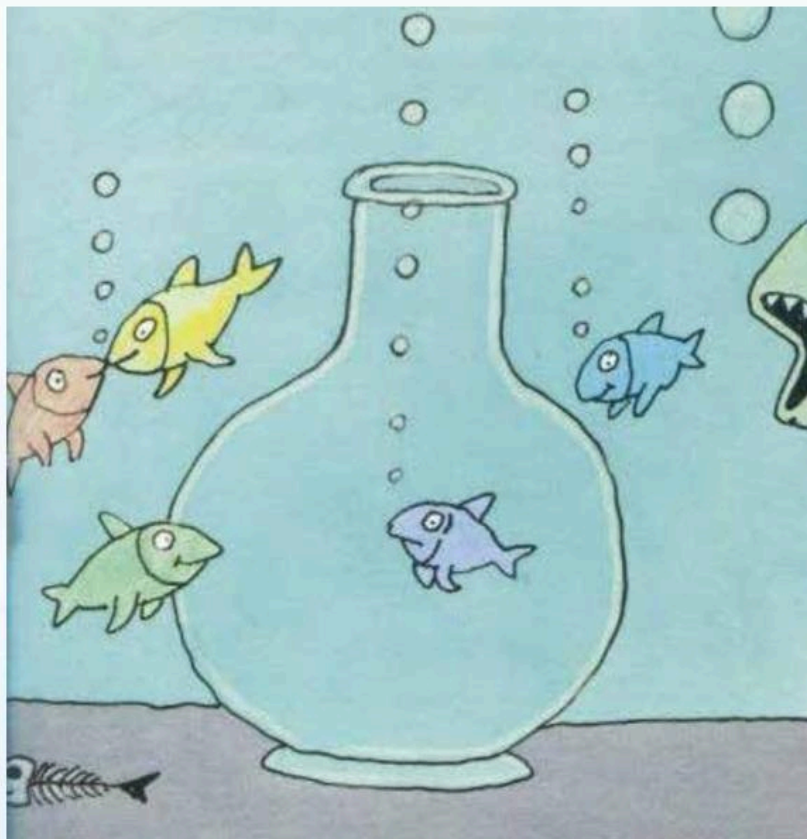
Đa số người cha muốn ghi vào đầu con cái sở thích và xác tín của mình. Nhưng mỗi đứa con nít đều có quyền chất vấn và có ý kiến riêng của mình. Để làm được như vậy thì nó phải có can đảm nói lên. “Như thế là không đúng!” “Đó không phải lỗi con!” “Con không đồng ý!” Như thế, trẻ con học làm cha ở cha mình. Đó là nhờ sự hổ tương qua về của một tình yêu do bản năng: đứng trước con người độc nhất và không thể thay thế là người cha, chúng ta nghiệm thấy mình có nhu cầu thương và được thương.

Vì sao thỉnh thoảng con sợ gia đình?

Illona, 5 tuổi



Một gia đình là một tập hợp của những người khác nhau nhưng dính với nhau bằng máu mủ. Một chiếc bình kín trong đó mọi người ở gần nhau, chịu các luật lệ chung chung do cha mẹ áp đặt. Khi một thành viên trong gia đình quá khác, do bản chất chẳng hạn, thì người khác không hiểu họ. Khi đó sự cô đơn thật khủng khiếp, họ như người bị khinh miệt ruồng bỏ.



Không một gia đình nào giống nhau, vậy mà hài hòa thì rất hiếm, các vụ gây gổ nhau với hệ quả thù hằn của nó thường thì rất khó để chịu đựng.

Khi mình cảm thấy sợ gia đình, thì phải có can đảm lờ nó đi hay phải dám thảo luận về lý do, nhưng chẳng có bao nhiêu hy vọng mình sẽ được lắng nghe. Nếu gia đình là nhà tù, thì ông nghĩ chỉ còn cách là bỏ trốn.

Khi còn nhỏ, các ngày lễ vào mùa Giáng Sinh làm cho ông ngọt ngào. Sau khi phát quà, ông ra khỏi nhà đi lang thang ngoài đường.

Con không có chị cũng không có anh. Có bình thường không khi con cảm thấy mình đơn độc?

Coline, 10 tuổi rưỡi

Khi còn nhỏ, mới 6 tuổi ông được gọi đến ở nội trú nhà người bác. Ông không có bạn nói chuyện cũng không có bạn để chơi. Ông mất cha sớm. Cảnh bị bỏ rơi như vậy thật khốn khổ. Ông tìm vui với sách vở và vẽ. Trí tưởng tượng là người bạn thân nhất của ông. Với trí tưởng tượng, ông có được tự do mà bây giờ ông vẫn còn giữ cho đến giờ này.

Có được anh chị em là có bạn cùng chơi, cùng

gây nhau. Như thế nó làm cho mình khỏi chán. Nhưng cũng có một số người vẫn cảm thấy chán dù có nhiều người chung quanh. Trong đám đông cũng vậy, nhiều khi mình cũng cảm thấy đơn độc!

Tuy nhiên trong các trò chơi mình cũng cần bạn, cần người hợp với mình. Phong cách để kết bạn vẫn là đơn sơ. Phải thử tìm bạn, mời bạn về nhà trong hy vọng họ sẽ mời mình lại. Dù các bạn là người nước nào hay ở thành phần xã hội nào. Nhưng cha mẹ phải đồng ý và vui vẻ tiếp đón.

Khi còn nhỏ, lúc tựu trường, ông có một thói quen: ông có quyển sổ tay ghi tên các bạn cùng lớp. Khi ông làm quen được với một bạn, ông ghi tên bạn ấy vào. Ông có thể nói, ngay từ học kỳ đầu, ông không còn kẻ thù nào. Ông luôn biết tránh gây gổ, tránh

đánh nhau!

Đối với cha mẹ, mình luôn luôn là đứa con nít?

Rebecca, 9 tuổi

Khi mẹ của ông đã ngoài 80, và ông thì đã ngoài 50, nhưng mẹ ông khi nào cũng nói với ông:

- Tia sáng mặt trời của mẹ;
- Hoàng tử bé nhỏ của mẹ;
- Con gà con của mẹ.

Và mẹ còn dùng các thuật ngữ địa phương vùng Alsace của mẹ mà ông không tài nào hiểu được...

Khi ông 80 tuổi, ông đã phải xin người chị cả lớn hơn ông 8 tuổi dừng giới thiệu ông với người lạ là thằng em nhỏ bé của tôi! Chắc chị của ông muốn ông co lại nhỏ một chút trước khi chết hoặc khi vào hòm thì ông thành con nít lại!

Và đó là như vậy! Chúng ta lớn lên và trở thành người lớn, nhưng khi nào dưới mắt người thân, mình cũng còn nhỏ!

Marta An Nguyễn dịch

Nhìn lại năm 2018 của Đức Phanxicô: những cuộc tông du

Nữ Ký Giả San Martín của tập san Crux thuật lại câu chuyện Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge của Brisbane, Úc, ngày 18 tháng 12 vừa rồi, nhân dịp sinh nhật thứ 82 của Đức Phanxicô, đã “tweeted” đi bức hình của Đức Giáo Hoàng và của thiên tài hội họa Ý Michelangelo với lời ghi chú như sau: “Người ta nói Michelangelo thực hiện tác phẩm vĩ đại nhất của ông vào tuổi 80 [...]. Điều lạ là công trình tuyệt diệu hơn hết đang còn phải xuất hiện”.

Theo ký giả trên, dù dưới con mắt bàng quan, điều tốt điều xấu đều có cả thì một điều chắc chắn đã xảy ra là: năm 2018 không phải là năm thế giới thấy vị kế nhiệm Thánh Phêrô đi chậm lại chút nào. Trái lại, 12 tháng qua quả là bận bịu, nếu không muốn nói là hơi “lung lay” một chút, đối với vị giáo hoàng đầu tiên của lịch sử phát xuất từ nam bán cầu.

Đức Phanxicô tiếp tục các cố gắng rảo khắp

địa cầu của ngài để soi sáng các điều ngài đặc biệt lưu tâm; ngài có được trải nghiệm trực tiếp, chưa từng có trước đây, về tác động của cuộc khủng hoảng giáo sĩ lạm dụng tình dục; và ngài cố gắng tái tạo sinh lực cho các cố gắng cải tổ Giáo Hội Công Giáo, cả ở Rôma lẫn ở các nơi khác.

Chile và Peru, Tháng Giêng

Đổi mùa đông Rôma lấy mùa hè Mỹ Latinh hóa ra là một trải nghiệm hơi khó chịu đối với Đức Phanxicô vào năm 2018. Những bức ảnh trên không về chuyến đi Chile cho thấy sự nhiệt tình ít phổ biến hơn nhiều so với những bức ảnh được chụp năm năm trước đây trong chuyến thăm Rio de Janeiro nhân Ngày Giới trẻ Thế giới, là chuyến đi quốc tế đầu tiên của ngài.

Mặc dù có nhiều cách giải thích có thể có, từ hậu cần đến thời tiết, nhưng sự thật là có một lý do chủ chốt: cuộc khủng hoảng giáo sĩ lạm dụng tình dục.

Cho đến cuối tháng Giêng, Đức Phanxicô đã không thấy phạm vi của sự thiệt hại, và đặc biệt, không tin các nạn nhân bị lạm dụng hiện còn sống, những người vốn tận lực hét to lên rằng Đức cha Juan Barros, người mà Đức Giáo Hoàng, năm 2015, đã chuyển đến giáo phận miền nam Osorno, từng che đậy các lạm dụng của người đầu dốt mình, cựu linh mục Fernando Karadima.





Khởi đầu, Đức Giáo Hoàng đã ghi được một bàn thắng, ngài xin lỗi đối với các lạm dụng tình dục của giáo sĩ trong bài phát biểu công khai đầu tiên của ngài.

“Tôi cảm thấy buộc phải bày tỏ nỗi đau đớn và sự xấu hổ, sự xấu hổ mà tôi cảm thấy vì những thiệt hại không thể sửa chữa được gây ra cho các trẻ em bởi một số thừa tác viên của Giáo hội”, Đức Phanxicô nói thể trong nghi lễ chào mừng tại dinh tổng thống. “Tôi hợp nhất với các giám mục, anh em của tôi, vì đúng là phải xin sự tha thứ và cố gắng hết sức để hỗ trợ các nạn nhân, thậm chí chúng tôi cam kết đảm bảo rằng những điều như thế sẽ không xảy ra nữa”.

Ấy thế nhưng, hầu hết chuyến đi, sau đó, đã tuột dốc, với Đức Cha Barros hiện diện trong mọi biến cố công khai của Đức Giáo Hoàng, được các máy quay của truyền hình ghi nhận và những người sống sót lạm dụng tình dục được chiếu trong mọi chương trình đàm luận và các phương tiện truyền thông; họ nói rằng họ đã nghe đủ các lời xin lỗi rồi và nay là lúc để hành động một cách dứt khoát. Đức Phanxicô đã gặp các nạn nhân Chile vào ngày ngài đến, nhưng nhiều người

thấy điều đó là quá ít, quá muộn

Ngoài ra, việc nghênh đón Đức Phanxicô đến Santiago, thủ đô của đất nước, khá nhạt nhẽo, với những người biểu tình đặt bom các nhà thờ và những con đường vắng chào đón giáo hoàng xa.

Để làm cho vấn đề tồi tệ hơn, trước khi xuất hiện trước công chúng lần cuối tại Chile và ngay sau khi cử hành đám cưới

trên không lần đầu tiên, Đức Phanxicô đã bị một phóng viên hỏi về Đức Cha Barros, và ngài đã công khai đứng về phía vị giám mục, bằng cách nói rằng cho đến khi ngài thấy bằng chứng ngược lại, những lời buộc tội chống lại vị giám mục chỉ là “vu khống”

Điều trên khiến Đức Hồng Y Sean O'Malley của Boston, chủ tịch Ủy ban Bảo vệ vị thành niên của Đức Giáo Hoàng, phải công khai xa cách Đức Giáo Hoàng trong một tuyên bố cho rằng ngài hiểu nỗi đau mà những lời nói của Đức Phanxicô có thể gây ra cho các nạn nhân sống sót.

Các bài xã luận và bình luận cho rằng Đức Giáo Hoàng điếc đặc khi đụng đến việc đẩy rẩy các vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục, và dư luận về Đức Giáo Hoàng bắt đầu thay đổi, đặc biệt là nơi những người cho đến lúc đó vẫn sẵn sàng bênh vực ngài.

Trong cuộc họp báo trên đường trở về Rôma, Đức Giáo Hoàng nói rằng ngài hối hận về sự lựa chọn ngôn từ của mình trong bảo vệ Đức Cha Barros, nhưng đã duy trì ngôn từ đó.

Chưa đến mười ngày sau, và theo điều một số

nguồn tin đã nói với Crux, sau khi thấy những hình ảnh trên không về chuyến thăm Chile, Đức Phanxicô đã quyết định cử hai đại diện, Đức Tổng Giám Mục người Malta Charles Scicluna và Linh Mục Tây Ban Nha Jordi Bertomeu đi Chile để xem xét vụ Đức Cha Barros. Họ sẽ trở lại với một hồ sơ 2,600 trang, thuật lại những gì đang được cảm nhận, cả ở Chile lẫn ở Rôma.

Thụy Sĩ, vào tháng Sáu

Đức Phanxicô đã có một chuyến đi trong ngày đến Geneva để nói chuyện trước Hội đồng các Giáo hội Thế giới (WCC) về các sáng kiến hòa bình cho Syria.

Khi ngài đến Geneva để đánh dấu lễ kỷ niệm lần thứ 70 việc thành lập WCC, ngài đã làm như vậy theo bước chân của những vị tiền nhiệm của ngài, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, những người cũng đã đến thăm trụ sở của WCC để chuyển một dấu ấn chấp thuận của giáo hoàng đối với một trong các nỗ lực đại kết có ý nghĩa nhất trong lịch sử Kitô giáo.

Trong điều đánh dấu chuyến đi thứ 23 của ngài ra ngoài nước Ý kể từ khi trở thành giáo hoàng, chuyến đi một ngày của Đức Phanxicô đến nơi được cho là thủ đô ngoại giao của thế giới để dẫn thân vào một loại ngoại giao tinh thần, đã đem lại một thúc đẩy cho các nỗ lực đại kết đang diễn ra giữa các cộng đồng Kitô giáo.

Nếu năm năm qua trong triều giáo hoàng của ngài được dành cho chủ đề xây dựng “nền văn hóa gặp gỡ”, thì điều hợp tình hợp lý là tóm tắt chuyến thăm Geneva của ngài như một “cuộc gặp gỡ giữa các giáo hội”.



Ái Nhĩ Lan, tháng Tám

Giả thiết đây chỉ là một chuyến thăm ngắn để vinh danh Cuộc Gặp Gỡ Các Gia Đình Thế Giới. Ấy thế nhưng, giống như Chile, chuyến đi đã trở thành chuyện giáo sĩ lạm dụng tình dục và đáp ứng của Đức Phanxicô.

Một số người có thể lập luận rằng trong chuyến thăm kéo dài 32 giờ tới Ái Nhĩ Lan, bao gồm cuộc hành hương đến đền thờ Đức Mẹ Knock và tỏ lòng tôn kính vị thánh quan thầy của những người đang phục hồi khỏi nạn nghiện rượu, Đức Giáo Hoàng đã trải nghiệm một ngày Ái Nhĩ Lan “cổ điển”, với việc trình diễn của cả bốn mùa - mùa hè, mùa xuân, mùa thu và mùa đông - không chỉ theo nghĩa khí tượng, mà cả ý nghĩa văn hóa và giáo hội học nữa.

Mặc dù nhiều quốc gia trên thế giới đã phải đương đầu với sức nóng mùa hè thiêu đốt của cuộc khủng hoảng giáo sĩ lạm dụng tình dục, Ái Nhĩ Lan được kể là nước duy nhất về độ sâu và quy mô trong kinh nghiệm của nó, do việc ảnh hưởng xấu của Giáo hội ở đó hết sức lan tràn.

Một tài xế taxi nói với Crux mấy ngày trước chuyến thăm về lý do tại sao ông ta sẽ không tham dự bất cứ biến cố nào của Đức Giáo Hoàng.

“Họ không thể nào được tha thứ, đúng, nhưng Giáo hội gồm những con người. Chỉ có điều họ che đậy”.



như mùa xuân, của Đạo Công Giáo ở Ái Nhĩ Lan.

Tuy nhiên, sự kiện chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng kết thúc với việc một cựu đại diện của Vatican tại Hoa Kỳ cáo buộc Đức Phanxicô che đậy cho cựu Hồng Y Theodore McCarrick, đã khiến người ta cho rằng nếu có một mùa xuân cho Giáo

Giống màu sắc của mùa thu, phản ứng phổ biến hơi có màu vàng hổ phách, có lẽ phản ánh “Giáo Hội đã qua”, với số vé tham dự các biến cố chính được phát hành nhưng hàng ngàn người không tham dự, một điều càng trở nên hết sức rõ ràng trong Thánh lễ bế mạc ở Công viên Phoenix vào Chúa Nhật, ngày 26 tháng 8.

Đức Phanxicô cũng đã bất chấp mùa đông trong hai ngày đó, hai ngày trở nên lạnh giá bởi sự tục hóa nhanh chóng của Ái Nhĩ Lan. Tỷ lệ ly dị tăng cao, hôn nhân đồng tính được hợp pháp hóa qua một cuộc trưng cầu dân ý, thủ tướng Ái Nhĩ Lan là vị đứng đầu chính phủ đầu tiên của quốc gia công khai đồng tính, và một cuộc trưng cầu dân ý thứ hai vào tháng Năm năm nay dẫn đến việc bãi bỏ một tu chính hiến pháp cấm phá thai. Tất cả ba vấn đề này đã được thực hiện một phần nhờ lá phiếu của hàng ngàn người Công Giáo.

Việc tham dự thánh lễ cuối tuần đã giảm từ 90 phần trăm vào cuối những năm 1970 xuống còn 30 phần trăm hiện nay.

Như với hầu hết các chuyến viếng thăm của giáo hoàng, các giám khảo vẫn chưa biết tác động của chuyến đi qua đêm sẽ như thế nào trong thời gian dài, nhưng, trong những tuần dẫn đến chuyến viếng thăm, nhiều người đã hy vọng nó có thể cung cấp đủ sức đẩy cho sự nở rộ mới, giống

hội ở Ái Nhĩ Lan do kết quả của chuyến đi của Đức Giáo Hoàng, thì có lẽ sẽ là một cuộc nở rộ muộn màng.

Estonia, Latvia và Litva hồi tháng 9

Khi mùa thu đang bắt đầu ở Rôma, Đức Giáo Hoàng lại một lần nữa chuẩn bị hành lý cho điều hầu hết các nhà báo cùng du hành với Đức Phanxicô gọi là chuyến đi mệt mỏi nhất của ngài cho đến nay: chuyến thăm bốn ngày tới vùng Baltics.

Trong khi các phóng viên đưa tin về Đức Giáo Hoàng phải đương đầu với nhiều thách thức, thì có lẽ điều ngược lại đã xảy ra với ngài, người đã dẫn đầu “một cuộc xâm lược thân thiện” ngay khi Nga xuất hiện rõ rệt ở hậu cảnh, khiến Đức Giáo Hoàng có cơ hội tạm thoát ra ngoài các vụ tai tiếng lạm dụng tình dục và tài chính đang chìm ngập Vatican vào lúc ngài thực hiện chuyến viếng thăm.

Mặc dù ngài có đề cập đến vấn đề lạm dụng, chuyến thăm bốn ngày đã cho Đức Giáo Hoàng cơ hội trở lại với niềm say mê của ngài trong việc cổ vũ một Giáo hội đối thoại, thương xót và gần gũi với mọi người.

Vũ Văn An

Ngày Giới Trẻ Thế Giới sẽ là nơi thử nghiệm các bài học của Thượng Hội Đồng về người trẻ

Theo tin VaticanNews, các nhà tổ chức Ngày Giới Trẻ Thế Giới vào tháng Giêng năm 2019 tại Panama đã tổ chức một cuộc họp báo tại Rôma ngày 11 tháng 12 vừa qua, dưới sự bảo trợ của hội ISCOM, có liên hệ với Giáo Hoàng Đại Học Thánh Giá, để trình bày về biến cố này. Các chủ đề được họ trình bày bao gồm di dân, người bản địa, môi trường và vai trò phụ nữ.

Các chuẩn bị ráo riết đang diễn ra tại Panama City cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới sẽ diễn ra trong các ngày 22-27 tháng Giêng. Đức Giáo Hoàng Phanxicô sẽ tham dự biến cố này từ ngày 23 trở đi.

Nói với các nhà báo tại buổi họp báo hôm Thứ Ba tại Rôma, Đức Tổng Giám Mục José Domingo Ulloa của Panama cho hay: Ngày Giới Trẻ Thế Giới sẽ là “ngày cử hành lớn mừng đức

tin. Chúng tôi đang chờ đợi Đức Hoàng và niềm hy vọng ngài sẽ mang tới cho mọi người ở Trung Mỹ”.

Chủ đề của Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 34 là “Tôi là nữ tỳ của Chúa. Xin làm cho tôi như lời ngài nói” (Lc 1:38). Đức Tổng Giám Mục cho hay các chủ đề khác cũng sẽ được nhấn mạnh tại Ngày Giới Trẻ Thế Giới: di dân, người bản địa, môi trường và vai trò phụ nữ.

Thế giới tuôn về Panama

Các sự kiện và con số của biến cố lớn lao trên đã được trình bày tại cuộc họp báo. Giám đốc truyền thông của Ngày Giới Trẻ Thế Giới Panama, Giancarlos Candanedo, cho biết: Hơn 200,000 tham dự viên thuộc 155 quốc gia khắp 5 châu sẽ tụ về Panama City. 47,000 đã hoàn tất các thủ tục ghi danh và 168,000 người khác đang hoàn tất việc này. Ông cho biết thêm: nhiều người khác sẽ đến dù không ghi danh. 243 người hy vọng sẽ từ Trung Hoa tới và 450 người từ Cuba. Người Hồi Giáo cũng sẽ tham dự, xuất phát từ Giócđăng và Palestine.

Hơn 37,000 thiện nguyện viên xuất phát từ Ba Tây, Costa Rica, Pháp và Ba Lan sẽ tham gia việc hậu cần, trợ tá và chuẩn bị.

Di dân

Ấm chỉ đoàn bộ hành di dân Trung Mỹ, Đức Tổng Giám Mục Ulloa cho hay vấn đề di dân sẽ là một chủ đề nổi bật trong Ngày Giới Trẻ Thế Giới vì Giáo Hội không thể không cảm thông sự





đau khổ và đau đớn mà nhiều người trẻ phải trải qua. Theo ngài, “người trẻ vốn bị cưỡng bức phải di cư, nhiều người là nạn nhân đau khổ của các tay buôn bán ma túy”. Ngoài tệ nạn này ra, họ còn đương đầu với nhiều thách thức khác. “Tôi xác tín rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô sẽ nêu lên chủ đề hy vọng”; ngài nói thêm rằng người trẻ muốn có cơ hội.

Phụ nữ

Ngày Giới Trẻ Thế Giới tại Panama cũng sẽ làm nổi bật vai trò phụ nữ trong Giáo Hội. Đức Tổng Giám Mục Ulloa chỉ rõ điều này: người ta không thể quan niệm một Giáo Hội, nhất là giáo hội tại Châu Mỹ La Tinh và Trung Mỹ, mà không do phụ nữ đem lại với nhau.

Để nhấn mạnh điểm trên, tượng Đức Mẹ ở Fatima sẽ được trưng bày tại biển cổ Giới Trẻ hoàn cầu. Đây là lần đầu tiên, bức tượng này rời

Bồ Đào Nha. Ngài nói rằng “đối với chúng tôi, phải nhấn mạnh tới vai trò của phụ nữ”. Biển cổ Ngày Giới Trẻ Thế Giới sẽ là “cơ hội tốt để biểu lộ mọi điều tốt đẹp mà người phụ nữ đã đóng góp trong suốt lịch sử”.

Người bản địa

Trong số các tham dự viên Ngày Giới Trẻ Thế Giới Panama, sẽ có khoảng 1,000 người trẻ bản địa xuất phát từ nhiều nơi trên thế giới. Họ sẽ gặp nhau trong Buổi Gặp Gỡ Tuổi Trẻ Bản Địa Thế Giới (EMJI) Năm 2019 tổ chức tại Soloy, Panama từ ngày 17 tới ngày 21 tháng Giêng.

Mẫu mực của tuổi trẻ

Đức Tổng Giám Mục nhấn mạnh rằng Giáo Hội Trung Mỹ là giáo hội tử đạo và người trẻ có nhiều mẫu mực khả tín nơi các thánh như Romero, Rosa thành Lima, José Sánchez thành Rio và Gioan Phaolô II. Ngài xác nhận rằng Đức Giáo Hoàng sẽ gặp mọi vị giám mục để nghe “mạch tim” của họ.

Các gia đình

Đức Tổng Giám Mục Ulloa nói rằng Giáo Hội Panama đang vươn tay ra với các người trẻ không có khả năng tài chánh tham dự Ngày Giới Trẻ Thế Giới. Nhiều gia đình sẽ chào đón các khách hành hương đến cư ngụ “chỉ vì điều then chốt là chia sẻ”.

Cuối cuộc họp báo, các nhà tổ chức biểu lộ lòng hiếu khách Panama bằng cách cho nghe và xem các bài ca và các vũ điệu truyền thống

Theo Claire Giangravè của tập san Crux, Ngày Giới Trẻ Thế Giới Panama sẽ là nơi thử nghiệm các nguyên tắc từng được đưa ra tại Thượng Hội Đồng năm 2018 về giới trẻ. Đức Tổng Giám Mục Ulloa tỏ ý hy vọng rằng tiếp theo Thượng Hội Đồng vừa nói, việc tụ tập giới trẻ tại Panama sẽ là cơ hội để người trẻ “cất cao tiếng nói của họ” một lần nữa.

Vũ Văn An

ĐHY Muller: “Không ai có quyền kết tội Đức Giáo Hoàng”

“Các vụ công kích làm tổn thương uy tín của Giáo Hội. Tôi tin chắc rằng ĐTC Phanxicô đang nỗ lực làm tất cả mọi thứ có thể chống lại vấn nạn lạm dụng tính dục. Các Giám mục Hoa Kỳ trước đó đã gửi thư đến Rome”, ĐHY Müller nói



Đức Hồng y Gerhard Ludwig Müller

“Không ai có quyền kết tội Đức Giáo hoàng hoặc đề nghị Ngài từ chức!”. Các vụ công kích và tranh cãi công cộng “sẽ dẫn đến việc đặt vấn đề về sự tín nhiệm của Giáo Hội cũng như sứ mạng của Giáo hội”. Đức Hồng y Gerhard Ludwig Müller, thần học gia và nguyên Tổng Trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, đã tiếp đón ‘Vatican Insider’ tại căn hộ của mình ở Piazza della Città Leonina, trong những căn phòng nơi mà Đức Hồng y Joseph Ratzinger đã sống trong một phần tư thế kỷ. ĐHY Muller đã bày tỏ sự lo lắng về bầu khí trong Giáo hội, những căng thẳng, sự phân cực và các phe nhóm đối lập.

Vào cuối tháng Tám, Đức Tổng Giám Mục Carlo Maria Viganò đã công bố một hồ sơ cáo buộc Đức Thánh Cha Phanxicô vì đã “bao che” cho Đức Hồng Y Theodore McCarrick và đi xa hơn nữa là đã đề nghị ĐTC Phanxicô từ chức: Ngài nghĩ gì về điều này?

Không ai có quyền kết tội Đức Giáo hoàng hoặc đề nghị Ngài từ chức!. Rõ ràng là có thể có những ý kiến khác nhau về những vấn đề tồn tại cũng như về những cách thức nhằm giải quyết những vấn đề đó, thế nhưng chúng ta phải thảo luận chúng theo vai trò của từng người và cuối cùng, đó là các Hồng y, với tư cách là những người đại diện của Giáo hội Rô-ma, những người có thể giúp Đức Giáo Hoàng hoặc đề nghị Ngài đưa ra một số

giải thích. Nhưng điều này phải diễn ra trong sự riêng tư, ở những nơi thích hợp, và không bao giờ gây ra một cuộc tranh cãi công khai với các cuộc công kích cuối cùng sẽ dẫn đến việc đặt vấn đề về sự tín nhiệm của Giáo Hội cũng như sứ mạng của Giáo hội. Cá nhân tôi tin rằng ĐTC Phanxicô đang làm tất cả mọi thứ có thể để chống lại hiện tượng lạm dụng tình dục trẻ em và đồng thời khích lệ đời sống tâm linh mới đối với các linh mục, những người phải hành động theo trái tim của Chúa Kitô và làm những điều tốt đẹp cho mọi người, đặc biệt là trẻ em và thanh thiếu niên”.

Hiện nay, thậm chí ngay cả những vụ bê bối khủng khiếp về vấn nạn lạm dụng tình dục cũng được sử dụng cho các cuộc tranh đấu nội bộ trong Giáo Hội. Ngài có đồng ý không?

“Tất cả chúng ta phải cùng cộng tác với nhau

để vượt qua cuộc khủng hoảng này, vốn gây tổn thương đối với uy tín của Giáo Hội. Quả thực không may, chúng ta có những nhóm này, những “phe phái” này u cái gọi là “những người cấp tiến” và “những người bảo thủ”. Tất cả chúng ta đều được liên kết với nhau trong đức tin đã được mặc khải, chứ không phải bởi những định kiến của các tư tưởng chính trị. Chúng ta không phải là một thực thể chính trị, Giáo hội do Chúa Giêsu Kitô thiết lập ra và được dẫn dắt bởi các giám mục và đặc biệt là Đấng kế vị Thánh Phêrô, người vốn là nguyên tắc cơ bản và trường tồn của sự hiệp nhất Giáo Hội trong chân lý đã được mặc khải và sự hiệp thông Bí tích, trong tinh thần huynh đệ và sự tin tưởng lẫn nhau, như chúng ta đã đọc trong Hiến chế tín lý về Giáo Hội ‘Lumen gentium’ ở số 18. Tôi hy vọng rằng Đức Giáo Hoàng có thể đưa ra một số sáng kiến cho việc hòa giải. Ví dụ, để giải quyết cuộc khủng hoảng theo sau vụ bê bối lạm dụng tình dục ở Hoa Kỳ, ĐTC Phanxicô có thể chỉ định một ủy ban bao gồm các vị Hồng y mà Ngài tín nhiệm, nghiên cứu đánh giá tình hình và sau đó, trên cơ sở những thông tin vững chắc, đưa ra một số đề xuất, vượt xa những sự phản đối, sự đấu đá giữa các phe phái, cũng như sự nghi ngờ lẫn nhau và công cuộc tuyên truyền được thực hiện bởi các chiến dịch truyền thông. Chúng ta cần một cơ sở thông tin vững chắc: chỉ với cách thức này, các quyết định mới có thể được đưa ra cho tương lai”.

Rõ ràng rằng việc lạm dụng trẻ em là một



tội ác và một tội lỗi ghê tởm. Nhưng Ngài có tin rằng - trong Giáo hội - có những người tin tưởng quá nhiều vào những thực tiễn và tiêu chuẩn tốt nhất như là một giải pháp đối với vấn đề? Liệu sẽ có nguy cơ quên đi rằng Giáo Hội không phải là một công ty?

“Giáo Luật, đối với chúng ta, chính là một công cụ, một sự trợ giúp cần thiết đối với Giáo Hội, giống như tất cả mọi xã hội đều cần có các quy tắc của nó. Trong Giáo Luật, chúng ta có những quy tắc của luật thiêng liêng mà chúng ta không thể thay đổi, nhưng cũng có những quy tắc của luật về con người, về Giáo hội mà chúng ta có thể thay đổi và cập nhật để đáp ứng tốt hơn nhu cầu và hoàn cảnh phải đối mặt. Nhưng, chúng ta, Giáo Hội, là một thực thể thiêng liêng có tính Bí tích, và quan trọng hơn, chúng ta là những chiều kích của luân lý và đức tin: các quy tắc, tiêu chuẩn, kỷ luật bên ngoài là không đủ. Chúng ta cần sự đổi mới tâm linh, cần việc cầu nguyện và ăn năn sám hối, kín múc từ ân sủng của các Bí tích, đọc và suy ngẫm Kinh Thánh, bước vào trong tinh thần của Chúa Giêsu Kitô. Chúng ta phải trở nên những linh mục theo trái tim của Chúa Giêsu, trái tim của Chúa Giêsu Kitô trên Thánh giá, Đấng đã cam chịu đau khổ và chết vì yêu thương tất cả mọi tội nhân và tất cả mọi con người. Linh mục là một ‘Đức Kitô Thứ Hai’ (Alter Christus), không phải vì tài năng hay khả năng của họ, mà bởi vì họ đã trao hiến trái tim mình phục vụ nhân loại. Chúng ta phải làm chứng cho điều này, và bằng cách làm như vậy để khôi phục lại uy tín của Giáo Hội để mọi người có thể gặp gỡ đức tin”.

Khi đối mặt với những vụ bê bối lạm dụng, nguyên Giáo Hoàng Bênêdictô XVI và Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh đến đường hướng hoán cải và cầu nguyện ...

“Đó chính là cách thức xác thực nhất. Có những quy



trình đã được đặt ra để chống lại hiện tượng này, nhưng việc đổi mới tâm linh và hoán cải thì quan trọng hơn. Có những linh mục không bao giờ đi tĩnh tâm, không bao giờ đến tòa giải tội, không bao giờ giữ các giờ kinh nhật tụng. Và khi đời sống tâm linh trở nên trống rỗng, làm thế nào để một linh mục có thể hành động theo Chúa Kitô được? Vị linh mục ấy có nguy cơ trở thành một “người làm thuê”, như chúng ta đã đọc trong Tin Mừng theo Thánh Gioan”.

Tòa Thánh đã đề nghị các giám mục Hoa Kỳ trì hoãn cuộc bỏ phiếu về các tiêu chuẩn chống nạn ấu dâm mới - vốn được cung cấp cho việc thành lập các ủy ban gồm những người giáo dân để điều tra tinh thần trách nhiệm của các giám mục - đã gây ra một sự khuấy động. Ngài đánh giá những sự việc đã xảy ra thế nào?

“Theo thể chế có tính Bí tích của Giáo Hội, các giám mục có trách nhiệm của họ, Đức Giáo Hoàng cũng có trách nhiệm của Ngài, nhưng tất cả đều phải cộng tác với nhau. Chúng ta có đủ các tiêu chuẩn trong Giáo Luật, chúng ta có Tự sắc ‘Sacramentorum sanctitatis tutela’ năm 2001, chúng ta có những tiêu chuẩn hiện hành của Bộ Giáo lý Đức Tin, tuy nhiên, không phải lúc nào tất cả các giám mục đều hợp tác với Bộ của chúng tôi. Họ không được thông báo vì nó phải được thực hiện. Trước tiên, chúng ta phải thực hiện những điều đã được thiết lập và chỉ định khi cần thiết và bắt buộc theo các quy tắc hiện hành.

Và sau đó các giám mục có thể cộng tác, trong tinh thần huynh đệ và thẩm quyền ngang nhau giữa các giám mục, và có lẽ thảo luận về việc liệu tinh thần chung của văn bản được đề nghị có đầy đủ hay không. Họ đã nói với tôi rằng văn bản được gửi từ Hoa Kỳ đến Rome vào phút chót: tại sao nó không được gửi trước đó? Chúng ta cần phải tránh các cuộc đối đầu cũng như các cuộc tranh cãi công khai, và trước hết cùng

thảo luận với nhau để sau đó đưa ra quyết định. Chúng ta cần phải bàn thảo nhiều hơn trước đó. Tôi nghĩ rằng chủ tịch Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ cần phải tham khảo ý kiến trước hết với các chuyên gia của chúng tôi tại Bộ Giáo lý Đức tin. Đức Thánh Cha chỉ là một con người, Ngài không thể giải quyết tất cả mọi thứ. Đó chính là lý do tại sao chúng ta có các phòng ban của Giáo Triều Rôma, để cùng cộng tác và đi đến những đề xuất được triển khai đầy đủ để đệ trình lên Đức Thánh Cha”.

Hiện nay, có những người tuyên bố mạnh mẽ rằng vấn đề lạm dụng trên thực tế liên quan đến vấn đề đồng tính luyến ái của các giáo sĩ. Ngài có ý kiến gì về vấn đề này?

“Ấu dâm và đồng tính luyến ái là những biểu hiện trong tâm lý học vốn cản trở Giáo hội trong lĩnh vực thần học luân lý của mình. Nhưng đối với chúng ta, vẫn là chiều kích luân lý: đó là liệu chúng ta có hành động theo các Giới răn, theo Thánh ý của Thiên Chúa, hay không. Đây chính là một vấn đề đối với chúng ta. Chúng ta phải cộng tác với tâm lý học và xã hội học, thế nhưng chúng ta, trong Giáo Hội ở cấp độ Huấn quyền, không được đặt những kỉ luật này chiếm vị trí nổi bật. Thay vào đó, chúng ta phải dựa vào thần học luân lý. Rõ ràng là theo Thánh ý của Thiên Chúa, không thể nào có chuyện quan hệ tính dục ngoài hôn nhân đối với bậc giáo dân, và đối với một linh mục - người đã tự cam kết sống

Thời sự Giáo Hội

độc thân - không thể có chuyện quan hệ tính dục được. Cũng không thể có chuyện bất kỳ ai được phép lạm dụng tình dục trẻ em hoặc thanh thiếu niên. Việc lạm dụng trẻ em là một tội lỗi ghê tởm vốn đánh mất đi tâm hồn của những đứa trẻ được giao phó cho sự chăm sóc của chúng ta, đó quả là một điều gì đó vô cùng tàn nhẫn! Chúng ta phải nâng cao mức độ luân lý của hàng giáo sĩ. Đối với câu hỏi của quý vị: chúng ta không thể nói về vấn đề “đồng tính luyến ái”. Không có chuyện “đồng tính luyến ái” như một phạm trù. Có những con người cụ thể có những xu hướng nhất định, và có những cám dỗ. Tâm hồn chúng ta bị thương bởi tội nguyên tổ và chúng ta phải vượt thắng những cám dỗ bằng ân sủng, bằng sự sống mới trong Chúa Giêsu Kitô. Luôn luôn xem tội như một sự ác và thừa nhận nó như vậy, để không rơi vào sự suy đồi của những người phạm tội và tự biện minh cho mình”.

ĐTC Phanxicô đã nói về việc lạm dụng quyền bính và chủ nghĩa giáo quyền để chỉ ra rằng trước khi lạm dụng tình dục, cụ thể là lạm dụng trẻ em (và những người lớn dễ bị tổn thương), đó chính là hành động lạm dụng bởi những người thực thi quyền lực đối với nạn nhân. Vì lý do này có thể nói - chẳng hạn như - Đức TGM McCarrick đã không chỉ có các mối quan hệ đồng tính với các chủng sinh của mình, mà còn lạm dụng họ.

“Tôi tin rằng ĐTC Phanxicô muốn nhấn mạnh một thực tế rằng trong việc lạm dụng tình dục

đối với trẻ em gây ra bởi các linh mục, luôn có một sự lạm dụng quyền lực về tự nhiên và tinh thần của linh mục. Linh mục chính là người đại diện của Chúa Giêsu Mục Tử Tốt Lành, trẻ em và thanh thiếu niên tin tưởng họ và thực thi mối tương quan cha con với họ. Việc lạm dụng tình dục bắt đầu với việc lạm dụng quyền lực và lương tâm. Điều này, tôi tin, chính là những điều mà Đức Thánh Cha muốn nói đến. Nếu như linh mục có một trái tim đã bị tục hóa, và quyền lực, sở thích, sự sang trọng, tiền bạc, những thú vui đã trở thành những thần tượng đối với họ. Linh mục không được trở nên tục hóa: thời giờ của chúng ta, sự hiện hữu của chúng ta, được dành cho giáo dân, cho toàn thể dân Chúa.

ĐTC Phanxicô đã nhấn mạnh cảnh báo chống lại chủ nghĩa giáo quyền ...

“Tôi không thích từ này bởi vì nó là một điều không thể so sánh được, nhưng như tôi đã nói, ở đây chúng ta muốn nói đến việc lạm dụng quyền lực của hàng giáo sĩ. Ai không trở nên một vị Mục tử tốt lành theo trái tim của Chúa Giêsu thì trở thành một kẻ làm thuê. Đây chính là những lời trích trong Kinh Thánh”.

Thưa Đức Hồng y, Ngài đánh giá thế nào về sự phân cực và sự nhấn mạnh rằng các nhóm nhất định và một số phương tiện truyền thông đã khai thác một số cuộc bỏ nhiệm sai lầm?

“Chúng ta có những ví dụ rất rõ ràng trong Kinh Thánh: chính Chúa Giêsu đã kêu gọi mười hai Tông đồ và một trong số họ đã trở thành kẻ

phản bội, Giuđa. Thậm chí ngày nay hoàn toàn có khả năng Đức Giáo Hoàng có thể chỉ định một người “bất xứng”, người không phù hợp với vai trò này, vào cương vị Giám mục. Chính Chúa Giêsu, mặc dù Ngài thông suốt mọi sự, Ngài vẫn để cho kẻ phản bội Giuđa có sự tự do. Tất cả mọi người sau đó đều phải chịu trách nhiệm về tội lỗi của mình: chúng



ta có thể, thông qua quá trình lựa chọn với cộng đoàn, thông qua tất cả những sự đánh giá của con người, cố gắng làm mọi thứ có thể để chọn ra một ứng cử viên xứng hợp. Nhưng Đức Giáo Hoàng không chịu trách nhiệm về những gì các giám mục này đã gây ra, bởi vì các giám mục cũng không chịu trách nhiệm đối với tất cả những gì các linh mục của họ đã làm. Tất cả mọi người đều phải chịu trách nhiệm cá nhân về những sự ác mà họ phạm phải”.

Làm thế nào để quá trình lựa chọn giám mục có thể được cải thiện?

“Đối với chúng ta, người ta không thể xây dựng một sự đánh giá tuyệt đối, hoàn hảo: chúng ta làm theo những khả năng hạn chế của chúng ta, theo những gì chúng ta được biết. Người ta phải tìm kiếm các ứng viên phù hợp cho chức Giám mục, nhưng Đức Giáo Hoàng không thể sai trong việc bổ nhiệm. Và thậm chí ngay cả trong

tương lai, chúng ta cũng sẽ không thể tránh khỏi hoàn toàn những sai lầm. Chúng ta phải học hỏi từ những sai lầm, cố gắng để cho ít xảy ra những sai lầm hơn, cố gắng làm cho việc lựa chọn được trở nên tốt hơn. Nhưng chúng ta là con người, và như vậy, chúng ta đều là tội nhân và có thể mắc sai lầm. Tất cả chúng ta đều cần đến Lòng thương xót và sự tha thứ của Thiên Chúa, hết thảy tất cả chúng ta đều phải thừa nhận mình là những tội nhân. Chúng ta không cần những người đứng như những vị thẩm phán hay tự xem mình là người công chính. Tôi tin chắc rằng một bước quan trọng sẽ thúc đẩy sự hợp tác lớn hơn giữa các phòng ban khác nhau trong Giáo triều Roma vì lợi ích của Giáo Hội. Các cơ quan riêng lẻ tất cả đã nhờ cậy đến Đức Giáo Hoàng, thế nhưng sự cộng tác ở cấp bậc ngang nhau cần được thúc đẩy”.

Minh Tuệ chuyển ngữ

Hạnh phúc như một giáo hoàng! Bí mật sức sống của Đức Phanxicô

Hôm nay thứ hai 17 tháng 12 Đức Phanxicô mừng sinh nhật 82 tuổi. Trang Aletea đề nghị quý độc giả khám phá lại các bí mật đã giữ cho ngài luôn sức mạnh, bình tâm một cách lạ lùng, với một tinh thần hài hước làm lây lan, một lòng dịu dàng ai cũng biết và nụ cười trở thành huyền thoại!

Chính sự đơn giản và tinh thần hài hước đã làm cho giáo hoàng Acentina có đời sống hài hòa với chính mình và với người khác. Trong các cuộc phỏng vấn gần đây, ngài có lời khuyên về cách làm sao giữ sức khỏe và giữ “bình an nội tâm”. Với nụ cười hóm hỉnh quen thuộc, ngài nhấn mạnh đến điều thiết yếu: “Tôi không biết đây có phải là một bí mật... Bình an của tôi là ơn của Chúa. Tôi hy vọng Ngài đừng cất nó đi!”

Giao phó cho Thánh Giuse

Tháng 2 - 2017, Đức Phanxicô trả lời báo Corriere della Sera: “Nếu có vấn đề gì, tôi viết

một chữ cho Thánh Giuse rồi để dưới tượng của ngài trong phòng tôi, tôi để ngài mơ với nó... để ngài cầu nguyện cho vấn đề này”. Và bây giờ Thánh Giuse đang ngủ trên tấm nệm của một đồng tử giấy nhỏ ghi đủ vấn đề!

Sự gắn kết với Thánh Giuse có từ khi ngài 17 tuổi, khi ngài tin chắc mình sẽ là linh mục. Khi đó ngài đến vương cung thánh đường Thánh Giuse ở Buenos Aires, ngài cảm thấy mình “có một bức bách lạ lùng thúc đẩy”. Với Đức Phanxicô, có “tượng thánh Giuse ngủ” để trên bàn đầu giường thì tốt hơn bất cứ thuốc an thần nào.

Nghỉ ngơi và lắng nghe Chúa

Ngài cho biết, mỗi ngày mình có “giây phút nghỉ ngơi trong Chúa” để biết ý Chúa. Vì sao? Vì “Chúa tỏ lộ chương trình yêu thương của Ngài cho mình khi mình nghỉ ngơi”. Giây phút nghỉ ngơi này cần thiết vừa cho “sức khỏe tinh thần lẫn thể xác”. Không phải để để trút hết gánh

Thời sự Giáo Hội

nặng nề nặng trên đời sống hàng ngày của mỗi người, nhưng giây phút nghỉ ngơi này “cần thiết để lắng nghe tiếng Chúa và hiểu những gì Ngài đòi hỏi chúng ta”.

Dậy 4 giờ sáng, ngủ 9 giờ tối

Nếu thời khóa biểu của ngài luôn bận rộn thì nếp sống của ngài luôn đều đặn. Ngài đi ngủ lúc 9 giờ tối và dậy 4 giờ sáng, và ngài luôn có một giấc ngủ trưa ngắn. Ngài cho biết, đôi khi trong lúc cầu nguyện, ngài cũng... ngủ trưa! Tháng 11 năm 2017, trong cuộc phỏng vấn trên đài truyền hình công giáo Ý TV2000, ngài cho biết đôi khi ngài ngủ lúc cầu nguyện và với nụ cười trên môi, ngài nói thêm, “Thánh Têrêxa Lisie cũng vậy và Chúa thích như vậy”. Theo ngài, mình phải ở trước mặt Chúa như đứa con nít ở trong vòng tay cha của mình: “Đó là một trong nhiều cách vinh danh Chúa, cảm thấy mình là đứa bé trong vòng tay Ngài”.

Cầu nguyện: phương thuốc chống stress

Đức Phanxicô cho biết, cách hay nhất để chống stress là cầu nguyện. Và ngài cầu nguyện rất nhiều: “Tôi cầu nguyện theo cách của tôi. Tôi đọc kinh nhật tụng, quyển sách không bao giờ rời tôi. Dâng thánh lễ mỗi ngày. Lăn chuỗi... Khi tôi cầu nguyện, tôi luôn hướng về Thánh Kinh. Và bình an lớn dần trong tâm hồn tôi.”

Khi cho biết ngài không dùng một chữa trị nào để chống stress hay lo lắng, Đức Phanxicô lặp lại nhiều lần: “Phải dùng Thánh Kinh thay thuốc chống stress!”

Luôn vui tính

Cùng với Đức Phanxicô, tinh thần hài hước và vui tính đã đi vào tường rào Vatican, làm thay đổi một vài thói quen ở đây. Trong quyển sách phỏng vấn “Chúa thì trẻ”, Đức Phanxicô nhấn mạnh: “Nếu mình không có tinh thần hài hước thì khó mà có hạnh phúc!” Trong các trao đổi của ngài với nhà báo trẻ người Ý Thomas Leoncini, ngài mô tả hài hước như một phẩm chất mà người tín hữu kitô phải có. Vì sao? Vì “khả năng hưởng đời và lòng nhiệt thành” tùy thuộc vào đó. Vì với ngài, “hài hước như nước chảy từ

nguồn tự nhiên sủi bọt. Chúng ta thấy ở đó sự sống, sự chuyển động. Và đời sống quá nghiêm túc để phải sống quá nghiêm túc!”

Xin đọc thêm: “Chúa thì trẻ”: “Nếu chúng ta không có tinh thần hài hước thì chúng ta khó có hạnh phúc”

Và để không rơi vào ‘thảm cảnh’ quá nghiêm túc, từ bốn mươi năm nay, ngài đọc kinh “xin vui tính” của Thánh Thomas More (1478-1535), một người nhanh nhẹn và vui tính, dù phải đối diện với các vấn đề nghiêm trọng:

“Lạy Chúa, xin cho con tiêu hóa tốt và có gì để tiêu hóa. Xin cho con sức khỏe thể xác cộng thêm vui tính để gìn giữ thể xác tốt hơn,

Lạy Chúa, xin cho con một tâm hồn thánh thiện, biết nhìn sự tinh tuyền và nét đẹp để tâm hồn con không đau khổ khi thấy tội lỗi, nhưng tìm trong sự hiện diện của Chúa con đường để vượt dậy.

Xin cho con một tâm hồn không biết chán, không rên rỉ, không thờ dãi và xin cho con đừng quá lo lắng cho cái chuyện phiền toái vướng bận của cái gọi là “tôi”.

Lạy Chúa, xin cho con ơn hài hước, xin cho con ơn hiểu lời nói đùa để con có được một vài hạnh phúc trên đời này, và để con làm cho người khác vui. Amen”.

Nói “không” với tội và nói “có” với Chúa

Đức Phanxicô không ngần ngại cho rằng “tội làm con người già, chứ không phải tuổi”. Ngài cho ví dụ của Mẹ Maria: “Vì tuổi trẻ của Mẹ không tùy thuộc vào tuổi, vì nét đẹp của Mẹ không phải là vẻ đẹp bên ngoài. Trong nhiều bức tranh vẽ Mẹ cầm quyển sách ngồi trước mặt thiên thần. Quyển sách đó là Sách Thánh. Mẹ Maria lắng nghe Chúa và suy nghĩ với Ngài. Lời Chúa là bí mật của Mẹ: “Gắn với tâm hồn Mẹ. Mang lấy hình hài trong bụng Mẹ”.

Theo gương Đức Mẹ, Đức Phanxicô kêu gọi mỗi người chúng ta xin ơn giữ cho mình được trẻ bằng cách nói “không” với tội và nói “có” với Chúa.

Marta An Nguyễn dịch

Nguồn: phanxico.vn

Giải đáp phụng vụ

Có Thánh Lễ Chữa Lành không?

Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), Khoa trưởng Thần học và giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma

Hỏi: Con đã quan sát một số giáo xứ thực hiện Thánh lễ chữa lành. Hình như có nhiều cách khác nhau để thực hiện Thánh lễ này. Xin cha cho biết phải cử hành Thánh lễ này như thế nào? Có nghi thức riêng cho lễ này không? Cảm ơn cha nhiều. - A. E. P., Leyte, Philippines.

Đáp: Chúng tôi đã trả lời một câu hỏi tương tự trong năm 2009, và sẽ sử dụng lại một phần câu trả lời này, mặc dù sẽ thêm một số dữ liệu mới.

Tài liệu gần nhất cho các quy định phổ quát về “Thánh lễ chữa lành” là huấn thị năm 2000 về “Cầu nguyện xin chữa lành bệnh, Prayers for Healing”, do Thánh bộ Giáo Lý Đức Tin ban hành. Trong huấn thị ngắn gọn nhưng đầy đủ này, trước tiên Thánh bộ giải thích các lý do cho tài liệu:

“Do đó, cầu nguyện cho việc phục hồi sức khỏe là một phần của kinh nghiệm của Hội Thánh ở mọi thời đại, kể cả thời đại của chúng ta. Trong cách nào đó, điều mới là sự gia tăng các cuộc họp cầu nguyện, đôi khi được kết hợp với các cử hành

phụng vụ, với mục đích là được Chúa chữa lành. Trong nhiều trường hợp, sự xuất hiện của chữa lành đã được công bố, làm nảy sinh sự hy vọng của hiện tượng tương tự trong các cuộc tụ họp như vậy. Trong cùng một bối cảnh, thỉnh thoảng người ta cho đó là nhờ đoàn sủng chữa lành.

“Các cuộc tụ họp cầu nguyện này để có sự chữa lành đưa ra câu hỏi về sự phân định đúng đắn của chúng từ một quan điểm phụng vụ; đây là trách nhiệm riêng của Thẩm quyền Hội Thánh, tức là những người phải theo dõi và đưa ra các quy định thích hợp cho việc thực hiện đúng các cử hành phụng vụ.

“Do đó, dường như là thích hợp để công bố một Huấn thị, phù hợp với Điều 34 của Bộ Giáo luật, trước hết như một trợ giúp cho các Đấng Bản quyền địa phương, để cho các tín hữu có thể được hướng dẫn tốt hơn trong lĩnh vực này, qua việc cổ vũ những gì là tốt lành và sửa chữa những gì cần phải tránh”.

Để cho các quy định có nền tảng thần học tốt, trước tiên tài liệu trình bày tổng quan giáo lý về việc cầu nguyện chữa lành theo truyền thống Công giáo.

Tài liệu làm như vậy trong năm phần, như sau:

- 1) Bệnh tật và chữa lành: ý nghĩa và giá trị của chúng trong chương trình cứu độ;
- 2) Mong được chữa lành và cầu xin để được ơn ấy;
- 3) Đoàn sủng chữa lành bệnh trong Tân Ước;
- 4) Các kinh nguyện để xin Chúa chữa lành bệnh tật;
- 5) ‘Đoàn sủng chữa lành bệnh’ trong bối cảnh ngày nay.





“§2. Những ai chuẩn bị các cuộc cử hành phụng vụ loại này phải tuân hành những phép tắc ấy trước cuộc lễ.

“§3. Việc cho phép phải minh nhiên, dấu các cuộc cử hành được các Giám mục hoặc Hồng y của Toà Thánh công giáo tổ chức hoặc tham dự. Giám mục địa phận có quyền từ chối việc này đối với một Giám mục khác, nếu có lý do chính đáng và cân xứng.

“Điều 5- §1. Các kinh nguyện chữa lành không có

Chỉ một khi nền tảng đã được đặt ra thì huấn thị cố gắng đưa ra các quy định chính xác. Các quy định này bao trùm mọi hình thức cầu nguyện chữa lành. Các quy định này là:

“Điều 1§ Mọi tín hữu được tự do cầu xin Chúa để được chữa lành. Khi những việc cầu xin như thế thực hiện tại nhà thờ hoặc ở một nơi thánh khác, thì nên được một thừa tác viên có chức thánh hướng dẫn.

“Điều 2§ Những kinh cầu xin chữa lành được xem như có tính cách phụng vụ, nếu nằm trong các sách phụng vụ được Thẩm quyền Hội Thánh chấp nhận; nếu không thì không có tính cách phụng vụ.

“Điều 3- §1. Những kinh nguyện phụng vụ chữa lành bệnh được cử hành theo nghi lễ quy định và với những phẩm phục thánh theo hướng dẫn của Ordo benedictionis infirmorum trong Nghi Lễ Rôma.

“§2. Dựa vào những gì đã được thiết lập trong các Praenotanda, V., De aptationibus quae Conferentiae Episcoporum competunt trong cuốn Nghi Lễ Rôma này, về nghi thức ban phép lành bệnh nhân, các Hội đồng Giám mục có thể làm những kinh nguyện thích ứng với địa phương, hoặc có thể vì nhu cầu mục vụ đòi hỏi, với điều kiện trước đó phải cho Tòa Thánh xem lại.

“Điều 4- §1. Giám mục địa phận có quyền đưa ra những phép tắc cho Giáo hội riêng của mình về những việc cử hành phụng vụ xin chữa lành bệnh, theo giáo luật 838 §4.

tính cách phụng vụ phải được thực hiện theo những phương cách khác với các cuộc cử hành có tính cách phụng vụ, chẳng hạn các cuộc gặp gỡ cầu nguyện hoặc đọc Lời Chúa. Thẩm quyền sở tại cần lưu tâm, theo đúng nội dung Giáo luật 839 § 2.

“§2. Cần tránh lẫn lộn các lối cầu nguyện tự do không có tính cách phụng vụ này với những cử hành thực sự có tính cách phụng vụ.

“§3. Ngoài ra trong lúc tiến hành việc cầu xin, đừng sử dụng những lối như điên loạn, giả tạo, làm kịch làm trò hoặc gây kích động, nhất là về phía người điều hành.

“Điều 6- Việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, nhất là truyền hình, khi có tổ chức cử hành các cuộc cầu nguyện chữa lành bệnh có tính cách phụng vụ và không có tính cách phụng vụ, phải được Giám mục địa phận xem xét, theo giáo luật 823, và các phép tắc được Thánh Bộ Giáo Lý Đức tin qui định trong Huấn thị ngày 30-3-1992.

“Điều 7- §1. Ngoài những gì đã qui định ở điều 3 nói trên và những việc cử hành cho người bệnh được sách phụng vụ qui định, các việc cầu nguyện xin chữa lành bệnh có tính cách phụng vụ cũng như không có tính cách phụng vụ không được đưa vào, hoặc ghép vào việc cử hành Thánh Thể, các Bí tích hoặc Các Giờ Kinh Phụng Vụ.

“§2. Trong các cuộc cử hành ở §1 trên đây, có thể xen vào các ý chỉ cầu nguyện riêng để xin

chữa lành các bệnh nhân trong lời nguyện chung hoặc lời nguyện ‘của các tín hữu’, vào lúc mà lời nguyện chung này đã tiên liệu.

“Điều 8- §1. Thừa tác trừ quỷ phải được thực thi do lệnh của Giám mục địa phận, và tuân theo giáo luật 1172, thư của Thánh bộ Giáo Lý Đức tin ngày 29-9-1985, và Nghi lễ Rôma.

“§2. Những kinh trừ quỷ trong Nghi lễ Rôma phải tách biệt với những cuộc cử hành xin chữa lành bệnh có tính cách phụng vụ, cũng như không có tính cách phụng vụ.

“§3. Tuyệt đối cấm xen những lối cầu nguyện này vào trong việc cử hành Thánh Lễ, các Bí tích và Các Giờ Kinh Phụng Vụ.

“Điều 9- Những người điều hành các việc cử hành xin chữa lành bệnh, có tính cách phụng vụ hay không có tính cách phụng vụ, phải giữ cho cộng đoàn tham dự một bầu khí đạo đức thanh thản, và phải thận trọng cần thiết nếu có những người tham dự được chữa lành; vào cuối phần cử hành cầu nguyện, họ có thể ghi nhận một cách kỹ lưỡng và đơn sơ những chứng nhân khả dĩ và trình sự việc lên giáo quyền có năng cách.

“Điều 10- Giám mục địa phận cần phải lấy quyền mình mà can thiệp khi có những lạm dụng trong các việc cử hành xin chữa lành bệnh, có tính cách phụng vụ hay không có tính cách phụng vụ, khi có trường hợp gây tai tiếng rõ ràng cho cộng đoàn tín hữu, hoặc khi có những thiếu sót gia trọng về phép tắc phụng vụ và kỷ luật” (Bản dịch Việt ngữ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam).

Điều 7 cấm đưa việc cầu nguyện xin chữa lành bệnh vào trong Thánh Lễ rõ ràng; không loại trừ việc cử hành Thánh lễ cho Bệnh nhân, vốn được tìm thấy trong Sách Lễ Rôma, hoặc các Thánh lễ ngoại lịch tương tự khác. Điều này có nghĩa rằng Thánh Lễ không được sử dụng như một phương tiện cho các mục đích khác, cho dù là mục đích đáng khen ngợi.

Một thí dụ gần đây về các quy định do các Giám mục ban hành là các quy định được ban hành bởi Hội đồng Giám mục khu vực miền Bắc nước Ý vào tháng 10-2018: “Các quy định kỷ luật liên quan đến cái gọi là “Thánh lễ chữa lành” (Messe di Guarigione)”.

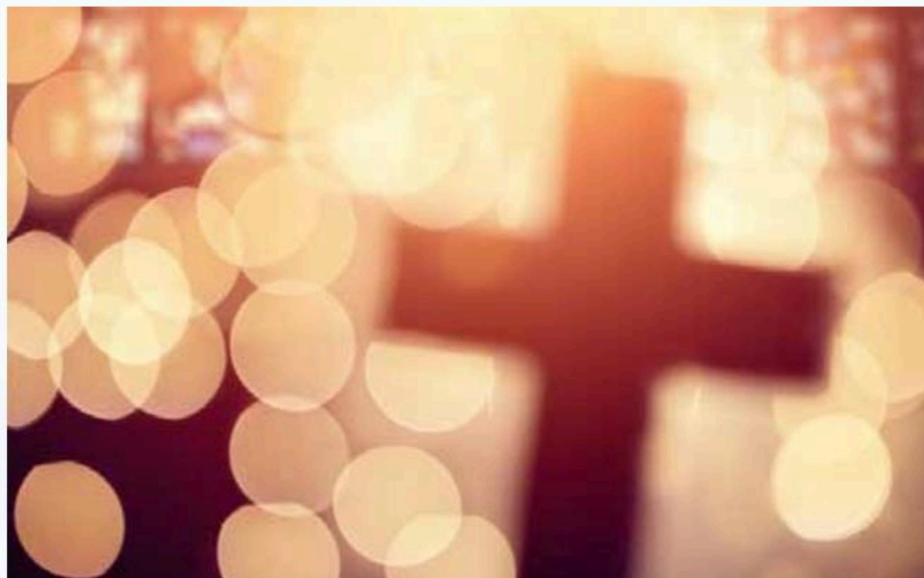
Mặc dù các quy định của Giám mục này lặp lại phần lớn các điều đã được nói trên đây, chúng cũng bày tỏ kinh nghiệm và suy tư của các Giám mục về các thực hành ấy trong gần 20 năm, và giải quyết một số hành vi lạm dụng vốn có thể đã lấn át. Bằng cách này, việc biết các quy định ấy sẽ giúp các Giám mục khác, tức là các vị mong muốn xây dựng các quy định riêng cho mình, và cũng hướng dẫn các linh mục và các thừa tác viên mục vụ khác để có các thực hành tốt nhất.

Cha McNamara nêu ra các yếu tố chính của các quy định này như sau:

“1. Bất cứ ai mong muốn lập chương trình các cử hành phụng vụ với mục đích xin sự chữa lành từ Thiên Chúa (đặc biệt cái gọi là “Thánh lễ chữa lành”) phải xin và có sự cho phép viết tay rõ ràng từ Giám mục giáo phận, ngay cả khi nó được đề xuất bởi hoặc có sự tham gia của các bề trên Dòng tu, Giám mục hoặc Hồng y. Các lời xin như thế, vốn sẽ được gia hạn hàng năm, phải bao gồm thời gian và địa điểm của việc cử hành.

“2. Sự cử hành hàng tháng được loại trừ; sự cử hành như vậy không được phép vào các ngày Chủ Nhật và các Lễ Trọng.





Chương VI, lời nguyện 244. Các số là khác nhau tùy theo bản dịch. Trong “Sách các Phép, Shorter Book of Blessings” của Hội Đồng Giám mục Anh và xứ Wales, đó là kinh nguyện số 358. Trong “Sách các Phép, Book of Blessings” của Hoa Kỳ, đó là kinh nguyện số 392].

“Các lời nguyện trừ quỷ trong “Nghị thức trừ quỷ và lời Kinh cho các hoàn cảnh đặc biệt” phải là khác biệt với các kinh được sử dụng

trong các cử hành chữa lành, dù là thuộc phụng vụ hay không phụng vụ.

“Tuyệt đối cấm đưa các kinh này vào Cử hành Thánh Lễ, các bí tích, hoặc Các Giờ Kinh Phụng Vụ.

“Ngoài các điều trên, cũng phải nhớ rằng:

“Việc trừ quỷ phải được thực hiện một cách tùy thuộc chặt chẽ vào Giám mục Giáo phận, và phù hợp với điều 1172 của Bộ Giáo luật, Thư của Thánh bộ Giáo lý Đức tin ngày 29-9-1985, và “Nghị thức trừ quỷ và lời Kinh cho các hoàn cảnh đặc biệt”, có hiệu lực kể từ ngày 31-3-2002.

“Cuối cùng phải nhớ rằng “Giám mục địa phận cần phải lấy quyền mình mà can thiệp khi có những lạm dụng trong các việc cử hành xin chữa lành bệnh, có tính cách phụng vụ hay không có tính cách phụng vụ, khi có trường hợp gây tai tiếng rõ ràng cho cộng đoàn tín hữu, hoặc khi có những thiếu sót gia trọng về phép tắc phụng vụ và kỷ luật” (Thánh bộ Giáo lý Đức Tin, Huấn thị, Bản dịch Việt ngữ, như trên).

“Các quy định trên được nhất trí chấp thuận bởi các Giám mục Vùng Piedmont và Val d’Aosta, trong hội nghị tại Susa vào ngày 18-9-2018, và có hiệu lực từ ngày 1-10-2018”.

Các quy định giáo phận ở các quốc gia khác là tương tự về căn bản với các quy định nói trên, nhưng đôi khi cũng giải quyết các khó khăn có nguồn gốc địa phương.

Thí dụ, một số giáo phận ở Nam Mỹ nêu

“3. Các linh mục không được phép chủ trì hoặc đồng tế ngoài giáo xứ hoặc giáo phận của họ.

“4. Trong cử hành Thánh lễ, các bí tích, hoặc Các Giờ Kinh Phụng Vụ, việc đưa các lời nguyện chữa lành, cho dù là phụng vụ hoặc không phụng vụ, là không được phép. Tuy nhiên, trong các cử hành trên, có thể đưa ý cầu nguyện đặc biệt cho việc chữa lành người bệnh trong Lời nguyện tín hữu, khi tiên liệu có Lời nguyện tín hữu.

“5. Trong trường hợp cho phép Cử hành Thánh lễ, phải tuân giữ các điều sau:

“a) Về kinh nguyện: liên quan đến các quy định về việc sử dụng “Thánh lễ ngoại lịch” hoặc “Thánh lễ cho các nhu cầu khác nhau”, chỉ có thể sử dụng các công thức có sẵn trong Sách Lễ Rôma;

“b) Về Nghi thức Thánh lễ, chỉ được dùng Sách Lễ Rôma, tránh tất cả sự lạm dụng hoặc tính sáng tạo không cần có;

“c) Sau khi Thánh Lễ kết thúc, có thể Châu Thánh Thể và kết thúc bằng Phép lành Thánh Thể, với Minh Thánh được lấy từ nhà tạm. Tuy nhiên cần nhớ rằng việc đặt Minh Thành chỉ để ban Phép lành là bị cấm (Giới thiệu Nghi thức Rước Lễ và châu Minh Thánh ngoài Thánh Lễ, số 97);

“d) Về việc có thể đặt tay kèm theo lời nguyện chúc lành, những gì được tiên liệu trong Sách Các Phép phải được tuân giữ, bằng cách sử dụng chương về chúc lành bệnh nhân và cầu nguyện với việc đặt tay. [Văn bản tiếng Ý là

ra rằng họ được phép kiệu mặt nhật Minh Thánh trong nhà thờ khi châu Phép lành, nhưng duy trì một ý nghĩa tôn kính.

Một quy định khác nhắc nhở các linh mục rằng chỉ được chạm vào cái đầu người khác khi chúc lành, và rằng các tín hữu không được thực hành việc đặt tay để chúc lành bệnh nhân. Các quy định khác nhắc nhở linh mục rằng các loại dầu thánh chỉ được dùng để xức dầu người bệnh, và không bao giờ được dùng cho việc chữa lành.

Một số quy định cấm sự kiếm tiền trong các cử hành chữa lành, và cấm các linh mục và giáo dân không đòi thù lao cho công việc của họ. Thật vậy, một Giám mục Colombia đã nói đến vấn đề này bằng từ ngữ nghiêm khắc, vốn bao gồm cả việc sử dụng từ ngữ “Thánh lễ chữa lành”, như sau đây:

“Nhân danh Chúa Kitô và nhân danh Hội Thánh, tôi tuyệt đối cấm gọi Thánh Lễ là “Thánh Lễ Chữa Lành”. Một cách gọi như vậy là một sự lạm dụng, vốn hòa nhập vào ly giáo và dị giáo. Sự mô tả này có ý hướng và ngụ ý lợi ích tiền bạc.

“Trong tất cả các giáo xứ, buộc phải công khai các tiền lễ giáo phận.... Không linh mục nào có thể vượt quá số tiền lễ này”.

Trong khi một số Giám mục khác cũng chỉ trích thuật ngữ “Thánh lễ chữa lành”, trong thực tế tất cả đều xem đó là một cụm từ ngữ không thích hợp. Thật vậy, một số quy định giáo phận nhấn mạnh rằng chỉ có một Thánh Lễ duy nhất, và đều khuyên loại bỏ cụm từ ngữ không thích hợp ấy. (Zenit.org 27-11-2018)

Nguyễn Trọng Đa

Tầm nguyên các vụ ly khai trong lịch sử Kitô giáo: Giáo Hội Chính Thống

Trong các ngày từ ngày 18 tới 25 tháng giêng là tuần cầu nguyện cho hiệp nhất các kitô hữu với đề tài “Được mời gọi để loan báo cho tất cả mọi người các kỳ công của Chúa”. Nhân dịp này kính mời quý vị cùng chúng tôi truy tầm nguồn gốc các vụ ly giáo khiến cho Kitô giáo bị chia rẽ lớn trong dòng lịch sử của mình.

Có ba vụ ly giáo trầm trọng nhất: trước hết là vụ ly giáo giữa giáo Hội Công Giáo và Giáo Hội Chính Thống năm 1054, rồi vụ ly giáo của Giáo Hội Tin Lành do Martin Luther khởi xướng năm 1517, và vụ ly khai của Anh giáo do vua Henry VIII quyết định năm 1534.

Kitô giáo đã do Chúa Kitô thành lập tại Palestina trong ba năm rong ruổi rao truyền Tin Mừng, xua trừ quỷ dữ và chữa lành tật bệnh. Chúa

Giêsu đã tuyển chọn Đoàn Mười Hai Tông Đồ và các môn đệ để các vị cộng tác với Ngài, và trước khi về Trời Ngài đã truyền cho các vị “ra đi làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28:19-20). Sau khi nhận được Chúa Thánh Thần trong



Tìm Hiểu - Giáo Lý

ngày lễ Ngũ Tuần, các vị bắt đầu thi hành sứ mệnh này, như kể trong chương 2 sách Tông Đồ Công Vụ. Từ đó Kitô giáo bắt đầu lan nhanh, không chỉ trong đất Palestina, nhưng cả trong nhiều vùng khác nữa bên Tiểu Á, và lan sang cả Roma thủ đô của đế quốc. Năm 313 sau khi hoàng đế Costantino ký sắc lệnh Milano hủy bỏ bắt đạo, Kitô giáo bắt đầu phát triển mạnh và nhanh hơn. Năm 330 hoàng đế Costantino xây thành phố mang tên mình là Costantinopoli và tuyên bố nó là thủ đô thứ hai của đế quốc với tước hiệu là “Roma mới”. Năm 395 sau khi hoàng đế Teodosio qua đời, đế quốc Roma bị chia thành hai miền Đông và Tây. Nhưng ngay trong các năm cuối cùng của Đế quốc, quyền bính chính trị, văn hóa và tôn giáo bắt đầu ngày càng di chuyển sang phía Đông. Thế rồi khi Đế quốc bên Tây sụp đổ năm 476, Đế quốc bên Đông và đặc biệt là Costantinopoli ngày càng chiếm địa vị quan trọng. Sự chia rẽ cũng ngày càng gia tăng, vì bên Tây nói tiếng Latinh, trong khi bên Đông nói tiếng Hy Lạp. Tất cả các yếu tố này khiến nảy sinh ra 8 cuộc ly khai trong 8 thế kỷ giữa Roma và Costantinopoli.

Thật ra, ngay trong các thế kỷ đầu đã xảy ra các chia rẽ giữa các Kitô hữu. Năm 451 sau Công Đồng Chung Calcedonia đã xảy ra sự chia rẽ đầu tiên, bởi vì vài Giáo Hội Đông Phương không chấp nhận các kết luận của Công Đồng này. Thế là nảy sinh ra các Giáo Hội Đông Phương Cổ gồm Giáo Hội Sirô chính thống Siria, Giáo Hội Assirô hay Caldea bên Ba Tư, tức Iran ngày nay, Giáo Hội Sirô chính thống bên Ấn Độ, Giáo Hội Armeni bên Armenia, Giáo Hội Copte bên Ai Cập và Giáo Hội Etiopi bên Etiopia.

Năm 691-692 Giáo Hội Bisantin cử hành Công Đồng Trullano đưa ra 102 khoản luật và thực hiện một cuộc cải cách, nhưng không được Giáo Hội Tây Phương chấp nhận. Lễ Giáng Sinh năm 800 khi hoàng đế Carlomagno, vua người Franc bên Pháp từ năm 768 và vua người Longobardi bên Italia từ năm 774, được Đức Giáo Hoàng Leo III đội triều thiên đăng quang hoàng đế của Đế Quốc Thánh Roma trong đền thờ thánh Phêrô, thì Đông Phương mất dần quyền

tối thượng bên vực Kitô giáo của mình, và nhường chỗ cho Tây Phương. Vào khoảng năm 1.000 các hiểu lầm ngày càng trở nên sâu đậm, đến độ ĐGH Leo X đã phải gửi một phái đoàn sang Costantinopoli để tái lập các liên lạc giữa Giáo Hội Roma và Giáo Hội Đông Phương. Phái đoàn Roma do ĐHY Umberto da Silva Candida hướng dẫn. Nhưng trong thực tế cuộc gặp gỡ giữa các sứ bộ của Đức Giáo Hoàng và Đức Thượng Phụ Costantinopoli Michele Cerulario, đã có các hiệu quả trái ngược dẫn đưa tới thất bại.

Ngày 16 tháng 7 năm 1054 hai phái đoàn Roma và Costantinopoli ra vạ tuyệt thông cho nhau. Thế là xảy ra cuộc chia rẽ lớn nhất trong lịch sử của Kitô giáo. Kể từ đó Kitô giáo chia thành hai nhánh: Giáo Hội Công Giáo, tức đại đồng, bên Tây Phương và Giáo Hội Chính Thống, tức trung thành với giáo lý đích thật, bên Đông Phương.

Có hai lý do chính dẫn tới sự chia rẽ này: thứ nhất là vấn đề “Quyền tối thượng của Đức Giáo Hoàng” và thứ hai là từ “Filioque” thêm vào Kinh Tin Kính Niceno-Costantinopoli. Trong hai Công Đồng Chung Nicea năm 325 và Costantinopoli năm 381 Giáo Hội đã đưa công thức Kinh Tin Kính. Công Đồng Chung thứ ba nhóm tại Êphêxô đã thiết định rằng Kinh Tin Kính không thể được thay đổi nữa. Tại Toledo bên Tây Ban Nha, tức bên Tây Phương, vào năm 587 các Kitô hữu đã thêm vào từ “Filioque” để ám chỉ rằng Chúa Thánh Thần bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà ra, và được phụng thờ và tôn vinh cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Mục đích của việc thêm vào này là để chống lại lạc thuyết của Ario là đan sĩ, Giám Mục và thần học gia, sống giữa các năm 256-336, cho rằng bản tính thiên chúa của Chúa Con thấp hơn bản tính thiên Chúa của Thiên Chúa Cha, và vì thế đã có một thời trong đó Ngôi Lời của Thiên Chúa đã không hiện hữu, và vì vậy đã được tạo dựng sau đó. Chỉ vào năm 1014 từ này mới được dùng trong Kinh Tin Kính và chỉ vào năm 1274 trong Công Đồng Lyon nó mới được chính thức đưa vào trong Kinh Tin Kính.

Liên quan tới “quyền tối thượng của Đức Giáo

Hoàng, người kế vị Thánh Phêrô, các văn bản phúc âm cho thấy rõ ràng tông đồ Phêrô đã có một vai trò hàng đầu so với mười một tông đồ khác. Sau khi Chúa Giêsu về Trời các tông đồ đã hướng tới Phêrô để có một hướng dẫn trong vài thời điểm quan trọng.

Trước khi qua đời các tông đồ đã chọn các người kế vị là các Giám Mục. Trong tất cả các Giám Mục, người kế vị tông đồ Phêrô đã tiếp tục có quyền bính cao hơn và được gọi là Giáo Hoàng để phân biệt với các Giám Mục khác. Như thế Giáo Hoàng là thủ lãnh của Giáo Hội, vì là người kế vị tông đồ Phêrô. Đối với các kitô hữu đông phương trong thời gian trước khi xảy ra vụ ly khai lớn, Đức Giáo Hoàng đã không được coi là đầu của toàn thể Giáo Hội, kể cả Giáo Hội Đông Phương. Đối với họ, nếu phải có một vị lãnh đạo, thì vị đó phải là Đức Thượng Phụ của thành phố quan trọng nhất, nơi hoàng đế sinh sống, tức là Đức Thượng Phụ Costantinopoli. Vì thế họ cho việc Đức Giáo Hoàng đòi có quyền trên 4 toà Thượng Phụ khác là không đúng. Tưởng cũng nên ghi nhận rằng vào thời hai Giáo Hội Đông Tây ra vạ tuyệt thông cho nhau, ĐGH Leo III đã qua đời, quyền bính của ĐHY Umberto, đặc sứ của ĐGH cũng suy giảm, và vì thế đã không thể ra vạ tuyệt thông cho Đức Thượng Phụ Cerulario. Hơn nữa đã không có Công Đồng Chung nào đã ra vạ tuyệt thông cho Giáo Hội kia. Nhiều Giáo Hội Đông Phương khẳng định rằng họ vẫn hiệp thông với Giáo Hội Tây Phương, mặc dù các Giáo Hội này không là thành phần của Giáo Hội Chính Thống. Các biến cố tiếp theo như các cuộc thập tự chinh lại càng làm cho Đông và Tây xa nhau hơn nữa. Đặc biệt cuộc thập tự chinh năm 1204 đã gia tăng sự chia rẽ này giữa hai bên, vì các binh sĩ thập tự quân công giáo đã đánh chiếm thành Costantinopoli, cướp bóc và tàn sát các kitô hữu chính thống. Sau cùng biến cố Costantinopoli rơi vào tay quân hồi Ottoman Thổ Nhĩ Kỳ năm 1453 đã không cho phép các cuộc tiếp cận giữa Roma và Costantinopoli, nghĩa là giữa các tín hữu công giáo và các tín hữu chính thống. Vì thế bắt đầu từ thế kỷ XV hai Giáo Hội ngày càng xa rời nhau hơn.

Thế rồi từ năm 1917 trở đi, và nói chung từ năm 1944, chế độ cộng sản Liên Xô đã khiến cho các Giáo Hội chính thống của Nga và của vùng Tây Âu châu phải sống dưới sự kìm kẹp và bị điều kiện hóa trầm trọng. Sự kiện này xem ra đã khiến cho người ra nghĩ rằng đông phương đã trở thành vô thần, và đã khiến cho Giáo Hội Công Giáo coi đông phương là đất truyền giáo, đến độ năm 1992 các Thượng Phụ nhóm họp tại Costantinopoli đã phản đối chống lại các hoạt động truyền giáo, cho rằng Giáo Hội Công Giáo tìm chiêu dụ tín đồ gây thiệt hại cho lộ trình hoà giải các kitô hữu đông phương và các kitô hữu tây phương.

Sự kiện đó là cho tới nay Giáo Hội Tây Phương và Giáo Hội Đông Phương vẫn còn chia rẽ và mỗi Giáo Hội tự định nghĩa là “Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền”. Điều này gợi ý rằng với cuộc Ly giáo chính phía bên kia đã bỏ Giáo Hội đích thật. Do đó các tín hữu công giáo gọi cuộc Ly giáo là “Cuộc ly giáo lớn của Đông Phương”, trong khi các tín hữu chính thống thì nói đó là “Cuộc Ly giáo của người Latinh”.

Sau đây là các nét chính yếu diễn tả bản chất của Giáo Hội Công Giáo: Các điểm quy chiếu của Giáo Hội là Thánh Kinh, Truyền Thống, trung thành với các lễ nghi, việc tôn kính Đức Maria và các Thánh, và Huấn quyền của Đức Giáo Hoàng diễn tả quyền tối thượng của thánh Phêrô, quyền giáo huấn của các Giám Mục và các linh mục. Giáo Hội có các cộng đoàn tu sĩ, các đan sĩ và giáo dân nam nữ. Hàng giáo sĩ và tu sĩ sống độc thân. Có Bảy bí tích: Rửa Tội, Thánh Thể, Thêm Sức, Giải Tội hay Hoà Giải, Truyền chức thánh, Hôn Phối và Xức dầu bệnh nhân. Tín hữu công giáo tin và sùng kính Đức Maria như là Mẹ Thiên Chúa. Lễ nghi phụng vụ là Thánh Lễ ngày thường và lễ trọng. Tham dự lễ trọng là điều luật, quy chiếu Mười Điều Răn dạy thánh hóa các ngày lễ. Trong Thánh lễ việc thánh hóa hay truyền Phép bánh và rượu được cử hành trước tín hữu, và bánh thánh là bánh không men. Phụng vụ được tất cả mọi tín hữu tham dự tích cực. Các nhà thờ có nhiều ảnh tượng và hình vẽ diễn tả các chuyện Thánh Kinh, Đức Mẹ và các Thánh.

Và sau đây là các đặc thái của Giáo Hội Chính Thống. Các điểm quy chiếu của Giáo Hội là Thánh Kinh, Truyền Thống, trung thành với các lễ nghi, việc tôn kính Đức Maria và các Thánh. Thánh công đồng quy tụ các Thượng phụ và các Giám Mục. Các linh mục có quyền lập gia đình, nhưng không được làm Giám Mục. Các linh mục nào muốn làm Giám Mục phải sống độc thân. Các cộng đoàn đan sĩ rất đông đảo và quan trọng, các vị không được lập gia đình. Giáo Hội Chính Thống cũng có 7 bí tích như Giáo Hội Công Giáo. Tín hữu cũng tin và sùng kính Đức Maria như Mẹ Thiên Chúa. Thánh lễ chỉ được cử hành ngày Chúa Nhật và không có luật buộc tham dự. Lễ nghi thánh thể rất dài và phức tạp. Trong thánh lễ việc truyền phép được thực thi sau một bức màn, giống như các tư tế do thái khi họ cầu nguyện trước Hòm Bia Giao Ước. Bánh dùng là bánh có men thường. Các nhà thờ chính thống có các ảnh Icone vẽ trên gỗ.

Như thế đâu là những khác biệt chính giữa Giáo Hội Công Giáo và Giáo Hội Chính Thống?.

Liên quan tới quyền tối thượng của Đức Giáo Hoàng, Giáo Hội Công Giáo dựa trên việc kế vị thánh Phêrô và tin vào quyền này của người kế vị thánh nhân. Giáo Hội Chính thống không chấp nhận sự kiện này. Mỗi Giáo Hội Chính Thống tự quản trị mình. Liên quan tới quyền không thể sai lầm của Đức Giáo Hoàng Giáo Hội Công Giáo chấp nhận khi ĐGH tuyên bố các tín điều. Giáo Hội Chính thống không chấp nhận quyền này. Liên quan tới từ “Filioque” Giáo Hội Công Giáo đã thêm vào Kinh Tin Kính trong Công Đồng Toledo năm 587. Trong Kinh Tin Kính của Giáo Hội Chính Thống không có từ “Filioque”. Ngôn ngữ sử dụng trong phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo là tiếng Latinh hay các tiếng bản xứ. Giáo Hội Chính Thống dùng tiếng Hy Lạp trong phụng vụ. Trong Giáo Hội Công Giáo hàng giáo sĩ bắt buộc phải sống độc thân. Trong Giáo Hội Chính Thống các linh mục được quyền lập gia đình, ngoại trừ các Giám Mục và các đan sĩ phải sống độc thân. Giáo Hội Công Giáo không chấp nhận ly dị. Giáo Hội Chính Thống chấp nhận ly dị. Các linh mục công giáo có thể để râu, các



linh mục chính thống thường để râu dài. Trong các nhà thờ công giáo có các tượng ảnh thánh và hình vẽ, trong các nhà thờ chính thống chỉ có các icone, tức các hình vẽ trên gỗ là các cửa sổ mở lên trời. Giáo Hội Công Giáo có tín điều Đức Maria vô nhiễm nguyên tội và Đức Mẹ hồn xác lên Trời, Giáo Hội Chính Thống không chấp nhận hai tín điều này. Giáo Hội Công Giáo thừa nhận có Luyện ngục, Giáo Hội Chính Thống không thừa nhận Luyện ngục. Giáo Hội Công Giáo có tất cả 21 Công Đồng. Giáo Hội Chính Thống chỉ có 7 Công Đồng đầu tiên. Giáo Hội Công Giáo cử hành Thánh Thể với bánh không men, Giáo Hội Chính Thống cử hành Thánh Thể với bánh mì, tức bánh có men.

Tưởng cũng nên ghi nhận rằng ngay từ trước vụ ly khai năm 1054 các Giáo Hội Đông Phương đã không thừa nhận quyền tối thượng của Đức Giáo Hoàng, người kế vị thánh Phêrô, từ “Filioque” trong Kinh Tin Kính, Luyện ngục trong giáo lý và bánh không men trong việc cử hành Thánh Lễ.

Mỗi giáo hội chính thống tự quản gồm Công Nghị các Giám Mục do một thượng phụ lãnh đạo của một Giáo Hội quan trọng chủ sự. Các Giáo Hội Chính Thống chính gồm Giáo Hội Chính Thống Costantinopoli với Đức Thượng Phụ là thủ lãnh danh dự của Chính Thống giáo toàn thế giới, Giáo Hội Chính Thống Alesandria, Hy Lạp, Rumania, Serbia, Nga và Bulgaria.

Linh Tiến Khải

Radio Vaticana 18.01.2016)

Bức thư tuyệt mệnh của người mẹ 80 tuổi "hối hận vì đẻ 4 con trai"

Bức thư cuối đời của người mẹ Trung Quốc được đăng tải trên People's Daily làm nhiều người bật khóc

Con trai,
Hôm nay, ngày 6 tháng 6, tôi đã qua tuổi 80, có nghĩa là, tôi đã sống được 80 năm.

Trong một thời gian dài như vậy, tôi đã sinh ra 4 đứa con, và nuôi thêm 8 đứa cháu. Thế nên, tôi đã đủ già để hiểu nhiều thứ.

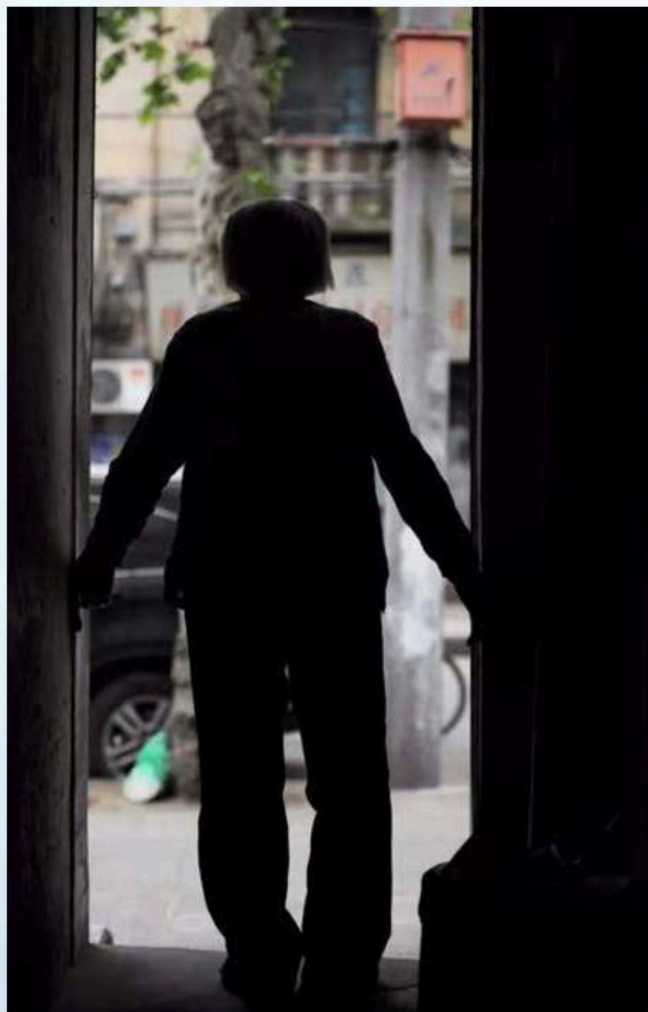
Vài năm trước, sau khi cha các anh qua đời, tôi rõ ràng cảm thấy rằng các anh thiếu kiên nhẫn với tôi. Tôi thực sự hy vọng rằng con trai tôi có thể đưa tôi về nhà, tôi muốn sống với các con, và tôi có thể làm bất cứ điều gì tôi muốn.

Qua 2 tháng, trái tim tôi như đóng băng, tôi biết, sẽ không ai sẽ đưa tôi về. Nhưng nếu thực sự quan tâm tới tôi, mỗi người có thể đến nấu cơm cho tôi mỗi tối, thì tôi đã bớt cô đơn đến nhường nào. Thật sự, sống gần hết đời người, điều gì là sợ nhất? Đó chỉ có thể là nỗi cô đơn. Các anh đã dành đúng một năm chín tháng chăm sóc cho mẹ, khoảng 630 ngày. Là một người mẹ, tôi biết ơn các anh vì nghĩa cử cao đẹp đó.

Sau đó, khuôn mặt của các anh ngày càng trở nên xấu xí. Các anh đến không có một lời chào, và đi cũng không có một câu nào. Có vẻ như các anh đang bước vào một khách sạn, lướt qua bà già không có một chút thân quen nào trong mắt.

Tôi không muốn xúc phạm bất kỳ ai trong số các anh, mặc dù tôi không ăn của các anh một bữa ăn nào, không mặc quần áo của các anh, thậm chí không tiêu tốn một xu của các anh. Nhưng các anh làm tôi cảm thấy việc các anh đến thăm tôi là một món nợ lớn của tôi với các anh.

Ngay cả khi tôi trở nên lú lẫn, các anh vẫn



lặng lẽ bỏ về mỗi tối, không ai trở lại, và đã cho tôi một sự cô đơn đáng sợ.

Ồn thôi, sau tất cả, sau khi cha của các anh qua đời, các anh đi cùng tôi trong một năm và chín tháng. Tôi biết ơn vì điều này. Ở phần còn lại của cuộc đời, tôi sẽ đi một mình.

Tôi đã phải vật lộn trong cô đơn hơn hai năm qua. Kỷ niệm sinh nhật lần thứ 80 của mình, tôi được các anh đến chúc "Sống lâu trăm tuổi!", tôi cười và nghĩ sống lâu trăm tuổi thật vô dụng.

Gần đây, trong lòng tôi ngày càng khó chịu hơn. Tôi không nói điều đó, và tôi không biết phải nói gì. Tôi hy vọng rằng bệnh tật sẽ đưa tôi đi sớm. Một vài ngày trước, tôi đã mơ về cha của

các anh. Ông ấy mỉm cười và nhìn tôi và nói, “đi với tôi nhé, bà sẽ không bao giờ cô đơn nữa”.

Tôi rất biết ơn tình yêu của ông ấy trong cuộc đời này, và tôi biết ơn sự đồng hành trong 630 ngày của các anh.

Tôi bị đau tim. Tôi hiểu rằng ngày ấy đang đến, vì vậy tôi đã viết lá thư này.

Tóc tôi bạc hết rồi, tôi thề với mái tóc trắng của tôi rằng, tôi thực sự đánh giá cao những gì các anh làm. Nhưng ngoài câu này, tôi còn có một điều nữa để nói: Tôi rất hối hận khi để ra

các anh, nếu có kiếp sau, tôi không muốn nhìn thấy các anh nữa.

Nhưng tôi vẫn hy vọng rằng cả 4 người sẽ hạnh phúc trong những năm tháng sau này, sẽ không bị bỏ rơi bởi 8 đứa con của mình.

Sau lá thư này, tôi muốn dừng lại tất cả...”

Sau một vài ngày, người phụ nữ nhắm mắt xuôi tay một cách bình yên trên giường, cầm trong tay bức ảnh duy nhất của bà và chồng.

Trọng Nghĩa

200 năm Stille Nacht, heilige Nacht 1818-2018

Hàng năm vào tháng Mười Hai, trước cùng trong mùa mừng lễ Chúa giáng sinh, bản nhạc Stille Nacht heilige Nacht thần thoại thời danh cùng phổ thông khắp nơi trên thế giới được hát vang lên, không chỉ trong thánh đường Công Giáo, Tin Lành, mà còn cả ở nhà tư, nơi công cộng nữa.

Bản nhạc thời danh này là bản nhạc thánh ca được hát trong đêm mừng lễ Chúa giáng sinh. Nhưng dần dần trong dòng thời gian bài hát được ưa chuộng hát khắp nơi, cả trong những buổi trình diễn nhạc giáng sinh hay nơi bữa tiệc liên hoan mừng giáng sinh nữa. Nó trở thành bài hát

thần thoại thời danh trong dân gian. Lời cùng âm điệu cung nhạc bản nhạc thời danh này gợi gây cảm hứng được dịch ra hay phổ lời bằng tiếng địa phương mỗi quốc gia dân tộc rộng rãi trên thế giới.

Bài nhạc thánh ca này không thể thiếu trong ngày lễ mừng Chúa giáng sinh, đêm 24. tháng 12. và ngày 25. tháng 12. Ngày lễ mừng Chúa giáng sinh mà không hát bài này, như còn thiếu điều gì, hay có người còn cho là chưa mừng lễ Chúa giáng sinh trọn vẹn đầy đủ!!!

Bài hát này tuy được hát hằng năm, hầu như thuộc lòng lời cùng âm điệu khắp nơi trên thế giới, nhưng nó vẫn luôn hằng sống động. Phải, nó luôn luôn có sức hấp dẫn gây mang đến cho người hát cùng người nghe tâm tình, tình cảm rung động cảm kích, cùng cảm giác thư thái bình an. Bản nhạc này đi vào lịch sử âm nhạc và vào trái tim lòng con người.

Tác giả bài hát thánh ca thời danh này là một Linh mục được cử sai đến trợ giúp ở xứ đạo Công giáo Thánh Nikolaus vùng Oberndorf bên



nước Áo, và Ông thầy giáo đánh đàn nhà thờ Thánh Nikolaus.

Linh mục Joseph Mohr, người sáng tác viết lời bản nhạc *Stille Nacht heilige Nacht* sinh ngày 11. 12.1792 ở thành phố Salzburg nước Áo - Salzburg cũng là quê quán của nhạc sĩ thiên tài Wolfgang Amadeus Mozart - Cha của Joseph đã bỏ vợ con trốn ra đi nửa năm trước khi Joseph sinh ra. Hai ông bà chỉ sống chung với nhau không có lễ cưới về phân đời cũng như phân đạo.

Vào thời lúc đó, cậu bé sau khi chào đời 4 tiếng đồng hồ đã được rửa tội với tên Joseph Mohr. Theo Hlavac viết về tiểu sử của Joseph Mohr đã mô tả cậu Joseph này đã sống trải qua thời thơ ấu trong hoàn cảnh nghèo nàn tội nghiệp. Nhưng dẫu vậy thân phận nghèo nàn thời thơ ấu lại giúp cậu Joseph trở thành người tốt cùng thời danh.

Cha phó nhà thờ chính tòa Johann Nepomuk Hiernle đã nhìn ra nơi Joseph khả năng thiên phú còn tiềm ẩn, nên đã tận tình nâng đỡ Joseph rất quảng đại. Chính cha phó nhận ra tài năng nơi cậu và hướng dẫn dạy học cùng tạo điều kiện cho Joseph có thể từ 1808 đến 1810 vào học ở đại học Kremsmuenster. Nhờ thế Joseph Mohr có cơ hội kiếm tiền nuôi sống mình bằng chơi dạy nhạc cụ và ca hát.

Tổng giám mục Hieronymus von Colloredo đề ra chương trình cải cách đổi mới việc đào tạo linh mục ở chủng viện. Theo đó không chỉ chú trọng huấn luyện về mục vụ, nhưng còn về trí thức, về tâm lý, về sức khỏe, về thiên nhiên nông nghiệp. Vị Tổng giám mục chú ý nhiều đến thánh nhạc bên nước Đức.

Những điều này đã gây ấn tượng phấn khởi nơi Joseph Mohr rất mạnh, và cậu muốn đem áp dụng vào thực tế. Là người con ngoại hôn không có cha chỉ sống với mẹ, nên Joseph cần phép



chuẩn của Giáo Hội để có thể được truyền chức làm linh mục. Và phép chuẩn đã có cho Joseph.

Ngày 20.08.1815 Joseph Mohr được truyền chức Phó tế và một ngày sau đó được phong chức Linh Mục lúc 23 tuổi. Linh mục trẻ Joseph Mohr được sai cử trước hết làm mục vụ ở Ramsau vùng Bayern. Những năm sau đó đổi chỗ làm việc nhiều lần tiếp theo.

Theo những nguồn thuật lại Linh mục Mohr là người có tính tình hài hước vui vẻ, bình dân rất gần với dân chúng xứ đạo, cùng có trái tim tâm hồn với những người nghèo khổ. Ông thích chơi đàn Guitar, ca hát, vũ múa vui nhộn như sở trường của ông.

Năm 1817 được sai cử về trợ giúp nhà thờ Thánh Nicolaus ở Oberndorf, linh mục Mohr quen với Franz Xaver Gruber (1787 - 1863), là thầy giáo và là người đánh đàn nhà thờ. Hai người hiểu nhau rất thân tình. Họ trở nên bạn thân thiết với nhau.

Ngày lễ mừng Chúa giáng sinh 1818 Linh mục Mohr đã đưa lời bài hát do ông viết cho Gruber phổ nhạc, và cũng do chính Franz Gruber hát giọng Bass, Joseph Mohr hát giọng Tenor và Joseph Mohr chơi đàn Guitar đệm theo trước hang đá Chúa giáng sinh sau thánh lễ mừng Chúa giáng sinh.

Đó là lần đầu tiên bài *Stille Nacht heilige Nacht* được hát vang lên trong thánh đường vào

Chứng Từ

ngày lễ mừng Chúa giáng sinh ở thánh đường Thánh Nikolaus bên nước Áo. Bài hát này ngày đó được hát không phải với ba phiên khúc nhưng với sáu phiên khúc. Lời bài hát và âm điệu cung nhạc bài hát thuyết phục làm cảm động say mê mọi người trong nhà thờ từ ngày hôm đó.

Động lực nào đã thúc đẩy Linh mục Mohr sáng tác ra lời bài hát, không có bằng chứng chắc chắn rõ ràng. Một suy đoán tích cực là Fr. Gruber và J. Mohr đã viết bài nhạc này với đàn Guitar chơi đệm trong nhà thờ là điều trước đó chưa xảy ra. Và trong dòng thời gian có nhiều suy luận, suy đoán mang tính cách trang điểm thêm dệt huyền thoại cũng như lịch sử mang tính cách thi vị của bài Stille Nacht heilige Nacht.

Xưa nay có thắc mắc tại sao bản thánh ca này lần đầu tiên trong đêm thánh vô cùng do chính tác giả viết lời, J. Mohr, hát và chơi đệm đàn Guitar mà không do Fr. Gruber chơi trên phím đàn Orgel trong thánh đường? Người ta đưa ra câu chuyện là chiếc đàn Orgel nhà thờ Thánh Nikolaus đã cũ cần phải sửa chữa điều chỉnh lại âm thanh đã đang đàn ngang cung, và lại thêm con chuột nhà thờ đã chui vào làm tổ cắn phá làm cho tiếng đàn bị sai lạc. Vì thế linh mục J. Mohr, cũng là người có tài chơi đàn Guitar, đã chơi đệm bản nhạc này với chiếc đàn Guitar của riêng Ông.

Một năm sau lễ mừng Chúa giáng sinh 1818 với bài hát thời danh thần thoại Stille Nacht heilige Nacht, Linh mục Joseph Mohr được chuyển khỏi Oberndorf. Sau đó Ông còn thay đổi nhiệm sở bảy lần nữa. Nhiệm sở sau cùng của Ông từ năm 1837 ở Wagrain vùng Pongau. Nơi đây Linh mục Joseph Mohr qua đời ngày 04.12.1848 vào tuổi 56 vì mắc bệnh phổi.

Năm 2018 kỷ niệm 200 năm bản nhạc thời danh cùng phổ thông Stille Nacht, heilige Nacht được 200 tuổi. Vùng thành phố Salzburg bên Áo, quê hương của tác giả bản nhạc, đã thành lập Hội Stille Nacht. Và năm 2018 Hội sẽ tổ chức lễ hội trọng thể mừng kỷ niệm bản nhạc thần thoại thời danh được 200 tuổi.

Năm 2011 bản nhạc thời danh thần thoại này được công nhận liệt kê vào danh sách Di sản Văn

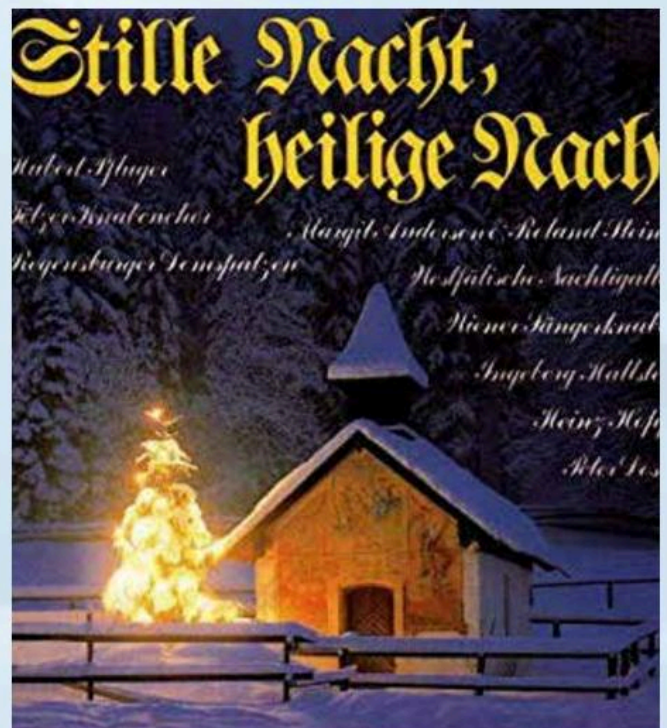
hóa thế giới. Và lời bản nhạc được dịch hay phổ lời ra hơn 200 ngôn ngữ địa phương trên khắp thế giới. Tiếng Việt Nam có bản tiếng có bản Việt ngữ “Đêm thánh vô cùng” do cố nhạc sĩ Hùng Lô viết lời.

Lúc qua đời Linh mục Mohr, tác giả lời bản nhạc Stille nacht, heilige Nacht là người vô sản không có gì sở hữu. Vì lúc còn sinh thời Ông đã đem những gì mình có trao tặng tất cả, chỉ còn vài bộ quần áo để mặc. Năm 1912 người ta muốn tạc tượng vẽ hình linh mục tác giả J. Mohr, nhưng không tìm được hình ông. Vì trong suốt đời sống J. Mohr luôn luôn từ chối cho chụp hình mình. Nên sau khi ông qua đời không có một hình nào của ông để lại. Để có hình hài của Ông, người ta đã tìm thấy ngôi mộ Ông ở Wagrain, và cho đào lên lấy bộ xương sọ của ông làm mẫu để đúc tượng. Sau khi đã vẽ họa lấy mẫu, xương sọ ông được đưa về an táng ở bức tường nhà nguyện kỷ niệm Stille Nacht ở Oberdorn.

Ông đã qua đời, nhưng bài nhạc thần thoại bất hủ Stille Nacht heilige Nacht ca mừng Chúa giáng sinh của Ông đi vào lịch sử đời sống dân gian cho tới ngàn thu.

Lễ mừng Chúa giáng sinh

Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long



HẠNH PHÚC

Lễ Giáng sinh và tết tây trở về, bước chân xuống phố, hay chui đầu vào những cửa tiệm, đâu đâu gã cũng thấy được hàng chữ :

- A merry Christmas and a happy new year.

Và cũng hàng chữ ấy được in trên từng cánh thiệp thiên hạ gửi cho nhau nhân dịp này.

Việt nam ta luôn mở rộng vòng tay đón nhận mọi luồng văn hóa. Tây có mà Tàu cũng có. Đầu an-nam-mít, mà đít có khi là Phăng-xe, có khi là Ăng lê, có khi là khi khô gì nữa...thì chỉ mình ông trời mới biết.

Vì thế, cũng “a happy new year” cho nhau khi năm mới bắt đầu. Ngoài ra, trong dịp tết nguyên đán, người ta cũng chúc cho nhau ba trăm sáu mươi lăm ngày hạnh phúc. Và khi đi dự đám cưới, người ta cũng toe toét cái miệng mà cầu cho đôi tân hôn được trăm năm hạnh phúc. Thế nhưng, hạnh phúc có hay không ?

Giáo lý nhà Phật vốn thường bảo : - *Đời là bể khổ và mỗi người là một cánh bèo trôi dạt trên đó.*

Như thế, thì thật khó mà tìm thấy hạnh phúc trên cõi đời này. Ấy vậy cho nên những người bi quan mới nghĩ rằng hạnh phúc chỉ là một khái niệm trừu tượng, chẳng hề tồn tại. Thậm chí, có những tay tỷ phú, giàu nứt đổ đổ vách, mà vẫn than van : đời mình gom lại liệu được mấy giờ hạnh phúc. Hay chán đời đi tìm cái chết để “phục mê bu tích” chấm dứt một kiếp người lăm than khổ ải.

Ngày xưa ngày xưa có một ông vua sống trong cung điện nguy nga lộng lẫy, thế mà lúc nào lòng cũng rầu rĩ, chút xú nữa thì râu ria ra rạp rạp...Người ta bày đủ trò đủ cách cho ông vua được “duì” : nào là tiệc tùng linh đình, nào là cung nữ nhảy múa, nào là đồn hát xướng ca...

thế mà ông vua vẫn cứ buồn rười rượi.

Thế rồi, một kẻ lạ mặt đã xin vào châu và dâng lên ông vua cao kiến của mình :

- Nếu bệ hạ mặc được chiếc áo của một người hạnh phúc nhất nước, thì lúc ấy căn bệnh “buồn huyên” mãn tính sẽ được thuyên giảm liền tù tì.

Nghe vậy, ông vua bèn truyền cho mọi quan chức và binh đội, tất tạt đều phải lên đường, lùng sục khắp nơi, thậm chí chẳng được bỏ sót bất kỳ một hang cùng ngõ hẻm nào, miễn sao đem về cho ông vua tấm áo của con người hạnh phúc nhất nước.

Tuy nhiên, đi tới đâu cũng chỉ cảm thấy sặc sụa mùi đau khổ. Và hình như khổ đau đã phủ bóng lên từng cây số. Bên cạnh chiếc nôi hồng của trẻ thơ, đã thấy phảng phất bóng dáng của thần chết. Bên cạnh ánh mắt rạng rỡ của đôi tình nhân, đã hằn lên vết chân của phản bội, bất trung. Bên cạnh nụ cười mãn nguyện của cặp vợ chồng trẻ, đã để lại dấu ấn của biết bao nhiêu vất vả, cực nhọc...

Quan với quân đi mãi đi hoài mà cũng chẳng thấy được một khuôn mặt hạnh phúc. Thất vọng, họ kéo lê từng bước chân mệt mỏi trở về kinh đô chịu tội với ông vua. Đang lúc ấy, tai họ bỗng nghe thấy một giọng hát véo von và hồn nhiên, chắc hẳn phải là của một người hạnh phúc lắm.

Họ vội vã bước tới và nhận ra một em nhỏ





đang ngồi trên mình trâu vô tư ngêu ngao. Họ hăm hở xông đến với ý đồ đen tối lột phăng chiếc áo em nhỏ đang mặc mà đem về dâng cho ông vua.

Thế nhưng, khi mặt đã đối mặt, họ mới chứng hùng và hựt hẫng. Thì ra em nhỏ quá nghèo, chẳng có được một tấm áo che thân, nên phải cời trần trùng trục.

Thảo nào mà Nguyễn công Trứ đã phải than van :

- *Thoạt sinh ra thì đã khóc chớ,*
Đời có vui sao chẳng cười khi.

Còn bàn dân thiên hạ, kẻ thì bảo :

- Phàm trên cõi đời này, chẳng có chi là sung sướng, nên người ta mới phải mong ước...Hạnh phúc là một cái gì thật mơ hồ, khiến chúng ta bắt buộc phải khát khao đợi chờ.

Người thì nói : - *Hạnh phúc như một thứ tiếng vang, nó trả lời nhưng không bao giờ đến.*

Tuy nhiên, chủ trương như trên xem ra có phần bi quan yếm thế, chẳng khác gì đeo cặp kính râm mà soi mói nhìn vào cuộc sống. Kinh nghiệm đời thường cho thấy : Ai trong chúng ta cũng đã từng có những khoảng khắc sướng rên méo đầu hiu, nhưng giây phút khoái tử tuyệt cú mèo và chúng ta bảo rằng :

- *Mình rất ư là hạnh phúc tràn trề.*

Dù mùa đông lạnh lẽo, thì thỉnh thoảng cũng có được một vài ngày nắng ấm đột xuất. Đau khổ dù đang đẳng đeo đuổi kiếp người thì cũng có được đôi ba ngày vui. Dù ngày vui mau qua và rất họa hiếm, thậm chí chỉ được đếm trên

đầu ngón tay, hay dù thế nào chẳng nữa thì cái được gọi là hạnh phúc vẫn có đó. Nhưng hạnh phúc là cái chi chi ?

Dẫn vào một bài bàn về hạnh phúc trên báo Figaro, được báo “Kiến thức ngày nay” trích dịch, tác giả đã ghi nhận như sau :

- Không có một từ nào mà mờ về nghĩa bằng từ “hạnh phúc” Hạnh phúc không thể nói lên bằng lời, không thể diễn tả, cũng không thể nắm bắt...Càng không thể mua

được bằng tiền. Nhà thơ Pháp Jacques Prévert có lần đã viết : “Trên tấm bảng đen của sự bất hạnh, mặc cho bao dè bủ, cậu bé dốt đặc đã vẽ được gương mặt của hạnh phúc”. Vậy hạnh phúc là gì ?

Đứng trước câu hỏi này, chính bản thân gã cũng cảm thấy bí, bèn phải vác tự điển ra để mà tra cứu. Trước hết, theo “Việt nam Tự điển” của Lê văn Đức, hạnh phúc có nghĩa là điều may mắn cho cuộc đời. Chúc ông được nhiều hạnh phúc thì cũng có nghĩa là chúc ông được nhiều may mắn.

Đọc xong câu định nghĩa trên, gã cảm thấy ảm ức, không ổn và còn thiếu thiếu một cái gì ấy, bởi vì rất nhiều người suốt đời chẳng gặp được điều chi may mắn như trúng số, thi đỗ...mà họ vẫn cứ sống phây phây hạnh phúc, như hình ảnh của cặp vợ chồng con nhà nghèo :

- *Râu tôm nấu với ruột bầu.*

Chồng chan, vợ húp, gật đầu khen ngon.

Còn theo tự điển “Larousse” của mấy ông tây, hạnh phúc có nghĩa là một tình trạng được hoàn toàn hài lòng. Câu định nghĩa này hơi “siêu” nhưng xem ra lại đúng hơn.

Như thế, người ta khó mà được định nghĩa được hạnh phúc bằng lời nói hay bằng ngôn từ, nhưng chỉ cảm nhận được nó mà thôi. Tuy nhiên, cách thức cảm nhận hạnh phúc của mỗi người lại khác nhau, nên mới nhiều khô và rắc rối.

Thực vậy, có khi cùng một cảnh ngộ, nhưng

mỗi người lại cảm nhận một cách khác nhau. Với người lạc quan thì đó là niềm hạnh phúc, còn với người bi quan thì đó lại là nỗi buồn khổ. Chẳng hạn hai người cùng đi du lịch Đalat, được hỏi cho biết cảm tưởng của mình về thành phố này. Người thứ nhất trả lời :

- Đây là một thành phố buồn. Mưa rơi và gió lạnh chẳng đi được tới đâu, suốt ngày co ro nơi xó nhà.

Trái lại, người thứ hai hồ hởi nói :

- Đây là một thành phố tuyệt cú mèo. Khí hậu thì mát mẻ, cảnh sắc thì đẹp đẽ.

Hơn thế nữa, mỗi người thường lại nhắm tới một thứ hạnh phúc cho riêng mình. Chẳng hạn tiền đôi khi là hạnh phúc của kẻ nghèo, chỗ trú chân đôi khi là hạnh phúc của kẻ lang bạt và mái ấm gia đình đôi khi là hạnh phúc của kẻ cô đơn..

Lần lúc hạnh phúc đơn sơ của người này lại là hạnh phúc cháy bỏng của người kia. Chẳng hạn trên đường phố : Một người phụ nữ sang trọng đi chiếc xe Dream láng coóng, trong khi đó cặp vợ chồng nghèo đang đèo nhau trên chiếc xe đạp cà tàng, phía trước là thằng cu con. Anh chồng thỉnh thoảng lại cạ chiếc cầm đầy râu của mình lên mái đầu thằng cu con, làm nó cười khúc khích vì nhột. Chị vợ ngồi sau tùm tùm đầm nhẹ lưng anh chồng và nhắc : cẩn thận kéo té.

Người phụ nữ sang trọng kia đã nhìn cảnh tượng ấy bằng ánh mắt thèm khát. Còn anh chồng nghèo lại mơ có chiếc xe Dream cho đỡ cực cái thâm ròm của mình. Đúng như dân La mã ngày xưa đã bảo :

- *Ta muốn tìm hạnh phúc của người, còn người thì lại thêm hạnh phúc của ta.*

Cha ông chúng ta cũng đã phát biểu :

- *Được voi đòi tiên.*

- *Đứng núi này, trông núi nọ.*

Nhiều khi quả thực hạnh phúc rất đơn sơ. Chẳng hạn ngày xưa mỗi khi tết đến được bố may cho bộ quần áo mới, hay mỗi khi mẹ đi chợ về cho một chiếc kẹo là già liền cảm thấy vui sướng quá chừng chừng. Bộ quần áo mới và chiếc kẹo ấy chính là niềm hạnh phúc đối với già hồi nhỏ. Còn bây giờ, chẳng hạn mỗi khi viết xong một mẩu chuyện phiếm, già bèn bắn một phát thuốc lào, điều kêu lên ro ro, mắt lim dim thả hồn theo khói và trầm nghĩ :

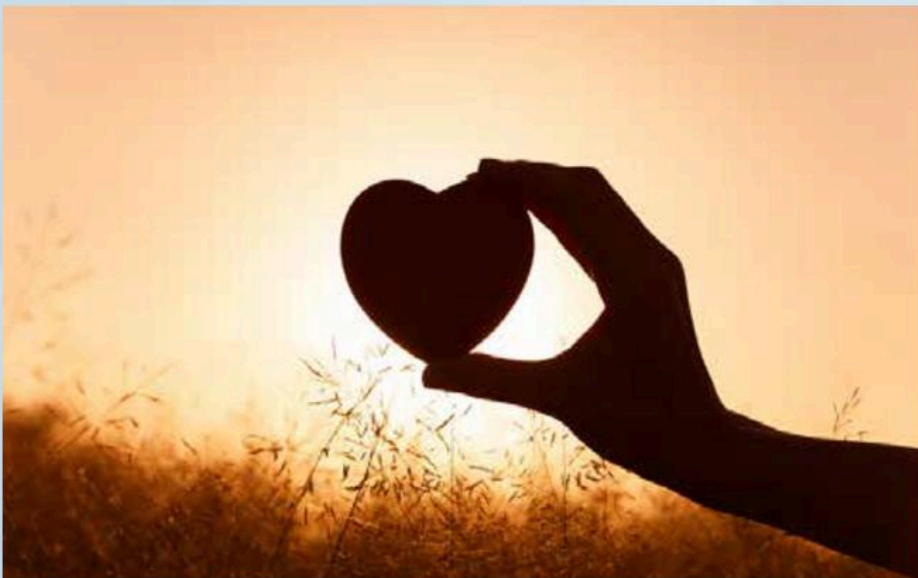
- *Ôi đời sao mà đẹp thế.*

Và như vậy, nói nôm na theo kiểu bình dân học vụ thì hạnh phúc chính là cái tình trạng “sướng rên”, “khoái tì” của mỗi người.

Gã rất tâm đắc với ý tưởng sau đây của Chamfort : - *Hạnh phúc giống như chiếc đồng hồ. Càng ít rắc rối bao nhiêu, thì càng ít hư hỏng bấy nhiêu.*

Mới đây, gã đã đọc một bài của Phương Thủy trên báo Phụ nữ Chủ nhật, trong đó có đoạn như sau : “Hạnh phúc cũng có giá. Song ít ai biết được giá của hạnh phúc là bao nhiêu. Có khi rất đắt, có khi rẻ lắm, nhưng cũng có khi vô giá hoặc được cho không một cách hào phóng. Cũng có khi người ta đem hạnh phúc ra mua bán hoặc đánh đổi. Nhưng mà chỉ có thể bán hạnh phúc đi, chứ không thể nào mua được nó...”

Sau đó, tác giả đã đưa ra một vài trường hợp cụ thể của việc bán đứt hạnh phúc của mình : “Một anh bạn trai đã bộp bạch chân thành : Mình nghèo, lấy vợ nghèo, chỉ mong có nhiều tiền nên lao vào việc kiếm tiền. Ngày ấy hạnh phúc của mình là tiền. Bây giờ, nhà mình giàu có, nhưng con cái bị bỏ bê, hư hỏng, nghiện ngập. Vợ mình



suốt ngày ca cẩm, mình chán lắm...Một cô bạn gái xinh đẹp khác thì buồn sâu : hồi ấy mình chán “lão chồng” suốt ngày chỉ nghiên vối cứt. Vài đồng lương kỹ sư thì có mà ăn cám. Tưởng theo “tay” này khôn lanh, nhiều tiền sẽ hạnh phúc. Nào ngờ...Tôi bắt gặp ánh mắt luyến tiếc của cô nhìn về phía “lão chồng” cũ cũng có mặt ngày hôm ấy. Cũng phải thôi. Cô và tay chồng mới, một gã lái xe, quá chênh nhau về trình độ học vấn. Đã thế, “chàng” đi rong khắp nơi, bỏ bịch khắp chốn thì được, nhưng về nhà lại ghen đứng ghen ngồi với vợ. Vì vậy, cô được “bảo quản” rất cẩn thận...”

Trong cả hai trường hợp kể trên, anh bạn trai và cô bạn gái đều đã bán đứt hạnh phúc của mình. Anh bạn trai thì bán đứt cho những đồng tiền cơm, còn cô bạn gái đã bán đứt cho tên lái xe nọ với giá là một căn nhà ba tầng với đầy đủ tiện nghi. Nhưng mà hi thương ôi...

Còn trường hợp thứ ba là tình yêu đơn phương của một cô gái : “Suốt bao nhiêu năm liền, vào những ngày thứ bảy, cô đạp xe hai mươi cây số, từ nơi cô sống về thành phố chỉ để nhìn người cô yêu vài phút. Chỉ vài phút thôi vì sau đó thế nào anh chàng cũng viện cớ để bỏ đi, sau khi hứa về một cuộc hẹn vào tuần sau. Những giây phút ấy đối với cô là hạnh phúc quý giá mà cô nâng niu suốt nhiều năm, cho tới ngày anh chàng đi lấy vợ. Giá của cái hạnh phúc nhỏ nhoi ấy là những năm tháng tuổi trẻ của cô. Tôi nói :

- Đắt quá.

Nhưng cô lắc đầu :

- Không đâu. Hạnh phúc được gặp anh ấy mỗi tuần là nguồn ánh sáng của mình ngày ấy...Nếu không, chưa chắc mình đã sống nổi.

Có thể cô có lý. Tôi đã không định giá được niềm hạnh phúc ấy.”

Hạnh phúc luôn có đó, nhưng làm thế nào để bản thân mình được hạnh phúc ?



Như trên gã đã viết : cách thức cảm nhận về hạnh phúc của mỗi người thật khác nhau. Vì thế, hạnh phúc luôn hệ tại ở lòng mình. Thực vậy, câu chuyện sau đây đã xác nhận sự thật trên :

Đức Khổng từ ngày kia đi chơi núi Thái sơn, gặp ông Vinh Khải Kỳ ngao du ở ngoài đồng, mặc áo cừu, thắt lưng dây, tay gẩy đàn cầm, vừa đi vừa hát. Thấy vậy, Đức Khổng Từ bèn hỏi :

- Tiên sinh làm thế nào mà vui vẻ thế ?

Ông Vinh Khải Kỳ trả lời :

- Trời sinh muôn vật, loài người quý nhất, mà ta được làm người, đó là một điều đáng vui. Trong loài người, đờn ông quý hơn đờn bà, mà ta được làm đờn ông, đó là hai điều đáng vui. Người ta sinh ra có kẻ đui mù, có kẻ què quặt, mà ta hoàn toàn khỏe mạnh, nay đã chín mươi, đó là ba điều đáng vui...Còn cái nghèo là sự thường của thế gian, cái chết là sự hết của đời người. Ta nay xử cảnh thường đời lúc hết, thì có gì là lo buồn.

Đức Khổng từ nói : - *Phải lắm, tiên sinh thế là biết cách tự làm cho mình hạnh phúc mà hưởng sự vui thú ở đời.*

Từ đó, gã nghiệm ra bí quyết thứ nhất để cuộc đời được hạnh phúc, đó là biết khám phá ra những niềm vui nho nhỏ ẩn dấu trong những sự việc của cuộc sống thường ngày, như người xưa đã nói :

- Tri túc tiện túc đãi túc hà thời túc, tri nhân tiện nhân đãi nhân hà thời nhân.

Niềm vui nho nhỏ ấy có khi được ẩn dấu ngay

cả trong những khổ đau phải chịu, bởi vì nhiều lúc trong niềm vui lại có nỗi buồn và trong nỗi buồn lại có niềm vui. Hay như một câu danh ngôn đã bảo :

- *Đau khổ là chiếc cầu dẫn tới hạnh phúc.*
- *Không đau khổ, thì chẳng thể hiểu được hạnh phúc.*

Và như thế, cách thức cảm nhận giống như một cặp kính chúng ta đeo vào mắt. Nếu cặp kính màu hồng, chúng ta sẽ thấy mọi sự đều tươi hồng và đáng yêu, nên chúng ta sẽ được hạnh phúc. Còn nếu cặp kính màu xám, chúng ta thấy mọi sự đều đen xám và đáng ghét, nên chúng ta sẽ phải khổ đau. Đúng là :

- *Người vui, cảnh cũng vui lây,*
- *Người buồn, cảnh có vui đâu bao giờ.*

Bí quyết thứ hai để cuộc đời được hạnh phúc đó là một cuộc sống trong sáng, không hổ thẹn với lương tâm. Thực vậy, người hạnh phúc là người không bị lương tâm cắn rứt. Trái lại, kẻ đi vào con đường cong queo, xiên xẹo sẽ chẳng bao giờ tìm thấy được hạnh phúc.

Gã còn nhớ hình ảnh của Cain trong sách Sáng thế ký. Ghen tức vì lễ vật của Abel được Thiên Chúa chấp nhận, Cain đã giết em mình ngoài đồng vắng. Thế nhưng, liền sau đó, dù đi tới đâu và dù ở nơi chân trời góc biển xa lạ nào chẳng nữa, Cain vẫn cảm thấy như đôi mắt Thiên Chúa đang nhìn mình trừng trừng để rồi cuộc đời của Cain trở nên bất ổn. Một khi đã bị lương tâm dày vò vì tội ác và cuộc đời trở nên bất ổn thì làm sao thấy được hạnh phúc.

Bescus là một gã thanh niên đã phạm tội giết cha của mình. Hắn thực hiện hành vi tội ác ấy một cách tinh vi, chẳng ai biết được. Nhưng kỳ lạ thay, là từ hôm đó hắn luôn luôn nghe thấy những con chim én bay lượn và lặp đi lặp lại :

- *Mày là thằng giết cha,*
- *mày là thằng giết cha.*

Hắn tìm cách phá hết mọi tổ én, nhưng hắn vẫn không

cảm thấy được yên lòng. Cuối cùng hắn đã phải thú nhận tội lỗi của mình.

Cặp mắt Thiên Chúa hay tiếng chim én...tất cả chỉ là những hình ảnh nói lên sự dày vò cắn rứt của lương tâm. Thực vậy, trước mỗi việc làm, lương tâm sẽ lên tiếng báo động cho chúng ta hay đó là điều tốt hay điều xấu, đó là điều được phép hay không được phép.

Còn sau mỗi việc làm, lương tâm sẽ đóng vai quan tòa xét xử. Nếu đã làm điều tốt, chúng ta sẽ được vui mừng. Còn nếu đã làm điều xấu, chúng ta sẽ bị dằn vặt, mặc dù việc làm của chúng ta thật kín đáo, chẳng một ai hay biết.

Cũng trong chiều hướng ấy, mà hình như cụ Tú Lãm trong “Nửa chừng xuân” của Khái Hưng, đã có lời khuyên sau đây :

- *Cha chỉ có ba thứ gia bảo này ông cha để lại cho cha, nay cha truyền lại cho hai con mà thôi, là : giữ lòng vui, giữ linh hồn trong sạch và đem hết nghị lực ra làm việc.*

Bí quyết thứ ba để cuộc đời được hạnh phúc, đó là hãy ra sức cố gắng làm cho người khác được hạnh phúc. Đúng vậy, Abbé Delile đã nói :

- *Hạnh phúc chỉ dành riêng cho những ai làm nhiều người được sung sướng.*

Gã cảm thấy lời Kinh thánh sau đây như là qui luật của muôn đời : - *Cho thì sống hơn là nhận.*

Hay nói một cách khác : - *Càng hy sinh vì người khác thì lại càng hạnh phúc. Nếu hạnh phúc là một thứ tiền, thì càng cho lại càng lời.*

Đúng vậy, kinh nghiệm bản thân đã cho gã



hay, mỗi khi cực chẳng đã phải ngửa tay xin tiền người khác, sao mà gã cảm thấy ngại ngùng, chẳng biết mở mồm mở miệng ra ăn nói thế nào cho phải phép, mặc dù số tiền xin xỏ ấy được dùng vào công việc chung đem lại lợi ích cho mọi người và mặc dù ăn tục nói phép vốn dĩ là “nghề” của gã. Nhiều khi cầm đồng tiền của người khác mà nghĩ thật tủi nhục, chỉ muốn ứa cả nước mắt, nhưng vì lợi ích chung đành phải cắn răng chịu vậy.

Thiên hạ thì : Cái có lỗi cái ngu. Chẳng thế mà bên Ăng lê, có kẻ quẳng tiền ra xây khách sạn năm sao cho...chó. Còn mình thì chỉ sợ : Cái khó bó cái khôn. Bởi vì phạm để làm mọi việc, thì vấn đề đầu tiên bao giờ cũng vẫn là vấn đề tiền đâu, cho nên đành phải lật ngược thế cờ : Cái khó bó cái khôn. Dù chỉ là thứ khôn vặt, khôn lỏi mà thôi.

Trái lại, mỗi khi gã bố thí cho người nghèo, hay cho người ăn mày ngồi bên vệ đường, dù chỉ một vài đồng tiền còm, thì lập tức gã liền cảm nhận được một niềm vui nhẹ nhàng len lén đi vào tâm hồn, khiến nhiều lúc gã đã phải cười ruồi một mình, hay huyết sáo vu vơ cho hả bớt niềm vui.

Cũng trong ý nghĩ ấy, Thánh nữ Têrêsa đã cho biết : - *Từ khi tôi biết quên mình, tôi được sống hạnh phúc như chưa từng ai thấy.*

Báo “Tuổi trẻ Chủ nhật” đã móc được một mẩu chuyện nho nhỏ trên “internet” như sau :

Có hai người đàn ông bệnh nặng, được xếp chung một phòng tại bệnh viện. Người nằm gần cửa sổ được phép mỗi buổi chiều ngồi dậy một tiếng đồng hồ để thông khí trong phổi, nên đã lợi dụng thời gian này để kể lại cho người kia những sinh hoạt bên ngoài : nào là bày ngỗng đang bơi lội trên mặt hồ, nào là đôi tình nhân tay trong tay dạo chơi dưới vòm cây, nào là đoàn quân diễu hành đang đi qua...

Người kia mỗi ngày đều chờ đợi khoảng thời gian ấy để được hòa nhập với cuộc sống bên ngoài. Ngày và đêm trôi dần cho tới một buổi sáng cô y tá phát giác ra người nằm bên cạnh cửa sổ đã qua đời. Khi mọi việc đã ổn định, người đàn ông còn lại yêu cầu được chuyển đến

cạnh cửa sổ.

Bác ta nhồm dậy bằng tất cả sự cố gắng của mình và nhìn ngắm thế giới bên ngoài. Thế nhưng, đối diện với cửa sổ chỉ là một bức tường xám xịt. Bác ta hỏi cô y tá xem cái gì khiến người bạn khốn khổ cùng phòng đã mô tả cho bác ta nghe những điều tuyệt diệu qua cửa sổ.

Cô y tá cho biết người đàn ông đó bị mù và thậm chí cũng chẳng thấy được cả bức tường xám xịt nữa. Cô y tá nói :

- Sở dĩ ông ta kể như vậy vì muốn cho bác được vui và được hạnh phúc, đồng thời khuyến khích bác can đảm hơn lên.

Tuy nhiên, để dễ dàng thực hiện ba bí quyết trên, đồng thời cũng để cuộc đời được hạnh phúc, thì người ta rất cần đến một niềm tin tôn giáo.

Một vị thánh ẩn tu nọ sống khất khổ trong khu rừng vắng. Ngày kia có người hỏi :

- Làm sao ngài có thể chịu đựng nổi ?

Thánh nhân nói :

- Ông hãy đến và nhìn qua cái lỗ này thì sẽ rõ.

Người kia đến và thấy sau tường hang rêu phủ, có một lỗ hổng để lộ ra một góc trời.

Thấy họ không hiểu, thánh nhân liền cắt nghĩa:

- Góc trời đó là niềm an ủi và hạnh phúc của tôi.

Một người khác vừa đau ốm lại vừa nghèo túng thế mà vẫn cứ sống hạnh phúc. Thiên hạ bèn hỏi tại sao, thì bác ta đã trả lời :

- Vì tôi biết sử dụng cái nhìn với đôi mắt sáng suốt.

Nhìn vẻ mặt ngạc nhiên của họ, bác ta vội cắt nghĩa :

- Trước hết tôi nhìn lên trời và nhớ rằng nước trời mới là quê hương đích thật của tôi. Rồi tôi nhìn xuống đất và hình dung ra nắm bụi đất của thân xác khi tôi đã chết. Và sau cùng, tôi nhìn chung quanh và thấy nhiều người còn khổ hơn tôi. Ba cái nhìn ấy làm tôi hạnh phúc, chúng khử trừ mọi tiếng than van và trách móc.

Tìm được hạnh phúc trên cõi đời này đã là chuyện khó, nhưng giữ được hạnh phúc trong cuộc sống của mình lại càng khó hơn.

Thế thì gã biết mần răng bây giờ ?

Tác giả: (Chuyện phiếm của Gã siêu)

Mười thói quen của những người không hạnh phúc

Ai cũng có lúc này lúc kia sống trong hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, tang tóc, khó khăn tài chánh, mâu thuẫn gia đình, công ăn việc làm... Bao nhiêu là hoàn cảnh làm chúng ta thức dậy nửa đêm lạnh mình vì stress. Nhưng có những người vượt lên được, có những người bị nhận chìm trong bể khổ. Các người này thường có điểm chung: có mười thói quen xấu giống nhau.

Nhìn khía cạnh tiêu cực

Tập trung tất cả vào khía cạnh tiêu cực không giải quyết được vấn đề, ngược lại chỉ làm chúng ta khổ. Đứng trước các hoàn cảnh khó khăn, Thánh Kinh nhắc chúng ta quan trọng là phải trông cậy vào lời hứa của Chúa.

“Lạy Chúa, xin lắng nghe và xót thương con, xin phù trì nâng đỡ. Khúc ai ca, Chúa đổi thành vũ điệu, cõi áo sô, mặc cho con lễ phục huy hoàng. Vì thế, tâm hồn con ca ngợi Chúa” (Tv 30: 11-12).

Tin vào lời nói dối của kẻ thù

Ma quỷ là ông tổ nói dối. Nó đặt dưới mắt

chúng ta các chi tiết đen tối và đẩy chúng ta vào tuyệt vọng. Đứng trước các lời nói dối của chúng, chúng ta chỉ có hai việc phải làm: nghe nó, thấy nó sung sướng vì chúng ta sụm hay làm cho nó im giọng.

“Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá hủy. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào” (Ga 10: 10).

Nhắc đi nhắc lại lỗi lầm quá khứ

Chú tâm vào các lỗi lầm đã qua chỉ làm chúng ta sống lại các tổn thương và đau đớn cảm xúc của mình. Không nhìn đằng sau, chúng ta hướng tới đằng trước và nhìn về Chúa. Không nghĩ đến chuyện đã qua, không xem trọng những chuyện cũ.

“Các người đừng nhớ lại những chuyện ngày xưa, chớ quan tâm về những việc thuở trước. Nay Ta sắp làm một việc mới, việc đó mạnh mẽ rồi, các người không nhận thấy hay sao? Phải, Ta sẽ mở một con đường giữa sa mạc, khơi những dòng sông tại vùng đất khô cằn” (Is 43:18 -19).

Lên án người khác

Bắt người khác trách nhiệm trên bất hạnh của mình là làm cho chúng ta không thấy giải pháp đúng để giải quyết vấn đề. Chúng ta phải loại sự phủ nhận này và sống như một người chiến thắng.

“Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta” (Rm 8: 37-39).





không ngả theo lợi lộc tiền tài!” (Tv 119: 36).

Chỉ trích Người khác

Sự việc chỉ trích người khác và không ngừng nhấn mạnh đến lỗi lầm của họ là dấu hiệu của một tâm hồn bất hạnh. Chúng ta học để biến các chữ tiêu cực của mình thành các chữ tích cực.

“Giữ mồm giữ

miệng là bảo toàn mạng sống, khua môi múa mép ắt sẽ phải thiệt thân” (Cn 13:3).

Phủ nhận các khó khăn

Đôi khi chúng ta để hết thì giờ để làm chuyện khác thay vì giải quyết vấn đề của mình. Chúng ta núp trong công việc để giết thì giờ. Ví dụ của thời buổi này là các trang mạng xã hội. Chúng ta phải học để nhìn cái gì là thiết yếu.

“Mác-ta! Mác-ta ơi! Chị bận khoăn lo lắng nhiều chuyện quá! Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị lấy đi” (Lc 10: 41-42).

Ghen với người khác

Chúng ta luôn thấy người khác có cái gì hơn mình, thành công hơn, nhiều tiền hơn, nhiều bạn hơn... Nhưng chẳng lợi ích gì để ham muốn hoàn cảnh của họ. Thánh Kinh dạy chúng ta vui hưởng và bằng lòng những gì mình có.

“Không phải vì thiếu thốn mà tôi nói thế, bởi lẽ tôi đã học sống tự lập trong bất cứ hoàn cảnh nào. Tôi sống thiếu thốn cũng được, mà sống dư dật cũng được. Trong mọi hoàn cảnh, no hay đói, dư dật hay túng bần, tôi đã tập quen cả. Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết” (Ph 4: 11-13)

Có tham vọng ích kỷ

Chỉ nghĩ đến mình thay vì nghĩ đến người khác, muốn mình là trọng tâm mọi sự, đó là cái bẫy. Thay vì vậy, chúng ta phó dâng cho Chúa.

“Xin hướng lòng con nghiêng về thánh ý,

Bỏ bê đời sống lành mạnh

Có vẻ như chuyện này không quan trọng gì, nhưng các nghiên cứu cho thấy sức khỏe tốt làm tăng thêm hạnh phúc. Ăn uống lành mạnh, tập thể dục thể thao, có đời sống điều độ là có thói quen tốt để có một đời sống hạnh phúc.

“Hay anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em. Như thế, anh em đâu còn thuộc về mình nữa, vì Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em” (1 Cr 6: 19-20).

Tội nghiệp cho số phận của mình

Tội nghiệp cho những gì mình thiếu chỉ tăng thêm gánh nặng của mình. Chúng ta đừng chú tâm vào các trở ngại, nhưng nhận biết sức mạnh của Chúa trong đời sống chúng ta.

“Đức Chúa phán: ‘Ai cho con người có mồm có miệng? Ai làm cho nó phải câm phải điếc, cho mắt nó sáng hay phải mù loà? Há chẳng phải là Ta, Đức Chúa, đó sao? Vậy bây giờ người hãy đi, chính Ta sẽ ngự nơi miệng người, và Ta sẽ chỉ cho người phải nói những gì (Xh 4: 11-12)

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

Nhờ cầu nguyện khối u não của người đàn ông biến mất mà không cần phẫu thuật



Ông nói “Điện thoại của tôi đang muốn nổ tung, Facebook của tôi là tràn ngập những lời cầu nguyện, lan tỏa khắp California”. Sau đó, một trong những khoảnh khắc khó quên nhất trong cuộc đời của Paul đã xảy ra. Cuộc phẫu thuật của Paul đã bị hủy bỏ một ngày trước khi phẫu

Căn bệnh của Paul Wood đã được chữa lành trong khi các vị bác sĩ không thể giải thích lý do tại sao. Khối u ác tính của anh biến mất sau khi cộng đồng đức tin của anh cầu nguyện cho anh. Paul là một tình nguyện viên cộng đồng tại Lodi, California. Ông thích phục vụ cho nhà thờ và dành phần lớn thời gian để giúp đỡ cộng đồng của mình. Nhưng vài tháng trước, Paul đã trải qua một cơn đau đầu lớn khiến cho việc đi lại trở nên khó khăn. Sau khi hoàn thành một số xét nghiệm, bác sĩ xác nhận rằng ông có một khối u não ác tính và ông được khuyên phải trải qua phẫu thuật não. Bất chấp những tin gây sốc, Paul đã không mất hy vọng. Thay vì đặt câu hỏi về lòng thương xót của Thiên Chúa, thì Paul đã quay sang cộng đồng đức tin của ông và xin họ cầu nguyện giúp . Sức mạnh của tất cả các chiến binh cầu nguyện đã phần nào giúp cho sự chữa lành của Paul.

thuật vì khối u của ông đã biến mất một cách thần kỳ. Trong một cuộc phỏng vấn, Paul cho thấy kết quả quét não đã chứng minh rằng khối u não của ông đã biến mất. Và không có lời giải thích về mặt y khoa. Phép màu kỳ diệu của Paul cho thấy rằng những lời cầu nguyện của chúng ta mạnh mẽ như thế nào. Thiên Chúa đã nói rằng, “ Vì ở đâu có hai ba người họp lại nhân Danh Thầy,thì có Thầy ở đấy ở giữa họ ” (Mt 18,20) Thật vậy, Thiên Chúa ở trong chúng ta, và Ngài đang lắng nghe trái tim của những đứa con của Ngài. Bất cứ điều gì bạn đang phải đối mặt ngay bây giờ, đừng mất hy vọng - Chúa ở gần với những người đang đau khổ. Hãy mời Thân Thể Chúa Kitô vào cuộc đấu tranh của bạn và để người khác đứng cùng với bạn trong lời cầu nguyện.

Nguồn Catholicshare
Dịch Nguồn : AnnaTrang TMCNN

Cầu Nguyện Và Đức Tin

Cầu nguyện

Có hai người đi trên đường trông thấy một tảng đá nằm giữa đường. Người thứ nhất cầu nguyện, “Xin Chúa đừng để ai đi đường tông vào hòn đá này kéo gặp tai nạn”, người này cầu nguyện xong rồi bỏ đi. Người thứ hai cầu nguyện với lời nguyện y chang sau đó đến khuôn tảng đá đặt ở góc bên lề đường... Trong 2 người này, người nào cầu nguyện đẹp lòng Chúa? - Cũng vậy, có hai thái độ khi cầu nguyện: loại 1 - cầu nguyện bằng trái tim, bằng hành động; loại 2 - cầu nguyện bằng đầu môi chót lưỡi, cầu máy móc, cầu cho có lệ và không thực hành lời cầu...

Đức tin lớn

Có hai người bước ra khỏi hai căn nhà khác nhau. Một người ngửa mặt lên Trời cầu nguyện, “Lạy Chúa, con là người có đức tin lớn, con tin rằng khi bước ra khỏi nhà, không cần khóa cửa

chỉ cần phó thác cho Chúa trông coi gìn giữ thì không có kẻ trộm nào dám vào nhà đột nhập trộm cắp đồ đạc...” - Người thứ hai cầu nguyện như sau, “Lạy Chúa, con là người có đức tin lớn, con tin rằng sau khi bản thân nỗ lực hết mình cài then khóa cửa cẩn thận, con phó thác xin Chúa trông nom ngôi nhà, thì khó có kẻ trộm nào đột nhập đánh cắp...” - Trong 2 người trên, người nào có đức tin lớn thực sự? Kinh Thánh nói ‘đức tin mà không có việc làm là đức tin chết’! - Thật vậy, có đức tin nhưng cũng phải nỗ lực hết mình vì đức tin là một nhân đức! Nếu đức tin mà không có sự cố gắng nỗ lực của bản thân thì đó là loại niềm tin mơ hồ, tin vu vơ, tin bạt mạng hay tin liều lĩnh... nó không còn là đức tin nữa!

(Vũ Thắng)

Tâm hồn tôi ngày càng lung linh... lung linh hơn...

Đa-ni-en 12 : 3

Những ai làm cho người người nên công chính, sẽ chiếu sáng muôn đời như những vì sao.

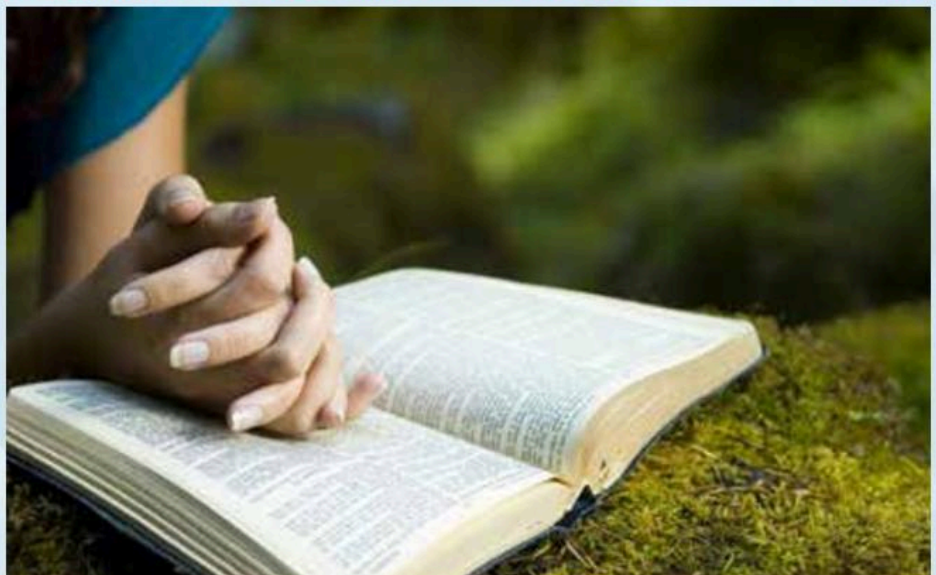
Đọc câu Lời Chúa này, chắc hẳn những bước chân rao giảng Tin Mừng sẽ rất vui mừng, thâm hãnh diện trong lòng...

Vì mình đang thực hiện công trình cao cả vĩ đại của Chúa: đó là đang làm cho người người nên công chính... đương nhiên là mình.. sẽ chiếu sáng muôn đời như những vì sao!!!

Chắc ăn như bắp. Lời Chúa khẳng định như vậy mà...

Sướng ơ là sướng !!!

Nhưng bỗng nhiên một ngày đẹp trời nào đó, ngồi một mình trong một góc phòng khi màn



đêm tĩnh lặng dần dần buông xuống..... tôi chân thành nhìn lại chính mình.

Rồi một câu hỏi từng vòng từng vòng thắt vào trí não: Thế nào là CÔNG CHÍNH ????????

Ăn ngay ở lành, không làm hại ai, giúp đỡ mọi người???

Chắc là không phải rồi !!!

Nón trắng, quần áo trắng, vớ trắng, giấy trắng.. đi đứng nghiêm trang, cúi đầu, không liếc ngang liếc dọc ????

Chắc là không phải rồi !!!

Càng giữ luật kỷ lương đến từng chi tiết nhỏ nhặt thì càng công chính

Chắc là không phải rồi !!!

Càng đọc kinh nhiều, càng xem lễ nhiều, càng chầu Minh Thánh Chúa.. thì càng công chính, càng thánh thiện??????

Chắc là không phải rồi !!!

Một vài ý kiến trên mạng nghe rất lý thuyết bài vở với một loạt định nghĩa trích từ Kinh Thánh : Người công chính là người trung thành với Thiên Chúa và luôn sống đẹp lòng Người (x. Lc 1,6), (Đây thường là dạng lập công chuộc tội !!)

Người công chính là người luôn thực thi Thánh Ý Chúa, người biết việc này phải làm và việc kia không được làm (x. Mt 3,15).. cũng như trong tám mối phúc (x. Mt 5, 3-19) (ngàn năm cũng chẳng tìm được Ý Chúa. Một là mù tịt. Hai là chuyện xảy ra rồi mới đoán mò : Có lẽ là ý Chúa !!)

Người công chính là người chính trực, hiền lành, hoàn hảo... có quan hệ tốt với Thiên Chúa vì tuân theo Thánh Ý Người (x. Mt 5,20), không như nhóm kinh sư (x. 5,21-48), hay như nhóm Pharisiêu (x. Mt 6,1-18), (Nhân vô thập toàn - ai dám cho mình là hoàn hảo)

mà là đức công chính của người môn đệ Chúa (x. Mt 6,19-7,20), sống như Lời Chúa dạy để trở nên người môn đệ đích thực (x. Mt 7,21-27). (hàng ngàn Lời Chúa... đôi khi mâu thuẫn nhau...áp dụng thế nào đây ???)

Tất cả những quan niệm trên đều dựa vào bảng giá trị luân lý đạo đức theo ánh mắt nhân loại.

Không ăn thua !!!

Đốt đuốc đi tìm giữa ban ngày cũng chẳng thể kiếm được một người công chính theo những định nghĩa này đâu !!!

Lý tưởng quá đỗi !!!

Thế thì chuyện chiếu sáng như những vì sao rơi xuống biển ???

Không.

Muốn chiếu sáng dễ như ăn cơm sườn.

Kiên trì tập sống với Chúa ngay trong lòng mình (sau khi rước Chúa vào lòng)...

Khởi đầu từ 5 tới 10 phút..rồi dần dần tăng lên theo ngày tháng...

Bỗng nhiên tối một ngày đẹp trời...(dù bên ngoài vẫn vũ mây mưa) tôi bỗng thấy Chúa thật gần, vừa quanh quẩn đâu đây vừa ẩn hiện trong lòng vì đâu phải lúc nào tôi cũng cảm nhận Chúa đang đồng hành với mình...

Nhưng có điều khi bất chợt nhớ ra ..tôi chộp được Ngài ngay lập tức, tối có thể nắm Ngài trong bàn tay...(bốc phết thật !!!)

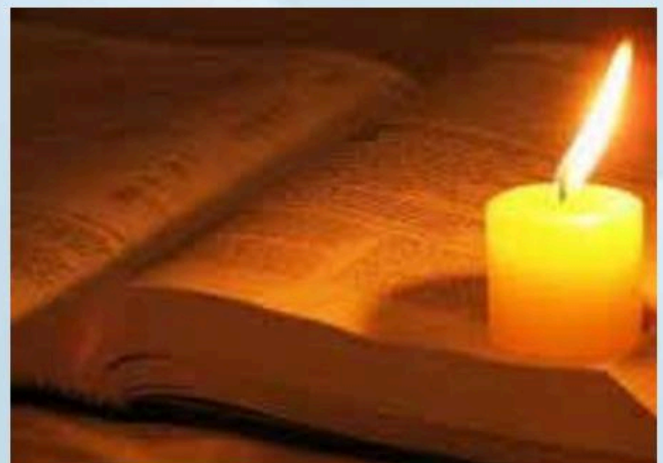
Thực ra, khi bất chợt nhớ tới Chúa, tôi cảm nhận Chúa đang hiện diện sống động trong tôi.. và tôi nằm gọn trong cánh tay yêu thương của Ngài...

Và lúc đó CHÍNH NGÀI đang chiếu sáng muôn đời như những vì sao trong màn trời đêm Noel của tâm hồn tôi...

Nhờ vậy, tâm hồn tôi ngày càng lung linh... lung linh hơn..

Tramtubensuoi

Nguồn <https://tramtubensuoi.blogspot.com/2018/11/tam-hon-toi-ngay-cang-lung-linhlung.html>



Tám loại nói dối

Thánh Augustine*

Loại nói dối thứ nhất và là loại khủng khiếp, nên tránh và nên lánh nó một khoảng xa, đó là lời nói dối được thốt ra trong bài giảng mang tính tôn giáo; không được dẫn đưa bất cứ người nào đi theo lời nói dối đó, trong bất cứ hoàn cảnh nào

Loại thứ hai là lời nói dối gây chấn thương cho người nào đó một cách không chính đáng: thí dụ lời nói dối không những chẳng giúp ích cho ai mà còn làm hại người nào đó.

Loại thứ ba là lời nói dối làm lợi cho người này nhưng gây hại tới người kia, dù sự tổn hại ấy không làm cho người ta ô uế thể lý.

Loại thứ tư là lời nói dối được thốt ra chỉ vì thích nói dối và thích lừa dối; đây là lời nói dối thật sự.

Loại thứ năm là lời nói dối được thốt ra chỉ vì khao khát làm vui lòng người khác bằng ngôn từ êm ái.

Một khi tránh xa và từ khước các loại nói dối trên, thì tiếp theo là loại thứ sáu: lời nói dối không làm hại ai nhưng làm lợi cho người nào đó, thí dụ một người biết rằng tiền của người khác bị lấy đi một cách bất chính, mà khi bị hỏi tới, y trả lời một cách không thật rằng mình chẳng biết số tiền đó ở đâu.

Loại thứ sáu là lời nói dối không làm hại ai nhưng làm lợi cho người nào đó - với ngoại lệ là trường hợp bị quan tòa chất vấn; nó xảy ra khi một người nói dối bởi vì y không muốn phản bội người đang bị truy nã để xử tử, nghĩa là, không chỉ người chính đáng, vô tội mà còn cả người tội phạm, vì theo kỷ luật Kitô giáo, không bao giờ từ bỏ hy vọng vào sự cải giáo của bất cứ người nào, và đừng bao giờ bí kín cơ hội sám hối. Vậy, tôi vừa nói dài lời liên quan tới hai loại vừa rồi [thứ



sáu và thứ bảy] vốn thường gây ra những thảo luận đáng kể, và tôi cũng đang trình bày ý kiến của mình, ấy là, bằng việc chấp nhận những khổ đau được gánh vác một cách vinh dự và dũng cảm, những nam nữ chân thành, có đức tin và mạnh mẽ cũng nên tránh hai loại nói dối này.

Loại thứ tám là loại nói dối không làm hại ai nhưng làm lợi cho người nào đó trong chừng mực che chở người đó khỏi tình trạng ô uế thể lý, ít ra là sự ô uế thể lý mà chúng ta đề cập ở trên. Vậy, người Do Thái xem là ô uế việc ăn mà chưa rửa tay. Nếu ai đó xem như thế là ô uế thì lúc đó không được dùng lời nói dối để tránh né nó. Tuy nhiên, chúng ta đối mặt với một vấn đề mới mẻ là không biết lời nói dối đó có làm tổn thương mọi người không mặc dù nó che chở người khác khỏi vấn đề ô uế mà mọi người đều rất ghét và ghê tởm. Có nên thốt ra lời nói dối đó không nếu nó đưa tới sự tổn thương không nằm trong bản chất của sự ô uế mà chúng ta đã và đang ứng xử? Ở đây câu hỏi không liên quan tới việc nói dối; đúng hơn, nó liên quan tới vấn đề không nên làm hại ai hoặc không nhất thiết bằng lời nói dối, làm cho người khác có thể tránh né sự ô uế. Tôi nhất định nghiêng về phía chống đối sự bừa bãi đó.

Nguyễn Ước dịch và chú

Ghi chú:

* **St Augustine (354-430)** Tên La-tinh là Aurelius Agustinus, cũng được gọi là Augustine thành Hippo. Ông là bậc vĩ đại nhất trong các Giáo phụ của Giáo hội La-tinh[1]; Tiến sĩ Hội Thánh. Chào đời ở Tagaste xứ Numidia, nay thuộc nước Tunisia. Thân phụ là người ngoại giáo, nhưng thân mẫu ngoan đạo ông, Thánh nữ Monica, giáo dưỡng ông thành tín đồ Kitô giáo.

Ông đi Carthage du học, có con trai tên Adeonatus với một nhân tình ở đó. Carthage thuở ấy là một trung tâm đại đô thị và ông được tiếp xúc với nhiều trào lưu trí thức mới mẻ cùng những ảnh hưởng của chúng. Ông ngày càng can dự sâu xa vào đạo Ma-ni [2], một giáo phái đường như cống hiến giải pháp cho vấn đề cái ác, một chủ đề chiếm lĩnh suốt cuộc đời còn lại của ông.

Năm 383, Augustine chuyển chỗ ở tới dạy học ở kinh thành Rô-ma, rồi tới Milan, và bắt đầu chịu ảnh hưởng của phái triết học hoài nghi chủ nghĩa[3] và phái Tân Plato [4]. Sau những cuộc khủng hoảng tâm linh đầy gay cấn được mô tả trong cuốn tiểu sử tự thuật của ông, cuối cùng ông cải đạo sang Kitô giáo và cùng với con trai mình, được Thánh Ambrose (k.339-397) rửa tội vào năm 386.

Ông quay về Bắc Phi và trở thành giám mục Hippo năm 396, ở đó ông miệt mài chống lại các phái dị giáo Donatus[5], Pelagion[6] và đạo Ma-ni, và đấu tranh bảo vệ thần học chính thống. Ông vẫn ở lại Hippo cho tới ngày từ trần năm

430, khi người Vandals[7] bao vây các cổng thành ấy.

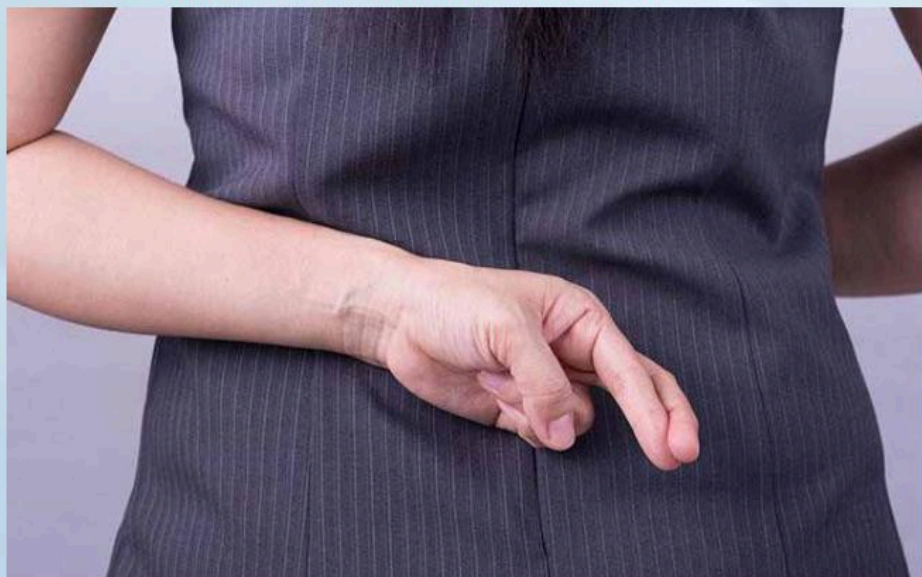
Là nhà văn có sức viết phi thường, Thánh Augustine ghi dấu cuộc chiến đấu tâm linh cá nhân trong hầu hết các tác phẩm của mình. Cuốn Confessions (400) là một tác phẩm văn chương kinh điển và tiểu sử tự thuật tâm linh cũng như một tác phẩm gốc của triết học (với bài thảo luận nổi tiếng về thời gian). Đại tác phẩm The City of God (412-27) là một công trình lớn lao với 22 cuốn, trình bày lịch sử loài người theo sự xung khắc giữa tính tâm linh hằng cửu và tính trần thế tạm bợ, cuối cùng kết thúc trong cuộc khai hoàn của City of God, mà thể hiện trên trần gian này là giáo hội của Thiên Chúa.

[1] Giáo phụ của Giáo hội La-tinh Tước hiệu thường áp dụng cho các nhà lãnh đạo thần học Kitô giáo thời sơ khai (bảy thế kỷ đầu), được công nhận là tôn sư về chân lý của đức tin. Học thuyết của họ chính thống, và họ có đời sống đạo hạnh, thường được phong tước vị tiến sĩ giáo hội và phong thánh. Khoa nghiên cứu cuộc đời và văn bản của họ được là patristics.

[2] Giáo phái Ma-ni Tức Manicheanism/ Manichaeism hay Manicheism/Manichaeism. Một giáo phái phát sinh ở Ba Tư khoảng những năm 200' SCN. Kết hợp các đức tin Kitô giáo, Phật giáo, Bái hỏa giáo, v.v. nó duy trì một nội dung thần học nhị nguyên chủ nghĩa trong đó thân xác và vật chất bị đồng hóa với bóng tối và cái ác, trong khi đó, linh hồn phấn đấu để giải phóng nó, được đồng hóa với ánh sáng và cái thiện.

[3] Chủ nghĩa hoài nghi (scepticism) Chủ trương rằng không gì có thể được chứng minh một cách tuyệt đối, và vì thế kiến thức thật sự thuộc bất cứ loại nào đều là bất khả thi.

[4] Phái tân-Plato (neoplatonism) Một hệ thống triết học và tôn giáo phối hợp chủ yếu các yếu tố của chủ nghĩa Plato, thần bí Đông



Chứng Từ

phương và một ít Kitô giáo về sau, được thể hiện đặc biệt trong các văn bản của Philo (k.20 TCN-k.50 SCN), Plotinus (k.205-270), và Porphyry (k.232-303). Nó phát khởi ở Alexandria, Ai Cập, từ đầu những năm 200' SCN. Hoặc một phái triết học về sau, dựa trên sự phối hợp kẻ trên hoặc trên chủ nghĩa Plato.

[5] **Donatus** Một phái dị giáo và ly khai nổi lên ở Bắc Phi năm 311, phát sinh từ sự tuyển cử Caecilian làm giám mục Carthage.

[6] **Pelagion** Người theo học thuyết của Pelagius (k.360-k.420), một tu sĩ người Anh. Ông phủ nhận tội tổ tông (tội nguyên tội), và quả

quyết rằng ý chí của con người tự nó có khả năng đạt tới sự thiện hảo, không cần sự hỗ trợ của hồng ân thiêng liêng.

[7] **Vandals** Những thành viên của một bộ lạc Nhật Nhĩ Man (Đức), xâm chiếm Tây Âu các năm 300' và 400', tàn phá các xứ Gaul (nay là Pháp) Tây Ban Nha, Bắc Phi. Năm 455 SCN, họ chiếm Rô-ma. Đặc tính của người Vandal là cướp phá, thù nghịch văn hóa (Vandalism).

Nguyên tác: Augustine, St (pp. 33-35,) "On Lying", trong Treatise on Various Subjects, ed. R.J. Deferrari, Fathers of the Church, Catholic University Press, New York, 1952.

Đức Mẹ Maria không thể là mẹ của những kẻ tham nhũng

“Lời cầu nguyện cho những kẻ tham nhũng là cầu cho có một trận động đất có thể lay động họ đến độ họ nhận ra rằng thế giới này không được bắt đầu với họ và sẽ không kết thúc với họ.” Đó là lời ĐTC Phanxicô trả lời cuộc phỏng vấn của cha Marco Pozza được phát sóng trên đài truyền hình Tv2000 tối thứ ba 27.11.2018.

Nói về chủ đề tham nhũng trong buổi phát sóng thứ 7 trong chương trình “Ave Maria”, ĐTC nói rằng nếu tôi nói đó không phải là kẻ tội lỗi thì tôi sẽ là kẻ tham nhũng hơn.”

Những kẻ tham nhũng

ĐTC nói: “Đức Mẹ Maria không thể là mẹ của những kẻ tham nhũng bởi vì họ bán đi người mẹ, bán đi sự thuộc về dân tộc, thuộc về gia đình. Họ chỉ tìm lợi ích kinh tế, trí tuệ và chính trị của riêng họ. Họ chọn lựa cách ích kỷ, tôi có thể nói nó thuộc về satan. Họ đóng cánh cửa từ bên trong và Mẹ Maria không thể vào được. Họ không để cho người mẹ đi vào.” ĐTC giải thích: “Vì thế, họ khép kín chính mình, họ không cần một người mẹ, không cần người cha, không cần thuộc về dân tộc, quốc gia, hay gia đình. Họ sống trong chủ nghĩa cá nhân và cha của thứ này, kẻ

dạy cho họ điều này, chính là ma quỷ.”

ĐTC cầu nguyện rằng “cầu cho có một trận động đất có thể lay chuyển họ đến mức họ nhận ra rằng thế giới không này không được bắt đầu với họ và sẽ không kết thúc với họ.”

Mẹ Maria đón nhận tất cả

Tuy nhiên, Đức Mẹ đón chào tất cả. ĐTC giải thích thêm về điều này, ngài nói: “Đức Maria đồng hành với chúng ta là những kẻ tội lỗi, mỗi người với tội lỗi của mình và cầu nguyện cho những kẻ tội lỗi chúng ta. Chúng ta phải nói với Mẹ Maria: ‘Con là kẻ tội lỗi, nhưng xin Mẹ gìn giữ con.’ Và Đức Mẹ gìn giữ chúng ta”.

ĐTC minh chứng điều này bằng câu chuyện về tuổi thơ của ngài. Ngài kể: “Mẹ của tôi, khi nói với 5 đứa con chúng tôi, bà nói: ‘Các con của tôi giống như các ngón tay của bàn tay: tất cả đều khác nhau, nhưng nếu một ngón tay của tôi bị thương thì nó cũng đau như thể một ngón tay khác bị thương.’”

Hồng Thủy - Vatican

“Phép lạ hóa bánh ra nhiều” trợ giúp 3000 gia đình nghèo ở Indianapolis

Để trợ giúp 3000 gia đình nghèo, Hội thánh Vinh sơn Phaolô ở thành phố Indianapolis đã thực hiện những phép lạ “hóa bánh ra nhiều” từ những tấm lòng quảng đại của các ân nhân, từ sự dấn thân quán xuyến công việc của các tình nguyện viên, từ đức tin mạnh mẽ của tất cả mọi người....

Một gia đình nghèo tham dự Thánh lễ Ngày Thế giới người nghèo tại Vatican (AFP or licensors)

Hội thánh Vinh sơn Phaolô ở thành phố Indianapolis có một kho hàng cứu trợ lớn nhất miền trung tây, hoặc có thể là lớn nhất Hoa kỳ, mỗi tuần cung cấp thực phẩm cho 3000 gia đình nghèo.

Những điều không thể trở nên có thể

Không có phép lạ nào ở đây, có chăng là những điều không thể trở nên có thể nhờ sự kết hợp của tổ chức, sự tháo vát khéo léo, lòng quảng đại, sức mạnh và đức tin của những tình nguyện viên. Ông John Ryan, chủ tịch Hội Vinh sơn Phaolô ở Indianapolis chia sẻ rằng tổ chức của ông luôn có đủ thực phẩm cho các khách hàng người nghèo của họ. Đó là nhờ lòng quảng đại của các ân nhân. Ông nói: “chưa có ngày nào mà chúng tôi không có đủ thực phẩm cho họ.”

Khách hàng tự chọn thực phẩm

Một hệ thống tổ chức tốt bảo đảm hiệu quả tốt nhất trong công việc của Hội, từ lối vào cho đến bãi đậu xe. Các khách hàng khi vào được phát một phiếu có số và trên chiếc xe đẩy hàng của họ cũng gắn cùng con số đó, để họ có thể nhận ra đó là xe của mình và chất hàng từ chiếc xe này lên xe riêng của họ để đưa về nhà. Sau khi nhận phiếu, họ đi qua những dãy thực phẩm đóng lon, những hộp thức ăn, để chọn những thực phẩm. Các khách hàng có thể chọn thực phẩm

cho họ từ 150 chọn lựa khác nhau. Ông Ryan cho biết rằng trong kho thực phẩm được khách hàng tự chọn thì số thực phẩm bị bỏ phí giảm đi 40% vì các khách hàng thực sự chọn thứ mà họ muốn ăn cũng như Hội của ông cung cấp cho họ thứ họ muốn ăn.

Trước ngày lễ Tạ Ơn, kho thực phẩm Indiana nhận được 200 con gà tây rán. Những người tình nguyện chọn một ngày để phân phát và thế là 200 con gà này “bay” ra khỏi kho vào ngày hôm đó.

Phép lạ nhờ sự quán xuyến tháo vát

Ngân sách của Hội dành cho việc mua thực phẩm là khoảng 330 ngàn đô la, nghĩa là bình quân mỗi gia đình chỉ được 2 đô la một tuần. Nhưng thực tế là mỗi tuần, các gia đình nhận những gói lương thực có giá từ 50- 70 đô la, theo giá mua tại các cửa hàng hay siêu thị. Đây có thể là một “phép lạ” hóa ra nhiều như trong Thánh kinh, nhưng nó được thực hiện nhờ sự quán xuyến tháo vát mà các nhân viên có được sau hàng thập kỷ thương lượng và kiến thức về thị trường.

Phép lạ từ các tấm lòng quảng đại

Một số thực phẩm tổ chức nhận được từ các nơi cung cấp đồ ăn cho các cơ sở từ thiện hay do các ân nhân đóng góp. Một số khác được mua với giá rất rẻ từ các ngân hàng thực phẩm của banh Indiana. Số khác nữa được mua với số lượng lớn tại các khu chợ trời. Đôi khi các xe vận tải chở hàng không nhập được vào các siêu thị, thay vì phải mang đi bỏ thì họ gọi cho tổ chức để cho người nghèo.

Các môn đệ tân thời của Chúa Giêsu

Hội Vinh sơn Phaolô của thành phố Indianapolis hoạt động hoàn toàn nhờ vào lực

lượng tình nguyện viên. Những cá nhân này, với những khả năng riêng của mình, làm mọi việc từ tổ chức phân chia thực phẩm cho đến hướng dẫn giao thông và cả yêu cầu về thuế. Một nhóm chính gồm khoảng 20 tình nguyện viên, phần lớn là những người hưu trí, điều hành toàn bộ tiến trình hoạt động; họ làm việc từ bán thời gian cho đến toàn thời gian. Có thêm khoảng 300 người khác tham gia vào công việc mỗi tuần một lần. Hàng ngàn tình nguyện viên không thường trực, bao gồm những người làm việc tại các trường học và các tổ chức kinh doanh, tìm cơ hội để tham gia các dịch vụ chung.

Ông Ryan chia sẻ: “Tôi nghĩ chính Chúa Thánh Thần hoạt động khi Người lôi kéo người ta hay gửi họ đến với tổ chức của chúng tôi.” Chính ông cũng là một tình nguyện viên ở kho thực phẩm. Ông cũng tin rằng chính Chúa Thánh Thần đã giúp để Hội Vinh sơn Phaolô có đủ tài chính thực hiện các hoạt động của Hội. Ông ước tính có khoảng 6000 ân nhân đóng góp trong những buổi quyên góp từ thiện của Hội, được tổ chức 3 tháng một lần.

Dù cho số người được tổ chức phục vụ hàng

năm rất nhiều nhưng các lãnh đạo của tổ chức không bị cuốn vào các con số. Ông Ryan cho biết ông chống lại sự hoài nghi chỉ đơn giản bằng cách hiểu về sự nghèo khổ và cố gắng để tìm đến những người phải sống trong cảnh nghèo khổ. Ông nói: “Tôi có thể nói cho bạn con số có trong đầu của tôi. Tôi có thể nói với bạn rằng cứ 7 người ở Indianapolis thì có một người sống trong cảnh nghèo túng. Tôi có thể nói với bạn rằng 1/3 trong số này, khoảng 35%, là các trẻ em.”

Ông Ryan cũng chia sẻ thêm: “Con số không có ý nghĩa gì cả. Bạn đi gặp những người đó, nhìn vào mắt của họ, họ cũng tốt bụng, biết ơn và quảng đại như bất cứ người nào mà bạn gặp.” Ông còn khẳng định rằng những người nghèo khổ chỉ muốn hy vọng và cầu nguyện xin Chúa ban cho món quà đó. Nếu hàng núi thức ăn được Hội Vinh sơn Phaolô chuyển đi mỗi ngày là một dấu hiệu nào đó, thì Thiên Chúa chắc chắn đang hoạt động giữa những người nghèo của Indianapolis, chỉ có điều là các môn đệ của Người mặc những chiếc quần jean xanh và phân phát gà tây rán chứ không phải là cá sống.

Hồng Thủy - Vatican



Bồng dưng ca hát cái mình có đâu

Dàn loa tuyên truyền của đảng Cộng sản Việt Nam bỗng dưng lên đồng hát bài Việt Nam không có về “Quyền con người”, vào dịp kỷ niệm 70 năm ngày Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (10-12-1948 / 10-12-2018)

Tiêu biểu của loạt bài “tự biên, tự diễn” là bài viết được phổ biến rộng rãi ngày 10/12 (2018) của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh. Ông Minh khoe: “Những nỗ lực đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc trong nhiều thập kỷ của Việt Nam không nằm ngoài mục đích bảo đảm cho mọi người dân Việt Nam được thụ hưởng đầy đủ nhất QCN, trong đó có quyền được sống trong hòa bình, độc lập, tự do và quyền được quyết định vận mệnh, con đường phát triển của mình.”

Nói mà không nghĩ

Ông Minh viết vậy mà không phải vậy. Người dân Việt Nam, sau 30 năm chiến tranh huynh đệ tương tàn (1945-1975) lại bị nhốt vào cái cũi độc tài và độc tôn toàn trị của đảng Cộng sản mang danh “thống nhất” từ năm 1976 nên chưa bao giờ được quyền tự quyết vận mệnh chính trị của mình.

Bằng chứng tất cả mọi chuyện, từ A đến Z của đất nước và của con người Việt Nam đều do Đảng dành làm hết. Nhân dân, tuy là chủ

nhân của Tổ quốc mà bị kìm kẹp để phục vụ đám đầy tớ cán bộ, đảng viên. Vì vậy, dù Đảng không do dân bầu hay được dân giao quyền cai trị mà vẫn ngang nhiên tự nhận mình là: “Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.” (Khoản 1, Điều 4 Hiến pháp 2013)

Hành động tiếm đoạt phản dân chủ này của đảng CSVN đã đưa đến hậu quả là tuy có hòa bình và độc lập, nhưng Việt Nam chưa giây phút nào thoát khỏi lo sợ bị Trung Cộng đánh úp bất kỳ lúc nào cả trên đất liền lẫn ở Biển Đông. Để được yên thân, nhóm lãnh đạo CSVN, từ thời Tổng Bí thư đảng Nguyễn Văn Linh khóa đảng VI (1986 -1991) đã cam tâm ngậm đắng nuốt cay để phục tùng mọi yêu cầu chính trị, kinh tế và quốc phòng của Trung Cộng và làm theo phương châm gọi là 16 vàng, 4 tốt do Bắc Kinh trao cho Việt Nam thi hành là: “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”.

Tiếc thay, những chữ đầu môi chót lưỡi cam bầy của Trung Cộng đã không được hàng ngũ lãnh đạo phương Bắc áp dụng để chấm dứt tham vọng bành trướng và bá quyền của họ ở Biển Đông. Bắc Kinh đã chiếm Hoàng Sa của Việt Nam, từ tay Quân lực Việt Nam Cộng hòa năm 1974. Sau đó, lại xua quân đánh chiếm 7 bãi và đá khác của Việt Nam ở Trường Sa năm 1988 gồm Vành Khăn, Tư Nghĩa, Subi, Gaven, Chữ



Thập, Gạc Ma và Châu Viên.

Từ đó đến đầu năm 2018, Trung Cộng đã dùng áp lực chính trị và kinh tế ép chế Việt Nam phải từ bỏ một số dự án khai thác dầu khí với nước ngoài, trong đó có hăng dầu Tây Ban Nha, Repsol. Bắc Kinh tự nhận khu khai thác nằm trong vùng tranh chấp Lưỡi Bò của tổ tiên họ để lại, chiếm 2/3 diện tích hay khoảng 3.447.000 cây số vuông, Biển Đông.

Ngoài việc hoàn tất quân sự hóa 7 vị trí chiến lược qua bồi đắp, tân tạo thành đảo quốc phòng, Hải quân Trung Cộng còn không ngừng khống chế, xua đuổi và đàn áp, đôi khi xảy ra án mạng và cướp tài sản của ngư phủ Việt Nam đánh bắt tại vùng Hoàng Sa và Trường Sa.

Vậy mà, quân đội Cộng sản Việt Nam dù đang có mặt ở 21 vị trí ở Trường Sa đã không dám có hành động nào để bảo vệ chủ quyền và mạng sống ngư dân.

Sự khiếp nhược của Cộng sản Việt Nam trước Trung Cộng ở Biển Đông, là một bằng chứng nhân dân Việt Nam chưa được sống trong hòa bình như ông Phạm Bình Minh rêu rao.

Tự do trong lồng

Song song với sự tiến nhận có quyền lãnh đạo đất nước, đảng Cộng sản còn cướp mất các quyền tự do của dân, dù đã được quy định rõ ràng trong Điều 25 Hiến pháp, gồm các quyền: “tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình”.

Nhưng muốn được hưởng các quyền này, Điều 25 lại buộc rằng: “Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”.

Cho đến nay, người dân, trên nguyên tắc, mới có hai Luật báo chí và Luật tiếp cận thông tin. Nhưng tư nhân lại không được quyền ra báo. Khoảng 849 tờ báo, tạp chí in đang hoạt động đều của các tổ chức đảng.



Đảng cũng làm chủ luôn 195 báo điện tử, đa phần của báo in

Tài liệu của Chính phủ cũng cho biết: “Cả nước có 67 đài phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương, bao gồm 02 Đài quốc gia là Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam; 01 Đài Truyền hình Kỹ thuật số; 64 Đài phát thanh, truyền hình địa phương (riêng TP.Hồ Chí Minh có hai đài: Đài Truyền hình TP.Hồ Chí Minh và Đài Tiếng nói nhân dân TP.Hồ Chí Minh).”

Những con số trên đây, tuy không biết nói, đã phản ánh đầy đủ tính độc tài và chủ trương độc quyền báo chí và truyền thông của đảng CSVN.

Bởi vì Điều 14 của Luật Báo chí (LBC) đã quy định rõ “Đối tượng được thành lập cơ quan báo chí” gồm:

1. Cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo từ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam được thành lập cơ quan báo chí.

2. Cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Luật giáo dục đại học; tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện theo quy định của Luật khoa học và công nghệ; bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên được thành lập tạp chí khoa học.

Tài liệu chính thức cũng cho biết có khoảng 18,000 người “gọi là nhà báo” đã được cấp thẻ hành nghề, nhưng họ lại không được phép tự do viết điều mình muốn.

Bởi vì Điều 25/LBC đã buộc nhà báo phải: “Bảo vệ quan Điểm, đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát hiện, tuyên truyền và bảo vệ nhân tố tích cực; đấu tranh phòng, chống các tư tưởng, hành vi sai phạm...”

Như thế khác nào là làm nhiệm vụ tuyên truyền cho đảng.

Về quyền hội họp, lập hội và biểu tình ghi trong Điều 25 Hiến pháp thì chưa bao giờ đảng CSVN muốn cho dân được hưởng các quyền này. Nhiều năm qua chính phủ đã cố tình trì hoãn trình Luật cho quốc hội cứu xét để rảnh tay xua Công an đi phá các cuộc họp hay đàn áp các cuộc biểu tình tự phát đòi công bằng, chống áp bức và chống Trung Quốc của công dân.

Như vậy khi tình hình nhân quyền bị chà đạp công khai và trắng trợn như thế mà ông Phạm Bình Minh vẫn có thể ngây ngô viết rằng: “Vươn lên từ các cuộc chiến tranh, Việt Nam đã không ngừng nỗ lực để xây dựng một nhà nước của dân, do dân và vì dân, mà trước hết là xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, cải thiện, nâng cao hệ thống pháp luật về QCN. Việc thông qua Hiến pháp năm 2013 với một chương riêng về “Quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân”, và sau đó chỉ trong vòng 4 năm, thông qua hơn 90 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến QCN, là những nỗ lực hết sức có ý nghĩa, tạo khuôn khổ pháp lý quan trọng cho việc bảo đảm trên thực tế QCN, quyền công dân.”

Quyền dân hay của đảng?

Nói năng văng mạnh như thế mà ông Minh không sợ bị co lười hay sao?

Trước hết, nhà nước CSVN hiện nay chưa bao giờ là “của

dân”, “do dân” hay “vì dân” mà là “của đảng”, “do đảng” và “vì đảng” mà thôi. Từ lập pháp, hành pháp và tư pháp không có độc lập đều do đảng duy nhất cầm quyền cơ cấu nhân sự để thi hành chính sách, chủ trương của đảng thì làm gì có thượng tôn luật pháp.

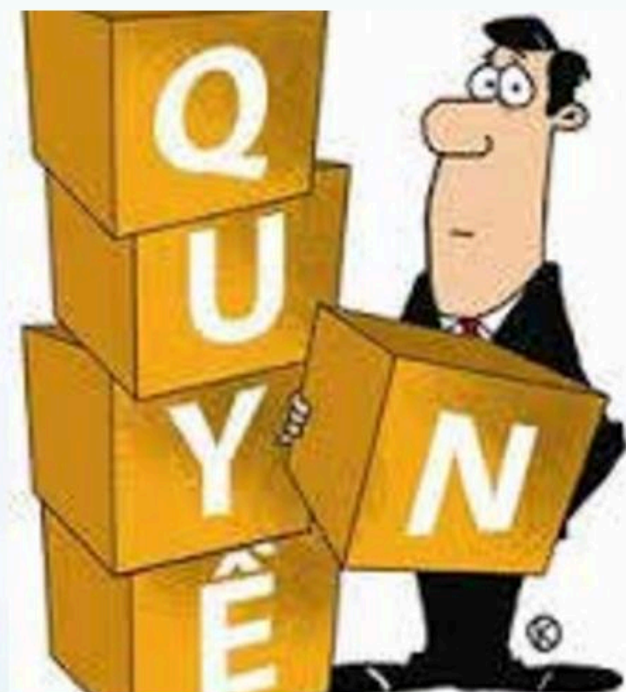
Quyền bầu chọn trực tiếp của dân cũng đã bị đảng tước bỏ khi nhà nước chỉ muốn có một Quốc hội hay Hội đồng Nhân dân đại diện qua lối “đảng cử dân bầu” thì những “dân cử” này, hầu hết là đảng viên, có không nên bị gọi là bù nhìn?

Do đó, khi có các vụ người dân bị bắt vào đồn Công an bị bức tử xảy ra thường xuyên ở Việt Nam, hay những vụ người dân kéo nhau đi khiếu kiện lâu ngày mà vẫn không được giải quyết là bằng chứng pháp luật không nằm trong tay dân mà thuộc về những kẻ có chức, có quyền.

Như vậy khi ông Phạm Bình Minh khoe Hiến pháp 2013 đã có riêng Chương II quy định về Quyền Con Người là bằng chứng Việt Nam “bảo đảm trên thực tế QCN, quyền công dân” là ông đã quay lưng với thực tế không phải như vậy.

Là Bộ trưởng Ngoại giao, hẳn ông Minh phải rành rọt hai nghĩa “trắng” và “đen” của các văn kiện Quốc tế. Vậy liệu ông có thể giải nghĩa cho minh bạch thế nào là “lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng” ghi trong khoản 2, Điều 14 Hiến pháp, theo đó: “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do





quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.“

Sự mù mờ của Điều này chỉ giúp cho nhà nước được quyền suy diễn tùy tiện để hạn chế quyền của công dân.

Càng dễ lạm dụng và tiếp tay thao túng hơn cho nhà nước khi trong khoản 4, Điều 15 Hiến pháp chỉ viết chung chung rằng: “Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.“

Nhưng “lợi ích quốc gia, dân tộc” là lợi ích gì, ai đặt ra? Và những thứ gọi là “lợi ích” này có quan hệ đến quyền lợi của đảng không?

Ngoài ra, những hành động phạm luật của lực lượng Công an đối với người dân khi bị bắt đã từng bị các gia đình nạn nhân và các tù nhân chính trị và lương tâm tố cáo nhưng chưa bao giờ được làm sáng tỏ.

Hình ảnh người dân bị Công an và Công an giả dạng Côn tấn công, đánh đập dã man trong các cuộc biểu tình chống thảm họa môi trường của Formosa Hà Tĩnh, chống dự án Đặc khu và chống Luật An ninh mạng xuất hiện đầy rẫy trên Internet là bằng chứng nhà nước Việt Nam đã vi phạm nghiêm trọng Điều 20 Hiến Pháp.

Điều này viết:

“1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm.

2. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Việc bắt, giam giữ người do luật định.“

Nhà nước CSVN còn bị tố cáo vi phạm cả Điều 21 quy định: “(Khoản 2) Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác.

Không ai được bóc mở, kiểm soát, thu giữ trái luật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác.”

Tất cả những quyền Hiến định này đã được minh thị và được Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh lấy làm hãnh diện để ca tụng như một thành công khởi sắc của việc thực thi Quyền con người của đảng CSVN.

Nhưng ông Minh quên rằng, bắt đầu từ ngày 01/01/2019, khi Luật An ninh mạng có hiệu lực thì cũng là lúc nhân dân bị nhà nước khóa miệng và Quyền con người sẽ chẳng bao giờ được nhắc đến ở Việt Nam. -/-

(12/018)

Phạm Trần

danlambaovn.blogspot.com

Trường hợp đặc biệt của VN

Từ lâu trước khi đế quốc Trung Quốc thống nhất, rất nhiều dân tộc sống ở những vùng miền tây và miền nam mà ngày nay thuộc về Trung Quốc. Nền văn minh Trung Quốc, ra đời dọc theo sông Hoàng Hà ở phương bắc, rồi theo thời gian di chuyển giống như băng hà để bao phủ những vùng đất ở phương nam. Cũng giống như băng hà, văn minh Trung Quốc không đến được nhiều vùng cao nguyên, nên những dân tộc trên vùng cao tiếp tục duy trì nếp văn hóa truyền thống của họ. Những dân tộc không phải là người Trung Quốc, nằm ngay trên con đường tiến của nền văn minh xâm lăng, thông thường phải chạy trốn hay phải chấp nhận Hán hóa.

Ở miền duyên hải hình cung bên dưới sông Dương Tử có dân tộc mà người Trung Quốc gọi là người Yueh. Những người Yueh này ở khu vực phía bắc của quê hương truyền thống của họ, do sớm bị tác động văn hóa nặng nề từ những người hàng xóm Trung Quốc tràn xuống, cho nên đến thế kỷ thứ ba trước Công nguyên họ hầu như đã bị đồng hóa. Tuy nhiên, đồng bào họ ở phương nam, vì ở xa nên tránh được toàn bộ sức mạnh bành trướng của Trung Quốc, nhờ thế mà đã không mất đi bản sắc của mình. Như vậy, khi triều đại Trung Quốc đầu tiên sụp đổ vào cuối thế kỷ thứ ba trước Công nguyên, dân tộc tự xưng là Nan Yueh (người Yueh ở phương nam), để phân biệt với đồng bào mình ở phương bắc vốn đã bị Hán hóa, đã lập thành vương quốc độc lập, mà người Trung Quốc gọi là Nan Yueh, và theo cách phát âm của dân chúng nước này là Nam Việt, về sau là Việt Nam.

Nền độc lập của nước Nam Việt kéo dài trong gần trăm năm, nhưng cuối cùng nền độc lập ấy bị đè bẹp vào thế kỷ thứ ba trước Công nguyên bởi sức mạnh của người Trung Quốc dưới triều vị vua tài ba và đầy quyết tâm, Hán Vũ Đế...



Từ đây trở đi cho mãi đến năm 939 sau Công Nguyên, người Việt Nam không có tổ quốc, chỉ sống trong phần đất của nước Trung Quốc tên An-Nan hay An Nam, tức Phương Nam đã được bình định, cái tên tự nhiên khiến ta liên tưởng đến sự đô hộ qua chinh phạt và chiếm đóng.

Một ngàn năm lẻ ra là thời gian có thừa để đồng hóa hoàn toàn người Việt qua Hán hóa, nhưng, vì những lý do mà có lẽ mãi mãi vẫn còn phần nào không rõ ràng, nhân dân An Nam đã chống lại Hán hóa. Họ chấp nhận hệ thống học thuật và chữ viết của Trung Quốc, quả thực tầng lớp thượng lưu đã đón nhận chúng. Nho giáo và sau cùng Phật giáo Đại thừa đã thay đổi tôn giáo của cả người thượng lưu lẫn hạ lưu. Chế độ cai trị bởi tầng lớp quan lại hấp thụ nho giáo được đặt ra, và đến thế kỷ thứ hai sau Công Nguyên người Việt gia nhập vào nhóm danh giá của những nước có thể chế công chức. Rất nhiều trường hợp của các dân tộc khác bị Trung Quốc cai trị rồi biến mất qua Hán hóa đã cung cấp luận lý và những tiền lệ mà chúng tỏ rằng trường hợp duy nhất của Việt Nam là điều lẽ ra không thể nào có được. Lý luận và niềm tin rằng lịch sử lặp lại hóa ra không có giá trị!

Chìa khóa khám phá sự bí ẩn của tinh thần quật cường của người Việt có lẽ mãi mãi nằm chôn vùi dưới lịch sử không được ghi chép lại của vô số làng mạc. Mọi suy đoán về vấn đề này có thể đưa ra nhiều manh mối nhưng không bao giờ có thể nào đưa đến điều gì chắc chắn. Ta thử cố gắng đưa ra một lời giải thích, mặc

Thời sự Việt Nam

đều có thể không có giá trị, về lòng quyết tâm rất phi thường và rất đặc biệt của người Việt khi đối diện với sự đô hộ văn hóa áp đảo của người Trung Quốc trong hơn một ngàn năm.

Việc xử dụng liên tục tiếng nói Việt trong suốt thời kỳ Bắc thuộc chắc chắn là sự thể hiện rõ ràng nhất bản sắc dân tộc. Mỗi lần có người nói, bản sắc Việt Nam lại tái khẳng định. Hàng ngàn từ vay mượn và hệ thống chữ viết mượn từ Trung Quốc đã không hủy diệt nền tảng chữ Nôm của người Việt. Thế giới đã đưa ra rất nhiều trường hợp yêu nước là yêu tiếng nước mình cho nên không phải vô lý khi cho rằng nhân dân An Nam dưới sự đô hộ của Trung Quốc đã bắt đầu gắn bó tình cảm mãnh liệt với tiếng nước họ.

Văn hóa dân gian Việt Nam, như biểu lộ qua thần thoại và phong tục làng, đã vẫn tồn tại qua tác động của ngoại bang và hiển nhiên vẫn không phải là văn hóa dân gian Trung Quốc. Điều này không có gì ngạc nhiên, vì các quan lại và tầng lớp quý tộc, cả người Trung Quốc lẫn người bản xứ, tuy là công cụ của Hán hóa, nhưng lại xa cách với nông dân. Trong trường hợp Việt Nam dưới sự đô hộ của Trung Quốc, sự khác biệt giữa văn hóa của tầng lớp thượng lưu với văn hóa của quần chúng là sự khác biệt về địa vị kinh tế và nguồn gốc dân tộc.

Hàng bao thế kỷ chiến tranh lúc có lúc không giữa người Việt và người Chiêm Thành, bắt đầu dưới sự bảo hộ của Trung Quốc nhưng vẫn tiếp tục dưới thời Việt Nam độc lập từ thế kỷ thứ mười đến thế kỷ thứ mười lăm, chỉ có thể góp phần nâng cao hơn nhiệt tình yêu nước và làm cho thấm nhuần hơn những phẩm chất tốt đẹp của quân đội. Không có gì kích thích ý thức bản sắc riêng biệt và quyết tâm bảo vệ tổ quốc cho bằng hiểm họa ngoại xâm. Sau khi thoát ra mười thế kỷ đô hộ của Trung Quốc người Việt được trang bị một truyền thống anh dũng và lòng yêu nước có lẽ được hun đúc mãnh liệt nhất ở Đông Nam Á.

Ta có thể đưa ra điều ước đoán cuối cùng. Đó là chế độ quan lại của Trung Quốc theo tục lệ thường đưa những viên chức yếu kém hay những thượng cấp chống đối đến nhậm chức ở những vùng xa xôi nơi cuộc sống thường gian khổ và hiếm khi được thăng chức. Việt Nam là nơi lưu

đày như thế. Có bằng chứng trong những lời thơ nhớ nhà, tuyệt vọng của những viên quan bị lưu đày rằng việc nhậm chức ở Việt Nam đã sinh ra bất mãn và đau khổ mà ắt hẳn đã được phản ánh qua chế độ cai trị độc đoán, thậm chí tàn bạo.

Triều đại nhà Đường sụp đổ đã tạo ra những lực ly tâm cuối cùng đẩy người Việt vào dòng lịch sử của chính họ. Những cuộc khởi nghĩa từ xa xưa để phá tung ách đô hộ của Trung Quốc, tuy thất bại, nhưng chứng tỏ rằng bất mãn dâng cao trong suốt thời gian dài. Một khi nền độc lập đã được thiết lập, nhà nước Việt Nam cẩn thận bắt chước nhà nước Trung Quốc theo cách mà chứng tỏ rằng phương thức đánh bại cường quốc thực dân bây giờ quen thuộc bằng cách dùng vũ khí và tiềm lực kinh tế và chính trị thu được từ chính nó đã được nắm vững. Cũng có chỗ cho suy đoán rằng, vì bản sắc Việt Nam đã được gìn giữ trọn vẹn nhất bởi những người dân làng, nên những lực lượng trong cuộc đấu tranh chống Trung Quốc tiêu biểu cho tiền thân của những đội quân nông dân tham gia vào “những cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc”, mượn từ ngữ trong ngôn từ cộng sản của Mao.

Người Tàu đã nhiều lần cố gắng bình định Phương Nam một lần nữa. Tất cả đều thất bại. Mông Cổ kéo quân sang Việt Nam, và những kẻ kế thừa họ, các vua nhà Minh, cũng kéo quân sang trong thời kỳ bành trướng mà chứng kiến những cuộc hải hành của Trịnh Hòa. Nhà Thanh can thiệp trong cả hai thế kỷ mười tám và mười chín, lần đầu trong cuộc tranh đấu trong nước để giành ngai vàng Việt Nam và lần thứ hai ngăn chặn sự xâm lược của Pháp... Chủ đề trường tồn nhất trong lịch sử Việt Nam là chủ đề về cuộc đấu tranh gìn giữ nền độc lập từ Trung Quốc.

Lea E. Williams là Chủ tịch Khoa Lịch sử Châu Á của trường đại học Brown, Hoa Kỳ.

Nguồn: Dịch từ tác phẩm “Southeast Asia: A History” của giáo sư Lea E. Williams, nhà xuất bản Oxford University Press, New York, 1976, trang 40-43.

Trần Quốc Việt dịch
danlambaovn.blogspot.com

SỰ THẬT SAU CÂU NÓI

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cảnh báo rằng: “Suy thoái về mặt chính trị còn nguy hiểm hơn cả kinh tế”. Ông nói: “Đây là vấn đề vô cùng hệ trọng, là vấn đề chiến lược liên quan đến tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”. (theo VietNamNet, ngày 24/11/2018)

Ông Trọng nói như thế tại cuộc tiếp xúc cử tri các quận Ba Đình, Tây Hồ, Hà Nội, ngày 24/11/2018, nhân khi đề cập đến trường hợp Giáo sư, Tiến sỹ Chu Hảo, nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ bị khai trừ Đảng vì ông đã “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa”.

Ông Trọng nói: “Nhân đây báo cáo các bác vì sao xử lý kỷ luật ông Chu Hảo. Đây có phải tham nhũng đâu. Tự diễn biến, tự chuyển hóa trong mỗi con người biến mình thành người khác lúc nào không biết, nó lái con đường của chúng ta đi vô cùng phức tạp.”

Đảng quyết định loại Giáo sư Hảo khỏi hàng ngũ xảy ra tại kỳ họp thứ 31 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương (từ ngày 12 đến 14/11/2018), nhưng trước đó 20 ngày, ông Hảo đã tự ý lìa khỏi đảng từ ngày 26/10/2018. Như vậy khi loại một người không còn là đảng viên thì có khác nào đâm vào chiếc thùng rỗng tuếch.

Lý do Giáo sư Hảo ra đảng là để phản đối Ủy ban Kiểm tra Trung ương (KTTU) đã công bố kết luận tại kỳ họp thứ 30, từ ngày 17 đến 19/10 (2018) lên án ông “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Kết luận của KTTU viết: “Ông Chu Hảo đã vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm, có những bài viết, phát ngôn có nội dung trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật

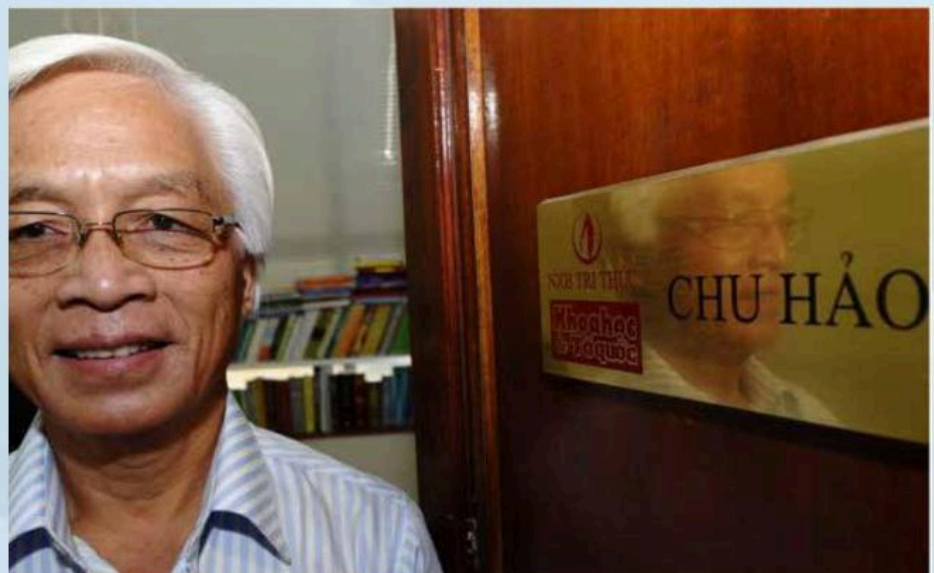
của Nhà nước...Vi phạm, khuyết điểm của ông Chu Hảo là rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, tác động xấu tới tư tưởng xã hội, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.”

Nhưng nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ, Giáo sư Chu Hảo, đồng thời là Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tri thức thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, đã bác bỏ kết luận này. Ông viết trong tuyên bố ra khỏi đảng: “Đây là một bản cáo trạng vô căn cứ và thâm độc nhằm không những đe dọa riêng tôi mà cả những người đồng chí hướng. Tôi cực lực phản đối và không chấp nhận bản kết luận này.”

SỰ THẬT SAU CÂU NÓI

Như vậy, khi chính thức phải lên tiếng về vụ Giáo sư Chu Hảo, một trí thức nổi tiếng trong và ngoài nước, đồng thời là cựu Thứ trưởng một bộ trong Chính phủ vì đã “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” là ông Trọng phải thừa nhận tình trạng suy thoái tư tưởng trong đảng không còn lẻ tẻ ở một số cá nhân thiếu rèn luyện và kém trình độ học vấn. Nó đã leo lên thượng tầng và bành trướng sang giới có học rồi. Có điều là người ta giữ trong bụng cho khỏi phiền hà trong lúc chưa có cơ hội bộc lộ mà thôi.

Bằng chứng là phản ứng chống quyết định đảng “hạ bệ” ông Chu Hảo, người có công đầu





tướng Võ Văn Kiệt phản ứng: "Tôi tự hỏi, trước tình hình và nhiệm vụ của đất nước như nêu trên, chẳng lẽ không có việc nào đáng làm hơn là từng ly từng tí chăm lo vun đắp sự quần tụ của dân tộc như chăm lo cho con người của mình, khơi dậy ý chí và trí tuệ cả nước, tất cả với nỗ lực hợp quần cao nhất, quyết giành bằng được một vị thế đáng sống cho quốc gia trong thế giới hỗn loạn hôm nay hay sao - nhất là

đưa công nghệ thông tin điện tử (Internet) vào Việt Nam từ năm 1995, đã nổi lên trong cộng đồng trí thức và các nhà khoa học trong và ngoài nước.

Một số người nổi tiếng như Nghệ sĩ Kim Chi, Nhà văn Nguyên Ngọc, Phó Giáo sư, Tiến sĩ Mạc Văn Trang, nguyên Đại sứ Nguyễn Trung, Nhà Thơ Võ Văn Tạo v.v... đã kéo nhau bỏ đảng.

Nghệ sĩ Kim Chi viết trên Facebook cá nhân ngày 04/11/2018: "Lẽ ra tôi đã làm việc này cách đây gần ba năm trước, khi ông Nguyễn Phú Trọng tái đắc cử Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam. Bởi tôi biết ông Trọng một mực theo đuổi chủ nghĩa xã hội - con đường tăm tối không có tương lai cho đất nước, đi ngược xu thế tiến bộ của nhân loại."

Nhà văn Nguyên Ngọc phát biểu: "Từ nhiều năm qua, tôi nhận thấy Đảng ngày càng xa rời lý tưởng ban đầu của mình, "tự diễn biến" thành một tổ chức chuyên quyền, phản dân hại nước. Tôi không thể còn đứng trong một tổ chức như vậy."

Giáo sư Mạc Văn Trang nói: "Từ năm 2000, tôi mới nhận rõ Đảng đã biến chất hoàn toàn, đảng viên ngày càng tha hóa, xã hội ngày càng xuống cấp, con người tồi tệ đi... Và không thể nào cứu chữa được theo những cách vẫn làm như từ trước, mà phải chuyển thành cơ chế đa đảng, tam quyền phân lập, xây dựng xã hội dân sự, hòa nhập vào thế giới văn minh, thì xã hội, con người mới tốt trở lại, đất nước mới phát triển bền vững..." (RFA, Đài Á Châu Tự do, ngày 27/10/2018)

Ông Nguyễn Trung, nguyên Trợ lý của Thủ

lúc này khu vực Biển Đông đang cận kề miệng hố chiến tranh! - mà lại đi làm những việc chia rẽ dân tộc, phân tán nỗ lực đất nước như kết luận quyết định kỷ luật PGS TS Chu Hảo hay sao? Ban Kiểm tra Trung ương chẳng lẽ vô cảm hết mức, hay không thấy gì trước những thách thức sống còn đối với vận mệnh đất nước, mà lại đưa ra một quyết định kỉ luật như vậy hay sao?"

Đến phiên Nhà Thơ Võ Văn Tạo viết từ Nha Trang: "Nhưng thực tế phũ phàng đất nước sau 30/4/1975 dần làm Nguyên Ngọc và không ít người trong chúng tôi ngày càng thất vọng. Năm bạo quyền, độc đoán cai trị đất nước, đè nén bóc lột nhân dân, chớp bu ĐCSVN ngày càng tha hóa. Với họ, chỉ có đặc quyền đặc lợi bất chính và bần thiêu do thể chế "vua tập thể" mang lại là tối thượng."

Ở nước ngoài, vào ngày 11 tháng 11 năm 2018, có 81 Giáo sư, Nhà khoa học Việt Nam và nước ngoài đã hoặc đang nghiên cứu và giảng dạy tại các trường Đại học hay viện nghiên cứu trên thế giới đã gửi Thư ngỏ cho đảng và nhà nước Việt Nam phản đối hành động đối với Giáo sư Chu Hảo.

Họ viết: "Chúng tôi viết lá thư này để bày tỏ sự không đồng ý và thất vọng sâu sắc của chúng tôi về những cáo buộc đối với Giáo sư Chu Hảo, Giám đốc Nhà xuất bản Tri Thức, bởi Ủy ban Kiểm tra Trung ương vào ngày 25 tháng 10 năm 2018, cũng như về các bình luận tiếp theo được đăng trên trang mạng của Ủy ban vào ngày 31

tháng 10.”

Các Trí thức cũng bác bỏ kết luận buộc tội ông Chu Hảo đã xuất bản những cuốn sách nhằm chống đảng và chính sách cai trị của đảng CSVN. Các Trí thức viết: “Là các nhà nghiên cứu và nhà giáo dục từ khắp nơi trên thế giới, chúng tôi bác bỏ bất kỳ khẳng định nào cho rằng những tác phẩm này là mối đe dọa cho sự phát triển ổn định hoặc hòa bình của Việt Nam.”

Cuối cùng, Thư ngỏ nói: “Vào thời điểm mà Việt Nam nỗ lực để cạnh tranh trên trường quốc tế trong giáo dục đại học và học bổng học thuật, chúng tôi thấy những lời buộc tội bởi Ủy ban Kiểm tra Trung ương là vô căn cứ và đáng lo ngại.”

CHUYỆN CŨ-VIỆC MỚI

Nhưng đối với ông Trọng thì: “Bất cứ ai nếu có suy thoái chúng ta phải giáo dục chứ, phải uốn nắn chứ, kỷ luật một vài người để cứu muôn người cơ mà, để người khác đừng phạm vào nữa.” (VietNamNet, ngày 24/11/2018).

Ông Nguyễn Phú Trọng chỉ muốn nói số nhỏ “vài người” nhưng sự thật là từ “một số”, sau đó tăng lên “một số không nhỏ” trong hơn 4 triệu đảng viên từ Khóa đảng XI (2011-2016) cơ mà.

Hồi ấy, Nghị quyết đảng toàn quốc lần thứ XI (họp từ ngày 12-1-2011 đến ngày 19-1-2011) viết rằng: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn nghiêm trọng, làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Trong nội bộ, những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” có những diễn biến phức tạp.”

Đến Đại hội đảng khóa XII (2016-2021), Nghị quyết lại lập lại: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối

sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; sự tồn tại và những diễn biến phức tạp của tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí.”

Bây giờ chỉ còn hơn hai năm là kết thúc khóa đảng XII (26/01/ 2016 - 26/01/2021), tổng cộng là gần 8 năm mà tình trạng chán đảng, xa đảng và âm thầm bỏ đảng đã cạnh tranh với quốc nạn tham nhũng để cùng lan nhanh, chui sâu và rục rữa hàng ngũ cán bộ, đảng viên.

Vì vậy, dù ngoài mặt ông Trọng vẫn cố tươi cười để khoe thành tích chống tham nhũng và sự ổn định chính trị để phát triển kinh tế, nhưng dường như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước không muốn nghe chuyện kể rằng: Đã có rất nhiều cán bộ, đảng viên, kể cả những người được vinh danh là “lão thành cách mạng” đã “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” từ lâu lắm rồi.

TRƯỚC MẮT TƯỚNG VĨNH

Bằng chứng trong đảng không còn tình trạng “con sâu làm rầu nồi canh” nữa mà chỗ nào cũng có sâu “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Ngay trong hàng ngũ những “cán bộ hưu trí”, từng là thành phần cốt cán, cũng đã giao động và suy thoái tư tưởng chính trị.

Báo Quân đội Nhân dân (QĐND) ngày 22/11/2018 đã cảnh giác rằng: “Đảng, Nhà nước ta luôn phát huy dân chủ, tiếp thu, lắng nghe ý kiến của các tầng lớp nhân dân, trong đó có các cán bộ hưu trí-những người có kinh nghiệm thực tiễn, đóng góp tích cực, hiệu quả vào nhiệm vụ



Thời sự Việt Nam

xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy Nhà nước.

Tuy nhiên, thời gian qua, lợi dụng dân chủ, một số đảng viên, cán bộ hưu trí đã có những phát ngôn đi ngược lại quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá cách mạng Việt Nam.”

Tờ báo của Bộ Quốc phòng không nêu tên những cán bộ này, cũng không cho biết họ thuộc thành phần dân sự hay quân sự hoặc cảnh sát-công an, nhưng viết tiếp:”Cũng thật đáng tiếc, vẫn còn một số cán bộ nghỉ hưu do những bức xúc cá nhân, hoặc không giữ được chí khí người cộng sản, nói, viết trái đường lối, quan điểm của Đảng, đi ngược lại lợi ích chính đáng của nhân dân. Có người thậm chí còn phủ nhận tất cả những nỗ lực, cố gắng không chỉ của dòng họ, gia đình mà còn là sự hy sinh xương máu của cả dân tộc.”

Tình trạng cán bộ nghỉ hưu phê bình, mạnh dạn chỉ trích đảng đã đi sai đường, hành động phản dân hại nước không mới hay ít mà cũ và rất nhiều, sau hơn 30 năm gọi là “Đổi mới”

QĐND soi mói tiếp:”Họ là những người “khi rời tập thể... dễ tan vào đám đông”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong chính nội tại bản thân. Đáng buồn hơn, có những cán bộ sắp nghỉ hưu đã có biểu hiện “chợ chiều cuối khóa” cả trong thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật phát ngôn...Đặc biệt, lợi dụng tự do ngôn luận, một số cán bộ, đảng viên nghỉ hưu còn đăng đàn lôi kéo, hoặc bị lôi kéo kích động nói xấu Đảng, Nhà nước, làm những điều đi ngược lợi ích quốc gia, dân tộc. Họ vừa là thủ phạm, vừa là nạn nhân đáng chê trách trong thời đại công nghệ số.”

Nhưng theo nguyên Đại tá Công an Nguyễn Đăng Quang ghi lại thư chuyển của Nhà văn kiêm dịch giả Nguyễn Nguyên Bình, hội viên Hội Nhà văn Hà Nội, trưởng nữ của Lão tướng Nguyễn Trọng Vĩnh ngày 25/9/2017 thì tướng Vĩnh đã :”Cho rằng ĐCSVN nay đã hoàn toàn biến chất, trở nên quá hư hỏng, khó có thể sửa chữa được! Đảng đã đánh mất mình, không còn xứng đáng là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội nữa! Trong các hư hỏng trên, cụ nói có 3 hư hỏng nguy hiểm nhất:

- Một là, ĐCSVN đã trở thành một ổ tham nhũng trầm trọng, khó có thể kiểm chế và kiểm soát được! Bọn tham nhũng đều là những cán bộ, đảng viên trung cao cấp của Đảng, chúng đã trở thành bầy sâu, tập đoàn sâu và ăn của dân không từ một thứ gì!

- Hai là, ĐCSVN không còn là một khối đoàn kết vững chắc như xưa. Nay đã chia rẽ, đang hình thành nhiều phe nhóm lợi ích tệ hại trong đảng, và các phe phái này đang ra sức đấu đá, tranh giành nhau quyền lợi và quyền lực, không thiết tha gì với lợi ích dân tộc, với quyền lợi đất nước như hồi ĐLĐVN trước đây nữa!

- Ba là, ĐCSVN ngày nay đã lệ thuộc nặng nề vào ngoại bang, cụ thể là vào ĐCSTQ! Sau khi bí mật ký kết thỏa ước Thành Đô (9/1990) với ĐCSTQ, Ban lãnh đạo ĐCSVN kể từ đó đã lệ thuộc gần như mọi mặt vào ĐCSTQ! ĐCSVN làm ngơ, không dám ra tuyên bố phản đối và thực hiện biện pháp đáp trả khi chủ quyền biển đảo của Tổ quốc bị bọn TQ xâm phạm, đặc biệt là sự kiện từ đầu tháng 5/2014 đến giữa tháng 7/2014, khi TQ ngang ngược coi thường luật pháp quốc tế và chủ quyền quốc gia của Việt Nam, chúng hạ đặt trái phép dàn khoan HD.981 trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, và mới đây Việt Nam phải nhẫn nhục đầu hàng, chấp nhận yêu sách ngang ngược của TQ đòi VN phải ngừng Dự án khoan thăm dò khí đốt tại Lô 136/03 thuộc bãi Tư Chính nằm hoàn toàn trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam!”

Nên biết Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, 102 tuổi (sinh 18/10/1916 tại Vĩnh Lộc, Thanh Hóa) là nguyên Đại sứ của nhà nước CSVN tại Bắc Kinh (Trung Cộng) từ 1974 đến 1987.

Ông là nhân chứng lịch sử của quyết định xâm lược và đánh phá 6 tỉnh biên giới Việt Nam năm 1979 của Trung Cộng. Sau tướng Trần Độ, ông là vị Tướng duy nhất vẫn tiếp tục phê bình gay gắt những việc làm hại dân của đảng CSVN và cảnh giác về chính sách bành trướng xâm lăng Việt Nam bất kỳ lúc nào của Trung Cộng. -/-

Phạm Trần

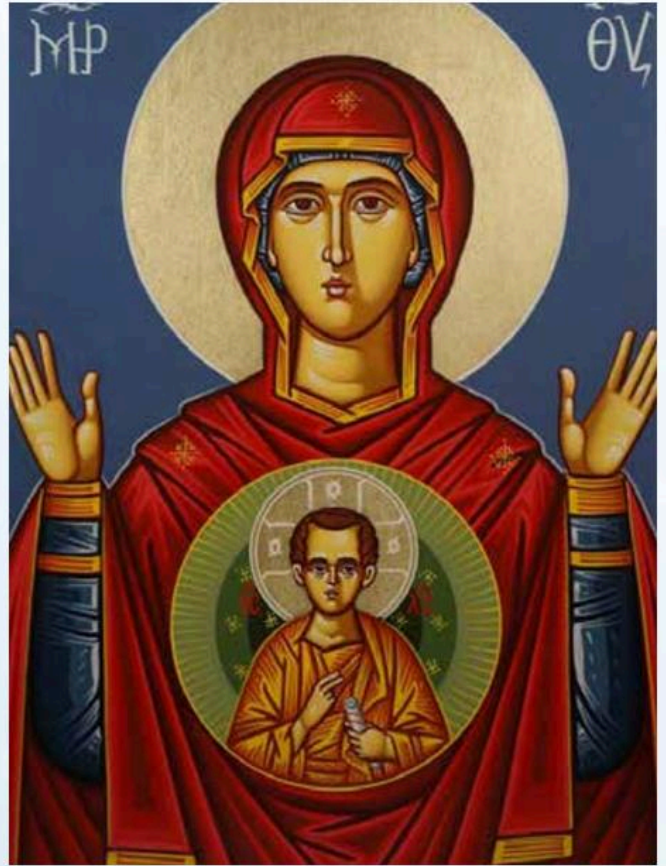
MẸ THIÊN CHÚA - MẸ LA VANG

Lạy Mẹ Maria, Thánh Mẫu La Vang,
Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời,
cũng là Thánh Mẫu loài người chúng con.
Cúi xin xuống phước hải hà,
đoái thương con cái thiết tha van nài.
Xin cho chúng con tấm lòng từ bi nhân hậu,
đại lượng bao dung,
cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương
và sự sống...

(Trích đoạn Kinh Thánh Mẫu La Vang. Lời kinh này đã được Imprimatur, tại LaVang ngày 08 tháng 12 năm 1997, do Đức Tổng Giám Mục Têphanô Nguyễn Nhut Thế, Giám quản tông tòa Huế)

1. “Lạy Mẹ Maria, Thánh Mẫu La Vang, Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời và cũng là Mẹ loài người chúng con“. Chỉ một lời kinh khẩn cầu ngắn gọn trong kinh Thánh Mẫu La Vang mà đã chuyển tải được một nội dung phong phú, nhiệm mầu sâu thẳm mà Giáo Hội đã trải qua nhiều năm để cầu nguyện, suy nghĩ, tranh cãi và sau cùng, các Nghị Phụ của Công đồng được ơn Chúa Thánh Thần soi dẫn đã công bố định tín: “Mẹ Maria là Mẹ Thiên Chúa”.

Thật vậy, Maria! Danh hiệu Mẹ là Mẹ Thiên Chúa đã chỉ được xác định ở Công đồng Êphêsô năm 430. Nhưng từ rất lâu trước đó, lòng sùng kính bình dân đã dám gọi Đức Maria là “theotokos” là “Mẹ Thiên Chúa”. Khi các giám mục Hội Công đồng chính thức công nhận danh hiệu này, thì cả thành phố Êphêsô hoan hỉ và xuống phố lúc nửa đêm để rước được mừng lễ. Cái mà các nhà thần học tìm kiếm, về mặt trí thức, từ bốn thế kỷ qua, thì về bản chất nó đã được sống nơi tất cả những người chỉ biết đơn sơ lắng nghe Tin Mừng. Các Công đồng chỉ có vai trò xác định bằng ngôn ngữ khoa học những điều đã gọi ra từ trong Tân ước. Ngoài ra còn phải đợi đến hai mươi năm nữa, thì Công đồng Can-xê-doan sau cùng năm 451 mới xác định huyền nhiệm của Đức Giêsu và Đức Maria. Đây là văn



bản tín điều, văn bản nổi tiếng nhất của lịch sử các Công đồng: “Tất cả, chúng tôi đồng lòng tuyên xưng, một Chúa Con độc nhất và luôn luôn là một. Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, hoàn toàn về thiên tính, hoàn toàn về nhân tính, Thiên Chúa thật và người thật, được cấu thành bởi một linh hồn có lý trí và một thân xác, đồng bản tính với Chúa Cha do thiên tính, đồng bản tính với chúng ta bởi nhân tính, tất cả đều giống như chúng ta trừ tội lỗi (Dt 4,15), được sinh ra bởi Chúa Cha, trước các thế kỷ theo thiên tính, được sinh ra trong những ngày cuối cùng này vì chúng ta và để cứu độ chúng ta, bởi Đức Maria, Mẹ trinh nguyên của Thiên Chúa theo nhân tính: một và cùng một Chúa Kitô duy nhất. Con độc nhất, mà chúng ta phải nhận biết trong hai bản tính không lẫn lộn, không thay đổi, không phân ly, không tách biệt”. (trang Web. Dòng Thừa sai Đức tin).

Mẹ Maria La Vang là Mẹ Thiên Chúa, là “Thánh Mẫu Chúa Trời cũng là Thánh Mẫu loài người chúng con”. Vì thế, Mẹ đã bồi dưỡng Đức Giêsu, Mẹ bồi dưỡng Con Thiên Chúa khi Mẹ hiện đến

với cha ông tổ tiên chúng ta vào thời điểm các vị khấn thiết kêu cầu Mẹ trong lúc gặp thử thách gian nan. Và Mẹ còn hứa: “những ai chạy đến đây kêu cầu Mẹ, Mẹ sẽ nhận lời như ý nguyện”. Mẹ chúng ta được sùng ái từ thuở đất trời được tạo dựng, Mẹ có ưu thế trước nhan Thiên Chúa, Mẹ là Đấng chuyển cầu và là Vị Trạng sư bên vực hầu cứu nhân độ thế cho những tâm hồn tin tưởng vào tình thương và quyền phép của Mẹ.

Phúc Âm Thánh sử Luca 1, 26-45 cho ta biết: Ngay sau khi Sứ thần Gabriel truyền tin cho Đức Mẹ, người trinh nữ Maria đã được Thiên Chúa chọn làm Mẹ Ngôi Hai Con Chúa xuống thế làm người. Mẹ vội vã đi lên miền sơn cước Giuđê xa xôi, đường đi khó khăn leo dốc leo đồi để thăm chị họ Ysave, khi biết bà chị cao tuổi của mẹ đang mang thai (Lc 1, 39...) và Mẹ đã ở lại đó với chị họ của mình lúc cao niên cần sự giúp đỡ. Sự hiện diện của Mẹ tại nhà Giacaria-Ysave đã đem đến cho ông bà sự bình an, niềm vui và sự thấu hiểu cảm thông. Cuộc viếng thăm của Mẹ Chúa Trời đã làm bùng lên trong ngôi nhà này một xác quyết của niềm tin, niềm hy vọng được củng cố và chắc hẳn đức tin và lòng tín thác của ông bà Giacaria còn vững bền hơn... bằng chứng là khi đứa bé được hạ sinh, việc đặt tên cho con trẻ là Gioan đã bùng vỡ niềm vui đối với gia đình ông bà mà cả xóm làng quê ông nữa. Ông Giacaria được đầy Thánh Thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa bằng bài thánh ca Chúc tụng: “Chúc tụng Thiên Chúa là Chúa của Israel, đã viếng thăm cứu chuộc dân Người”(Lc 1,68...) Và mọi người ngỡ ngàng về con trẻ được đặt tên Gioan mà trong họ hàng không có ai mang tên đó. Nơi nào có Mẹ hiện diện thì ở đó có Thánh Thần, bình an, sự tốt lành và sự hiểu về nhau trong sâu thẳm như hai người phụ nữ trên đây Maria và Ysave, mọi người trong cả miền này chan hòa một bầu khí an vui, hạnh phúc và ngỡ ngàng.

Ngày lễ trọng Mẹ là Mẹ Thiên Chúa ngày 01.01. dương lịch hằng năm, đã được Giáo Hội ấn định để cầu nguyện cho Hòa bình thế giới. Trong niềm vui những ngày đầu năm, mọi người từ Đông sang Tây đều vui vẻ chúc cho nhau một năm tốt lành, một năm bình an, hưng thịnh và

hạnh phúc. Mẹ được tôn vinh, kêu cầu dưới tước hiệu Mẹ Bình An, Mẹ của Hoàng Tử Hòa Bình.

Trong kinh Kính Mừng chúng ta đọc mỗi ngày: Chúng ta tuyên xưng Mẹ là Mẹ Đức Chúa Trời - Kính mừng Maria Mẹ đầy Ôn phúc Thiên Chúa ở cùng Mẹ Mẹ có phúc hơn mọi người phụ nữ ...Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời... Con lòng Mẹ gồm phúc lạ. Con lòng Mẹ là ai ? Đây là một huyền nhiệm sâu thẳm về việc Nhập thể của Ngôi Lời, Đức Giêsu Kitô Làm Người, làm con của một người phụ nữ, được sinh ra từ một người đàn bà, như Thánh Phaolô viết trong thư gửi giáo đoàn Galata: “Khi thời viên mãn đến, Thiên Chúa đã sai Con của Người, sinh bởi người nữ, sinh dưới quyền lề luật, để cứu chuộc những kẻ ở dưới quyền lề luật. (Gal 4,4-5).

Phụng vụ lễ Mẹ Thiên Chúa có những lời thánh ca thật ấm áp, thật dễ thương, dịu dàng, lòng chúng ta tràn đầy cảm xúc vì gia đình Giêsu đang ở giữa nhân loại, một gia đình như mọi người, nghèo khó, nhưng là một gia đình thánh. Linh mục Phêrô Hoàng Diệp (DCCT) đã viết những lời sốt sắng nồng nàn trong bài thánh ca Hội Nhạc Thiên Quốc về một người Mẹ trẻ bỗng con, ru con, yêu con. Mà đó lại là Mẹ của Thiên Chúa. Tiếng ru của Mẹ Thiên Chúa trên con trẻ Giêsu làm cho thần thánh phải lặng im nghe mà sửng sờ sốt mến:

Hội nhạc thiên quốc đắm say nghiêm quỳ, Dứt cung đàn hát lặng nghe côi thế trần. Giọng Mẹ êm ái du dương trong ngân. Ru bên nôi thánh Hài nhi.

Dịu ngọt khôn ví chứa chan tâm hồn, Lúc ẵm bồng Chúa Mẹ tha thiết áp lòng. Mẹ yêu Chúa ai hiểu cho cùng ? Trên Con Thiên Chúa Mẹ hôn.

Bài thánh ca đó cứ mỗi mùa Noel về lại nghe vang lên từ các thánh đường, các viện tu, các ca đoàn hay cá nhân, cất lên cách du dương kính cẩn với tất cả tình yêu dành cho Hài Đồng Giêsu và Trinh Mẫu Maria, Mẹ Thiên Chúa mà kinh La Vang đã dành cho Mẹ tước hiệu trân trọng muôn phần “Lạy Mẹ Maria, Thánh Mẫu La Vang, Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời và cũng là Mẹ loài người chúng con”.

**2. “ Lạy Mẹ Maria, Thánh Mẫu La Vang,
Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời,
cũng là Thánh Mẫu loài người chúng con...
Xin cho chúng con tâm lòng từ bi nhân hậu,
đại lượng bao dung,
cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương
và sự sống...” (Kính Thánh Mẫu La Vang).**

Nhân đây, chúng ta cũng nên biết: Thư Mục vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trong năm 2018 mời gọi Dân Chúa cùng Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn.

“Gia đình, lung linh lung linh hai tiếng Gia đình...”, Bài Ba Ngọn Nến, những ca từ đơn sơ của tác giả Ngọc Lễ, diễn tả một gia đình ấm áp mến thương nhau chan hòa... Thật là đẹp! Chỗ gì gia đình luôn mãi đẹp như thế!

“Thiên Chúa là Tình Yêu” Ngài yêu thương gia đình nhân loại với tình yêu nhưng không, vô bờ. Thế mà gia đình nguyên tổ đầu tiên đã không giữ được hạnh phúc ngọt ngào đó! Adong-Eva đã đánh mất vì kiêu ngạo, bất tuân. Từ gia đình của buổi đầu sáng tạo cho đến gia đình nhân loại hôm nay trải qua bao thế hệ, con người luôn đi xa đường lối của Thiên Chúa, làm mất tình nghĩa với Thiên Chúa, nhưng Tình Yêu, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa luôn đến gặp gỡ mọi gia đình theo thời gian của lịch sử cứu độ. Thiên Chúa đã chọn một Dân để Ngài tiếp tục chúc phúc cho gia đình nhân loại...

Thế nhưng, con người đã phản bội với Thiên Chúa và phản bội với chính mình, khi họ không tôn trọng nhau, nhân phẩm của nhiều nam nữ tự do “sống thử”, đánh mất đi truyền thống gia đình, lễ giáo, nên dễ dàng lìa bỏ xa lánh nhau, mặc dầu trước đó họ đã thề non hẹn biển. Gia đình vợ chồng thiếu thủy chung, mất niềm tin, phản bội nhau đưa đến hận thù chết chóc. Gia đình tan vỡ tận căn như ở trên bờ vực, con cái không có điểm tựa, không nơi nương thân, dẫn đến việc đi bụi đời, nảy sinh các tệ nạn nhức nhối khác...

Các gia đình có người thân tham gia các tệ nạn xã hội sẽ có thể bị khủng hoảng về mặt tài chính (nhà giàu cũng khổ, cho con cái bung tiền sử dụng quá lãng phí!) tinh thần không còn sáng

suốt biện phân. Tệ nạn cờ bạc làm phát sinh các mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân - gia đình của những người nghiện cờ bạc sớm đổ vỡ, mất niềm tin giữa vợ chồng và đã dẫn tới tình trạng bạo lực gia đình đi đến án mạng. Học sinh, sinh viên xa gia đình, sống tự do, cờ bạc, cá độ, lười biếng học hành, lao động, không thiếu những bạn sinh viên đi vào đời đánh mất tư cách, nhân phẩm, chích nghiện sike ma túy, sống sa đọa buông thả, phá thai, giết người... Phải chăng nó là hệ luận từ một xã hội thiếu kỷ cương, từ các gia đình không còn là mái ấm, không có tình thương, không còn gì để gắn kết!

Thư Mục vụ năm 2018 quý Chủ Chăn Giáo Hội Việt Nam nhắc đến các hoàn cảnh mà ta cần quan tâm, cầu nguyện và nâng đỡ:

Các gia đình bị thách đố vì kinh tế, vì nhu cầu mưu sinh mà gia đình không còn thì giờ cho nhau, thiếu tôn ty trật tự, không còn biết hy sinh cho nhau, giờ cơm, giờ kinh chung không thực hiện được, vì thế đời sống đức tin trở nên nghèo nàn, gia đình không còn là mái ấm như nghĩa của nó nữa!

Các gia đình di dân: nhiều gia đình phải rời bỏ làng quê để tìm kế sinh nhai trong những thành phố lớn, gặp nhiều khó khăn trong việc làm ăn, sinh hoạt gia đình, giáo dục con cái. Về mặt đức tin, họ khó khăn trong việc hội nhập cộng đoàn giáo xứ mới. Họ cần được những vòng tay đón tiếp, để các gia đình di dân cảm nhận tình yêu trong cộng đoàn giáo xứ, để họ lớn lên trong đức tin, lòng mến được vun trồng, và hy vọng lòng đạo được triển nở giữa những khó khăn thử thách gian nan.

- Những cặp hôn nhân khác đạo: trong những gia đình này, có những khó khăn riêng do việc vợ chồng không cùng niềm tin tôn giáo, nơi các gia đình mà vợ chồng không cùng niềm tin, dẫn đến việc gia đình không thuận buồm xuôi gió, mâu thuẫn, cố chống chọi nhưng vẫn chao đảo khó đạt đến niềm vui trọn vẹn. Những gia đình đã đổ vỡ, hãy cảm thông. Nên thay vì lên án và loại trừ, chúng ta cần cảm thông và giúp đỡ họ nơi cộng đoàn đức tin cũng như trong đời sống hằng ngày. Đối với những người đã li dị và tái hôn, họ vẫn

được Hội Thánh yêu thương và quan tâm chăm sóc với tình mẫu tử. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam lưu ý chúng ta cần đồng hành với họ, hiểu họ nâng đỡ họ, giúp cho các gia đình Công giáo trong đời sống đức tin, để họ có thể sống, làm chứng cho Tin Mừng và giới thiệu Chúa Giêsu cho người khác trong môi trường họ đang sống.

“Lạy Mẹ Maria La Vang, Thánh Mẫu La Vang, Xin cho chúng con tấm lòng từ bi nhân hậu, đại lượng bao dung, cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống...”

Kính thưa Mẹ La Vang, những hoàn cảnh từ gia đình mà chúng con vừa kể trên là những việc đã gây đau đớn cho Giáo hội, cho các vị Chủ Chăn cũng như xã hội, ngay cả chúng con, có nhiều khi cũng lấy làm buồn lòng lắm... Lời kinh Thánh Mẫu La Vang dạy chúng con xin Mẹ ban một trái tim nhân hậu, một tấm lòng bao dung để chúng con có thể thấu cảm cách sâu xa với các gia đình đang gặp phải hoàn cảnh đau thương ly tán, mà chắc họ không muốn sa vào, nhưng rồi đã phải nhận gánh nặng quá sức ấy mà cúi gập lưng trong u sầu thất vọng...

Mẹ thấy chúng con đang phải dập vùi trong một nền “văn hóa sự chết” chứ không phải văn minh... chúng con tha thiết cầu xin để “cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống”. Đây là một thách đố đối với chúng con khi bên cạnh chúng con, chung quanh chúng con nhiều thai nhi bị bỏ rơi, chúng con tìm một nơi ấm áp trong lòng đất mẹ cho những thai nhi vô tội đó được an nghỉ, hoặc an ủi hơn, khi chúng con nhận được một em bé, ai đó đem để trước cửa nhà “Mái ấm” của chúng con... Một Giêsu bị bỏ rơi giữa sự tranh chấp của sự sống và sự chết... Hằng ngày bên cạnh nhà chúng con (ngoài bức tường thành) có những thanh niên độ tuổi đang trẻ gặp nhau vội vã để tiêm chích, miệng thốt ra những lời xấu xa... những sự gian ác, tham nhũng, bất lương, người giàu ăn hiếp người nghèo; trẻ em bị ăn “hiếp”, bị người lớn bóc lột sức lao động, bệnh nhân không được đón nhận vì không có viện phí... Tất cả đang thiếu vắng nền văn minh tình thương và sự sống... trong gia đình, trong xã hội, trong cộng đồng nhân loại.

Ôi Chúa Giêsu Hải Đồng, Con của Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa. Chúng con muốn tuyên xưng niềm tin và tình yêu của chúng con khi quỳ trước Máng cỏ thấp hèn. Khi chiêm ngắm Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người trong gia đình nhân loại đón nhận lấy thân phận nô lệ - ngoại trừ tội lỗi, Người Con được Chúa Cha ưu ái lên tiếng “Con là Con Cha, hôm nay Cha sinh ra Con” Ngài là Anh của chúng con, con Mẹ Maria.

Lạy Mẹ Maria Thánh Mẫu La Vang, Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời Chúng con ngược nhìn lên Mẹ mà kêu van. Mẹ, cô thiếu nữ trinh trong diễm lệ khiêm tốn làng Nagiarét đã được chọn làm Mẹ Thiên Chúa. Xin Mẹ dạy chúng con luôn sống thể hiện lòng yêu thương, khiêm nhường, luôn biết chu toàn Thánh ý Chúa trong cầu nguyện, hy sinh phục vụ, hầu chúng con có thể phần nào sống sứ vụ bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống trong môi trường chúng con hiện diện.

Lạy Mẹ Maria Thánh Mẫu La Vang, Đức Mẹ Chúa Trời, xin nhận lời chúng con khẩn nguyện. Năm Mới, chúng con xin Mừng Mẹ.

Maria Tuyet mtgh



NHÂN MÙA GIÁNG SINH, ĐI TÌM Ý NGHĨA TÍCH CỰC CỦA CHỮ “HÒA” 和 TRONG TÔN GIÁO

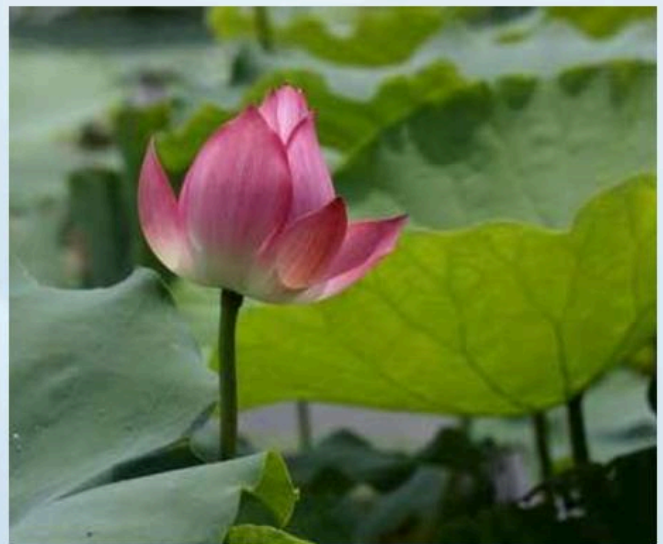
Trong sinh hoạt tư tưởng, người Ki-Tô giáo thường hay nhắc tới câu nói sau đây của một ngôn sứ trong Cựu Ước có lẽ là câu nói được truyền tụng nhất và ý nghĩa tích cực của hòa bình, một câu mà Liên Hiệp Quốc đã từng chọn làm câu châm ngôn trong năm hòa bình của thế giới cách đây mấy thập kỷ : “Người ta sẽ đúc gươm đao thành cuốc thành cày, rèn dao mác nên liềm nên hái...”. Ý nghĩa câu nói thật là tích cực, tuy vậy thời gian qua chiến tranh từ đó đến nay vẫn cứ triển miên không dứt khi thì chỗ này, nay lại chỗ khác. Khi nói đến chữ “hòa” thì liên tưởng trước hết có lẽ phải nhắc lại hai chữ hòa bình nhất là chữ hòa như trong Khổng giáo có lời dạy ở sách Trung Dung về đạo tu, tề, trị, bình” tức tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

I.- Chữ “HÒA” 和 qua lăng kính của Triết Lý Đông Phương

Xuất phát từ chữ hòa mà có hòa bình, rồi hòa giải, hòa hợp nhưng trước hết phải nói rằng tinh thần hòa giải, hòa hợp hoặc yêu chuộng hòa bình là một đức tính thường có của người dân Việt Nam và của cả nhân loại. Vị ngôn sứ của Cựu Ước có câu nói bất hủ ở trên đã trở thành phương châm xử thế của nhân loại thì những câu vắn tắt như: “Dĩ hòa vi quý”, “Quân tử hòa nhi bất đồng, tiểu nhân đồng nhi bất hòa” tuy xuất phát từ tư tưởng Khổng Mạnh nhưng lâu dần biến thành máu thịt người VN ta.

Nói về hòa giải và hòa hợp trong phạm vi tâm linh, tôn giáo, các tôn giáo như Phật giáo, Công giáo và các triết thuyết Á Đông cũng đã có đề cập tới không nhiều thì ít.

Hòa giải là giải quyết một việc gì theo phương cách hòa bình, hiểu một cách nôm na là như vậy.



Nhưng chữ “Hòa” trong phạm trù triết lý Đông phương mang một ý nghĩa cao sâu hơn.

Trong Luận Ngữ, Khổng Tử có viết: “Bá-di, Thúc-tề bất niệm cựu ác, oán thị dụng hy.”子曰：伯夷，叔齊，不念舊惡，怨是用希。Cụ Phan Bội Châu trong cuốn Khổng Học Đăng đã giải thích câu này như sau: “ Ông Bá-Di, ông Thúc-Tề vẫn là bậc người rất thanh cao,

mà lại đối đãi với người có một cách rất khoan thứ; hễ người ta ai có điều xấu cũ, nhưng khi đã qua rồi, hoặc người ta đã thay đổi được rồi thì mình cũng chỉ xem người ấy là người tốt mà không nghĩ đến điều xấu cũ của người ta nữa (bất niệm cựu ác). Vì vậy mà ít ai oán giận đến mình (oán thị dụng hy). (Luận Ngữ, Thiên V, Công Dã Tráng, câu 22; Phan Bội Châu, Khổng Học Đăng, Nhà xb. Khai Trí, Sài Gòn, 1973, trang 114)

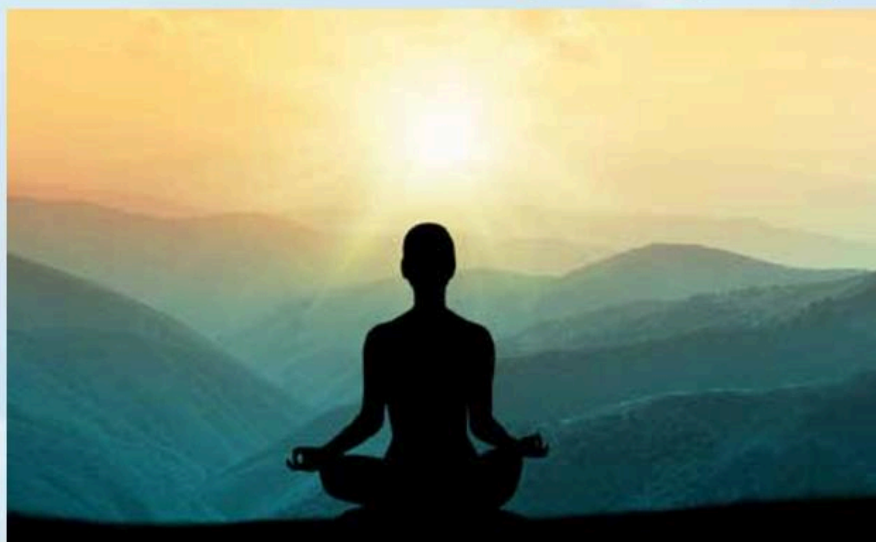
Về chuyện Bá Di và Thúc Tề, học giả Nguyễn Hiến Lê trong cuốn sách nghiên cứu và dịch Luận Ngữ ghi lại : “ Tử viết: “Bá Di, Thúc tề bất niệm cựu ác, oán thị dụng hi.” Dịch: “Khổng tử nói: “Bá Di và Thúc Tề không nhớ điều xấu cũ của người, nên ít oán ai.” “Bá Di và Thúc Tề đều là con vua Cô Trúc, không chịu nhận ngôi vua, bỏ đi ở ẩn; sau giúp vua Văn vương là người có đức. Nhưng khi Võ vương (con Văn vương) đem quân đánh Trụ nhà Thương, hai ông can không được, vào ẩn trong núi Thù dương, chịu chết đói. Cõi truyện trong bộ Sử kí của Tư Mã Thiên. “Oán thị dụng hi” có người hiểu là: ít người oán hai ông ấy. Nhưng bài VII.14 Khổng tử có nói: “... ... cầu nhân đắc nhân, hựu hà oán?” (hai ông ấy) cầu nhân thì được nhân, còn oán cái gì?” Vì vậy mà chúng tôi dịch là “nên ít oán ai”, chứ không dịch là ít bị người ta oán. (Nguyễn Hiến Lê, Luận Ngữ, Nhà xb. Văn Học, 1995, trang 98).

Lỗi dịch của Nguyễn Hiến Lê đánh động vào tâm thức tích cực của con người, chủ động cái tình cảm của mình nên có lẽ đúng hơn lỗi dịch thiên về phần tiêu cực của cụ Phan Bội Châu. Nhưng dù lỗi dịch nào chăng nữa thì câu văn của Luận Ngữ cũng hàm ý xây dựng tinh thần yêu thương, ý thức hòa giải trong con người nói riêng và trong xã hội nói chung. Việt Nam sau cuộc chiến 1954-1975 đến nay đã hơn 40 năm nhưng còn lại biết bao đau thương, biết bao “cựu ác”, bao hận thù vẫn còn chia rẽ lòng người, cần phải gạt qua một bên, nhưng gạt bằng cách nào?

Xét về chữ Hòa trong hòa giải

hay hòa hợp thì thấy có ba lối viết. Có chữ Hòa 禾 có nghĩa là lúa chưa cắt rơm rạ đi; 和 hòa, cùng ăn nhịp với nhau và 龢 hòa : điều hòa, hợp cùng nghĩa với chữ 和 . Tìm hiểu về ngữ nguyên (etymology), chữ Hòa 和 gồm một bên chữ Hòa là lúa và một bên chữ Khẩu là cái miệng. Thóc lúa dùng để nuôi cái miệng thì tấm thân sẽ nhàn tản, cuộc sống hòa bình (chữ dùng hội ý). Còn chữ hòa 龢 một bên chữ Được 龠 là một thứ như cái sáo có ba lỗ, cũng đọc là Thước là đồ để đo, đựng được 1200 hạt thóc. Theo Linh mục Tiến sĩ Léon Wieger, (S.J.) trong cuốn Chinese Characters, hai chữ Hòa 和 và 龢 cùng có một nghĩa là điều hòa (Harmony, Union) (bản in lần thứ hai, theo bản tiếng Pháp, Dover Publications, Inc., New York, không đề năm in, trang 283). Chữ Được 龠 là ống sáo tượng trưng cho âm nhạc hay âm thanh nằm bên chữ Hòa 禾 là lúa trên một cánh đồng xanh vàng óng ả, cũng là chữ hội ý.

Trong tác phẩm Đại cương Triết học sử Trung quốc, Tiến Sĩ Phùng Hữu-Lan (Fung Yu-Lan), Giáo sư Đại học Thanh-Hoa ở Bắc Kinh, một triết gia lừng danh trong những thập niên 40 của thế kỷ XX, có nêu sách Trung dung khi sách này viết rằng: “Mừng, giận, buồn, vui chưa bộc lộ ra, gọi là trung. Bộc lộ ra mà trúng tiết, gọi là hòa. Trung là gốc lớn của thiên hạ. Hòa là đường chính của thiên hạ. Trung hòa rất mực thì Trời Đất được yên, muôn vật được nuôi.”(Ch. 1.) Tiến sĩ Phùng Hữu Lan viết tiếp : “Khi tình cảm được bộc lộ ra, mà đều trúng tiết, cũng gọi là trung, vì



“hòa” là do trung, và “trung” dùng để hòa những cái khác có thể không hòa. Những điều đã được nói về tình cảm, thì cũng có thể áp dụng đối với những ước muốn. Trong cách cư xử cá nhân cũng như trong giao tiếp xã hội, có những điểm đánh dấu mức đúng cho sự thỏa lòng ước muốn và sự bộc lộ tình cảm. Một người, nếu mọi ước muốn được thỏa và mọi tình cảm được bộc lộ, mà ở vào mực trung, thì người ấy đạt tới cái hòa bên trong nó làm cho tinh thần mạnh khỏe. Cũng vậy, khi các ước muốn và tình cảm của mọi hạng người trong xã hội đều được thỏa, và được bộc lộ ra, ở vào mực trung, thì xã hội cũng đạt tới cái hòa bên trong nó dẫn đến thái bình trật tự. (Phùng Hữu Lan, Đại cương Triết học sử Trung quốc, TS Nguyễn Văn Dương dịch, Nhà xb. Thanh Niên, Sài Gòn 1998, trang 180.). Ở một đoạn dưới, Tiến Sĩ Phùng Hữu Lan viết tiếp: “Hòa thì bao hàm dị: hợp mọi cái dị để thành hòa... Đồng nghĩa là đồng nhất, đối lập với dị. “Hòa” nghĩa là: điều hòa, bao hàm dị, hợp mọi cái dị để thành hòa. Tuy nhiên, để thành hòa, thì mọi cái dị phải có phân lượng nhất định, ấy là “trung”. Vậy tác dụng của trung là để thành hòa. Một xã hội khéo tổ chức là một cái “hòa” trong đó những người tài giỏi và làm nhiều nghề khác nhau có một địa vị thích hợp, giữ những chức vụ xứng đáng, ai cũng được thỏa mãn như nhau, không có xung đột gì. Một thế giới lý tưởng cũng là một cái “hòa”. Sách Trung dung nói: “Muôn vật sống với nhau mà không cùng hại. Mọi đạo lưu hành với nhau mà không cùng trái... Ấy là điềm làm cho

Trời Đất lớn vậy.”(Ch. 30) Một cái hòa như vậy, không chỉ bao hàm xã hội con người, nên còn là Thái hòa. Trong lời thoán quẻ cần, ta thấy chép: “Lớn thay cái đức đầu của cần...Giữ hợp được Thái hòa. Mới hay tốt và chính bền.” (Phùng Hữu Lan, Sách đã dẫn, trang 181).

2.- Tinh thần Tôn giáo và ý thức Hòa giải

Trong một xã hội mà tinh thần Tam giáo Nho, Phật, Lão thường hay đan xen vào nhau như ở Việt Nam, người ta thấy nhiều câu nói phản ánh tinh thần tha thứ, thương yêu thí dụ “Oán thù nên cởi, không nên buộc” hay “Lấy oán báo oán, oán oán chập chùng; lấy ân báo oán, oán oán tiêu tan”.

Sách Nho có câu: “Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa” tức thời thế thuận không bằng địa thế lợi; địa thế lợi không bằng nhân tâm hòa. Xem thế thì đủ biết: yếu tố hòa là quan trọng hơn hết trong mọi việc, mọi tổ chức. Gia đình hòa thì gia đình có hạnh phúc; nước nhà hòa thì nước nhà được thanh trị; nhơn loại hòa thì thế giới an lạc (Hoà Thượng Thích Thiện Hoa, Phật Học Phổ Thông, Quyển Nhứt, Thành Hội Phật Giáo TP. Hồ Chí Minh ấn hành, 1992, trang 346.)

Giáo lý Lục-hòa 六和 của nhà Phật còn gọi là Lục Ủy Lao Pháp 六慰勞法 Lục Khả Hỷ Pháp 六可喜法, Lục Hòa Kính 六和敬 (Thích Nguyên Tâm, Từ Điển Phật Học Tinh Tuyển, Nhà xuất bản Phương Đông, TPHCM, 2013,

trang 767) vốn là sáu phương pháp cư xử với nhau trong phạm vi một cộng đồng dân tộc để làm sao cho có sự hòa hợp từ vật chất đến tinh thần. Sáu phương pháp đó thứ nhất là “Thân hòa đồng trú” (nếu là đồng bào cùng chung sống trong một quốc gia xã hội, thì phải lấy sự đoàn kết làm đầu, không được gây cảnh nổi da xáo thịt, chia năm xẻ bảy, làm thành giặc chòm, giặc xóm; sát phạt nhau, chém giết nhau.



Thứ hai là Khẩu hòa vô tranh (miệng hòa hợp không tranh cãi nhau) tức trong xã hội, cũng vì một lời nói không hòa mà nhiều khi quốc gia phải lâm nạn chiến tranh, nhân loại bị đẩy vào lò sát sinh thảm khốc. Thứ ba là Ý hòa đồng duyệt tức Ý hòa cùng vui tức là nếu ý tưởng hiền hòa, vui vẻ thì thân và lời nói dễ giữ được hòa khí. Trái lại nếu ý tứ bất hòa, thường trái ngược nhau, ganh ghét nhau, thì thân và khẩu khó mà giữ được cho hoàn hảo. Thứ bốn là Giới hòa đồng tu nghĩa là giới hòa cùng tu, điều này không chỉ ứng dụng trong giới tu hành Phật giáo nhưng cho bất cứ một đoàn thể, hiệp hội, tổ chức nào vì đã cùng đứng trong một tập thể thì phải giữ kỷ luật chung, điều lệ chung, ngay cả chính trong một đất nước thì kỷ luật chung đó là tinh thần yêu nước, quyền lợi và luật pháp của đất nước; giới đây là đồng bào, công dân một quốc gia. Thứ năm là Kiến hòa đồng giải tức là thấy biết giải bày cho nhau hiểu; điều này muốn nói trong sự sống chung, mỗi người hiểu biết được điều gì, khám phá được điểm gì, phải giải bày, chỉ bảo cho người khác hiểu để khai thông sự thông cảm với tha nhân, tránh lòng ích kỷ cá nhân. Thứ sáu là Lợi hòa đồng quân tức lợi hòa cùng chia cân nhau, điều này muốn nói rằng trong xã hội sở dĩ có sự xung đột dữ dội, phân chia giai cấp cũng do vì thiếu sự “Lợi hòa đồng quân” cả. Người giàu thì giàu quá, kẻ nghèo thì nghèo xơ, kẻ dinh thự nguy nga ruộng đất cò bay thẳng cánh, có kẻ không có một chồi tranh vách đất. Do đó không thể có hòa bình được: người vô sản xung đột với kẻ hữu sản, nước nghèo đói sanh sự với nước phú cường. (HT Thích Thiện Hoa, sách đã dẫn, trang 347-353).

Trong cuốn Đạo Bụt nguyên chất, Thiền sư



Thích Nhất Hạnh có nêu câu kệ “Diệt nhuế hỏa hoại tán tham 滅 衲 火 壞 散 貪 và giải thích: “Phải biết dập tắt ngọn lửa của sự giận hờn, phải biết cách làm tan vỡ khối tham vọng trong lòng mình. Diệt nhuế hỏa là làm hư đi, làm tan nát đi, dập tắt ngọn lửa hận thù. Đó là một hiệu lệnh.” (Nhà xb. Phương Đông, 2011, trang 362).

Nói về vấn đề hòa giải giữa con người với nhau thì trong Cựu Ước, trong Do Thái giáo và nhất là trong Tân Ước đã có rất nhiều đoạn Thánh Kinh đề cập việc tha thứ, tha nợ, giải quyết những lẩn cấn, vướng mắc thuộc nhiều lãnh vực giữa cá nhân với cá nhân, giữa tập thể với tập thể.

Trong sách Đệ Nhị Luật, Chương 15, câu 1-3 có viết: “Bảy năm một lần, anh (em) hãy tha nợ. Đây là cách thức tha nợ: mỗi chủ nợ sẽ tha món nợ đã cho người đồng loại vay mượn, không thúc người đồng loại và người anh em trả nợ, vì người ta đã công bố việc tha nợ để kính ĐỨC

CHÚA. Người nước ngoài, anh (em) có thể thúc nợ; nhưng cái gì của anh (em) mà ở trong nhà người anh em của anh (em) thì phải tha không đòi.” (Kinh Thánh trọn bộ Cựu Ước và Tân Ước, bản dịch của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ, Nhà xb. TPHCM, 1999, trang 221).

Trong cuốn sách Kinh Lạy Cha, các tác giả Nguyễn Đăng Trúc và Lê Phú Hải đã giải thích đoạn văn sách Đệ Nhị Luật trên như sau: “Theo trường hợp này tha nợ mang nghĩa chối từ dùng khả năng áp bức hay lấy luật đề lên kẻ mang nợ. Tha nợ tức là tha thứ, giải thoát kẻ có nợ khỏi áp bức và tha hết món nợ hay những đòi buộc đối với mình.” (Nguyễn Đăng Trúc, Lê Phú Hải, Định Hướng Tùng Thư, Trung Tâm Nguyễn Trường Tộ xb. 1997, trang 222).

Trong sách Huấn ca, Chương 28, câu 1-4 có viết : “Kẻ báo thù sẽ chuốc lấy báo thù của Đức Chúa, tội lỗi của nó, Người xem xét từng ly. Hãy bỏ qua điều sai trái cho kẻ khác, thì khi bạn cầu khẩn, tội lỗi bạn sẽ được tha. Người với người cứ nuôi lòng hờn giận, thế mà lại xin Đức Chúa chữa lành! Nó chẳng biết thương người đồng loại, mà lại dám xin tha tội cho mình.” (Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ, sách đã dẫn, trang 916).

Trong Do Thái Giáo, ý nghĩa tha thứ tức khái niệm hòa giải trong chính trị cũng được các vị Rabbi giải thích, thí dụ Rabbi Eléazar ben Azaria giải nghĩa sách Lê-vi 16, 30: “... đối với những lỗi lầm giữa loài người với nhau, ngày lễ ‘thực tội’ (Kippurim) không thể đền tội được nếu như ta không làm hòa với người khác” (Jean Bonsirven, Textes Rabbiniques, Dẫn lại theo Nguyễn Đăng Trúc và Lê Phú Hải, Sdd, trang 223).

Rabbi Yosê cũng có nói: “Nếu người không khoan dung đến người anh em, Thiên Chúa cũng không nhân từ với người” (Pesiqta, Rabbati 38, 164b.)

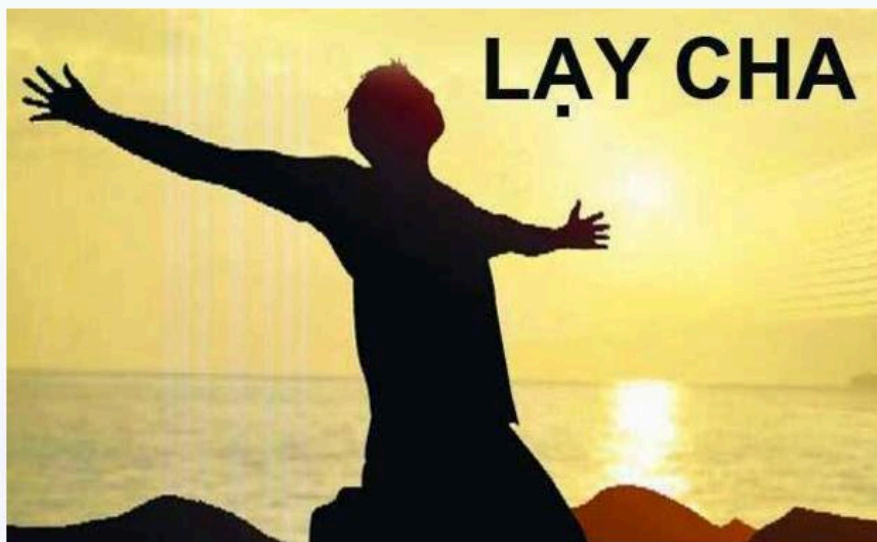
Rabbi Râbâ còn nhấn mạnh: “Với những ai bỏ qua những điều lỗi lầm của người khác làm cho họ, Thiên Chúa sẽ bỏ qua mọi xúc phạm đến Người vì Người nói:

Người tha thứ tội phạm và bỏ qua sự xúc phạm. Người tha thứ tội phạm cho ai? Cho những ai biết bỏ qua điều xúc phạm đến mình.” (Nguyễn Đăng Trúc, Lê Phú Hải, Sdd, trang 224).

Nói đến vấn đề hòa giải, đối với người Công Giáo có lễ Kinh Lạy Cha (Pater noster, Le “Notre Père”) vốn là kinh do Đức Kitô dạy các Tông Đồ, đã để lại nhiều dấu ấn nhất đối với việc xin tha thứ và thứ tha. Có hai bản văn về Kinh Lạy Cha, một của Thánh sử Luca và một của Thánh sử Mát-thêu. Bản của Luca có 5 lời cầu xin, và bản của Mát-thêu có 7 lời cầu xin, giọng văn của Mát-thêu trung thực hơn vì có vẻ Do Thái hơn (Tiến-Sĩ Trần Thái Đình, Những lời giảng dạy của Chúa Giêsu, Cơ sở Văn hóa hy vọng, tái bản lần thứ nhất, 2001, trang 175).

Trong bản của Mát-thêu có câu :“... Xin tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con...” Tiến sĩ Trần Thái Đình viết: “Nơi lời cầu xin này, chúng ta đặt cho mình một điều kiện: Chúng ta xin Chúa tha nợ cho chúng ta như chúng ta cũng tha kẻ có nợ chúng ta. Đây là trường hợp duy nhất trong bảy lời cầu xin có điều kiện. Mà Chúa Giêsu đã đặt điều kiện này vào lời xin tha thứ, vì Ngài biết tha thứ là một việc đôi khi không dễ dàng chút nào. Chúng ta còn nhớ lời Ngài dạy: nếu đứng trước bàn thờ để dâng lễ vật mà ta sức nhớ có chuyện bất bình với anh em, thì phải để của lễ ở đó trước bàn thờ, đi làm hòa với nhau đã, rồi sẽ trở lại dâng lễ vật cho Chúa. Còn ở đây, sau khi đã đặt điều kiện như thế trong lời cầu nguyện, Chúa lại còn





còn gọi là “Hiến Chương Nước Trời” có Điều thứ bảy “Hạnh phúc thay những ai xây dựng hòa bình vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa” xét ra rất quan trọng đối với những ai có những nỗ lực vận động hòa bình, thứ hòa bình đích thực và những con người đích thực có thiện chí muốn hòa bình chứ không phải thứ người mượn mượn tiếng hòa bình như Lê Đức Thọ để cướp nước, như Kissinger của Hoa Kỳ thời Nixon một thời mặt trời trán bóng, mượn tiếng hòa bình để tự khoe, tự phụ về tài năng ngoại giao của y (đi đêm, nhượng bộ cách nhục nhã không chút liêm sỉ) để quăng Miền Nam cho bọn chó sói Bắc Việt. Dĩ nhiên tha thứ là một việc mà quên là một việc khác!

Trong cuốn sách đã dẫn, Tiến Sĩ Trần Thái Đình viết: “Phải có mưa thuận gió hòa, cây cối mới lớn lên và sinh nhiều hoa trái.

Phải an cư thì mới lạc nghiệp, và

con người mới có thể phát triển đầy đủ và cảm thấy hạnh phúc. Vì thế, hòa bình là điều kiện số một của cuộc sống hạnh phúc: hòa bình với Thiên Chúa, không mắc lỗi với Ngài và được Ngài yêu thương; hòa bình với bản thân, không bị lương tâm cắn rứt; hòa bình với mọi người, sống hòa thuận và an vui với nhau.

Chúa Giêsu được Thánh Phaolô ca tụng là “Đức Chúa của hòa bình” (2Tx 3, 16), vì Chúa luôn chúc và ban hòa bình cho nhân loại. Vừa sinh ra còn nằm trong máng cỏ, Ngài đã sai các thiên thần chúc bình an cho chúng ta: “Sáng danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho những người Chúa thương.” (Lc 2, 14). Trong suốt cuộc đời, sự hiện diện của Ngài luôn tỏ ra sự bình an và lòng thương xót. Rồi trong giờ phút thầy trò sắp chia tay, các môn đệ âu lo và sợ hãi trước cái chết vô cùng đau đớn của Ngài, Chúa Giêsu đã

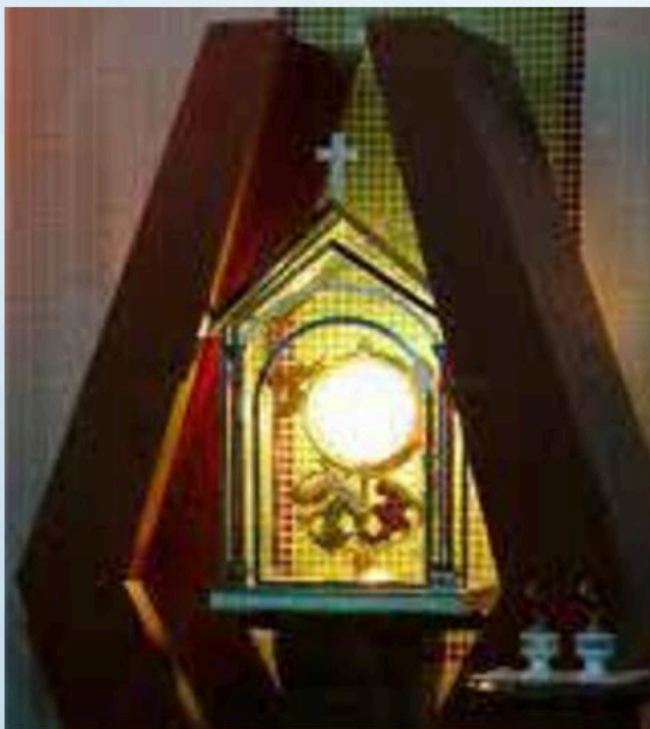
trở lại một lần nữa, liền sau kinh Lạy Cha, để nói thêm cho ta biết Thiên Chúa tuyệt đối buộc ta phải tha thứ cho nhau, thì mới đáng Ngài tha thứ cho ta. Ngài nói: “Đúng thế, nếu anh em tha thứ những lỗi phạm cho người ta, thì Cha anh em ở trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em; nhưng nếu anh em không tha cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha cho anh em các lỗi phạm của anh em” (Mt 6, 14-14).

Trong đoạn dưới, Tiến Sĩ Trần Thái Đình viết tiếp: “Theo bản Mát-thêu mà chúng ta sử dụng đây, Chúa dùng từ “tha nợ”, để xin Chúa tha thứ cho chúng ta. Theo các học giả, từ “nợ” trong Luật Do-Thái có nghĩa chặt chẽ và pháp lý: con nợ có thể bị tù tội nếu không trả được nợ, như ta thấy nơi Mt 18, 23-25.” (Trần Thái Đình, Sđd, trang 184).

Trong Tân Ước, “Bài giảng trên núi “Các phúc thật” hay là “Tám Phúc” mà người ta

nói với các ông lời an ủi của con Thiên Chúa...

Bây giờ nhìn vào phúc thật này, xin hỏi ai là người được Chúa công bố là hạnh phúc? Bản Latinh “Phổ thông”(Vulgata) dịch là “pacifici”, nghĩa là những người hiền hòa (các bản Lebreton và Prat vẫn dịch là “pacifiques”. Nhưng các nhà chuyên môn cho rằng dịch như thế không đúng. Cho nên Prat đã đề nghị dịch là “pacificatores” nghĩa là người “làm nên hòa bình”. Nhưng dịch như vậy là quá đáng, vì từ này chỉ áp dụng cho các nhà “bình trị thiên hạ” như các hoàng đế La Mã đã làm nên Pax Romana (Hòa bình La Mã), và như Chúa Giêsu đã làm nên Pax Christi (Hòa bình Chúa Kitô, hòa bình giữa Thiên Chúa và loài người).



Nay các nhà chú giải và các bản dịch Thánh kinh đều ghi là “Hạnh phúc thay những ai xây dựng hòa bình”. Như vậy cha ông chúng ta (giáo dân Việt Nam) đã dịch rất đúng: “Ai làm cho người hòa thuận ấy là phúc thật.” “Xây dựng hòa bình là một công việc rất quan trọng của lòng thương xót: đó là giúp mang lại hòa thuận cho những cặp vợ chồng bất hòa với nhau, cho những người bạn thân đang giận nhau... Giao hòa những người đang bất hòa, giúp các cặp vợ chồng và các bạn hữu sống hòa thuận với nhau là một công việc rất tế nhị, nhưng cũng rất đáng Chúa thưởng công.” (Trần Thái Đình, Sđd, trang 59-60).

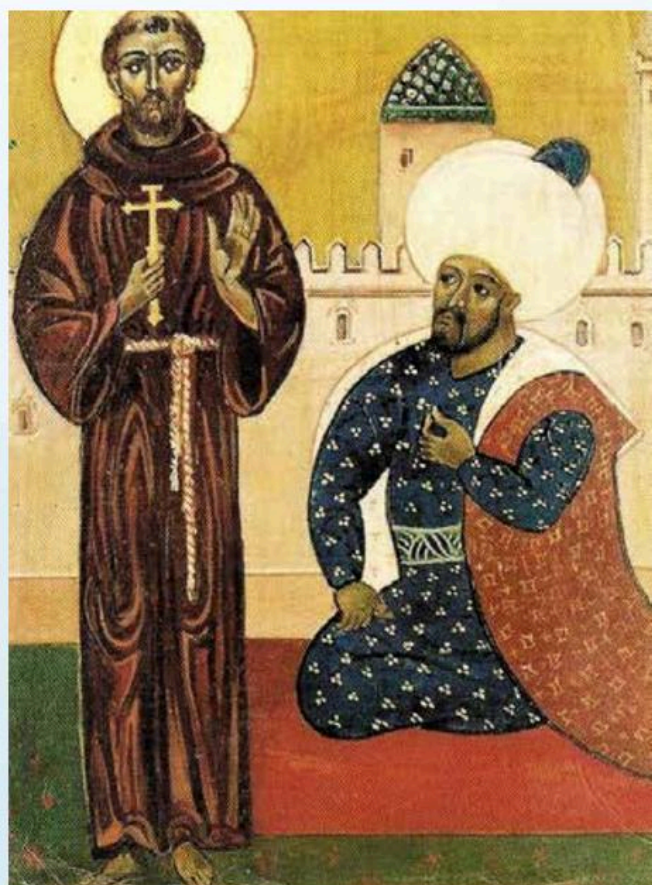
Jules Lebreton thuộc Dòng Tên, tác giả cuốn sách La vie et l'enseignement de Jésus Christ, Notre Seigneur, do Beauchesne Paris xb. 1931 và Ferdinand Prat cũng thuộc Dòng Tên tác giả cuốn Jésus Christ, sa vie, sa doctrine, son oeuvre, cũng do Beauchesne Paris xb. 1933 vốn là hai tác giả được TS Trần Thái Đình tham khảo nhiều để viết cuốn sách của ông.

Có lẽ mang tâm thức của một nhà trí thức Công Giáo chuyên ngành giáo dục, nghiên cứu triết học cho nên Tiến Sĩ Trần Thái Đình đã không nhắc đến nhiệm vụ hòa giải, xây dựng hòa hợp dân tộc, một quan điểm rất thời thượng của bất cứ một quốc gia nào sau chiến tranh. Dĩ nhiên đây cũng là một vấn đề phức tạp phải được biện giải trong nhiều khía cạnh.

Trong đạo Công Giáo, Bí tích Giải tội (Confession) cũng gọi là Bí tích Hòa Giải vốn là một trong bảy phép bí tích cần thiết mà người Công Giáo phải tuân giữ.

Trong các cuộc biểu tình tuần hành của Giáo dân Tổng Giáo Phận Hà Nội tám năm trước đây để đòi lại đất Tòa Khâm Sứ tại Hà Nội, Kinh Hòa bình của Thánh Phanxicô được giáo dân hát trong khi cầu nguyện trước và trong khuôn viên vùng đất thánh thiêng này:

**Lạy Chúa xin làm con thành khí cụ
bình an của Chúa,
nơi oán thù con gieo yêu thương,
nơi xúc phạm con gieo tha thứ,**



nơi tranh chấp con gieo an hòa,
nơi nghi ngờ con gieo niềm tin,
nơi sai lầm con gieo sự thật,
nơi thất vọng con gieo hy vọng,
nơi buồn sầu con gieo niềm vui,
nơi tối tăm con gieo ánh sáng.
Ôi Thầy Thần Linh, xin dạy con
tìm an ủi người hơn được người ủi an
tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết,
tìm yêu mến người hơn được người mến yêu,

**tìm chính khi hiến dâng là khi được nhận lãnh,
chính khi thứ tha là khi được tha thứ,
và chính khi chết đi là khi sống muôn đời.**

(Leonardo Boff, Kinh cầu của Thánh Phanxicô, sứ điệp hòa bình cho thế giới ngày nay, Nguyễn Dy Loan chuyển ngữ, Định Hướng Tùng Thư xb. 2014).

Nhớ lại câu chuyện mười năm về trước, trên đường đi về tòa án Hà Đông để tham dự buổi chính quyền Cộng Sản xử tám người giáo dân trong vụ Giáo xứ Thái-Hà (2009), có đến trên hai mươi nghìn giáo dân xuống đường tay cầm nhành thiên tuế (biểu tượng chiến thắng và tử đạo) hiên ngang trải đi như trải hội kéo về bao quanh tòa án. Tôi cho đó là một trong những cuộc diễn tập dân chủ hoành tráng của nhân dân khiến cho nhà cầm quyền CS cũng phải điên đầu và suy nghĩ. Bài ca trên đây đã được nhạc sĩ Kim Long phổ nhạc, rất được lưu truyền trong người Công Giáo Việt Nam ở trong nước cũng như hải ngoại. Cũng nhớ lại rất nhiều kỷ niệm khi chúng tôi, những chiến hữu quốc gia vương trong vòng lao lý của chế độ CS, trong trại tù Nam Hà (1976-1988), tỉnh Hà Nam Ninh, trại Hà Tây v.v... chúng tôi đã hát bài này trong các giờ nguyện kinh của anh em Công Giáo chung với nhau, bài hát mang tinh thần hòa giải và yêu thương. Nelson Mandela, Cựu Tổng Thống của Nam Phi đã nói một câu để đời: “Khi tôi bước chân ra khỏi nhà tù mà vẫn còn oán hận những kẻ đã giam giữ tôi thì lúc đó tôi vẫn chưa ra khỏi nhà tù.” Thâm thúy thay câu nói của một người đã từng ở 37 năm trong nhà tù của người Anh tại Nam Phi dưới chế độ phân biệt chủng tộc!

Tự trong thâm tâm, chúng ta cho rằng phải có niềm tin để tin vào tiền đồ của đất nước, bởi vì nếu thế nước ở vào vận cùng thì theo Dịch lý “cùng tắc biến, biến tắc thông, thông tắc cửu”, và phải có niềm hãnh diện vì “ai làm cho người hòa thuận sẽ được gọi là con Thiên Chúa”.

Nguyễn Đức Cung

Philadelphia, PA ngày 24-12-2018

Khoáng chất trong cơ thể

Trên truyền thanh truyền hình, ta thường thấy các nhà sản xuất quảng cáo là các món điểm tâm cereal của họ đã được tăng cường đầy đủ các sinh tố, khoáng chất mà cơ thể cần. Rồi những nước uống thể thao (sports drinks) cũng khoe là chứa nhiều sinh tố khoáng chất có thể giúp vận động viên biểu diễn bền bỉ, mạnh mẽ hơn.

Vậy thì các chất này là gì mà được nhấn mạnh như vậy. Chắc là quý độc giả đã quá quen thuộc với sinh tố rồi, cho nên trong bài viết sau đây, xin nói về Khoáng Chất Trong Cơ Thể.

Trước hết, cần lưu ý sự khác biệt giữa khoáng chất (minerals) và sinh tố (vitamin), ít nhất là ở hai điểm:

- Vitamin là những chất hữu cơ có phân tử carbon do cây cỏ và động vật tạo ra còn khoáng chất là các chất vô cơ không có carbon.
- Cơ thể có thể tạo ra một vài loại sinh tố nhưng không sản xuất được một khoáng chất nào.

Khoáng chất rất cần thiết cho sự hấp thụ các loại vitamin. Dù rất quan trọng nhưng vitamin sẽ trở thành vô dụng nếu không có sự hỗ trợ của khoáng chất.

Khoáng chất không phải chỉ có trong thực phẩm mà còn thấy trong đất như là sắt, kẽm... Cây cỏ kết hợp khoáng từ đất vào các tế bào của chúng. Do đó, trái cây, các loại rau, hạt là nguồn

cung cấp khoáng chất rất phong phú..

Vì là chất vô cơ, cho nên khoáng chất có sức chịu đựng với nhiệt độ cao và vẫn hiện diện trong thực phẩm hoặc tế bào bị đốt cháy.

Khoáng chất cần thiết cho sự tồn tại và phát triển bình thường của cơ thể và cần phải được cung cấp đầy đủ từ thức ăn mà ta tiêu thụ mỗi ngày.

Tất cả các loại tế bào và dung dịch chất lỏng trong cơ thể đều chứa một số nhiều ít khoáng chất khác nhau. Khoáng chất là thành phần cấu tạo của xương, răng, tế bào mềm, cơ bắp, máu, tế bào thần kinh. Nói chung, khoáng có vai trò quan trọng duy trì tốt tình trạng tinh thần cũng như thể chất của cơ thể.

Phân loại

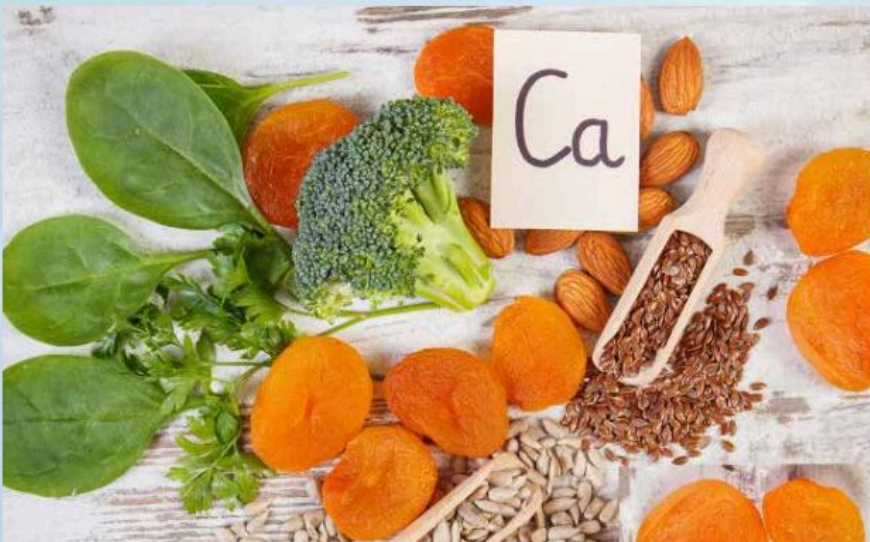
Về phương diện dinh dưỡng, khoáng chất được chia ra làm hai nhóm, căn cứ theo nhu cầu của cơ thể:

- Vĩ khoáng (macromineral) hay khoáng chất đa lượng, là những chất mà cơ thể cần đến với lượng khá lớn, mỗi ngày có thể trên 250 mg. Đó là calci, phospho, sulfur, magnesium và ba chất điện phân natri, chlor và kali.

- Vi khoáng (microminerals) hay khoáng chất vi lượng tuy rất cần thiết nhưng nhu cầu không nhiều, mỗi ngày chỉ cần dưới 20 mg. Như là sắt, đồng, bạc, kẽm, crôm, magan, selen, cobalt, fluor, silic, molybden, boron...

Khoáng chất được ruột non hấp thụ từ thực phẩm, rồi dự trữ và lưu truyền trong máu, trong các loại tế bào. Phần không dùng đến sẽ được nước tiểu loại ra ngoài.

Khi số lượng khoáng chất mang vào cơ thể quá cao và được giữ lại quá lâu thì chúng có thể gây ra một số tác hại.





Vai trò của khoáng chất

Nói chung, vai trò của khoáng chất như sau:

- Cần cho sự tăng trưởng và sự vững chắc của xương;
- Điều hòa hệ thống tim mạch, tiêu hóa và các phản ứng hóa học;
- Để làm chất xúc tác chế biến điều tố (enzyme);
- Là thành phần của chất đậm, chất béo trong các mô, tế bào;
- Có tác dụng phối hợp với các sinh tố, kích thích tố trong các chức năng của cơ thể;
- Giữ thăng bằng các thể dịch lỏng trong cơ thể.

Công dụng của khoáng chất đã được người đời xưa biết tới và dùng để trị bệnh, mặc dù họ không giải thích được tại sao.

Trước Công nguyên, các thầy thuốc Trung Hoa đã khuyên bệnh nhân bấu cổ ăn rong biển (seaweed) có chứa iod. Các vị lương y Hy Lạp cho bệnh nhân thiếu máu uống nước nhúng sắt nung.

Kết quả nghiên cứu của khoa học hiện nay đã tìm ra và chứng minh được vai trò của khoáng chất. Ngoài công dụng dinh dưỡng, mỗi khoáng còn có một vai trò khác nữa trong cơ thể.

Gần đây nhiều thí nghiệm cho thấy có mối liên hệ giữa khoáng chất và các bệnh kinh niên như bệnh cao huyết áp, bệnh giòn xương, bệnh tim mạch, thậm chí cả bệnh ung thư. Do đó nhiều người đã vội vã đi mua khoáng chất dưới dạng thực phẩm phụ (food supplement) để uống. Họ tin tưởng rằng khoáng chất có thể chữa hết các

chứng bệnh đó.

Trong thực tế, cơ thể không cần khoáng chất dưới dạng thực phẩm phụ và cũng không cần khoáng chất với liều lượng quá lớn (megadose). Sự tác động qua lại trong cơ thể của khoáng chất, sinh tố, các chất dinh dưỡng và nhiều chất khác, rất là phức tạp. Cho nên một lượng lớn của bất cứ một thành phần nào cũng đều gây ra sự mất cân bằng và cản trở hấp thụ bình thường các chất dinh dưỡng.

Hậu quả thiếu khoáng chất

Khi thiếu khoáng chất, một số bệnh có thể xảy ra, như là:

- Gia tăng khả năng mắc các bệnh cảm cúm, nhiễm trùng
- Cao huyết áp
- Trầm cảm, lo âu
- Không tăng trưởng hoặc xương yếu
- Đau nhức bắp thịt, khớp xương
- Rối loạn tiêu hóa như ợ chua, táo bón, buồn nôn.

Nhu cầu hàng ngày

Tại Hoa Kỳ, viện Hàn Lâm Khoa Học Quốc Gia khuyến cáo chỉ nên giữ mức tiêu thụ bảy khoáng chất hàng ngày như sau đối với những người tuổi cao :

Calci (Ca)	800 mg
Phospho (P)	800 mg
Magnesium (Mg)	350 mg
Sắt (Fe)	10 mg
Kẽm (zinc)	15 mg
Iod (I)	150 mcg
Selen (Se)	70 mcg.

Với các khoáng chất khác, viện này chỉ đưa ra những ước lượng về mức an toàn cho cơ thể với số lượng được hấp thụ.

Cách tốt nhất để có một lượng vừa phải các khoáng cần thiết là cân đối bữa ăn với nhiều loại thực phẩm có đầy đủ chất dinh dưỡng.

Vài khoáng chất cần bản

Trong cơ thể có trên 60 loại khoáng chất nhưng chỉ có 20 loại được xem là cần thiết. Khoáng chất chỉ chiếm 4 % trọng lượng cơ thể.

Sau đây là một số khoáng chất quan trọng:

1. Calci

Calci đặc biệt có nhiều trong sữa và các phó sản như pho mát, sữa chua. Cho tới tuổi 20, xương có thể hấp thụ và dự trữ cần thiết cho sự tăng trưởng cơ thể và duy trì các chức năng khác. Sau đó thì cơ thể dùng nhiều calci hơn để xương cứng chắc. Do đó, nếu ta không tiêu thụ đầy đủ calci, xương sẽ bị rỗng loãng, dễ gãy cũng như rụng răng.

2. Phospho

Phospho cần thiết để duy trì tốt sự tiêu hóa, tuần hoàn, nuôi dưỡng tế bào thần kinh, mắt, cơ bắp, não bộ.

Phospho có nhiều trong các thực phẩm như sữa, thịt cá, cám, ngô bắp...

Thiếu phospho sẽ gây ra một số rối loạn như xương giòn dễ gãy, răng lung lay, đau nhức cơ bắp...

3. Sắt

Sắt cần thiết để giúp máu chuyên chở và phân phối dưỡng khí tới khắp các bộ phận của cơ thể.

Thiếu sắt đưa tới kém tăng trưởng, tóc và móng tay móng chân giòn, thiếu hồng cầu, thiếu máu. Sắt có nhiều trong thịt, cá, trứng ...

4. Magnesium

Magnesium là một trong những khoáng chất mà cơ thể cần. May mắn là khoáng này hiện diện trong nhiều loại thực phẩm như trái cây, sữa, pho mát.

Thiếu Mg có thể làm cho cơ bắp đau nhức, rối loạn tim và huyết áp.

5. Iodine

Iodine có trong muối được tăng cường i-ốt (iodized salt), hải sản, rau spinach, rong biển.

Mặc dù cơ thể chỉ cần số lượng rất ít, nhưng khi thiếu iod sẽ đưa tới rối loạn tăng trưởng cả thể chất lẫn tinh thần cũng như tuyến giáp (thyroid).

6. Kẽm

Kẽm có vai trò quan trọng trong việc tạo ra tính miễn dịch mạnh cho cơ thể để chống lại

với cảm lạnh, cúm. Thiếu kẽm cũng gây ra bệnh ngoài da, vết thương chậm lành.

Nguồn cung cấp chính của kẽm là hải sản như sò hến, thịt, gan, trứng, sữa, mầm lúa mạch.

7. Selenium

Selenium là một chất chống oxi- hóa giúp cơ thể ngăn chặn được ung thư, trì hoãn sự hóa già và các bệnh thoái hóa. Selen rất cần thiết cho hệ thống miễn nhiễm và sự hoạt động của cơ tim, giúp cân bằng kích thích tố và tạo ra chất prostaglandin, làm da và tóc khỏe mạnh.

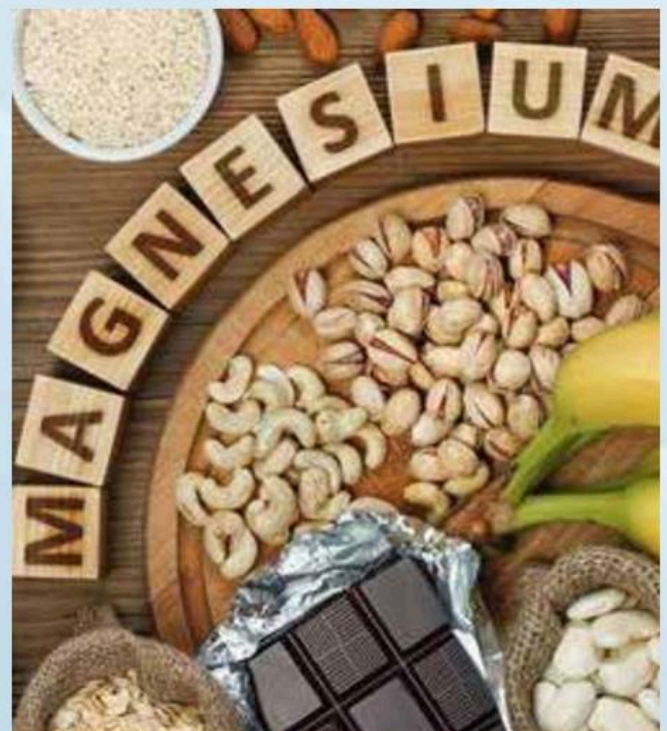
Selenium có nhiều trong cá, sò hến, thịt, ngũ cốc, trứng, tỏi và gan, cật. Rau và trái cây có rất ít selenium.

Kết Luận

Khoáng chất là những phần tử cần thiết cho các chức năng của cơ thể, từ hệ thần kinh cơ bắp tới điều hòa tiêu hóa hấp thụ chất dinh dưỡng, duy trì cân bằng chất lỏng trong và ngoài tế bào. Mặc dù cơ thể chỉ cần một số lượng khiêm tốn, nhưng thiếu chúng là cơ thể trở nên suy yếu, kém hoạt động.

Vậy thì ta nên tiêu thụ đầy đủ các chất này, có sẵn trong thực phẩm mà tạo hóa đã dành cho con người.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức M.D. - Texas USA



Y HỌC THAI NHI CHẨN ĐOÁN TIỀN SINH

Đề mục thứ 2 mang tựa đề là *Examens génétiques et médecine génomique* (Xét nghiệm về di truyền và Y học bộ gen (1) của Ủy Ban Tham Vấn Quốc Gia về Đạo Lý Sinh học (*Comité Consultatif National d’Ethique - CCNE*) và cũng là đề tài số 5 mang tựa đề: *Diagnostic prénatal* (DPN: Chẩn đoán tiền sinh) của Hội đồng Giám Mục Pháp - CEF (2) được đề nghị cho mọi người thảo luận để sửa soạn cho những sửa đổi những đạo luật về Đạo đức Sinh học sẽ được ban hành tại Pháp vào đầu năm 2019

BỐI CẢNH

Đón nhận một thành viên mới sắp đến trong gia đình nhiều khi cũng là đón nhận một nỗi lo âu, nhất là khi mà đã có những người trong gia đình bị bệnh di truyền hoặc khi người mẹ, ở thời kỳ thai nghén, đã lớn tuổi, có lần bị xảy thai hay mắc một vài chứng bệnh đặc biệt trong thời kỳ này như toxoplasmose, rubéole hay cytomegalovirus (3), hay có những căn bệnh như đái đường, áp huyết cao ...

Thực ra, sự tạo thành một mầm sống mới này vẫn là một kỳ diệu không do lòng mong mỏi và quyết định của các bậc sinh thành. Đó là kết quả của một gặp gỡ xác xuất giữa 1 tinh trùng nào đó trong cả chục triệu tinh trùng của cha kết hợp với 1 trứng rụng trong 300 000 trứng có sẵn của mẹ. Chúng lại không hoàn toàn giống nhau về mặt di truyền do cơ chế phân đôi giảm phân (méiose) cùng với sự trao đổi (crossing over) và trộn lẫn (brassage) giữa những nhiễm sắc thể của mẹ và cha trong quá trình thành lập chúng. Nhờ vậy, mỗi một tế bào truyền sinh là một tế bào độc nhất để, qua sự gặp gỡ nhau tình cờ, tạo ra một con người cũng độc nhất. Phần đông, cái cơ chế giảm phân này đem đến sự phong phú cho từng mầm sống mới, cho mẹ tròn con vuông. Nhưng, nhiều khi, có những bất ngờ trong sự trao đổi, trộn lẫn các gen bệnh di truyền làm bệnh phát tác, không kể đến những bất thường có thể xảy



ra qua tiến trình của chính cơ chế giảm phân này và đem lại những hài nhi có thể bị khuyết tật (4).

Từ khi mới sinh cho đến ngày thứ 28, các hài nhi được Sơ sinh học (Néonatalogie) chăm sóc, theo dõi sự phát triển, tầm soát (dépistage) những bệnh di truyền (5) và bệnh bẩm sinh để được điều trị nhanh chóng nếu cần trước khi chuyển sang cho Y Khoa Nhi Đồng tiếp tay sau đó. Việc tầm soát này, còn được gọi là thử nghiệm Guthrie (6), có mục đích cho các em bị khuyết tật có thể phát triển bình thường hay ít ra cũng cải thiện được đời sống mình do các chứng bệnh như: Mucopolysaccharidose (xơ nang), Drépanocytose (Thiếu máu hồng cầu hình liềm): hay Phenylceton niệu (Phénylcétonurie) ...

Việc theo dõi thai nhi từ trong bụng mẹ (và sau này: từ khi trứng được thụ tinh nhân tạo đưa đến một chẩn đoán tiền cấy: diagnostic préimplantatoire), một trong những phận sự của Sơ sinh học trước đây, càng ngày càng được phát triển do những kiến thức và những phương pháp

mối, nhất là phương pháp phân tích nhiễm sắc thể (7) song song với những hiểu biết về di truyền và khả năng can thiệp, sản sóc thai nhi ngay còn trong bụng mẹ đã khai mào cho nền Y khoa Phôi Thai (Médecine foetale) và đem đến sự triển khai qua 3 chiều hướng: Chẩn đoán Tiền sinh (Diagnostic prénatal), Trị liệu (Thérapie prénatale) và Tư vấn Di truyền (Conseil génétique). Y học Thai nhi ở bài này chú trọng đến phần chẩn đoán.

I. CHẨN ĐOÁN TIỀN SINH

Như tên gọi, chẩn đoán tiền sinh có mục đích tầm soát ra những căn bệnh, những bất thường trên thai nhi trước khi được sinh ra, ngõ hầu tiền liệu được tình trạng khuyết tật để có thể thực thi những chăm sóc và trị liệu.

A. Bất thường trên thai nhi

Ngoài những căn bệnh di truyền và bẩm sinh mà hiện tại có thể thể được tầm soát như đã nói ở trên, Y học Thai nhi dần dần tìm ra được những bất thường khác liên quan đến nhiễm sắc thể như:

Bất thường về số lượng: có thêm một nhiễm sắc thể nữa cho các cặp số 13, 18, hay 21 còn được gọi là hội chứng Down (8) được giáo sư Lejeune và các cộng tác viên mô tả từ năm 1959 nhờ khám phá ra sự hiện diện của 3 nhiễm sắc thể số 21 (thay vì là 2) trong ADN của người bệnh.

Bất thường về cấu trúc: thiếu một phần nhỏ của nhiễm sắc thể số 22 (viết tắt là 22q11) đem đến hội chứng DiGeorge (9), thiếu một phần của nhiễm sắc thể số 5: hội chứng Mèo kêu

(syndrome du cri du Chat) chưa kể đến những bất thường khác như: sao chép thêm một nửa của nhiễm sắc thể số 15 đem đến hội chứng syndromes d'Angelman et Prader-Willi ...

Bất thường về nhiễm sắc thể giới tính X và Y: Hội chứng Turner (Bệnh nhân là phụ nữ chỉ có 1 nhiễm sắc thể X (biểu hiệu bằng: XO thay vì là XX). Hội chứng Klinefelter (Bệnh nhân đàn ông lại có thêm nhiễm sắc thể X (biểu hiệu bằng: XXY thay vì là XY). Hội chứng nhiễm sắc thể X dễ gãy (syndrome de X fragile) (10).

Những bất thường này thường thấy từ 10 đến 40% các thai nhi. Vì luật đào thải tự nhiên, chỉ còn có 1 em trên 500 được sinh ra mà có những khuyết tật do các bất thường này, trong số đó, hội chứng Down chiếm nửa tổng số (khoảng 27 thai nhi trên 10000 ở Pháp).

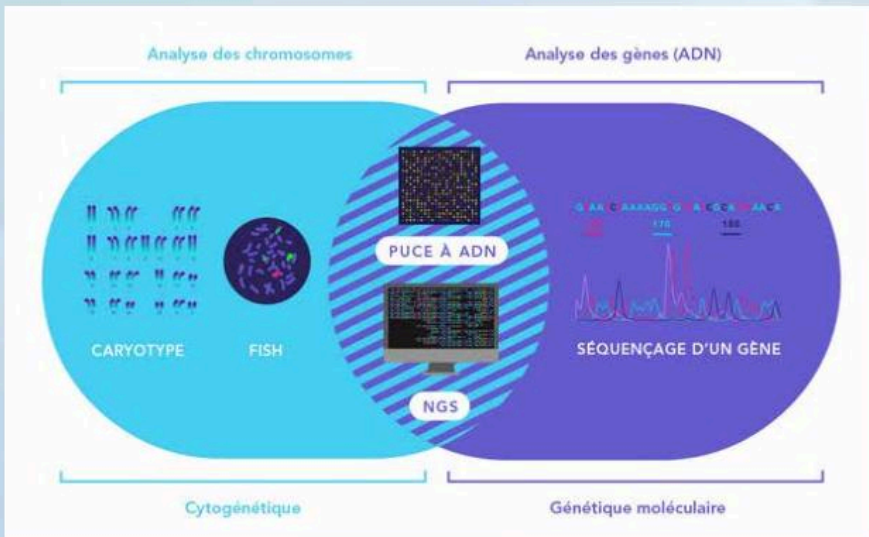
Để chẩn đoán chính xác, Y Khoa thai nhi cần dùng đến những phân tích nhiễm sắc thể. Phương pháp này đòi hỏi việc chọc dò màng ối (Amniocentèse) để lấy ra dịch ối. Dung dịch này được phân tích hóa sinh. Các tế bào của thai nhi trong dung dịch này cũng được nuôi cấy để phân tích nhiễm sắc thể. Việc chọc dò màng ối có thể gây hiểm nguy cho thai nhi và chỉ được dùng tùy theo bệnh sử (Antécédents) hoặc khi đã có những dấu hiệu tiên báo, được tính theo thống kê, qua một vài cách xét nghiệm thông thường khác.

B. Những phương pháp chẩn đoán thông thường

Những phương pháp thường dùng nhất phải kể đến siêu âm (Echographie) vì không hại cho thai nhi, và việc thử máu của người mẹ. Kết quả tổng hợp của chúng chưa phải là một chẩn đoán chính xác và cần được bổ xung bằng những phương pháp chẩn đoán khác.

1. Siêu âm

Đây là việc làm đầu tiên trong việc theo dõi thai kỳ được đề nghị chứ không bị bắt buộc ở Pháp. Phương pháp này dùng để kiểm tra tình trạng (đa thai hay





tuổi thai nhi. Tùy theo kết quả, có thể sẽ phải dùng đến những phương pháp chẩn đoán chính xác hơn.

Hình dạng

Siêu âm có thể cho thấy những tướng mạo như: sứt môi, bàn tay, bàn chân dư ngón (hội chứng T13), ngón tay như cò súng (hội chứng T18), cổ có màng (hội chứng Turner), não thất to (hydrocéphalie: não ứng thủy do dư dịch não tủy), Xương đầu thiếu (anencéphalie: không

khớp não), đầu nhỏ (do nhiều nguyên nhân), bao tử không thấy (atrésie oesophagienne: tịt thực quản), hai bóng nước ở bụng (tịt ruột tá: atrésie duodénale) ... Những dấu hiệu này cũng có thể đem đến việc thực hiện những phương pháp chẩn đoán khác tiếp theo.

khép não), đầu nhỏ (do nhiều nguyên nhân), bao tử không thấy (atrésie oesophagienne: tịt thực quản), hai bóng nước ở bụng (tịt ruột tá: atrésie duodénale) ... Những dấu hiệu này cũng có thể đem đến việc thực hiện những phương pháp chẩn đoán khác tiếp theo.

Trước đây, siêu âm thai nhi không cần đến sự đồng ý và ký nhận của người mẹ. Thế nhưng, sự phát hiện những bất thường trên thai nhi thường đem đến những cơn khủng hoảng cho gia đình và pháp luật, cho nên, từ đầu năm 2014, việc thực hiện này cũng như những thử nghiệm khác trong thai kỳ phải được người mẹ đồng ý và ký nhận. (11)

Một vài dấu hiệu bất thường trên thai nhi thấy được qua siêu âm và những bệnh có thể có liên quan đến:

Vùng sáng ở gáy: (Clarté nucale)

được kiểm tra đầu tiên để chẩn đoán các bệnh di truyền (hội chứng Down hay T21) và một vài bệnh tim như tứ chứng Fallot (hội chứng DiGeorge). Việc kiểm tra này phải được thực hiện trong khoảng tuần thứ 11 đến thứ 14 từ khi mất kinh. Bởi sau đó, vùng sáng này biến mất. Vùng sáng này được tính từ gáy của thai nhi đến cột xương sống và dày khoảng 3 ly. Nếu quá, vùng sáng gáy này sẽ được tính toán theo kích thước đo được so với kích thước tiêu chuẩn rồi nhân lên với một hệ số lập thành bởi tuổi người mẹ và

Có những giới hạn và trở ngại của siêu âm như: xương đầu có thể ngăn làn sóng làm khó nhìn, không phân biệt được chất xám và chất trắng trong não bộ. Hơn nữa, kết quả của siêu âm lại tùy thuộc ở bác sĩ thực hiện, cách nằm của phôi hay thai nhi, góc độ của đầu dò rà trên bụng người mẹ ... đem lại những phân tích sai lệch như: nhiều khi thấy vậy mà không phải vậy (faux positif: 50%), nhiều khi không thấy mà lại có thật (faux négatif: 33%), khiến phải dùng thêm một vài cách chụp hình khác rõ rệt hơn.

Chẳng hạn, dùng cộng hưởng từ IRM (bắt đầu từ khoảng 24 tuần tắt kinh trở lên) để xác định những bất thường liên quan đến não bộ như: giãn não thất (Dilatation des ventricules)(12) cùng những bất thường khác về phổi, hay bệnh hở cơ hoành (Hernie diaphragmatique) làm cho ruột trôi lên trong ngực đem đến khó thở và nguy hiểm tử vong. IRM không hại cho thai nhi vì không dùng quang tuyến X mà dùng từ.

Cũng có khi phải dùng đến chụp quang tuyến X, càng ngày càng được ít dùng, cho những trường hợp sau: định tuổi của thai nhi khi thai kỳ được khám phá trễ hay chậm được kiểm tra, thai ngôi mông (présentation de siège), bất

thường trên xương thấy được ở siêu âm (phát triển của xương), đầu không khớp (anencéphalie), đầu to (hydrocéphalie), trường hợp đa thai và vị trí, xác định thai nhi chết, chẩn đoán chứng lùn (nanisme) bằng cách xem xét xương tìm các chỗ gãy, sụn dị dạng ...

Không kể đến một vài phương pháp, rất ít khi được dùng đến, như nội soi (Embryoscopie hay Foetoscopie) vừa cho phép nhìn được và can thiệp được trực tiếp trên thai nhi (trẻ em bị sút môi chẳng hạn, hoặc khi cần phải làm sinh thiết: biopsie ...) hay scanner ít dùng đến vì dùng quang tuyến X cho dù rất ít (Thai nhi được nhìn 3 chiều để chẩn đoán bệnh về các bộ xương ...)

2. Thử nghiệm

a. Thử máu người mẹ để tầm soát với:

Thử nghiệm bộ ba: (Tri-test)

Ở Pháp, bên cạnh việc thử máu bắt buộc của các người mẹ đang mang thai để xác định nhóm máu (ABO) cùng yếu tố Rhésus (13), tìm những kháng thể bất thường (Agglutinines Irrégulières) phát xuất từ những thai kỳ khác hay do truyền máu mà ra, tìm bệnh hoa liễu, rubéole và toxoplasmose, các bà có thể được đề nghị thử thêm một bộ ba chất nữa: hormone hCG (Hormone chorionique gonadotrope), l'oestriol (uE3) và chất đạm Alpha-fœtoprotéine (AFP). Bình thường, lượng hormone oestriol và chất đạm Alpha-fœtoprotéine tăng dần cho đến hết thai kỳ, còn hormone hCG cũng tăng dần cho đến tuần thứ 10 sau khi mất kinh và giảm đi dần dần sau đó. Những khác biệt về số lượng của 3 chất này, so theo một bảng số lượng thông thường được lập sẵn tùy theo thời gian thai kỳ, đem đến nghi vấn về những bất thường có thể có của thai nhi. Chúng được tính bằng tỷ lệ nguy cơ (risque).

Tất cả các bà mẹ có tỷ lệ nguy cơ 1/50 sẽ được đề nghị trực tiếp việc chọc dò màng ối hay trích màng ối. Nếu tỷ lệ nguy cơ này trên 1/250, một thử

nghiệm khác sẽ được thực hiện tiếp theo: đó là tìm ADN thai nhi tự do trong máu người mẹ, gọi là ADNlcT21 trước khi chọc dò màng ối ... Hiện tại, tỷ lệ nguy cơ này giảm xuống thành 1/1000 (i.e chỉ cần một tỷ lệ nguy cơ nhỏ cũng đủ để được đề nghị thử nghiệm này).

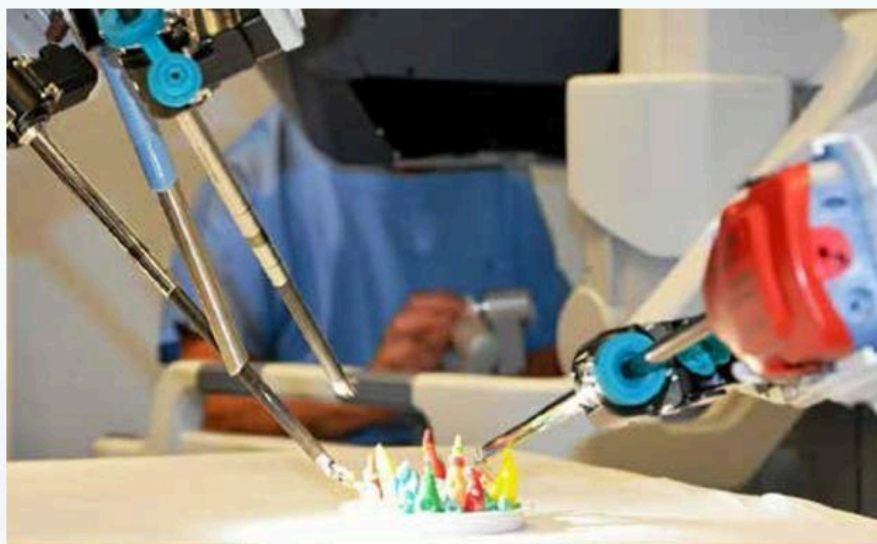
ADNlcT21 (viết tắt của chữ ADN libre circulant T21: ADN tự do của bệnh 3 nhiễm sắc thể 21)

ADN của thai nhi xuất hiện và lưu động tự do trong máu của người mẹ, từ tuần thứ 4 sau khi tắt kinh, dưới dạng từng mảnh một với số lượng rất ít. Chúng càng ngày càng tăng theo thai kỳ. Qua các phương pháp tổng hợp giữa sự phân tích nhiễm sắc thể và tìm hiểu bộ gen như: CGH array (so sánh ADN thu thập được với ADN tiêu chuẩn), hay với những máy phân tích ADN mới đây (đếm được tổng số các nhiễm sắc thể), Y học Thai nhi đã có thể chẩn đoán chính xác, với độ sai lệch khoảng 1%, hội chứng Down T21. Thử nghiệm này, trên nguyên tắc, còn có thể chẩn đoán được những bất thường khác về nhiễm sắc thể nơi hài nhi như: T18, T13. Chưa có cuộc nghiên cứu nào rõ rệt về thành quả này nhưng nhà thương Américain, Neuilly ở Pháp đã đề nghị xử dụng (14).

C. Những phương pháp chẩn đoán chính

Nếu kết quả kết hợp của siêu âm, bộ ba hormone hay/và ADNlcT21 cho thấy có tỷ lệ nguy cơ cao, một hay vài phương pháp khác, có thể gây hại cho người mẹ và thai nhi, sẽ được đề nghị để cho sự chẩn đoán được chính xác. Mục





kỳ đã tiến xa. Tỷ lệ sảy thai cao, từ 2 à 3 %.

II. TRỊ LIỆU TIỀN SINH

Nhờ vào những chẩn đoán tiền sinh và những kỹ thuật giải phẫu, ngày nay, trị liệu tiền sinh có thể được mở rộng và bao gồm: giải phẫu thai nhi, ngăn ngừa, trị liệu bằng gen và y dược. Giải phẫu thai nhi: để tránh những hư hại quan trọng của một vài cơ quan như giải phẫu

đích của những phương pháp này là thâm nhập các tế bào của thai nhi nằm trong dịch ối, màng đệm hay dây rốn cần thiết cho việc xác định các bộ gen và nhiễm sắc thể.

Chọc dịch màng ối (Amniocentèse)

Được thực hiện dưới hướng dẫn của siêu âm, thông thường, vào khoảng tuần thứ 15 hay 16 sau khi tắt kinh, để lấy ra dịch ối bằng một cây kim đâm qua bụng mẹ. Dịch ối này có chứa các tế bào thai nhi dùng để thăm dò nhiễm sắc thể, tìm hiểu bộ gen, đo lường hormone hay các chất xúc tác (Enzyme). Thực nghiệm này có thể đem lại sảy thai khoảng 0,5 đến 1%.

Trích màng đệm (Choriocentèse)

Được thực hiện cũng dưới hướng dẫn của siêu âm, vào tuần thứ 10 sau khi tắt kinh, bằng cách đâm kim qua bụng hay luồn từ tử cung đến màng đệm (sẽ trở thành nhau thai về sau). Ở đây, có rất nhiều tế bào thai nhi tiện cho việc phân tích nhiễm sắc thể với kết quả nhanh khoảng 24 tiếng đồng hồ. Tỷ lệ sảy thai cao, khoảng 1,5 đến 2% nên ít được dùng hơn đến so với chọc dò màng ối.

Lấy máu thai nhi (Cordocentèse)

Được thực hiện cũng dưới hướng dẫn của siêu âm, vào tuần thứ 20 sau khi tắt kinh, ở dây rốn. Máu này dùng để tìm hiểu về sinh học (bất thường của thai nhi về hémoglobine, về các hồng cầu, đo lường các chất đông máu VIII, IX...), tầm soát các bệnh truyền nhiễm từ trong bụng mẹ như viêm gan, toxoplasmose, hoa liễu, rubéole, HIV, hoặc dùng để phân tích nhiễm sắc thể khi thai

van niệu đạo (voies urinaires) không khép kín làm nước tiểu đi ngược lại về thận có thể gây ra những tổn thất nặng nề.

Ngăn ngừa: có những liên hệ về sự giảm thiểu của acid folique và sự tạo lập các hồng cầu cùng các khuyết tật ống thần kinh của thai nhi (không khép lại như: spina bifida). Người mẹ thường được khuyên nên bổ sung bằng chế độ ăn uống (gan, rau sống) hay dùng thêm acid folique khoảng 0,4mg/ngày. Ngoài ra, họ cũng thường được khuyên nên kiêng rượu và thuốc lá trong thai kỳ.

Trị liệu bằng gen: Y học Thai nhi đã thí nghiệm việc trị liệu này trên các gen bệnh bằng cách lấy ra những tế bào gốc với phương pháp Cordocentèse (xem ở trên), dùng kéo cắt bỏ gen bệnh CRISPR-Cas9 (15) và ghép chúng với một loại siêu vi khuẩn có mang gen lành, rồi cho trở vào lại thai nhi qua dây rốn. Những trị liệu này dành cho các trường hợp các thai nhi có bệnh nặng và có nguy cơ chết nếu không có trị liệu.

Y dược: Nhờ sớm biết được các bệnh như toxoplasmose, hoa liễu, hay nhịp tim bất thường của thai nhi, Y học đã mang lại những hạn chế về hậu quả của chúng qua y dược dành cho người mẹ mà, nhờ đó, thuốc sẽ thấm qua thai nhau để đến thai nhi. Trường hợp thiếu hormone tuyến giáp (xin xem Giảm năng tuyến giáp bẩm sinh, chú thích số 8), hormone này có thể được chích vào nước ối để giảm thiểu những hậu quả của bệnh này.

III. TƯ VẤN DI TRUYỀN

Cuộc tư vấn di truyền thường được thực hiện trong các bệnh viện gọi là CHU (Centre hospitalo-Universitaire) hay CHG (Centre Hospitalier Général) qua việc

Thu thập dữ kiện: về một căn bệnh trong gia đình với bảng phả hệ (arbre généalogique), kết quả những xét nghiệm trước đây ... Bác sĩ chuyên ngành này có thể kê đơn thực hiện những thử nghiệm di truyền khác nếu cần.

Tư vấn: một khi đã có đủ tài liệu, bác sĩ sẽ cho biết tình trạng di truyền (có gien bệnh hay không) của từng người một đến tư vấn. Nếu có, họ cũng sẽ được biết tỷ lệ tạo thành bệnh, phương pháp trị liệu, săn sóc và ngăn ngừa. Trường hợp muốn có con, họ cũng được cho biết những chọn lựa có thể có để tránh truyền bệnh cho hậu duệ như chẩn đoán tiền sinh, chẩn đoán tiền cấy, thụ thai nhân tạo với người cho, xin con nuôi ...

Ngày nay, nhờ vào kết quả của những thử nghiệm di truyền, việc tư vấn này càng ngày càng có được những tư liệu chính xác. Thực ra, vẫn còn những căn bệnh mà Y học Thai nhi chưa tìm ra được gien chi phối. Nhưng, với đà tiến hiện tại qua các thử nghiệm mới, các phương pháp chẩn đoán mới, tư vấn di truyền được cập nhật hóa mau chóng.

Việc tư vấn thường do các bác sĩ chuyên môn về di truyền đảm nhận. Nhưng, nhiều khi cũng có những chuyên viên khác cùng cộng tác trong équipe (Các bác sĩ tâm lý, các nhân viên xã hội ...) (16).



IV. MỘT VÀI KẾT QUẢ CỦA THỐNG KÊ

Nhà thương Port-Royal, Paris đã thực hiện trong năm 2017 hơn 2500 cuộc tư vấn, 2500 siêu âm, 250 chọc dò màng ối và 150 lấy máu thai nhi (17). Trên toàn nước Pháp, theo những trung tâm đa khoa chẩn đoán tiền sinh (Centres pluridisciplinaires de diagnostic prénatal), số lượng sinh sản giảm đi, từ 821580 năm 2011 đến 787844 năm 2015 (không phân biệt lý do). Những hồ sơ xin cứu xét để thực hiện phá thai tăng dần thành 31814 năm 2015 (so với 29491 năm 2014) trong đó có 7084 được chấp nhận vì lý do thai nhi (trong đó có 1499 các thai nhi có hội chứng Down T21) và 270 vì lý do người mẹ. Tỷ số này được tính ra khoảng 9/1000 thai kỳ cho thấy có chiều hướng tăng dần. Phải kể đến số lượng các thai kỳ có những bất thường mà vẫn được cha mẹ đồng ý tiếp tục. Số lượng này không thay đổi nhiều và chiếm khoảng 23,25/1000 trên tất cả các thai kỳ (18).

NHẬN ĐỊNH

Theo Ủy hội Quốc tế Sinh học của UNESCO, năm 1994, đã xác định về việc chẩn đoán tiền sinh và tiền cấy như sau (19):

Chẩn đoán những bệnh bẩm sinh và di truyền nơi các bệnh nhân một cách chắc chắn và chính xác (như phân tích ra được nguyên nhân)

Ước lượng những tỷ lệ nguy cơ của căn bệnh cho cá nhân và những gia đình mà bệnh này chưa

phát tác (bệnh phát tác chậm, gien nhạy cảm, tiềm ẩn)

Xác định những phương pháp nhằm giảm đi mức độ bệnh tình, giảm thiểu nguy cơ nhuốm bệnh và tìm cách phòng ngừa (tầm soát sớm, gien trị liệu)

Ước định tỷ lệ nguy cơ có thể có thai nhi khuyết tật và lấy quyết định (điều trị, chăm sóc hay phá thai)

Tìm cách tránh có thai hay cấy phôi nhi có mang khuyết tật

di truyền (Tư vấn di truyền, chẩn đoán tiền cấy, vô sinh hóa)

Những thử nghiệm về di truyền, mỗi khi có thể, phải kèm theo việc tư vấn di truyền, thông báo tất cả những phương pháp giải quyết và giúp đỡ những người đến tư vấn trong việc lựa chọn.

A. ĐỀ NGHỊ CỦA CCNE (Ủy Ban Tham Vấn Quốc Gia về Đạo Lý Sinh học)

Sau khi nhấn mạnh về những ngăn cấm và trừng phạt việc sử dụng các tư liệu di truyền cá nhân trong những lãnh vực không liên quan đến y khoa (bảo hiểm, làm việc ...) hay có những hành động kỳ thị vì đặc tính di truyền đặc biệt của từng người, và đồng thời xác nhận những khó khăn trong việc ước đoán bệnh tình cùng phương pháp trị liệu chăm sóc, CCNE đã nêu lên đề nghị:

Những hiểu biết về toàn bộ gien con người phải được tàng trữ thế nào, do tư nhân hay nhà nước đảm trách, sử dụng ra sao, ai có quyền tham khảo?

Có nên thông báo cho gia đình toàn bộ mọi dữ kiện ngay cả những khám phá bên lề những chẩn đoán căn bệnh chính?

Có nên thực hiện rộng rãi việc tầm soát di truyền trước khi có thai (pré-conceptionnel) hay không? Hiện tại, việc tầm soát này chỉ dành cho các gia đình có tỷ lệ nguy cơ cao. Nếu được thực hiện rộng rãi, phải tầm soát bệnh gì? những bệnh nặng bẩm sinh, không phương cứu chữa hay cả những bệnh có thể chữa được ngay từ trong lòng mẹ? Làm cách nào để tránh xu hướng muốn có dòng giống ưu việt (eugénisme)?

Nghĩ thế nào về những thử nghiệm di truyền tự do bày bán trên Internet để có thể tìm ra cái-tôi-di-truyền (le moi génétique) mà không có sự theo dõi của y khoa với sự đồng lòng và sự bảo mật?

B. NHẬN ĐỊNH CỦA CEF (Hội đồng Giám Mục Pháp)

“...” Những thử nghiệm chẩn đoán tiền sinh,



mặc dầu luật không bắt buộc, đã khai mào một chính sách tầm soát tổng quát các nguy cơ bất thường nơi thai nhi của tất cả các thai nghén. Việc tầm soát này chú trọng đặc biệt đến bệnh 3 nhiễm sắc thể 21 (T21) với siêu âm qua vùng sáng ở gáy, thử máu bộ ba người mẹ và dò tìm ADN tự do (ADNlcT21). Nếu có tỷ lệ nguy cơ trên hay bằng 1/250, việc phân tích nhiễm sắc thể (caryotypage) sẽ được đề nghị qua các thử nghiệm khác như chọc dịch màng ối, trích màng đệm ...»

...» Vấn đề hiện tại liên quan đến thử nghiệm ADNlcT21 được HAS (Haute Autorité de Santé) được ấn định cho tất cả các bà mẹ có thai dùng đến, ngay cả khi chỉ có tỷ lệ nguy cơ giữa 1/1000 và 1/51. Lý do là thử nghiệm này có hiệu năng rất cao làm giảm được những việc chọc dịch màng ối và chẩn đoán được sớm những bất thường của thai nhi và tránh được phải phá thai trễ...»

...» Sự mở rộng thử nghiệm ADNlcT21 đặt nhiều vấn đề luân lý. Con số phá thai đã cao qua việc chẩn đoán tiền sinh về T21 đem đến một vấn nạn cho sự tự do của các bà mẹ có thai đứng trước thử nghiệm này và sự định bệnh của nó. Lại nữa, tỷ lệ nguy cơ còn giảm đi để làm thử nghiệm này nên càng liên quan đến nhiều phụ nữ thai nghén hơn nữa. ADNlcT21 có làm ít chết đi các thai nhi thật nhưng không phải là bị xóa bỏ bởi vì, đằng nào cũng phải làm tiếp theo việc chọc dịch màng ối hay trích màng đệm để xác định được chính xác. Sự bận tâm về cái chết ít đi này so sánh như thế nào với sự phá thai



hầu như tất cả, được tương đối hóa, các thai nhi bị nghi ngờ có bệnh T21. Phá thai vẫn là một đau thương cho người mẹ và những người chung quanh cho dù ở giai đoạn nào của thai kỳ. Thử nghiệm ADNlcT21 được cho là có hiệu năng rất cao, và như thế là đã thêm vào một dụng cụ cho một tiến trình đào thải một đoàn thể trẻ thơ khuyết tật mà hiện tại không có khả năng được lành bệnh»

...» Tầm hoạt động của thử nghiệm này còn có thể lan đến việc tầm soát các căn bệnh khác như nhà thương Americain ở Neuilly đã đề nghị. Điều này làm tăng thêm sự chọn lựa những trẻ em được ra đời. Đừng quên rằng, những thử nghiệm này không đúng 100% và chỉ cho phép nhận ra những nguy cơ có thể có bệnh. Đề nghị một thử nghiệm nữa chỉ nhấn mạnh thêm việc được CCE gọi là «một sự thiếu thốn trầm trọng khả năng đón nhận và chăm sóc các người khuyết tật từ phía xã hội chúng ta».

...» Hơn nữa, chẩn đoán tiền sinh cũng đi đôi với chẩn đoán tiền cấy thực hiện trong những điều kiện mở rộng và có thể mai này cùng với những thực hiện vài thay đổi trên bộ gen con người. Một vài bác sĩ đã tiên đoán đến «Chẩn đoán trước thụ thai». Thực ra, một xã hội còn mang tính cách con người là qua việc đón nhận và để ý đến những người dễ bị tổn thương nhất. Ưu đãi sự di truyền chuẩn mực, hôm nay cũng như hôm qua, đem đến cái đắm chìm trong sự tuyển lựa và tách biệt con người hay nói cách khác là sự kỳ thị đặc tính di truyền. Mỗi một trẻ

thơ phải trải qua cuộc sát nghiệm di truyền để mới có thể được sinh ra hay sao? Chúng ta đang có nguy cơ thực hành việc chọn giống tốt ... là kết quả một tập hợp các quyết định của các bậc cha mẹ tương lai trong một xã hội nhắm đến sự tìm kiếm «trẻ thơ hoàn hảo» hay ít ra là lành mạnh không tật bệnh...»

...» Thay vì đem tài nguyên thêm vào cho các chẩn đoán những chứng bệnh không thuốc chữa hiện nay, nên để dành

khuyến khích cho những nghiên cứu nhằm cải thiện những điều kiện sinh sống của các người khuyết tật và gia đình của họ. Chẩn đoán tiền sinh phải chỉ có một mục đích duy nhất: chăm nom, săn sóc các bất thường được khám phá ra. Nhưng mục tiêu này đòi hỏi một sự thay đổi về lối nhìn trên việc chấp nhận những khuyết tật và trên sự ủng hộ, đỡ đần những bệnh nhân này và gia đình của họ....»

VÀI HƯỚNG SUY NGHĨ

Trong việc theo dõi thai kỳ, sự kiện một hình ảnh siêu âm không bình thường xuất hiện như một cú xét đánh ngang qua đầu các người hiện diện. Đó là giây phút mà trong tâm khảm từng người nẩy ra nhiều nghi vấn, xung đột. Về phía chuyên viên y tế, phải tìm định cho chính xác hình ảnh này và phải nghĩ đến những thử nghiệm tiếp theo sau, đồng thời tìm lời giải thích mà không làm cho quá lo âu và hay yên tâm giả tạo. Những lời này là những lời đầu tiên dính chặt vào đời họ từ đó. Cuối cùng chấp nhận mình là con chim cú đến báo tin buồn nhưng cũng đồng thời đem đến một sự đồng hành cho dù với một bất kỳ một quyết định nào. Tìm đến nguyên nhân, thực hiện một cuộc kiểm tra sức khỏe toàn diện, bàn định một chương trình theo dõi sự phát triển của thai nhi cho đến khi lọt lòng để sửa soạn đón tiếp cho chu đáo, hoặc ngừng hẳn thai kỳ theo quyết định của mẹ cha. Về phần họ, hình ảnh bất thường ở siêu âm này đánh vỡ đi lý tưởng về con

Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

thơ hoàn hảo hay ít ra là con thơ lành lặn và có sức nặng gây ấn tượng xấu đem lại một sự kích động, nhiều khi mãnh liệt, nếu chỉ là một hình ảnh trở trọi không lời giải thích để cho thành bơ vơ âu lo trong viễn tượng tương lai mù mờ, hoặc đau thương mặc cảm trong quyết định phá đi mầm sống mới.

Y học Thai nhi, khai mào từ những đòi hỏi theo dõi thai kỳ, đã là một thí dụ cho cái cảnh vừa làm vừa học, học thêm được tới đâu lại làm thêm tới đó. Đồng nghĩa với: vì chưa biết hết tới nơi tới chốn, nên phải tính toán trên tỷ lệ nguy cơ có bệnh hay không, khác với sự chẩn bệnh của nền Y khoa thông thường để xác định một căn bệnh như: là cao áp huyết (chứ không phải có tỷ lệ nguy cơ cao áp huyết) khi mà huyết áp tâm thu (systolique) luôn luôn hơn 160 mmHg và huyết áp tâm trương (diastolique) hơn 95 mmHg. Nền Y học này còn một đặc biệt nữa là, nhiều khi, biết nhiều đấy nhưng điều trị chẳng có bao nhiêu (tìm ra bệnh nhưng phần rất đông là không biết hoặc chưa biết cách chữa).

Nói cách khác, cái để hiểu biết của Y học Thai nhi càng ngày càng được phát triển và cập nhật hóa qua những bước tiến nhanh chóng của những can thiệp trên bộ gen (thêm, bớt, thay thế ...), của tế bào trị liệu, hay những hiểu biết về bí ẩn còn đọng sâu trong ADN, làm bổ xung thêm cho những chẩn đoán và tiên liệu trong chờ đợi những phương pháp trị liệu, mà hiện tại, còn quá ít ỏi so với cái để hiểu biết này. Cái quy trình này đem lại những nghi vấn khoa học cùng với

những vấn nạn khác như: Chẩn đoán và đạo đức, sự định đoạt tương lai của trẻ khuyết tật, trách nhiệm của cha mẹ, hướng đi của Y học Thai nhi hay Y khoa nói chung và chính sách nhà nước về những khuyết tật ... Dưới ánh sáng của niềm tin, cũng cần phải suy nghĩ đến sự khổ đau của con người yếu kém nhất, vai trò cùng tạo dựng với Thiên Chúa, trách nhiệm của Y khoa giúp cho triển nở một sự thành nhân trong cái nhìn thế nào là hạnh phúc và bất hạnh ...

Những đề tài này sẽ được trình bày trong bài «Y HỌC THAI NHI: KHÍA CẠNH KHOA HỌC, ĐẠO ĐỨC VÀ NIỀM TIN».

Duy Chung

Tháng 11 năm 2018, Paris

1. Le Conseil d'État : Dossiers thématiques
<https://etatsgenerauxdelabioethique.fr/pages/dossiers-thematiques>

2. ÉTATS GÉNÉRAUX DE LA BIOÉTHIQUE : QUEL MONDE VOULONS-NOUS POUR DEMAIN ? Fiches bioéthiques
https://eglise.catholique.fr/wp-content/uploads/sites/2/2018/02/2018-03-20-Livret_bioethique.pdf

3. Toxoplasmose: Bệnh do các Toxoplasma Gondii là những động vật đơn bào gây ra. Người bị nhiễm bệnh này là do ăn đồ ăn còn sống (thịt heo, cừu...) hay không rửa tay khi mà ôm mèo hay đụng tới phân của nó. Trong nhiều trường hợp, hệ thống miễn nhiễm của cơ thể có đủ khả năng để chống lại nên bệnh không phát tác. Nhưng bệnh này có thể phát tác trên thai nhi

trong 3 tháng đầu tiên và dẫn đến trụ thai. Hài nhi, nếu sống sót, có thể bị gan và lá lách to, bị mù, phát triển chậm và có thể chết trong thời kỳ còn bú mẹ. Bệnh này phần đông không tác hại nếu thai nhi bị nhiễm phải trong thời kỳ chót của thai kỳ.

Rubéole: Ngày nay, nhờ tiêm chủng, bệnh sởi càng ngày càng ít đi. Bệnh này gây nguy cơ cho thai nhi nếu người mẹ bị nhiễm vi trùng này trong 4 tháng đầu



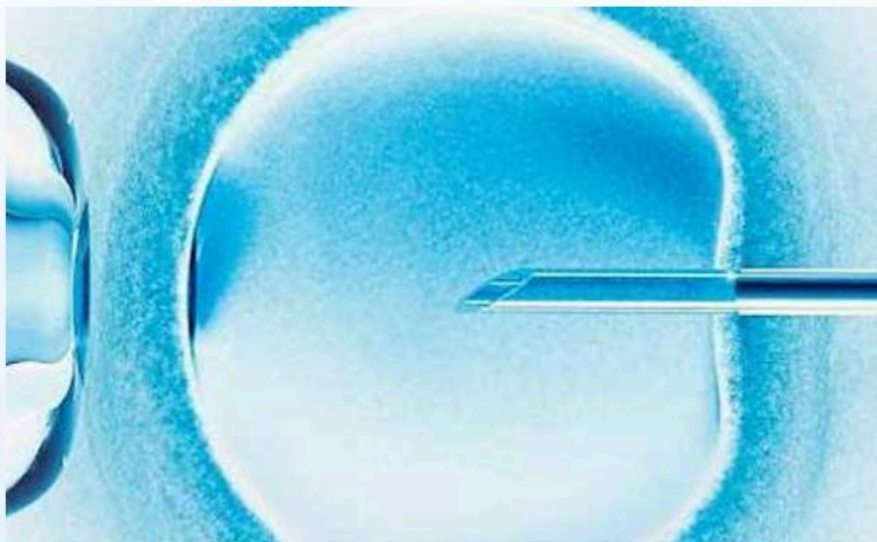
của thai kỳ dẫn đến bệnh rubéole bẩm sinh. Hài nhi thường bị điếc, bệnh tim bẩm sinh, tật nguyên tinh thần, đục thể thủy tinh (cataracte), xuất huyết, liệt não và có thể chết trong khi còn thơ ấu.

Cytomégalo virus: một loại vi trùng thuộc họ vi trùng herpes. Thường thì bệnh nhân không cảm thấy gì khi bị bệnh này ngoại trừ những người có hệ miễn nhiễm bị suy yếu hay các thai nhi. Các em thường bị: đầu nhỏ, chậm phát triển, điếc, suy gan và có thể bị chết trong lòng mẹ.

4. Khởi đầu, các tế bào gốc sinh dục nam hay nữ đều mang 22 cặp nhiễm sắc thể và một cặp nhiễm sắc thể giới tính giống tất cả các tế bào khác của cơ thể. Trong quá trình phân chia giảm nhiễm, mỗi một nhiễm sắc thể của tế bào sinh dục gốc này, thoát đầu, nhân đôi lên nhưng còn dính với nhau ở chính giữa. Từng chiếc nhiễm sắc thể đơn này bắt cặp với nhau theo từng cặp một. Chúng xoắn vào nhau để trộn lẫn và trao đổi những yếu tố di truyền rồi chia nhau, mỗi bên đi về một cực của tế bào gốc để tạo nên 2 tế bào con. Như thế, mỗi một tế bào con này chỉ còn 23 nhiễm sắc thể đã nhân đôi nhưng còn dính với nhau. Các nhiễm sắc thể này lại bị xé ra làm 2, ngay chỗ dính nhau, và mỗi phần lại đi về một cực của tế bào con để tạo ra các tế bào sinh dục chỉ mang một nửa của 23 nhiễm sắc thể đã nhân đôi. Nhiều khi có các cặp không được tách ra, hoặc chỉ tách một phần đưa đến có những tế bào sinh dục còn nguyên hay một phần hoặc dư hoặc thiếu của cặp nhiễm sắc thể bất thường này.

5. Những gien sinh bệnh có thể nằm trên bất kỳ nhiễm sắc thể nào, giới tính hay không.

Trường hợp gien bệnh trên những nhiễm sắc thể thường: chúng phát thành bệnh dưới hai hình thức, kiểu lặn (récessif) và kiểu trội (dominant). Kiểu lặn là bệnh phát tác ra khi gien bệnh của cha sánh cặp cùng với gien bệnh của mẹ. Nếu chỉ có một gien bệnh của cha hay của mẹ thôi,



thì bệnh ở trong tình trạng tiềm ẩn. Hay nói cách khác, gien bệnh ở một nửa cặp bị gien không bệnh của nửa cặp kia lấn át không cho phát triển. Người mang gien này không bị bệnh phát tác nhưng có thể truyền cho con. Kiểu trội là bệnh phát tác ra khi chỉ cần có gien bệnh của cha hay gien bệnh của mẹ là đủ. Nếu cả hai cùng có gien này, thai nhi thường bị chết trong bụng mẹ ngay trong những tháng đầu của thai kỳ. Người mang bệnh này có thể truyền cho nửa tổng số con mình. Trường hợp Maladie de Huntington: Bệnh về sự thoái hóa của não bộ đưa đến những bất thường trong cử động, giác quan và tâm thần và cuối cùng là bại liệt hoàn toàn và sự suy thoái trầm trọng về tâm trí. Người bệnh chỉ sống được khoảng 20 năm một khi bệnh phát tác. Ở Pháp, khoảng 18000 người có bệnh này trong đó 6000 người có bệnh đang phát tác

Trường hợp những nhiễm sắc thể giới tính: Tùy theo gien bệnh nằm trên nhiễm sắc thể Y hay X

Nhiễm sắc thể Y, vì sự hoạt động riêng biệt (khả năng tự điều chỉnh) và cấu trúc (hầu như toàn bộ vùng chỉ huy giới tính bị khóa lại và chỉ có 5% của chiều dài của nó là có thể trao đổi với nhiễm sắc thể X) nên mang rất ít gien di truyền. Có nhiều nhà khoa học cho rằng, ngày nay, Y đã mất đi khoảng 97% các gien tổ phụ của nó. Dù sao đi nữa, Y có nhiệm vụ phân biệt giới tính, chỉ huy việc tạo thành các cơ quan sinh dục nam và khả năng sinh sản. Những bệnh đem đến bởi nhiễm sắc thể này, không kể đến sự thặng dư Y,

là những chứng bệnh liên quan đến khả năng sinh sản và có thể dẫn đến sự vô sinh (infertilité) hay hiếm muộn.

Nhiễm sắc thể X: Những chứng bệnh do gen nằm trên X thường thấy hơn và truyền theo kiểu lặn. Phần đông thì chỉ có đàn ông bị những bệnh này. Vì đàn ông, chỉ có 1 X, nên lặn cũng thành như trội bởi không có X thứ hai để bù trừ. Đó là những chứng bệnh như: hoại huyết (hémophilie), bệnh daltonien (mù màu), loạn dưỡng cơ (maladie de Duchenne), thiếu hụt G6PD (déficit en G6PD), và hội chứng nhiễm sắc thể X dễ gãy (syndrome de X fragile).

Thực ra, có bệnh vẫn thấy ở phụ nữ, cho dù là rất hiếm, như bệnh hoại huyết chẳng hạn. Trường hợp này xảy ra khi mà: phụ nữ không có X thứ hai để lặn át, bù trừ (hội chứng Turner XO), hoặc có mà không hoạt động hay hoạt động yếu ớt. Bởi thế, những phụ nữ có bệnh tiềm ẩn này cũng cần phải được theo dõi như các bệnh nhân đàn ông khác.

6. Người ta lấy máu ở gót chân hài nhi được 3 ngày để phân tích. Thử nghiệm này, không bắt buộc ở nước Pháp, nhưng được khuyên nên làm và cha mẹ phải đồng ý ký nhận. Cho dù không đem lại một chẩn đoán chính xác, thử nghiệm này giúp đoán ra được những hài nhi có thể bị nhiễm bệnh và cần được xác định thêm bằng những phương pháp khác đặc biệt riêng cho căn bệnh nghi ngờ. Sau đây là 5 bệnh được tầm soát:

Bệnh về di truyền:

Mucosviscidose (xơ nang):



Bệnh này làm cho có rất nhiều đàm ở phổi dễ dẫn đến nhiễm trùng và dần dần đến sự hủy hoại của các mô (tissus) phổi và đến cái chết. Gen bệnh nằm trên nhiễm sắc thể số 7 và truyền theo kiểu lặn. Ngày xưa, các trẻ em có bệnh này chỉ sống tới khoảng 7 hay 8 tuổi. Bây giờ có thể đến 40. Ở Pháp, mỗi năm có khoảng 200 bé sinh ra bị bệnh này.

Drépanocytose (Thiếu máu hồng cầu hình liềm):

Bệnh của những hồng huyết cầu. Gen bệnh nằm trên nhiễm sắc thể số 11 và cũng truyền theo kiểu lặn. Chúng thành hình như lưỡi liềm mỗi khi thiếu oxygène. Vì hình thể này, chúng rất dễ bị hủy hoại, vừa dễ làm nghẹt sự tuần hoàn của máu sinh ra rất nhiều biến chứng: thiếu máu, nghẹt mạch máu đầu (AVC), đau đớn, đau xương, đau ngực... khi các mạch máu nhỏ bị nghẹt và có thể dẫn đến sự hủy hoại của các mô vì thiếu oxygène. Ở Lille, tỷ lệ hàng năm là một bé có bệnh này trên 1600 bé được sinh ra. Nhưng ở Saint Denis vùng lân cận Paris, có 1 trên 550 em.

Phenylceton niệu (Phénylcétonurie):

Chứng bệnh di truyền hiếm do thiếu một enzyme để biến đổi chất phénylalanine trong đồ ăn thành Tyrosine. Gen bệnh nằm trên nhiễm sắc thể số 12 và truyền theo kiểu lặn. Sự thặng dư phénylalanine này độc hại cho thần kinh hệ dẫn đến một giảm thiểu khả năng trí tuệ nặng, hay động kinh, trong khi sự thiếu hụt Tyrosine đem lại sự thiếu hụt chất mélanine làm cho các trẻ bị bệnh thường có màu nhạt cho da, tóc, mắt. Chất phénylalanine thặng dư này được biến thành

Phenylceton và được loại ra trong nước tiểu và được đặt thành tên bệnh. Do đó, mồ hôi và nước tiểu thường có mùi đặc biệt. Bệnh này có thể chữa trị được nhờ chế độ ăn uống (Tránh ăn những ngũ cốc, rau, thịt, trứng và một vài loại fromages...)

Bệnh bẩm sinh:

là những bệnh xuất hiện ra ngay từ lúc mới sinh ra. Những bệnh này có thể do di truyền hay

do những yếu tố bên ngoài ảnh hưởng trên các hoạt động của các gen.

Tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh (Hyperplasie congénitale des surrénales):

Còn được gọi là hội chứng tuyến thượng thận sinh dục (syndrome génito-surrénal) hay tăng sản tuyến thượng thận nam tính hóa. Bệnh này có thể do sự khiếm khuyết hay biến thể của một hay nhiều gen trên các nhiễm sắc thể khác nhau nhưng tựu chung:

90% bệnh bẩm sinh này là do sự biến thể của gen CYP21A2 trên nhiễm sắc thể số 6 làm hạn chế sự tạo lập một enzyme (21-hydroxylase viết tắt 21-OH) cần thiết để tạo ra các nội tiết tố (hormone) như: cortisol, aldostérone (để điều hòa nước và muối) và androgen (cho nam tính) sản xuất từ tuyến thượng thận.

Phần còn lại là do thiếu những enzyme khác mà gen bệnh nằm ở trên những nhiễm sắc thể khác nhau. Những gen bệnh này cũng ảnh hưởng đến sự thành lập các enzyme khác liên quan đến việc tạo ra các nội tiết tố đã nói ở trên. Như: thiếu chất 11 β hydroxylase (gen bệnh trên nhiễm sắc thể số 8), thiếu 3 β -hydroxystéroïde déshydrogénase (gen bệnh trên nhiễm sắc thể số 1) và thiếu 7- α -hydroxylase (gen bệnh trên nhiễm sắc thể số 10).

Nội tiết tố cortisol cần thiết cho cơ thể để chống trả các vi trùng, chống sưng, chống các căng thẳng gây ra do bệnh hoạn, thương tích, xúc động ... giúp điều hòa lượng đường và giúp các mạch máu co thắt dễ dàng hầu giữ vững áp suất của máu ... Lượng cortisol được kiểm tra thường xuyên bởi tuyến yên (hypophyse: hình như yên ngựa trong não) tiết ra chất ACTH để thúc tuyến thượng thận tăng cường việc sản xuất cortisol. Tuyến này, vì thiếu các enzyme đã nói ở trên, nên càng cố tăng cường việc làm của mình. Hậu quả là cortisol được tăng theo yêu cầu của tuyến yên cùng một lúc với các nội tiết tố khác cũng được tăng lên đến dư thừa. Việc

này có thể làm cho cơ thể không có khả năng giữ lại muối và nước đồng thời giảm áp huyết đến gây sốc (do ảnh hưởng của aldostérone) và nơi bé nữ, dẫn đến một sự phát triển không rõ ràng các bộ phận sinh dục. Còn các bé nam, có thể có những thay đổi trên bộ phận sinh dục và làm rối loạn việc sản xuất các tinh trùng. Những người có bệnh này phải mang trong người một tấm phiếu sản sóc cho những trường hợp khẩn cấp.

Giảm năng tuyến giáp bẩm sinh (Hypothyroïdie congénitale):

Tuyến giáp là một tuyến nội tiết hình móng ngựa, nằm ở trước cổ, tiết ra chất nội tiết tố thyroxin (T4) có vai trò điều hòa sự phát triển của các cơ quan, thúc đẩy sự hoạt động, trưởng thành của mọi tế bào, khai mào những phản ứng hóa học nhằm cung cấp năng lượng cho những hoạt động của cơ thể ngay cả những lúc nghỉ ngơi. Bệnh thiếu nội tiết tố T4 do nhiều nguyên nhân: Bất thường trong việc sản xuất do sự biến đổi của một số gen nằm trên nhiễm sắc thể số 15, bất thường trong sự thành lập tuyến, hay thiếu nội tiết tố thyroestimuline (TSH) để kích thích tuyến giáp tạo ra T4. Ngoài ra, bệnh này có thể bị nhất thời do chế độ ăn uống thiếu hay quá dư chất iode trong thai kỳ, hay ảnh hưởng của một vài loại thuốc và vi trùng.

Các biểu hiện bên ngoài của bệnh này phần đông xuất hiện trên hài nhi khoảng vài tháng sau khi chào đời do còn sót lại nội tiết tố T4 của mẹ truyền sang trong thai kỳ. Đó là chứng hay ngủ, ít ngo ngoay, bú khó, táo bón, vàng da, lưỡi to,





aigue), bệnh đục thủy tinh thể (cataracte), dễ bị động kinh (épilepsie), có nhiều khả năng bị bệnh mất trí nhớ alzheimer sau 40 tuổi.

Sự tiếp thu kiến thức và phát triển các khả năng tâm trí của những người mắc bệnh này không đồng đều và tùy thuộc vào môi trường, giáo dục và học tập. Mặc dầu không có những phương pháp chữa trị nào, những người mắc chứng bệnh này có thể tận dụng được hết khả năng nhờ

chậm lớn. Nếu không được điều trị, bệnh này dẫn đến thân hình bé nhỏ và suy yếu trầm trọng về trí khôn. Có khoảng 1 bé trên 2 000 đến 4 000 em bị bệnh này..

7. Phân tích nhiễm sắc thể: (Caryotype): Tất cả những đơn vị di truyền riêng biệt (gene) đều được chứa trong các phân tử dài (ADN) tạo thành những nhiễm sắc thể nằm trong nhân tế bào. Bình thường, chúng không thể nhìn thấy được qua kính hiển vi ngoại trừ trong một thời gian ngắn trước khi tế bào phân chia. Đây là lúc mà chúng kết hợp lại, bắt cặp với nhau thành từng bó. Nếu quá trình hóa học của việc phân chia này bị ngừng lại và tế bào được nhuộm, các nhiễm sắc thể có thể quan sát được dưới dạng giống như những vi khuẩn hình cây gậy, màu xậm, dài khoảng vài phần nghìn ly (milimetre) và tụ lại bình thường thành 22 cặp nhiễm sắc thể, được đánh số từ 1 đến 22, cùng với một cặp giới tính. Việc phân tích này có thể phát hiện ra những bất thường của nhiễm sắc thể.

8. Còn được gọi là monglisme. Từ này không còn được dùng nữa và thay bằng T21 để chỉ Trisomie 21 (Tam nhiễm thể 21) hay bằng danh từ hội chứng Down. Bởi vì những người mắc bệnh này, ngoài những đặc biệt của diện mạo, bàn tay ngắn và rộng, còn có thêm những chứng bệnh khác đi kèm theo như: bệnh tim bẩm sinh (vẫn còn lỗ thông giữa 2 tâm thất, tâm nhĩ: Canal atrioventriculaire), sớm bị động mỡ trong các mạch máu, hẹp ruột (Hirschsprung), bệnh bạch cầu cấp tính (leucémie lymphoblastique

được tiếp nhận một sự giáo dục thường xuyên và sự khích lệ của mọi người. Đôi khi cần có những trung tâm chăm sóc, nhưng họ chỉ thực sự được vui vẻ trong gia đình thân thiết. Việc thay đổi diện mạo có thể nhờ phẫu thuật. Những kỹ thuật chăm sóc hiện tại có thể kéo dài được tuổi thọ của họ nhưng ít người sống qua tuổi trung niên.

Bên cạnh T21 còn có T13 (hội chứng Patau), T18 (hội chứng Edwards), T16, T17, T22. Những hài nhi bị bệnh này thường không sống quá 1 năm, nhiều khi chết trong lòng mẹ. Chẩn đoán cũng giống như T21. Không có phương thế trị liệu. Chỉ còn là săn sóc tiện nghi.

9. Hội chứng DiGeorge: Phần thiếu của nhiễm sắc thể số 22 mang những gen điều khiển sự phát triển của tim, não bộ, tuyến ức (thymus) -cần thiết cho hệ thống miễn nhiễm- và tuyến cận giáp (parathyroïde) để điều hòa lượng calcium trong máu. Nhưng người mang bệnh này thường có bất thường trên diện mạo (môi xếch hay hở, sứt vòm miệng), tứ chứng Fallot (di lệch động mạch chủ khỏi vị trí bình thường, hẹp van động mạch phổi, lỗ thông ở vách tâm thất và dây thành tâm thất phải), dễ bị co giật (do lượng calcium và phosphore trong máu), hay bị nhiễm trùng đường hô hấp, chậm nói, chậm phát triển. Tùy theo tầm quan trọng của phần thiếu hụt này, có những người mắc bệnh này không được biết đến và vẫn mạnh khỏe như thường.

Hội chứng Mèo kêu là một bệnh hiếm. Những người mang bệnh này thường có thanh quản nhỏ

nên tiếng khóc như mèo kêu, đầu nhỏ, mặt tròn bất thường, cằm nhỏ, khoảng cách rộng giữa 2 mắt. Phát triển não bộ chậm, khó đọc viết. Không có cách điều trị. Cần được chăm sóc và giáo dục đặc biệt.

10. Hội chứng Turner: Những phụ nữ bị bệnh này thường có tầm vóc lùn, cổ có màng da ((pterygium colli), các đặc điểm giới tính không phát triển (không có kinh kỳ), vô sinh, nhiều khi động mạch chủ bị hẹp cần phải mổ ngay, bất thường ở mắt, xương (trật háng, trẹo xương sống ...), thậm chí nhiều khi hình móng ngựa, tật nguyên tinh thần không giống nhau.

Hội chứng Klinefelter: có thể có thêm một hay nhiều nhiễm sắc thể X nơi người đàn ông bị bệnh. Triệu chứng, tùy theo độ nặng. Thường là chậm nói, chậm phát triển. Vào tuổi dậy thì vú to và tinh hoàn vẫn nhỏ. Bệnh nhân thường cao, gầy, giống con gái và vô sinh.

Hội chứng X dễ gây: Bệnh thường thấy ở đàn ông, rất ít biểu hiện ở phụ nữ cho dù họ cũng bị khuyết tật này, và được truyền trên nhiễm sắc thể X theo kiểu lặn. Bệnh này gây ra do sự hiện diện một số lượng bất thường của các bản sao các bases trên 1 đoạn của nhiễm sắc thể X (200 bản sao thay vì chỉ có 50 là tối đa) làm ngăn cản gen bên cạnh phát triển.

Các hài nhi bị bệnh này thường có cổ mềm nhũn, chậm đi, chậm nói, chậm phát triển. Lớn lên, có thể nói cả lăm, tự kỷ (autisme), khuyết tật tâm trí và trí nhớ (ngoại trừ trí nhớ do thị giác), tinh hoàn lớn. Những người bị bệnh này vẫn có thể có con.



11. Luật về các thử nghiệm tiền sinh

<http://www.cfef.org/archives/bricabrac/consentementecho.pdf>

12. Giãn não thất.

Ở đầu chúng ta, bên trong lớp xương sọ là não (bộ óc), thật ra bên trong não có những phần như hốc, xoang (gọi là não thất) chứa nước, các xoang này thông thương với nhau. Nước trong não gọi là dịch não tủy, do các màng não tiết ra, lưu thông qua các xoang và tái hấp thụ. Dịch não tủy có nhiều tác dụng khác nhau, trong đó có dinh dưỡng và mô đệm bảo vệ. Vì một lý do nào đó, lượng dịch gia tăng, không lưu thông tốt... sẽ tích tụ lại ở một hay nhiều xoang gây ra tình trạng ứ nước trong xoang và đưa đến giãn não thất. Cộng hưởng từ IRM là cách chụp hình thường dùng nhất để khám phá những bất thường về não bộ và các chấn thương liên quan xảy ra cho thai nhi.

13. Yếu tố Rhésus và xung khắc.

Ngoài những yếu tố như A, AB, O, còn một hệ thống nữa gọi là Rhésus (Rh) để phân biệt các nhóm máu. Hệ thống này dựa vào sự hiện diện hay không của một kháng nguyên (antigène) D nằm trên các hồng huyết cầu. Nếu có: là Rh+ và không: Rh-. Nếu người mẹ là Rh-, có con với bạn mình mang Rh+, mà không được chích vào những kháng thể chống Rh+ trước khi các tế bào của thai nhi chuyển sang cho (khoảng 72 tiếng trước khi sinh, hay trong bất kỳ trường hợp nào đem đến sự di chuyển của các tế bào thai nhi

này như chọc màng ối, xảy thai ..., sẽ miễn cảm và tạo ra những kháng thể (anticorps) chống Rh+. Những kháng thể này sẽ làm hủy hoại các hồng cầu của thai nhi kế tiếp nếu người cha mang Rh+.

14. Có những bộ thử nghiệm trên máu của người mẹ, phải trả tiền, được đề nghị bởi nhà thương Américain, Neuilly ở Pháp mà theo nhà thương này thì:

MaterniT21Plus: kiểm tra được những nhiễm sắc thể số 1,

15, 21, 13, 18, 16, 22 và giới tính. Có thể tầm soát hội chứng Di George, hội chứng mèo kêu và một vài hội chứng hiếm khác như: hội chứng Angelman et Prader-Willi ...

MaterniT GENOME: thử nghiệm đặc biệt gần giống như phân tích nhiễm sắc thể (caryotype) được thực hiện thông thường bằng cách lấy máu thai nhi.

Iona: tầm soát được 99% các bệnh có 3 nhiễm sắc thể (số 21, 13 và 18). Kết quả được tính bằng tỷ lệ nguy cơ. Nếu tỷ lệ này lớn hơn 99% sẽ cần đến việc chọc dò màng ối. Còn nếu dưới 1/10000 thì không cần.

15. TẾ BÀO GỐC VÀ NGHIÊN CỨU TRÊN

PHÔI NHI. Duy Chung, Dân Chúa Online tháng 12/2018.

<https://danchua.eu/images/DanChua/PDF/DanChua12-2018.pdf>

16. Về phần mục vụ (?)

17. <https://www.materniteportroyal.fr/professionnels-sante/diagnostic-antenatal-et-cpdpn.html>

18. <https://www.agence-biomedecine.fr/annexes/bilan2016/donnees/diag-prenat/02-centres/pdf/cpdpn.pdf>

19. <http://unesdoc.unesco.org/images/0013/001323/132341f.pdf>



Chiến Tranh Thương Mại Mỹ-Trung, một cuộc chiến không thể tránh khỏi để quân bình trật tự thế giới

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đã nổ ra, đang quyết liệt, và không biết khi nào thì chấm dứt. Nó bắt đầu vào ngày 22 tháng 3 khi Tổng Thống Trump ra lệnh cho Bộ Thương Mại Mỹ áp đặt 10% lên 50 tỉ hàng hóa nhập khẩu từ Trung Cộng. Từ đó hai nước đã đánh thuế thêm lên hàng hóa của nhau cho nhiều mặt hàng. Đến nay thì con số hàng hóa bị ảnh hưởng lên đến hàng ngàn mặt hàng khác nhau và trị giá khoảng 250 tỉ Dollars. Chính phủ Mỹ đã có kế hoạch để tăng mức thuế từ 10% đến 25% vào đầu năm 2019, nhưng kế hoạch này tạm thời bị đình hoãn 90 ngày sau cuộc họp tay đôi của Tổng Thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Trung Cộng Tập Cận Bình. Họ đã đồng ý giữ nguyên tình trạng, không tăng thêm thuế, trong thời gian 90 ngày này để đàm phán và giải quyết những đòi hỏi từ phía Hoa Kỳ.

Từ ngày cuộc chiến tranh thương mại Mỹ-Trung xảy ra, truyền thông báo chí đều có đưa tin, bình luận, phê phán mỗi ngày và đa số những người có quan tâm đến thời cuộc đều không thể

bỏ qua, không chỉ là công dân Mỹ mà rất nhiều người ở nhiều nước trên thế giới. Trong số những người quan tâm theo dõi, không ít người ủng hộ đường lối cứng rắn và kiên quyết của chính phủ Mỹ, nhưng cũng có nhiều người không ủng hộ vì lo sợ vật giá leo thang, vì những lý do khác nhau, hay chỉ đơn thuần là vì không thích ông Trump và sẵn sàng chống đối bất cứ việc gì ông và chính phủ của ông làm dù cho đó là điều cần thiết vì lợi ích quốc gia.

Cho dù đứng về phía ủng hộ hay chống đối, chắc hẳn mọi người đồng ý rằng từ lâu mức thâm thủng mậu dịch giữa Mỹ và Trung Cộng đã xảy ra và ngày càng to lớn. Với chế độ độc tài toàn trị, nhà nước Trung Cộng đã có những chính sách hạn chế sự cạnh tranh của các công ty nước ngoài ở nước họ trong khi tự do cạnh tranh một cách bình đẳng ở nước ngoài. Quan trọng hơn hết là việc ép buộc chuyển giao công nghệ khi các hãng xưởng muốn làm ăn buôn bán hay đầu tư ở Trung Cộng, và việc ăn cắp sở hữu trí tuệ, kỹ thuật cao từ các công ty nước ngoài một cách có tính



toán bởi nhà nước và các công ty Trung Cộng.

Chính phủ Mỹ đã công khai hóa một tài liệu có nhiều chi tiết về những chiến lược và phương pháp mà Trung Cộng đã và đang làm để qua mặt Hoa Kỳ và các nước khác trên thế giới về mặt kinh tế và để thực hiện mộng bá chủ thế giới một cách bất lương. Trong đó có nhiều thủ đoạn bất chính rất đáng bị lên án và dẹp bỏ. Sau đây là 6 chiến lược mà Trung Cộng đã và đang thực hiện:

- 1) Bảo vệ và đóng cửa thị trường Trung Cộng trước những cạnh tranh từ những công ty nước ngoài.
 - 2) Xâm nhập và bành trướng ra thị trường nước ngoài.
 - 3) Chiếm hữu và kiểm soát các nguyên liệu quan trọng ở mọi nơi trên thế giới.
 - 4) Thống trị các kỹ nghệ sản xuất truyền thống.
 - 5) Thâu tóm các kỹ thuật và tài sản trí tuệ của Mỹ và các nước khác.
 - 6) Thâu tóm các kỹ nghệ đòi hỏi kỹ thuật cao có tính quyết định cho tương lai phát triển và ưu thế của kỹ nghệ quốc phòng.
- Để thực hiện những chiến lược có tầm vóc quốc gia ở trên, Trung Cộng đã dùng nhiều phương pháp và thủ đoạn khác nhau mà được tóm tắt ở 53 điểm trong tập tài liệu nói trên. Chúng bao gồm:
1. Dùng các thủ tục hành chánh và đòi hỏi khó khăn trong việc cung cấp giấy phép cho các hoạt động thương mại ở Trung Cộng.
 2. Lạm dụng luật chống độc quyền để ngăn cản sự phát triển của các công ty nước ngoài.
 3. Đạt được những hợp đồng mua bán qua những cách thức gian lận như rút lót, hối lộ các quan chức, chính phủ thối nát ở các nước khác.
 4. Ép buộc các công ty nước ngoài phải dùng các thương hiệu của Trung Cộng.
 5. Đòi hỏi các thử nghiệm khó khăn, tốn kém và không thực tế.
 6. Các quản trị viên là người của đảng Cộng Sản Trung Cộng.



7. Dùng người Tàu cho các công việc thầu lượm tin tức ở các cơ xưởng, công trình ở nước ngoài.
8. Dùng quyền đặc nhiệm quốc gia để khỏi bị truy tố trước pháp luật.
9. Kết hợp các công ty quốc danh để có các công ty tầm cỡ quốc gia.
10. Làm hàng nhái và ăn cắp những tài sản trí tuệ.
11. Lũng đoạn và phá giá đồng Nhân Dân Tệ.
12. Do thám và ăn trộm trên không gian ảo.
13. Những đòi hỏi, quy định bắt buộc lưu trữ tin tức, tài liệu ở máy địa phương.
14. Dùng bẫy nợ cho các khoản vay nợ ở nước đang phát triển.
15. Gây trở ngại trong việc chuẩn thuận các đề án, công trình.
16. Phân biệt đối xử những thương gia nước ngoài.
17. Phân biệt và giới hạn quyền sở hữu trí tuệ và sáng chế.
18. Xuất cảng hàng loạt hàng hóa rẻ mạt sang thị trường nước ngoài để tiêu diệt sự cạnh tranh.
19. Qua mặt luật kiểm soát xuất cảng của Mỹ.
20. Dùng ban kiểm tra chuyên môn để bắt buộc tiết lộ những tài liệu riêng tư của các hãng.
21. Dùng luật giới hạn xuất khẩu cho các nguyên liệu chưa biến chế.
22. Trợ giúp tài chính của nhà nước để tăng trưởng xuất khẩu và thay thế hàng nhập khẩu.
23. Ép buộc các công ty nước ngoài đặt những trung tâm nghiên cứu và sáng chế ở Trung Cộng.
24. Giới hạn sở hữu và ép buộc chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ.

25. Hạn chế các cơ quan chính phủ mua các sản phẩm của các công ty nước ngoài.

26. Thiết lập các tiêu chuẩn kỹ thuật của riêng Trung Cộng để các công ty nước ngoài phải làm theo.

27. Bày ra những vụ kiện dựa trên những bằng sáng chế không còn giá trị.

28. Thiếu minh bạch trong sổ sách tài chính lợi nhuận.

29. Thiếu và không đồng nhất luật lệ về lao động.

30. Độc quyền mua bán.

31. Thay đổi tiêu chuẩn luật lệ.

32. Thu lượm các tài liệu khoa học kỹ thuật.

33. Dùng phương pháp quá tải và trang bị dư thừa để làm cho các công ty nước ngoài phải ra đi.

34. Ăn cắp kỹ thuật và tài sản trí tuệ qua các hình thức gián điệp kinh tế.

35. Gài cắm các nhân viên người Tàu vào các công ty được sở hữu bởi nước ngoài và Trung Cộng.

36. Kiểm soát giá để hạn chế nhập cảng.

37. Dùng các trạm chuyển tiếp ở các nước khác để qua mặt luật lệ kiểm soát của Hoa Kỳ trên các mặt hàng phá giá hay hàng nhái từ Trung Cộng.

38. Hứa hẹn việc hợp tác trong các vấn đề an ninh để thương thảo có lợi cho Trung Cộng.

39. Dùng các chỉ tiêu số lượng và thuế để chiếm ưu thế.

40. Chiêu dụ và thuê mướn các tài năng trong các lãnh vực khoa học, kỹ thuật, thương mại và tài chính.

41. Đe dọa trả thù và trả đũa các chính sách hành động không theo ý muốn của Trung Cộng.

42. Sao chép để làm nhái các sản phẩm nước ngoài qua phương pháp đảo ngược quá trình sản xuất, lắp ráp.

43. Dùng tiêu chuẩn vệ sinh và tiêu chuẩn sản xuất hoa quả để nâng cao rào cản cho các mặt hàng không phải đóng thuế.

44. Kiểm soát các tiêu chuẩn kỹ thuật.

45. Các kiểm tra của ban an ninh trong chuyển giao kỹ thuật và tài sản trí tuệ.

46. Hình thành các giao dịch có tính toán để tránh né các kiểm tra của chính phủ Mỹ trong việc đầu tư của Trung Cộng ở Hoa Kỳ.

47. Trợ giúp các công ty Trung Cộng trong các lãnh vực vốn, năng lượng, điện nước và đất đai.

48. Đóng thuế cao trên các mặt hàng nhập cảng.

49. Hướng dẫn đầu tư từ các công ty nước ngoài để thu lượm kỹ thuật.

50. Dùng các phương pháp do thám và tình báo truyền thống.

51. Chuyển hàng từ tàu này sang tàu khác trên biển để tránh thuế.

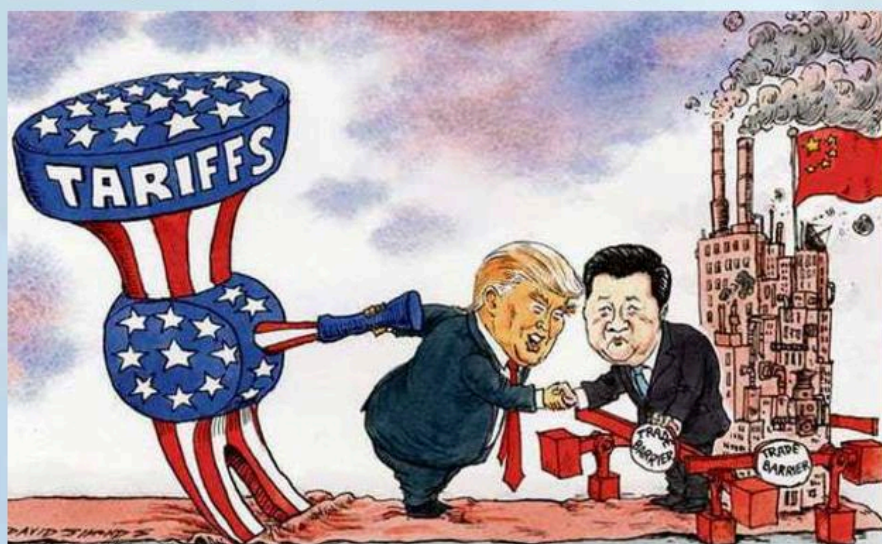
52. Trợ giúp các hãng sản xuất của Trung Cộng qua hình thức điều chỉnh và trả lại tiền.

53. Luật lệ môi trường lỏng lẻo, yếu kém và không được tuân thủ.

Qua những thông tin trên, chắc hẳn ai cũng đồng ý về mối nguy Trung Cộng đối với sự tồn vong và phát triển của nhân loại. Cái mộng làm bá chủ thế giới đã khiến Trung Cộng cố tâm phát triển kinh tế, thu tóm tài sản và tiền bạc để xây dựng quân đội, chiếm đoạt lãnh thổ, lãnh hải, và lũng đoạn các nước nhỏ hay yếu hơn mình.

Chính những chính sách phát triển không từ thủ đoạn, không cần biết đến hậu quả của Trung Cộng đã phá hoại môi trường ở nhiều nước trên thế giới khi có các hãng xưởng Trung Cộng đến làm ăn. Chính những tư tưởng coi trọng lợi nhuận xem nhẹ nhân phẩm và sức khỏe con người đã sản sinh ra những sản phẩm độc hại gây bệnh tật và chết chóc ở nhiều nơi.

Trung Cộng đã dùng những



thủ đoạn bất chính để theo đuổi và qua mặt các nước khác và Hoa Kỳ. Hơn ai hết, người Mỹ đã ý thức được mối nguy này và đã nhiều lần lên tiếng đòi hỏi Trung Cộng phải tuân thủ luật lệ quốc tế và cạnh tranh một cách công bằng. Tuy nhiên, những cam kết và hứa hẹn của Trung Cộng trong những năm qua đều là những lời nói suông. Họ nói một đằng và làm một nẻo. Vì vậy cuộc chiến tranh thương mại phải xảy ra và đã xảy ra vì chỉ có nó là con đường duy nhất có thể bắt buộc Trung Cộng ngồi vào bàn đàm phán một cách nghiêm túc và thực tâm hơn.

Có lẽ có nhiều người không mấy tin tưởng vào kết quả của những cuộc đàm phán sẽ xảy ra vì Trung Cộng luôn bị coi là không đáng tin tưởng. Tuy nhiên, bây giờ chính phủ Mỹ đã công khai những chiến lược, thủ đoạn Trung Cộng đã và đang làm, và những đòi hỏi của Hoa Kỳ để có một thế giới công bằng và trật tự hơn. Trung Cộng đã bị đặt vào thế phải thay đổi vì họ sẽ không thể chịu đựng lâu hơn hậu quả của những trận chiến mậu dịch và không thể tiếp tục tiến hành những thủ đoạn bất chính khi mà lương tâm toàn thể nhân loại đã được đánh thức. Chiến tranh mậu dịch Mỹ-Trung không những là những đòn phép nặng ký của Hoa Kỳ để trừng phạt Trung Cộng vì những chính sách và thủ đoạn bất chính gian xảo của Trung Cộng mà còn là hồi chuông hiệu quả để cảnh báo nhân loại và vạch trần bộ mặt giả dối của nó. Từ nay Trung Cộng khó lòng mà tuyên truyền, dụ dỗ, hay lừa bịp được người dân ở những nước khác.

Mỗi người trong chúng ta đều có thể đánh giá và xác nhận những thành tựu của các cuộc đàm phán vì chúng ta đã biết tổng quát nội dung của những cuộc đàm phán là gì. Hơn thế nữa, mỗi một công dân Hoa Kỳ nói riêng và mọi người lương thiện trên thế giới cũng phải có nhiệm vụ giám sát và đòi hỏi chính phủ của mình phải cảnh giác với những chiến lược và thủ đoạn của Trung Cộng như những điều đã được đề cập ở trên, và có những chính sách phù hợp để khỏi bị lũng đoạn, chèn ép, mua chuộc, và xâm chiếm như Trung Cộng đã từng làm với nhiều nước khác trên thế giới.



Trong bài nói chuyện vào ngày 8 tháng 11 vừa qua, Dr. Peter Navarro, Giám Đốc của Hội Đồng Thương Mại Quốc Gia Hoa Kỳ, và là tác giả của quyển sách nổi tiếng “Chết Bởi Trung Cộng” đã nói lên quan điểm của chính phủ Mỹ do Tổng Thống Trump lãnh đạo trong việc nâng cao tầm quan trọng của các chính sách về kinh tế. Ông nhấn mạnh nhiều lần: “An ninh kinh tế là an ninh quốc gia”.

Quả thật một quốc gia hùng mạnh không thể nào có một nền kinh tế ẻo lả, yếu kém. Trung Cộng đã đạt được những thành tựu lớn lao trong những năm qua vì biết xử dụng lực lượng nhân công rẻ mạt của mình, nhưng quan trọng hơn hết là họ dùng mọi biện pháp để rút ngắn đường dài như việc ăn cắp sở hữu trí tuệ và ép buộc chuyển giao công nghệ. Từ những thành tựu về kinh tế họ có khả năng phát triển quốc phòng và bắt đầu đi xâm chiếm các lãnh hải, lãnh thổ ở nhiều nơi trên thế giới, gây ra nhiều bất ổn và xáo trộn. Vì vậy cuộc chiến thương mại và những kết quả sau các cuộc thương thảo sẽ góp phần vào việc giữ gìn an ninh quốc gia và văn minh trật tự thế giới. Đó là điều đáng làm, nên làm nhưng đòi hỏi quyết tâm, sự sáng suốt của chính quyền và sự ủng hộ của người dân. Một sự ủng hộ không dựa trên quan điểm chính trị, đảng phái, mà dựa trên quyền lợi của quốc gia và lương tâm yêu chuộng công bằng và lẽ phải của nhân loại.

Đinh Hoàng Việt

Top 10 hãng hàng không năm 2019

Singapore Airlines đứng đầu top 10 hãng hàng không năm 2019. (Hình: cryptotimes.org)



WASHINGTON, DC (NV) - Singapore Airlines đã được AirlineRatings bình chọn là Hãng Hàng Không Của Năm, theo CNN. Danh hiệu này khép lại một năm đầy thành công cho hãng hàng không của đảo quốc Sư Tử.

Để đạt được danh hiệu này, Singapore Airlines đã nỗ lực không ngừng trong suốt 12 tháng qua, cải thiện đến mức tốt nhất từ khu vực hạng nhất, ghế phổ thông đến phòng khách, suất ăn.

Nhờ nỗ lực đó, từ vị trí thứ 3 năm 2018, Singapore Airlines vượt lên đầu danh sách 10 hãng hàng không hàng đầu năm 2019 trong Airline Excellence Awards của AirlineRatings, hãng đánh giá sản phẩm và độ an toàn hàng không có trụ sở ở Úc.

Các biên tập viên của AirlineRatings cũng đánh giá cao chặng bay thẳng (non.stop) từ Singapore đến New York, chặng bay thẳng dài nhất thế giới mà Singapore Airlines tung ra Tháng Mười vừa qua.

“Các biên tập viên cho biết cuộc chạy đua cho vị trí số 1 rất căng thẳng. Cuối cùng, Air New Zealand, Qantas Airways và Qatar Airways bị loại. Theo phân tích khách quan của chúng tôi, Singapore Airlines đứng đầu trong nhiều tiêu chí đánh giá. Đó là thành tích tuyệt vời,” ông Geoffrey Thomas, chủ bút AirlineRatings, giải thích.

Cùng với danh hiệu Hãng Hàng Không Của Năm, Singapore Airlines còn nhận giải Khu

Vực Hạng Nhất Tốt Nhất (Best First Class) của AirlineRatings. Trước đây trong năm nay, hãng này đã đoạt giải Airline of the Year của Skytrax.

Air New Zealand, hãng đứng đầu liên tục năm năm qua, bị đẩy xuống vị trí thứ 2. Nhưng hãng này được công nhận là “Xuất sắc trong các chuyến bay đường dài.”

Qatar Airways, xếp thứ 4, được trao giải “Suất ăn ngon nhất” và “Hạng thương gia tốt nhất.”

Hãng Qantas của Úc lần thứ 2 được giải “Các phòng khách tốt nhất.”

EVA Air, một hãng hàng không thường được người Việt Nam lựa chọn. (Hình: consumer-board.org)



AirlineRatings cũng khen ngợi hãng xếp thứ 6 là Emirates vì liên tiếp đi tiên phong về dịch vụ giải trí hàng đầu trên máy bay.

AirlineRatings cũng trao giải thưởng cho hạng phổ thông. KoreanAir lần thứ 2 liên tiếp được tôn vinh vì có ghế ngồi rộng rãi. Westjet nhận giải “Hãng hàng không giá thấp tốt nhất Mỹ Châu,” Wizz thắng giải này cho khu vực Âu Châu, và AirAsia. AirAsia X cho Á Châu.Thái Bình Dương.

AirlineRatings trao giải dựa trên độ an toàn của các hãng hàng không, cùng với 12 tiêu chí quan trọng khác như tuổi thọ của đội máy bay, nhận xét của hành khách, lợi nhuận, mức đầu tư, quan hệ nhân viên, và các dịch vụ.

Top 10 hãng hàng không năm 2019 của AirlineRatings:

- 1.Singapore Airlines.
- 2.Air New Zealand.

Tín Thố Giới

- 3.Qantas.
- 4.Qatar Airways.
- 5.Virgin Australia.
- 6.Emirates.
- 7.All Nippon Airways.
- 8.EVA Air.
- 9.Cathay Pacific Airways.
- 10.Japan Airlines. (T.Long) - Người Việt

Lớn lên không biết gì ngoài chiến tranh: Một nửa trong 4 triệu trẻ em ở Syria

Theo UNICEF tính đến ngày 14 tháng 12 năm 2018 cứ khoảng 4 triệu trẻ em được sinh ra ở Syria kể từ khi bắt đầu cuộc xung đột gần 8 năm trước, một nửa trong số này lớn lên chỉ biết chiến tranh. Tiếp cận các em mọi lúc mọi nơi và đáp ứng nhu cầu của các em, hiện tại và trong tương lai, vẫn là ưu tiên hàng đầu.

“Mỗi em ở độ tuổi lên 8 ở Syria đã lớn lên giữa những nguy hiểm, hủy diệt và cái chết”. Ông Henrietta Fore, Tổng giám đốc UNICEF tuyên bố như trên sau 5 ngày thi hành nhiệm vụ ở một đất nước bị tàn phá bởi cuộc xung đột. Ông Fore nói: “Những đứa trẻ này phải trở lại trường học, nhận vắc xin, cảm thấy an toàn và được bảo vệ. Chúng ta phải giúp đỡ họ”.

Đến thăm một số khu vực ở Syria, Fore đã thấy cuộc xung đột ảnh hưởng như thế nào đến gia đình, trẻ em và cộng đồng nơi họ sinh sống.

Ở Douma, ở phía đông Ghouta, chỉ vài tháng sau khi kết thúc cuộc bao vây kéo dài 5 năm, các gia đình di dời đã bắt đầu quay trở lại và dân số của thành phố hiện ước tính khoảng 200.000. Nhiều gia đình đã quay trở lại các tòa nhà bị hư hại và mối đe dọa của bom mìn chưa nổ là rất cao. Từ tháng 5 năm 2018, 26 trẻ em đã bị giết hoặc bị thương trên khắp phía Đông Ghouta vì vũ khí còn sót lại. Ông tiếp tục: “Ở Douma, các gia đình và con cái của họ lớn lên trong đồng cỏ nát; họ phải chiến đấu với nước, thức ăn và sưởi ấm với khí hậu mùa đông này. Có 20 trường học, tất cả đều quá tải; cần đào tạo giáo viên trẻ, cung cấp sách, tài liệu trường học, sửa chữa cửa ra vào, cửa sổ và điện”.

Tại Hama, Tổng giám đốc UNICEF đã đến thăm một trung tâm nơi các thiếu nữ và thanh niên học cách chống lại bạo lực giới. Ông cho biết kể từ khi bắt đầu cuộc xung đột, trẻ em và thanh thiếu niên ngày càng trở nên bạo lực. Zein, 15 tuổi thường xuyên đến trung tâm cho biết: “Bất nạt, quấy rối, tấn công thân thể, kết hôn sớm . tất cả các hình thức bạo lực này đã gia tăng. Trẻ em và thanh thiếu niên nhìn thấy bạo lực ở khắp nơi xung quanh họ, và họ thấy chúng là bình thường. Chúng ta phải ngăn chặn tất cả những điều này”.

Vào ngày cuối cùng của chuyến đi, Fore đã đến thăm Deraa, một thành phố nơi có khoảng 1 triệu người sinh sống. Số lượng người di dời trong khu vực rất cao, gây thêm căng thẳng cho các dịch vụ tối thiểu. Một nửa trong số 100 trung tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu của chính phủ đã bị hư hại hoặc bị phá hủy. Hai trạm chính cung cấp nước cho thành phố Deraa nằm trong các khu vực bị tranh chấp trước đây, điều này gây ra việc cắt giảm thường xuyên nguồn cung cấp nước và vì thế họ phải phụ thuộc vào các xe tải chở nước. UNICEF đã giúp xây dựng các ống dẫn dài 16 km để mang lại nguồn nước an toàn cho 200.000 người. Trong số khoảng 1.000 trường học của chính phủ, ít nhất một nửa cần sửa chữa. Các phòng học quá đông. Trẻ em đã mất nhiều năm học ở trường do chiến tranh, vì vậy độ tuổi của học sinh năm thứ nhất có thể từ 6 đến 17 tuổi. Nhiều học sinh đang rời trường . tỷ lệ bỏ học ở Syria là 29%.

Ông Fore nói: “Những hạt giống đầu tiên của



sự gắn kết xã hội được gieo vào trường học. Chúng tôi cần giáo dục chất lượng để đảm bảo trẻ em muốn đi học và muốn ở lại”.

Hiện nay UNICEF đang tăng cường các dịch vụ của mình để hỗ trợ sức khỏe, dinh dưỡng và bảo vệ trẻ em bằng cách cung cấp các chương trình học nhanh cho học sinh mất nhiều năm giáo dục, đào tạo giáo viên và sửa chữa hệ thống nước thải, dẫn nước và nhà máy xử lý nước thải. Trong các lĩnh vực vẫn còn khó tiếp cận, UNICEF tiếp tục kêu gọi sự hợp tác để cung cấp hỗ trợ ngay lập tức bất cứ lúc nào.

Trên mọi miền của Syria, UNICEF luôn yêu cầu bảo vệ trẻ em và chú ý hơn đến việc sửa chữa cơ cấu xã hội bị xé nát sau nhiều năm chiến đấu. Ông Fore cho biết khoảng tám năm trong cuộc xung đột, nhu cầu vẫn còn rất lớn. Hàng triệu trẻ em được sinh ra trong cuộc chiến này và lớn lên trong bạo lực đã sẵn sàng: chúng muốn học. Chúng muốn chơi. Chúng muốn chữa lành. (Ngọc Yến - Vatican)

Tổ chức ‘Cứu trợ Trẻ em’ hoan nghênh Hiệp ước về vấn đề Di cư

Hiệp ước về vấn đề Di cư - Nền tảng cho sự hợp tác giữa các quốc gia

Tổ chức ‘Save the Children’ (Cứu trợ Trẻ em) đã hoan nghênh việc thông qua Hiệp ước Toàn cầu về vấn đề Di cư An toàn, Có trật tự và Thường xuyên (GCM) vào ngày 10 tháng 12 năm 2018, tại Marrakech bởi đa số các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc. Tài liệu lịch sử này thiết lập một nền tảng vững chắc cho sự hợp tác giữa các quốc gia để bảo vệ quyền của hàng triệu trẻ em di cư - nhiều người đã phải đối mặt với những cuộc hành trình không thể tưởng tượng được, đặc biệt là khi thực hiện cuộc hành trình này một mình.

Đại diện đặc biệt của Liên Hợp Quốc về vấn đề di cư quốc tế, bà Louise Arbor, đã nhấn mạnh rằng “việc thông qua Hiệp ước Toàn cầu này chính là một sự tái khẳng định các giá trị và các nguyên tắc được thể hiện trong Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế”.

Liên Hợp Quốc khẳng định rằng GCM không



phải là một tài liệu ràng buộc về mặt pháp lý và văn bản của nó là kết quả đã được thống nhất từ nhiều năm đàm phán liên chính phủ và mỗi quốc gia phải tự xác định các bước tiếp theo.

Mặc dù 164 quốc gia đã phê duyệt Hiệp ước Toàn cầu về vấn đề Di cư, một số nước vẫn phản đối, trong đó bao gồm cả Hoa Kỳ.

Một số trẻ em di cư chạy trốn khỏi nghèo đói, thảm họa, bạo lực và vi phạm nhân quyền phải đối mặt với vấn đề lạm dụng tình dục, nạn buôn bán người, bị trục xuất, bị giam giữ hoặc thậm chí tử vong, theo ‘Save the Children’. Hiệp ước Toàn cầu về vấn đề Di cư có đến 38 đoạn đề cập đến trẻ em. Mục tiêu của nó đó chính là tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các quốc gia để bảo vệ trẻ em di cư tốt hơn cho dù đó là trước khi họ bắt đầu cuộc hành trình, trong khi quyết định được đưa ra đối với tình trạng di cư của họ tại điểm đến hoặc tại quốc gia xuất xứ của họ trong trường hợp trở về.

Chiến dịch Toàn cầu ‘Save the Children’, Giám đốc Vận động và Truyền thông, ông Patrick Patrick, cho biết:

“Hiệp ước Toàn cầu về vấn đề Di cư được đã được triển khai bởi vì thế giới đã thừa nhận rằng việc bảo vệ quyền của trẻ em khi di cư đòi hỏi phải có một phản ứng có tổ chức, và mang tính toàn cầu. Tất cả trẻ em bất kể chúng đến từ đâu hoặc đi đâu - có quyền được an toàn, có quyền được tiếp cận với các dịch vụ cơ bản và không bị tách biệt khỏi những người chăm sóc cho chúng”.

“Giờ đây chúng ta phải khai thác nguồn sức mạnh, những ý tưởng và kinh nghiệm của chính

Tín Thê Giới

trẻ em và thanh thiếu niên để đảm bảo rằng họ có tiếng nói trong cách thức thực hiện Hiệp ước này và đồng thời đáp ứng các nhu cầu của họ”. (Minh Tuệ chuyển ngữ)

Hoa hậu hoàn vũ ngừng mặc bikini sau khi nhận được niềm tin của Chúa

#GNsP (08.12.2018) Hãy đọc cách mà Venus Raj tôn vinh Thiên Chúa với cơ thể của mình Venus Raj là đại diện cho Philippines trong cuộc thi Hoa hậu Hoàn vũ 2010 và giành giải Á hậu thứ 4. Kể từ đó, cô đã là một nhân vật của công chúng và truyền cảm hứng cho tất cả người Philippines. Thông qua tài khoản Instagram của cô ấy, mọi người có thể thấy rằng nữ hoàng sắc đẹp này không còn mặc bikini trong một khoảng thời gian. Thay vì một bộ bikini hai mảnh, cô ấy mặc bộ đồ tắm kín đáo Đây là những gì Venus tiết lộ trong một cuộc phỏng vấn gần đây. Cô ấy nói rằng khi cô ấy tiến gần hơn với Thiên Chúa, cô ấy đặt một số giới hạn về lựa chọn quần áo cho mình. “Không phải vì tôi muốn giới hạn. Mà là vì tôi trưởng thành và tôi đang có niềm tin. Tôi sẽ không làm bất cứ điều gì tôi cảm thấy không phải Kinh Thánh dạy, đó là niềm tin.” Khi được hỏi về cuộc sống hôn nhân của mình, Venus cho biết cô không có bất kỳ người cầu hôn nào vào thời điểm này. “Tôi rất vui và cảm thấy được yêu mỗi ngày.



Tôi không có người cầu hôn, tôi chỉ thực sự hài lòng với mối quan hệ của tôi với Chúa mỗi ngày. Tôi chỉ đang chờ đợi, tôi không theo đuổi.” Bà Cristina Decena, một nữ doanh nhân và người đồng sáng lập ra công ty người mẫu nơi Venus làm, đã chứng thực đức tin của Venus. Theo bà Cristina, Venus đã tác động rất lớn đến cuộc sống của bà, đặc biệt là trong sự phát triển tâm linh của bà. Rõ ràng, chính Venus đã dạy bà cách đọc Kinh Thánh mỗi ngày. Một nữ hoàng sắc đẹp chọn Thiên Chúa hơn bất cứ điều gì, Venus sẽ luôn luôn xinh đẹp cả bên trong lẫn bên ngoài. Venus nói “Trong quá khứ, tôi đã chiến đấu để dành chiếc vương miện của tôi.”. “Hôm nay, tôi không còn ham muốn một vương miện trần thế nữa, nhưng đối với một vương miện đời đời. Nó đã trở thành sứ mạng của tôi để chia sẻ tình yêu thật sự của sự sống đời đời, Người đã chiến đấu tất cả các trận chiến cho tôi chính là Chúa Giêsu Kitô.” Nguồn : Godtv Dịch Nguồn: Anna Trang TMCNN

Khủng bố Hồi Giáo cực đoan gieo tang tóc Hội Hoa Đăng Giáng Sinh tại Strasbourg

11.12.2018 (19 giờ 45) : Một tên súng khủng bố hồi giáo cực đoan đã bắn vào đám đông dự hội hoa đăng tại Strasbourg, quen gọi là Hội chợ Noel, chung quanh nhà thờ chính tòa, làm ba người thiệt mạng, gây thương tích cho 13 người.

Theo nguồn tin cảnh sát, tên khủng bố 29 tuổi có tiền án. Sáng cùng ngày, cảnh sát đã tịch thu lựu đạn và dao găm tại căn hộ của y. Tên khủng bố có 27 tiền án về các tội hình sự tại Đức và Pháp.

Nguồn tin mới nhận được cho biết thêm tên khủng bố tên Chérif, trước khi nổ súng đã hô to “Allah Akbar”. Trong cuộc họp báo, ông biện lý Tòa án Paris nói đến “hành vi khủng bố (acte terroriste), thủ phạm thuộc thành phần hồi giáo cực đoan (radicalisation islamique).

Sau khi gây ra tội ác, thủ phạm đã trốn thoát, hiện bị các lực lượng an ninh gồm 350 cảnh sát viên và các tay súng tinh nhuệ thuộc lực lượng đặc nhiệm RAID truy lùng gắt gao.

Đơn vị chống khủng bố của Tòa án Paris đã

mở cuộc điều tra với các tội danh “giết người có liên hệ đến tổ chức khủng bố, gian nhân hiệp đảng với những kẻ bất lương gây khủng bố hình sự”. Bốn thân nhân của tên khủng bố hiện bị giam giữ để tiến hành điều tra.

12 trưa nay (12.12), nhà thờ chính tòa Strasbourg đã kéo hồi chuông báo tử, liên kết nỗi khổ đau của các nạn nhân với người dân Strasbourg. Tại quảng trường Kleber, dân cư đến thấp nển, trưng nhiều hoa hồng để tưởng niệm các nạn nhân vô tội.

Ngay tối qua, tổng thống Emmanuel Macron đã triệu tập phiên họp an ninh liên bộ. Cũng trong đêm 11.12, nhiều dân biểu Châu Âu, được yêu cầu không ra khỏi Nghị viện, đã ra về vào lúc 2 giờ sáng, được cảnh sát hộ tống, theo lời chủ tịch Antonio Tajani.

Quân khủng bố hồi giáo cực đoan nhắm vào hội hoa đăng Giáng sinh, chung quanh ngôi thánh đường cổ kính được khởi công từ năm 1015, nửa thế kỷ trước Văn Miếu (1070). Ngôi đại thánh đường cao 142,11 mét, vào thế kỷ 11 được coi là cao nhất thế giới.

Hội hoa đăng tại thành phố cổ kính Strasbourg từ 30.11.2018 đến 30.12.2018 làm tăng thêm ý nghĩa kinh mùa vọng do cha Giám đốc Giáo xứ Paris Gilbert Nguyễn Kim Sang biên soạn, được đọc vào các Chúa nhật mùa Vọng tại Giáo xứ và năm cộng đoàn ven đô :

“Lạy Chúa, trong mùa Vọng năm nay.

xin Chúa thấp sáng trong con ngọn đèn châu.

để tâm hồn con luôn sốt mến đón Chúa
Hài Đồng.

Xin lửa thiêng đèn châu nung nấu đức tin
chúng con thêm vững vàng.

cho chúng con biết lắng nghe Thánh Thần
Chúa chỉ lối đến thờ lạy Chúa.

Nơi máng cỏ Bê Lem. Xin Chúa ban cho
chúng con niềm vui và hân hoan theo đường
hướng mục vụ chung của Giáo Xứ.

Lạy Chiên Thiên Chúa . Xin ban cho chúng
con tâm hồn thánh thiện . để chúng con xứng
đáng đón nhận ơn bình an của Chúa Hài Đồng.
Amen. (Lê Đình Thông)



Bốn mươi tu sĩ bị giết trên thế giới trong năm 2018

Năm 2018 có 19 linh mục, một chủng sinh và một nữ giáo dân bị giết ở Phi châu

cath.ch, Bernard Hallet, 2018-12-30

Trong năm 2018, có bốn mươi tu sĩ bị giết trên thế giới. Ngày 29 tháng 12. 2018, hãng tin Fides cho biết, đây là con số gần gấp đôi so với năm 2017.

Trong tám năm vừa qua, châu Mỹ có con số cao nhất các nhà truyền giáo bị giết. Bây giờ Phi châu là châu lục đứng đầu bản sắp hạng u tối này. Hãng tin Fides cho biết, năm 2017 có 23 tu sĩ bị giết, năm 2018 có 40 tu sĩ bị giết.

Ở Phi châu có 19 linh mục, một chủng sinh và một nữ giáo dân bị giết, trong đó có 6 người ở Nigeria. Ở châu Mỹ có 12 linh mục và 3 giáo dân bị giết. Sáu người trong số họ bị giết ở Mêhicô. Ba linh mục bị giết ở Á châu và một ở Đức: đó là linh mục người Công-gô Alain-Florent Gandoulou, tuyên úy của cộng đồng công giáo nói tiếng Pháp ở Berlin, cha bị giết ngày 22 tháng 2 - 2018 sau một vụ tranh cãi hung bạo ở văn phòng của cha.

Cái chết hung bạo

Dù các tu sĩ thường bị chết vì “hận thù đức tin” nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Có khi họ bị giết vì sát nhân muốn ăn cắp, vì tấn công hay vì thanh toán: đó là trường hợp linh mục Xavier Thelakkat ở Kerala, miền nam Ấn Độ. Linh mục bị một cựu nhân viên của giáo xứ Malayattoor đâm chết ở phòng thánh ngày 1 tháng 3 năm 2018 vì ba tháng trước đó linh mục

Tín Thề Giới

cho ông này nghỉ việc.

Các cái chết hung bạo này xảy ra trong bối cảnh nghèo nàn về kinh tế và văn hóa, không khoan dung và bạo lực được xem như một luật trong cách đối xử, thiếu tôn trọng sự sống và mọi quyền cơ bản của con người.

Đứng trước tình huống nguy hiểm cho chính mình, và dù có lời kêu gọi của chính quyền dân sự hay bề trên của họ, các nhà truyền giáo vẫn ở lại nhiệm sở, họ ý thức hoàn cảnh nguy hiểm họ phải đương đầu. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

Hoan hô CANADA

Chúng ta hãy nghe lời của một thị trưởng DORVAL tại tỉnh bang QUEBEC bên Canada trong một quảng cáo trên TV: “Hãy xiên miếng thịt heo trên cái nĩa ăn của các bạn” (PUT SOME PORK ON YOUR FORK). Vị thị trưởng từ chối nguyện vọng của người Hồi Giáo là bỏ món thịt heo ra ngoài thực đơn của các trường công lập và giải thích như sau: Các cha mẹ gốc đạo Hồi Giáo đòi bỏ món thịt heo trong thực đơn của các trường học trong vùng thành phố MONTREAL thuộc tỉnh bang Quebec. Vị thị trưởng của vùng phụ cận DORVAL trong thành phố Montreal đã từ chối nguyện vọng đó và giải thích tại sao:

* Tất cả người Hồi Giáo phải hiểu rằng họ phải sát nhập vào phong tục tập quán, nếp sống và truyền thống của Canada và nhất là tại tỉnh bang Quebec khi họ chọn lựa di cư đến nước của chúng tôi.

* Họ phải hiểu rằng họ phải sát nhập vào nếp sống tại Quebec. Họ phải hiểu rõ là chính họ phải thay đổi nếp sống cũ chứ không phải đòi hỏi người Canada phải thay đổi theo họ, vì người Canada đã mở rộng vòng tay đón họ.

* Người Hồi Giáo phải hiểu rằng người Canada không có phân biệt chủng tộc và bài ngoại. Nước Canada đã chấp nhận cho nhiều người đến định cư trước khi người Hồi Giáo đến.

* Cũng như nhiều quốc gia khác, Canada không muốn mất đi bản sắc và văn hoá của mình. Và nếu Canada giang tay chào đón bạn không phải là mình thị trưởng của Dorval mà chính là

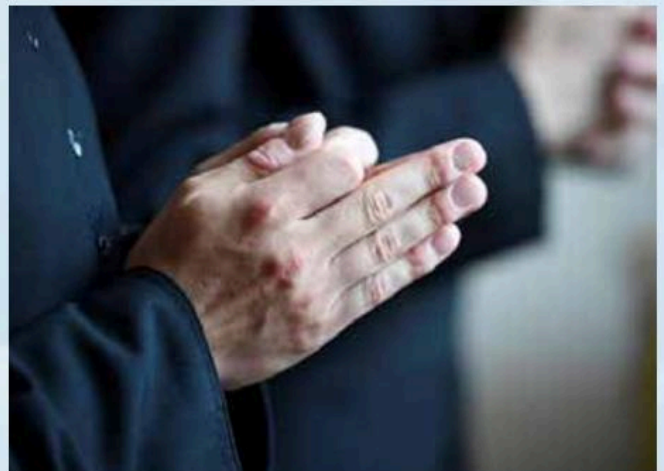
toàn dân Canada.

* Và sau cùng người Hồi Giáo phải hiểu rằng Canada có nguồn gốc là Thiên Chúa Giáo với cây thông Giáng Sinh, nhà thờ và tập tục lễ lạy và tôn giáo phải được diễn ra trong khuôn viên riêng. Hội Đồng thành phố DORVAL đã hành động đúng khi từ chối những nguyện vọng của người Hồi Giáo và đạo Sharia của họ.

** Đối với những người Hồi Giáo mà không đồng ý cùng với bản chất duy vật chủ nghĩa và không cảm thấy thoải mái sinh sống ở Canada, thì trên thế giới còn có 57 quốc gia Hồi Giáo xinh đẹp khác mà đa số rất ít dân cư và đang sẵn sàng đón tiếp các bạn theo luật Sharia . Trước đây nếu các bạn đã rời bỏ quốc gia của các bạn mà chọn Canada mà không chọn các nước Hồi Giáo khác thì chắc chắn là các bạn đã so sánh và nhận thấy đời sống tại xứ Canada này tốt hơn nơi khác. Chúng tôi không muốn bị các bạn kéo nước Canada xuống ngang bằng 57 quốc gia Hồi Giáo kia. Các bạn hãy tự đặt cho mình một câu hỏi: “Tại sao đời sống Canada tốt hơn đời sống nơi bạn ở trước đây?”

“Một miếng thịt heo trong thực đơn tại các trường học” là một phần của câu trả lời này..

Nếu bạn đến định cư tại Canada với ý định dùng nhiều kiểu tuyên truyền để đảo chính thể chế Canada thì xin bạn hãy dọn quần áo rời bỏ Canada về lại nơi xứ sở cũ. Ở đây không có chỗ cho tư tưởng Hồi Giáo và đạo Sharia. Nếu bạn đồng ý với bức thư này thì xin chuyển tiếp, nếu bạn không đồng ý thì xin dọn hành lý đi trở về quê cũ.



3 món quà Giáng Sinh cho Syria

Giáng Sinh năm nay, Tổ chức “Trợ giúp các Giáo hội có nhu cầu” tại Ý đã tìm ra cách khác biệt để giúp đỡ Kitô hữu tại Syria, những người đang phải chịu đựng đau khổ do sự thờ ơ của người khác.

7 năm với 552 ngàn người đã chết, cuộc chiến tại Syria vẫn chưa kết thúc. Trước khi bùng nổ xung đột, cộng đồng Kitô giáo chiếm khoảng 10% dân số nước này, giờ đây họ đang cố gắng sinh tồn trong một đất nước điêu tàn.

Tổ chức “Trợ giúp các Giáo hội có nhu cầu” tại Ý đã phát động chiến dịch cho Giáng Sinh: 3 “món quà” nhằm giúp đỡ các Kitô hữu, với hy vọng Kitô giáo không bị xóa sổ khỏi vùng Trung Đông. Quà tặng Giáng sinh này nhằm hỗ trợ giải quyết phần nào 3 khó khăn lớn do chiến tranh gây ra cho Syria: thực phẩm, y tế và giáo dục.

Thực phẩm

Dự án đầu tiên là tặng 1.725 phần thực phẩm cho các gia đình Kitô hữu đang nghèo khổ cùng cực. Trong số này, 1.090 gia đình vẫn sống tại nhà của họ dù đã bị chiến tranh tàn phá nặng nề. 635 gia đình còn lại thì vô gia cư, không nơi trú ngụ.

Y tế

Dự án thứ hai là giúp 700 người ở Aleppo đang bị bệnh tật. Do xung đột xảy ra triền miên, số lượng người bị thương và bị bệnh rất lớn. Ngoài ra, bom đạn còn phá hủy hơn phân nửa các cơ sở y tế ở Syria. Chiến tranh gây ra nghèo đói, và khi mọi người không có thức ăn thì họ



cũng không thể mua thuốc khi bệnh tật.

Giáo dục

Dự án thứ ba nhắm đến trẻ em, vốn chịu hậu quả nặng nề nhất trong cuộc chiến tại Syria. Tổ chức “Trợ giúp các Giáo hội có nhu cầu” ở Aleppo đang hỗ trợ tài chính để tái xây dựng lại một nhà trẻ đã bị phá hủy, và sẽ đón nhận 15 trẻ tự kỷ. Tại đây, các nữ tu dòng Phan Sinh Thừa Sai Đức Mẹ lại một lần nữa có thể giúp đỡ và thể hiện tình yêu đối với những người thực sự cần đến họ. (Vatican News, 27.11.2018)

Báo cáo mới về Tự do Tôn giáo: 300 triệu Kitô hữu bị bách hại tại 21 quốc gia

Các quốc gia đàn áp Kitô giáo này bao gồm: Trung Quốc, Ấn Độ, Bắc Triều Tiên, Myanmar, Việt Nam và Kyrgyzstan, Vatican News trích dẫn Báo cáo về Tự do Tôn giáo.

Cứ bảy Kitô hữu thì có một người liên quan đến các trường hợp ngược đãi chẳng hạn như bạo lực và bị bắt giữ

61% dân số thế giới sống ở các quốc gia nơi mà tự do tôn giáo không được tôn trọng, theo Báo cáo về Tự do Tôn giáo năm 2018.

Báo cáo được tổng hợp hàng năm bởi Tổ chức Viện trợ các Giáo hội Đau khổ, một tổ chức từ thiện quốc tế thuộc quyền Giáo Hoàng và một cơ quan phản đối vấn đề bất khoan dung tôn giáo.

Vatican News đã trích dẫn một phát hiện trong báo cáo rằng các Kitô hữu tiếp tục trở thành nhóm tôn giáo có khả năng dễ bị đàn áp nhất.

Trong số 61% tín hữu sống ở các quốc gia thiếu tự do tôn giáo, gần 300 triệu người là các Kitô hữu sống ở những quốc gia mà họ có thể trở thành đối tượng của cuộc bách hại.

“Báo cáo về Tự do Tôn giáo” được phát hành vào ngày 22 tháng 11 đã khảo sát 196 quốc gia liên quan đến mức độ mà các điều khoản nhân quyền của LHQ được xem xét liên quan đến việc thực hành tôn giáo.

Báo cáo đã trích dẫn những dữ liệu, trong giai đoạn giữa năm 2016 đến giữa năm 2018, cho thấy những vi phạm nghiêm trọng đối với vấn đề tự do tôn giáo ở 38 quốc gia, theo Vatican News.



Đã có một sự phân biệt đối xử tôn giáo nghiêm trọng ở 17 quốc gia này và ‘việc đàn áp thẳng tay’ đối với các nhóm tôn giáo thiểu số, trong đó có nhiều vụ thương vong, ở 21 quốc gia khác.

Nghiên cứu cho thấy rằng tại 22 quốc gia, chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo đã dẫn đến sự không khoan dung tôn giáo trong khi ở nhiều quốc gia hoặc chính phủ độc tài khác theo đuổi các chính sách của “chủ nghĩa dân tộc hết sức hung hăng”.

Các quốc gia này bao gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Bắc Triều Tiên, Myanmar, Việt Nam và Kyrgyzstan, Vatican News trích dẫn Báo cáo về Tự do Tôn giáo.

Báo cáo của Tổ chức Viện trợ các Giáo hội Đau khổ đã trích dẫn việc tự do tôn giáo được cải thiện đối với một số nhóm thiểu số ở Syria và Iraq thoe sau sự thất bại quân sự của cái gọi là tổ chức Nhà nước Hồi giáo.

Minh Tuệ chuyển ngữ

Lần đầu tiên một phụ nữ đứng đầu Khoa Thần học của Đại học Công giáo

Với sắc lệnh của Bộ Giáo dục Công giáo ban hành ngày 26 tháng 10, lần đầu tiên bà Ana Maria Jorge, 56 tuổi, nữ tiến sĩ giáo dân sẽ là người đứng đầu Khoa Thần học của Đại học Công giáo Bồ Đào Nha.

Tiến sĩ Jorge chuyên ngành nghiên cứu lịch sử tại Khoa Văn và Triết học của Đại học Công giáo Lovanio, là thành viên của Học viện Lịch sử Bồ Đào Nha, Hiệp hội Nghiên cứu trung cổ Bồ Đào Nha và Hội Khoa học Đại học Công giáo, nơi bà dạy môn lịch sử Giáo hội và Kitô giáo,

cũng như phương pháp luận. Bà còn là người điều phối các nghiên cứu về tôn giáo, giữ vai trò chỉ đạo ở Trung tâm Nghiên cứu về Lịch sử Tôn giáo và tạp chí “Lusitania sacra” từ 2007 đến 2010.

Khoa Thần học được thành lập từ ngày 4 tháng 11 năm 1968, chính xác cách đây năm mươi năm. Kế hoạch của Viện cho giai đoạn 2015-2020 là nâng cao trình độ giảng dạy và tăng cường đội ngũ giảng viên; gia tăng nghiên cứu thần học và khoa học tôn giáo; thiết lập học viện Khoa học tôn giáo. Trong tinh thần hợp tác với nhiều tổ chức Giáo hội trong nước và quốc tế, các Giáo hội của các nước châu Phi nói tiếng Bồ Đào Nha.

Theo bà Ana Maria Jorge quốc tế hóa giảng dạy, thông qua tính chuyển động của giáo viên và học sinh, có tầm quan trọng mới. Bà nói: “Đây là một thách thức lớn. Thực tế cần phải đa dạng hóa quốc tế châu Âu và mở rộng toàn thế giới trong việc nghiên cứu. Cần phải làm sao để việc nghiên cứu của sinh viên ngày càng mang lại hiệu quả. Để đạt được điều này ở các buổi hội thảo Khoa Thần học phải có sự kết nối với các trường khác và các quốc gia khác”.

Khi nói về lịch sử của Khoa mà bà sẽ đứng đầu, nữ tiến sĩ cho biết khoa hoạt động tại ba trung tâm (Lisbona, Porto e Braga), và cho biết trong năm mươi năm qua đã đào tạo nhiều thế hệ sinh viên. Bà và các cộng tác viên tin tưởng việc đào tạo các thế hệ sinh viên tiếp theo trong tương lai tiếp tục phát triển.

Ngọc Yến - Vatican



TIN GIÁO HỘI Á CHÂU

Giáng sinh trở thành lễ nghỉ chính thức tại Irak

Đáp lại lời thỉnh cầu của ĐHY Raphael Louis Sako, Thượng Phụ giáo chủ Công Giáo Candê, chính phủ Irak đã quyết định lễ Giáng Sinh là lễ nghỉ chính thức tại nước này.

Quyết định này có giá trị đối với mọi người dân Irak chứ không phải chỉ được áp dụng cho các tín hữu Kitô tại nước này.

Sứ điệp ngắn của chính phủ được truyền đi hôm 24.12.2001, nói rằng “Chúc mừng lễ Giáng Sinh cho mọi công dân Kitô, cũng như mọi người Irak và tất cả những người mừng lễ này trên thế giới”.

Đài truyền hình CNN truyền đi hôm 25.12.2001, cho biết quyết định trên đây của chính phủ Irak thay khoản luật về vấn đề này. Sau cuộc xâm lăng của Quân đội Mỹ hồi năm 2003, cho đến nay, số tín hữu Kitô tại Irak giảm từ 1 triệu 400 ngàn người xuống còn khoảng 300 ngàn như hiện nay. Hàng trăm ngàn Kitô hữu đã di tản ra nước ngoài vì tình trạng thiếu an ninh, khủng hoảng kinh tế và nạn bạo lực do các nhóm võ trang thuộc cái gọi là “Nhà nước Hồi giáo IS” (Sismografo 25.12.2018). (G. Trần Đức Anh OP)



Bắc Hàn chúc mừng Giáng sinh các tín hữu Nam hàn

Các đại diện tôn giáo của 5 tôn giáo “được cho phép” ở Bắc hàn đã gửi một sứ điệp video chúc



mừng Giáng sinh đến các Kitô hữu Nam hàn.

Hội đồng tôn giáo Bắc hàn . gồm các tín đồ Phật giáo, Hồi giáo, Đạo giáo, Công giáo và Tin lành . đã cầu xin “hòa bình và thịnh vượng” cho “các anh em nam Hàn” và mời gọi họ “cùng nhau bước đi, chung tay, hướng tới sự thống nhất và hòa bình”.

Sứ điệp video bắt đầu với một loạt các hình ảnh của Thế vận hội mùa đông tại Pyeongchang (Bình xương) và các cuộc hội nghị thượng đỉnh giữa các lãnh đạo hai miền nam bắc Triều tiên trong năm 2018. Tiếp đó là lời của chủ tịch Hội đồng tôn giáo Kang Ji.young, ông nói: “Tôi muốn gửi những lời chúc bình an trong Giáng sinh này đến các anh chị em Nam hàn. Chúng tôi hy vọng rằng với chúc lành của Chúa Giêsu, chúng tôi sẽ có thể cùng nhau tiến bước tay trong tay hướng đến hòa bình và thống nhất.” Video được Bộ trưởng thống nhất Seoul chấp thuận và loan truyền cho các đại diện các tôn giáo khác nhau ở Nam hàn.

Tại Bắc hàn, chỉ được phép thờ kính vị lãnh tụ quá cố Kim Jong.II (Kim Nhật Thành) và cha của ông. Chế độ cộng sản luôn tìm cách ngăn cản sự hiện diện của các tôn giáo, đặc biệt là của các Phật tử và Kitô hữu và đòi các tín hữu phải đăng ký vào các tổ chức do đảng cộng sản kiểm soát. Chính quyền thường xuyên bách hại dữ dội các tín hữu không đăng ký và các nhà truyền giáo. Từ khi chính quyền cộng sản nắm quyền ở Bắc hàn, khoảng 300 ngàn Kitô hữu đã bị sát hại.

Bắc hàn phân dân chúng thành 51 nhóm trong xã hội và những người thực hành đức tin không

Tín Giáo Hội

được chính quyền kiểm soát thuộc vào nhóm thấp nhất, ít có cơ hội học tập, không được nhận trợ cấp lương thực và liên tục là nạn nhân của bạo lực tàn bạo.

Chính quyền Bình nhượng tuyên bố nước này có tự do tôn giáo và được hiến pháp quốc gia bảo vệ. Theo số liệu chính thức của chính quyền, tại Bắc hàn có 10 ngàn Phật tử, 10 ngàn tín hữu Tin lành và 4 ngàn tín hữu Công giáo; đây là số tín hữu đăng ký trong các hiệp hội được nhìn nhận.

Trong những năm 1980, tại Bình nhượng chỉ có 2 nhà thờ Tin lành và một nhà thờ Công giáo được xây dựng. Năm 2006, chính quyền Bắc hàn cho phép xây một nhà thờ Chính thống.

Theo một số nhân chứng đã có cơ hội thăm các nhà thờ này, thì tại các nhà thờ này chỉ quảng cáo cho chế độ: những “linh mục” làm việc ở đây so sánh lãnh đạo Kim Nhật Thành như một vị thần trên trái đất. Trong nhà thờ Công giáo duy nhất ở đây không có linh mục nào và mỗi tuần chỉ có một buổi cầu nguyện chung.

Trong sứ điệp Giáng sinh gửi cho cộng đoàn của mình, ĐHY Andrew Yeom Soo.jung, TGM Seoul đã khẳng định rằng các Kitô hữu được mời gọi trở thành những người đầu tiên xây dựng hòa bình trên thế giới và hòa bình đích thực là một món quà của Thiên Chúa mà chúng ta chỉ có thể nhận được nhờ cầu nguyện. Do đó ngài mời gọi các tín hữu tiếp tục cầu nguyện cho hòa bình trên bán đảo Triều tiên.

ĐHY cũng chúc lành cho các anh chị em Bắc hàn, ngài nói: “Tôi hy vọng rằng Giáng sinh có thể là một hy vọng và ánh sáng mới cho các anh chị em Bắc hàn, và có thể mang đến niềm an ủi lớn lao cho những khó khăn mà họ đang trải qua.” (Hong Thủy)

ĐTC sẽ viếng thăm Liên minh các Tiểu Vương quốc Ảrập

Hôm 6.12.2018, Giám đốc Phòng Báo Chí Tòa Thánh, Ông Greg Burke, cho biết: “Nhận lời mời của Sheik Mohammed bin Zayed Al Nahyan, Thái Tử nước Abu Dhabi, ĐTC sẽ viếng thăm nước này từ ngày 3 đến 5.2.2019 để tham dự Cuộc Gặp Gỡ Liên tôn quốc tế về “Tình huynh



đệ nhân loại”. Cuộc viếng thăm cũng diễn ra theo lời mời của GHCG tại Emirati.”

Cùng với thông cáo trên đây, Phòng báo chí Tòa Thánh cũng công bố huy hiệu cuộc viếng thăm với chủ đề “Xin biến con thành máng chuyển hòa bình của Chúa”.

Danh xưng Phanxicô của ĐTC phản ánh sứ mạng hòa bình

ĐTC đương kim đã nhận tên Phanxicô, tên của Thánh Phanxico Assisi, Tấm Gương rạng ngời về việc thực hành những lời dạy của Chúa Giêsu Kitô: “Phúc cho những người xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con cái Thiên Chúa” (Mathêu 5,9). Hòa bình của Thiên Chúa chữa lành mọi hình thức thù địch giữa con người và đồng hành với Tin Mừng được Chúa Giêsu Kitô loan báo về một vị Thiên Chúa hòa giải thế giới với Ngài.

Chủ đề lấy từ những lời mở đầu Kinh Hòa Bình của Thánh Phanxicô Assisi, diễn tả lời cầu của chúng ta, xin cho cuộc viếng thăm của ĐGH Phanxicô tại Emirati đặc biệt làm lan tỏa hòa



bình của Thiên Chúa trong tâm hồn mọi người thiện chí.

Huy hiệu (Logo) cuộc viếng thăm của ĐTC là một con chim bồ câu mang cành Ôliu. Màu con chim này màu trắng viền vàng, được rút từ màu cờ Vatican. Màu cờ của Liên minh các tiểu vương quốc Arập được tháp nhập vào thân chim câu, biểu tượng cuộc viếng thăm của ĐTC tại nước này như một sứ giả hòa bình. (Rei 6.12.2018)

(G. Trần Đức Anh OP. Vatican)

Công bố chương trình viếng thăm của ĐTC tại Abu Dhabi

Hôm 12.12, Phòng báo chí Tòa Thánh đã công bố chi tiết chương trình viếng thăm của ĐTC tại Abu Dhabi, thủ đô của các Liên Minh các Tiểu Vương quốc Arập từ ngày 3 đến 5.2 tới đây.

ĐTC sẽ rời Roma lúc 13 giờ trưa ngày chúa nhật 3.5 và đến Abu Dhabi lúc 10 giờ đêm. Tại đây có cuộc đón tiếp chính thức.

Hôm sau, thứ hai 4.5, lúc 12 giờ trưa, có nghi thức chào đón ĐTC tại cổng chính của phủ Tổng Thống và ngài chính thức thăm Thái Tử tại đây. Ban chiều lúc 5 giờ, ngài gặp riêng các thành viên Hội đồng kỳ lão Hồi giáo tại Đại Đền Thờ Sheik Zayed, trước khi tham dự cuộc gặp gỡ liên tôn giáo Đền Tưởng Niệm vị Sáng lập.

Thứ ba, mùng 5 tháng 2, lúc 9 giờ 15, ĐTC sẽ viếng Nhà Thờ chính tòa của Giáo phận đại diện Tông Tòa nam Arabia ở Abu Dhabi rồi cử hành thánh lễ lúc 10 giờ rưỡi cho các tín hữu tại Trung tâm Thể Thao Zayed. Sau lễ, lúc 12 giờ 40 có nghi thức giã từ tại Phi trường Abu Dhabi trước khi ĐTC đáp máy bay trở về Roma, dự

kiến vào lúc 5 giờ chiều cùng ngày 5 tháng 3.

Tổng cộng ĐTC có mặt tại Abu Dhabi 39 tiếng đồng hồ, với 1 diễn văn và bài giảng, gặp gỡ chính quyền, các vị lãnh đạo Hồi giáo, và liên tôn, cử hành thánh lễ với bài giảng cho các tín hữu Công Giáo (Rei 12.12.2018) (G. Trần Đức Anh OP. Vatican)

Giáng sinh cho những người phong cùi ở Mumbai, Ấn Độ: Chúa Kitô là ánh sáng

“Trung tâm da liễu Vimala” ở quận Versova đón tiếp 60 bệnh nhân. Các nữ tu và các cộng tác viên chăm sóc cho những người bị bệnh phong, những người “bị quên lãng”.

Giáng sinh cho những người phong cùi ở Mumbai. “Giống như lễ hội Diwali của đạo Hindu. Đây là dịp để cử hành ánh sáng chiến thắng bóng tối. Đối với chúng tôi, Chúa Kitô là ánh sáng cho thế giới, Người đến để soi sáng tâm hồn mỗi người”. Sơ Bertilla Capra, nữ tu thuộc Dòng Truyền giáo Vô Nhiễm Mẹ Maria cho biết như trên. Sơ Bertilla điều hành “Trung tâm da liễu Vimala” ở quận Versova, một trong những bệnh viện quan trọng nhất điều trị bệnh phong ở Mumbai. Và chính tại đây, ngày 22 tháng 12, cùng với khoảng 60 bệnh nhân và 83 thiếu nữ ở trong khu sinh viên tổ chức lễ sinh nhật Chúa Kitô.

Được thành lập vào năm 1976, Trung tâm là một điểm đến cho các bệnh nhân mắc bệnh Hansen ở vùng đô thị Maharashtra. Trong hơn 40 năm, trung tâm đã điều trị cho hàng ngàn người và cung cấp các phương pháp điều trị, phẫu thuật thẩm mỹ và phục hồi chức năng và vật lý trị liệu. Hiện tại, 9 nữ tu làm việc ở đó, với sự cộng tác của hàng chục chuyên gia trên khắp Ấn Độ. Nữ tu nói: “Những bệnh nhân bị bệnh nhẹ hơn, những người ở giai đoạn đầu, được giúp đỡ tại nhà. Các trường hợp cấp tính, đã xuất hiện các vết loét và nhiễm trùng ở các chi và cần điều trị y tế và phẫu thuật cụ thể, phải nhập viện”.

Buổi lễ diễn ra trong một hội trường bệnh viện. Các thiếu nữ trình diễn cảnh ra đời của Chúa Kitô. Sơ Bertilla cho biết: “Mọi người đều tham gia. Đó là một buổi lễ đơn giản, không phô





trương, mục đích để chỉ cho thấy những giá trị mà Chúa Giêsu đã dạy chúng ta. Sau buổi diễn, các diễn viên cùng với bệnh nhân đến trung tâm bệnh viện, nơi ông già Noel đang chờ họ với những món quà. Những món quà tuyệt vời đã được phân phát cho người bệnh và cho các cô gái. Tiếp theo là những bài hát và trò chơi”.

Hầu hết các bệnh nhân theo đạo Hồi và Ấn Độ. Nhà truyền giáo nói: “Chúng tôi ở đây vì họ. Sự hiện diện của chúng tôi là một việc làm chứng: trao một thông điệp của Chúa Giêsu, về tình yêu và hòa bình. Chúng tôi cung cấp dịch vụ này để giúp đỡ họ”. Sr Bertilla kết luận: “công việc của chúng tôi được đánh giá cao, bởi vì chúng tôi chăm sóc những người bị lãng quên. Bệnh nhân mắc bệnh phong vẫn còn bị đặt sang một bên, họ là những người cần sự giúp đỡ, nhưng không ai quan tâm”. (Ngọc Yến. Vatican)

ĐHY Tagle thăm trại tị nạn Rohingya tại Bangladesh

Chủ tịch Caritas Quốc tế, ĐHY (ĐHY) Luis Antonio Tagle mời gọi cộng đồng quốc tế tiếp tục giúp đỡ người thiểu số Hồi giáo Rohingya đang tạm lánh ở Bangladesh. ĐHY Tagle đã đưa ra lời kêu gọi trên sau khi viếng thăm trại tị nạn Kutupalong trong chuyến thăm 2 ngày tại Bangladesh vào ngày 3 và 4.12. Những người Rohingya đang trú chân ở đây đã phải trốn chạy sự áp bức tại Myanmar.

ĐHY Tagle đã thăm các gia đình tị nạn và nhiều điểm phân phối viện trợ, các không gian dành cho trẻ em và những nhà mẫu do Caritas thiết kế. Ngài cũng trao đổi với nhân viên cứu

trợ và tình nguyện viên của Cơ quan Tị nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR), và gọi điện thoại cho ông Muhammad Abul Kalam, người đứng đầu Ủy ban Hỗ trợ tị nạn và hồi hương (RRRC) của Bangladesh.

Khoảng 240.000 người đã nhận được viện trợ thực phẩm từ Caritas, 10.000 gia đình nhận được nhu yếu phẩm, và hơn 1.000 chỗ ở được xây dựng. Caritas cũng đã phân phát bếp và bình gas cho khoảng 20.000 gia đình nhằm giảm thiểu tình trạng chặt cây để nấu ăn, đồng thời phân phát hạt giống cây trồng và rau cho hơn 26.000 gia đình.

ĐHY Tagle đánh giá cao nỗ lực của Caritas Bangladesh dành cho người tị nạn Rohingya. Ngài chia sẻ: “Điều này thật sự cho tôi hy vọng. Nếu chung tay, chúng ta có thể tạo ra sự khác biệt”. (Gia Hy)



Thổ dân Philippines trồng 2000 cây xanh theo tinh thần của Thông điệp Laudato Si

Trong hai ngày dưới sự hướng dẫn của Đức Giám mục Socrates Mesiona các thổ dân ở miền nam Philippines đã trồng 2000 cây xanh theo tinh thần thông điệp Laudato Si của ĐTC Phanxicô. Mục tiêu của sáng kiến này dự kiến sẽ kéo dài trong một năm và 10.000 cây sẽ được trồng trong khu vực được bảo vệ của vùng núi Mantalingahan, một lãnh thổ chỉ có người dân bản địa sinh sống.

Đức cha Mesiona, trước đây là Giám đốc Hội đồng Giáo hoàng về Truyền giáo của Philippines nói: “Trong tinh thần Laudato Si của ĐGH Phanxicô, tất cả chúng ta được kêu gọi để làm

phần việc của mình trong việc chăm sóc ngôi nhà chung. Tôi tin rằng với sự giúp đỡ của cộng đồng người bản địa chúng tôi có thể đạt được mục tiêu trồng 10.000 cây mới. Các khu vực trồng cây mới được bố trí ở độ cao 700 m so với mực nước biển và để lên tới đây cần một giờ leo núi. Việc làm này không chỉ là một dự án dành cho môi trường, đây là một hoạt động còn đóng vai trò như một phương tiện giúp mưu sinh cho người dân ở đây. Cụ thể chúng tôi trao 10 peso cho họ cho mỗi cây được trồng”.

Các nhà lãnh đạo của cộng đồng bản địa cảm ơn Giáo Hội vì dự án này. Trước khi bắt đầu các hoạt động trồng cây, Trung tâm hoạt động xã hội của Puerto Princesa, hợp tác với một số tổ chức xã hội dân sự, đã tiến hành một diễn đàn về các vấn đề sinh thái, nói về mối tương quan giữa Thiên Chúa, con người và sự sáng tạo, theo cái nhìn Kitô giáo, và phác học những điểm chính của thông điệp Laudato Si. (Ngọc Yến . Vatican)

Ngày Thế giới bệnh nhân năm 2019 sẽ được tổ chức tại Calcutta (Kolkata) từ ngày 9.11.02.2019.

Ngày Thế giới bệnh nhân được thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II bắt đầu vào ngày 13.05.1992 và được cử hành vào lễ Đức Mẹ Lộ đức hàng năm, ngày 11.02. Ngày này cũng là ngày kỷ niệm Tông thư “Đau khổ cứu độ”, nói về ý nghĩa của đau khổ con người dưới chiều kích Kitô giáo.

Calcutta được chọn để cử hành Ngày Thế giới bệnh nhân lần thứ 27, theo ĐHY Peter Turkson, Tổng trưởng Bộ Phát triển nhân bản toàn diện - cơ quan tổ chức Ngày này, để vinh danh đau khổ “dưới ánh sáng kinh nghiệm của thánh Têrêsa Calcutta”.

Đây là lần thứ hai Ngày Thế giới bệnh nhân được tổ chức tại Ấn độ; lần thứ nhất là ở Vailankanni.

ĐHY Turson nói: “Việc cử hành Ngày Thế giới bệnh nhân hàng năm nhằm giúp cho Dân Chúa, và như một hệ quả, nhiều cơ sở y tế Công giáo và của xã hội dân sự, ý thức hơn rằng cần bảo đảm chăm sóc các bệnh nhân cách tốt nhất

có thể; giúp các bệnh nhân giúp tận dụng tối đa sự đau khổ, ở cấp độ con người, nhưng trên hết, là về khía cạnh siêu nhiên; giúp các giáo phận và các cộng đoàn Kitô và các dòng tu tham gia vào công tác tông đồ chăm sóc sức khỏe; tăng cường sự dẫn thân quý giá của các thiện nguyện viên; nhắc nhở mọi người về tầm quan trọng của việc huấn luyện thiêng liêng và luân lý cho các nhân viên chăm sóc sức khỏe; và cuối cùng là kiến tạo một sự hiểu biết tốt hơn về tầm quan trọng của việc chăm sóc tôn giáo cho người bệnh giữa các linh mục giáo phận và linh mục dòng, cũng như giữa những người sống và làm việc bên cạnh những người đang chịu đau đớn.”

(Hong Thủy . Vatican)

ÂU CHÂU

Đức Phanxicô và “điều tốt để chia sẻ”: trang bìa mới của báo Forbes và các “ngôi sao nhân đạo thế giới”

Đức Phanxicô và “điều tốt để chia sẻ” là trang bìa số 15 tờ báo hàng tháng Forbes ở Ý với phụ đề: “Khi sự giàu có trở thành nhân đạo”. Tờ báo được phát hành ở Ý ngày 28 tháng 12.2018.

Đức Bergoglio làm hình bìa là “biểu tượng”

**Trang bìa báo Forbes ở Ý
ngày 28 tháng 12.2018 @ forbes.it**



Tín Giáo Hội

cho số báo đặc biệt nói về “kinh tế của điều tốt, cân bằng hoàn hảo giữa ba con đường bác ái (...), từ thiện và nhân từ”. Tờ báo Forbes nhấn mạnh: “ĐGH Dòng Tên đầu tiên mang thêm sức mạnh cho những ai quyết định đi trên hai con đường từ thiện và nhân từ”.

Tờ báo nhắc lại: “Văn hóa anglo.saxon làm cho công việc từ thiện và nhân từ thực sự là một lẽ sống, khởi đi từ nguyên tắc chia sẻ, mà bất cứ ai kiếm được tiền đều có bốn phận phải hoàn trả lại cho xã hội một phần những gì họ đã nhận được. Ở Mỹ, số tiền quyên góp cá nhân lên đến 300 tỷ mỗi năm, một con số khổng lồ mang lại lợi ích, ngoài nguyên tắc hoàn trả lại xã hội, còn được khấu trừ thuế có thể lên đến 50%”.

Tờ báo nhấn mạnh, “ở Ý cách thực hiện có tính cách cá nhân và ít cấu trúc: chế độ thuế ít lợi hơn dù mỗi năm có 9 tỷ âu kim được tặng cho các tổ chức từ thiện (ở Anh 25 tỷ, ở Đức 23 tỷ), một con số đặt Bel Paese ở vị trí thứ ba của Âu châu. Mục tiêu bây giờ là nâng cao hiệu quả và giải phóng các nguồn lực mới cho các khu vực thứ ba (...)”.

Sau đó, bài trình bày dài của Forbes Charity giới thiệu 100 tổ chức “nổi bật trong năm về số lượng tài lực cung cấp và tinh thần sáng tạo trong công việc của họ ở Ý và trên thế giới qua các dự án hỗ trợ, nghiên cứu và quảng bá văn hóa”.

Tóm lại, người Mỹ là những người “rộng lượng” nhất: “Một dãy ngân hà các ngôi sao từ thiện toàn cầu” so với “các tài nguyên được cho với tổng giá trị di sản của họ”. (Marta An Nguyễn dịch) - Nguồn: phanxico.vn

Hang đá Giáng sinh của các công nhân vệ sinh ở Roma

Năm 1972, ông Giuseppe Ianni, một nhân viên của một công ty ở Roma đã nghĩ ra và thực hiện khung cảnh Giáng sinh tại văn phòng của mình, gần Vatican. Và khung cảnh Giáng sinh của những công nhân vệ sinh đã được thành hình.

46 năm trước đây, khi ông Giuseppe Ianni bắt đầu thực hiện cảnh Giáng sinh ở Roma, người dân đã hỏi ông: “Ông đang làm vì vậy?” Ông trả lời: “Tôi đang thực hiện khung cảnh Giáng sinh đẹp



nhất ở Roma và ĐGH sẽ đến viếng thăm.” Đó là sự ra đời của “Cảnh Giáng sinh Netturbini”, nghĩa là cảnh Giáng sinh của những công nhân vệ sinh đường phố; và nó là một trong những hang đá được thăm viếng nhiều nhất ở Roma. Các Giáo hoàng cũng đã đến viếng nơi này.

Trong hơn 40 năm qua, hơn 2 triệu người dân Roma cũng như khách du lịch khắp thế giới đã đến thăm và ngưỡng mộ công trình của các công nhân vệ sinh. Họ đến cầu nguyện và làm chứng về sự điệp hòa bình và huynh đệ của cảnh Giáng sinh.

Hiện nay ông Ianni đã nghỉ hưu. Khi được hỏi điều gì đã thúc đẩy soi sáng ông thực hiện công trình hang đá Giáng sinh đó, ông trả lời: “Tôi đang thực hiện ý muốn của Chúa.”

Ông nhớ lại sự nghi ngờ của mọi người khi ông bắt đầu công việc. Nhưng sau đó, khi các đồng nghiệp nhận ra tầm quan trọng của dự án ông đang làm, họ đã giúp đỡ ông khi có giờ rảnh rỗi. Nhờ đó, trong 3 tháng họ đã tái dựng lại cách trung thành cảnh Giáng sinh ở Bêlem.

Ông Ianni cho biết là vào năm 1974, thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã thăm cảnh Giáng sinh ở đây. Sau đó, thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, từ năm đầu triều đại của Giáo hoàng, mỗi năm đều thăm ông Ianni và các đồng nghiệp của ông. Ngài cũng quyết định rằng Đức Trinh nữ Maria được kính nhớ với tước hiệu Đức Bà đường phố sẽ là bốn mạng của các công nhân vệ sinh ở Roma.

Năm đầu tiên khi vừa được chọn làm Giáo hoàng, ĐGH Biển đức cũng đến thăm cảnh Giáng sinh này. Ngài đã nói: “Đi đến cầu nguyện ở cảnh Giáng sinh này thì giống như đi hành hương

Bêlem, đến hang đã thánh nơi Chúa Cứu Thế của chúng ta đã giáng sinh.”

Ông Ianni cho biết cảnh Giáng sinh được làm từ 3000 viên đá của nhiều nước trên thế giới. Các viên đá được gắn ở tường ngoài và trên nền của máng cỏ. Tên của quốc gia được viết bên dưới viên đá.

Mỗi năm cảnh Giáng sinh lại được cải thiện với những chi tiết mới. Ông Ianni và các tình nguyện viên đã tái dựng lại các tòa nhà của Palestine 2000 năm trước đây, với mục đích trình bày một ý tưởng hòa bình và huynh đệ giữa các dân trên thế giới. (Hong Thủy)

ĐTC Phanxicô nhấn nhủ các bạn trẻ Taizé tại Madrid

ĐTC mời gọi các bạn trẻ Kitô Âu Châu sống lòng hiếu khách quảng đại, làm cho mình được phong phú nhờ những khác biệt của người khác, đồng thời dùng năng khiếu của mình để cải tiến thế giới.

ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, cho biết ĐTC mong ước như trên, qua sứ điệp, nhân danh ĐTC, ĐHY gửi đến 15 ngàn bạn trẻ Kitô Âu Châu tham dự cuộc gặp gỡ lần thứ 41 do Tu viện Đại kết Taizé tổ chức tại Marid, thủ đô Tây Ban Nha, từ ngày 28.12.2018 đến 1.1.2019 tới đây với chủ đề là "Chúng ta đừng quên lòng hiếu khách".

ĐHY Parolin viết: "ĐTC mời gọi các bạn dành chỗ cho Chúa trong đời sống của các bạn và khám phá thấy rằng, nhờ tình bạn với Chúa Giêsu, các bạn có thể sống một tinh thần hiếu khách quảng đại, học cách thức làm cho mình

được phong phú nhờ những khác biệt của người khác, và làm cho những tài năng của mình được sinh hoa kết trái để trở thành những người kiến tạo những nhịp cầu giữa các Giáo Hội, các tôn giáo và các dân tộc".

ĐHY Parolin cũng cho biết: "Với tâm hồn đầy hy vọng, ĐTC khuyến khích các bạn trẻ, nhờ ơn Chúa, hãy đón nhận những anh chị cao niên của mình trong đức tin, sử dụng những năng khiếu, nghị lực và sức mạnh của mình để cải tiến thế giới và làm cho mỗi người có thể tìm thấy chỗ đứng của mình trong đại gia đình nhân loại, nhất là trở nên gần gũi với những người bị thương tổn và bị gạt ra ngoài, bị phủ nhận hoặc bị loại trừ, những người bé nhỏ và nghèo túng!"

Trong những ngày này, 15 ngàn bạn trẻ đến từ các nước Âu Châu và thuộc các Giáo Hội Kitô như Công Giáo, Chính Thống, Anh giáo và Tin Lành, được tiếp đón trong 170 giáo xứ và hàn ngàn gia đình ở thủ đô Tây Ban Nha. Họ sinh hoạt và trao đổi, thảo luận trong các xứ đạo và cầu nguyện chung tại khu Hội chợ triển lãm ở thủ đô Madrid, Tây Ban Nha. Trong số các bạn trẻ tham dự, ngoài các bạn trẻ Tây Ban Nha bản xứ, đông nhất là 3.500 người Ba Lan, 2 ngàn từ Ucraina, 1.300 từ Cộng hòa Croatia, 1.100 bạn trẻ người Pháp và 750 người từ Đức. (REI, KNA 27.12.2018) (G. Trần Đức Anh OP - Vatican)

Bạn có thể chạy chiếc xe Lamborghini của Đức Phanxicô

iheartradio.ca, Carolyn Labrie, 2018.12.19

Bạn sẽ nghĩ gì nếu bạn lái chiếc xe Lamborghini của Đức Phanxicô?

Một cuộc bốc thăm chiếc xe được Đức Phanxicô ký và ban phép lành sẽ được tổ chức ở sà n Omaze. Để tham dự cuộc bốc thăm này bạn phải mua vé trên mạng, giá vé từ 10 đến 5000 âu kim. Dĩ nhiên vé càng đắt thì bạn càng có nhiều may mắn... trúng xe!

Tiền thu được sẽ tặng cho các cơ quan từ thiện giúp đỡ các làng bị bạo lực và chiến tranh phá hủy, các cơ quan giáo dục, y tế ở trên nhiều vùng trên thế giới.

Người trúng giải sẽ được tặng chuyến đi



Vatican để nhận chìa khóa xe trong buổi lễ cùng với Đức Phanxicô và ông Stefano Domenicali, giám đốc hãng Lamborghini.

Tháng 11 năm 2017, Đức Phanxicô nhận chiếc xe Lamborghini màu trắng, tên Huracan (tiếng Tây Ban Nha là sóng thần) của nhà sản xuất Ý nhưng ngài không có thì giờ cũng như không muốn lái chiếc xe này, ngài thích chiếc xe giáo hoàng hơn.

Chiếc xe đã được đem bán đấu giá lần đầu vào tháng 5 - 2018 và bán được 700 000 âu kim, nhưng cuối cùng việc chuyển nhượng không thành, lý do không được tiết lộ. Lần này Đức Phanxicô bán vé bốc thăm để lấy tiền giúp người nghèo.

Chiếc Huracan chỉ mất 3,4 giây để vọt từ 0 đến 100 cây số nhờ 580 mã ngựa! Giá căn bản là 223 000 tiền Canada. Đây là kiểu Lamborghini thứ nhì bán nhiều nhất trên thế giới sau kiểu Gallardo. Vì thế khó hình dung Đức Phanxicô ngồi trên chiếc xe chiến này để di chuyển! Quý vị có thời gian từ đây đến cuối tháng 1.2019 để mua vé! <https://www.omaze.com/experiences.pope.francis.lamborghini?ref=lamborghini>

Nguồn: phanxico.vn



Năm 2018 có nhiều linh mục bị sát hại nhất từ trước đến nay

Theo dữ liệu thống kê, cho đến ngày 18.12 số linh mục bị sát hại trong năm 2018 đã lên đến 36 vị. Linh mục cuối cùng bị sát hại là cha John Njogore, người Kenya.

Trong số 36 linh mục bị sát hại, Châu Phi có 19 linh mục, Mỹ châu có 13 vị, Á châu có 3 vị



và châu Âu có 1 vị.

Con số 36 linh mục bị sát hại trong một năm (năm 2018) là con số cao nhất từ trước tới nay. Dữ liệu thống kê cho thấy rằng trong 3 thập niên vừa qua, những năm bị thảm nhất là các năm 2001, với 25 nạn nhân và năm 2009, với 30 vị.

Không kể năm 1994, là năm xảy ra cuộc chiến sắc tộc ở Rwanda; trong số 124 linh mục bị giết trong năm này có 104 vị bị chết trong cuộc diệt chủng tại Rwanda.

Trong vòng 28 năm, từ năm 1990 đến nay, tổng số linh mục bị sát hại là 639, trung bình 23 vị mỗi năm. Trong số này có 14 Hồng y, TGM và Giám mục.

Bên cạnh các linh mục, trong 3 thập niên qua cũng đã có hàng trăm tu sĩ nam nữ, giáo lý viên, các nhân viên hoạt động nhân đạo, vv. bị sát hại. (Hồng Thủy)

Cảnh Sinh Nhật năm nay tại Toà Thánh Vatican được điêu khắc từ 700 tấn cát

Theo truyền thống, hàng năm vào dịp trước lễ Giáng Sinh tại quảng trường Thánh Phêrô ở Vatican, giới nghệ sĩ thường trưng bày cảnh Giáng Sinh mà giáo dân Việt Nam gọi là Hang Sinh Nhật, gồm tượng Chúa Hài Đồng, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse, mục đồng, bò lừa và ba Vua trong một ngôi lều lợp bằng rơm rạ. Năm nay, đặc biệt bốn nghệ sĩ thế giới, một từ Nga, một từ Hoà Lan, một từ Cộng Hòa Tiệp Khắc và một từ Hoa Kỳ quy tụ về Vatican thực hiện tác phẩm nghệ thuật Cảnh Giáng Sinh bằng cát. Nhóm làm việc dưới sự điều khiển



của điêu khắc gia Rich Varano của Hoa Kỳ. Tác phẩm nghệ thuật Cảnh Giáng Sinh năm nay được điêu khắc từ một khối cát 700 tấn Cũng như truyền thống, tác phẩm điêu khắc bằng cát gồm Thánh Cả Giuse, Đức Mẹ, Chúa Hài Đồng được bao quanh bởi các thiên thần, chiên lừa và mục đồng. Cát làm tác phẩm này lấy từ Jesolo, một thị trấn nghỉ mát gần Venice. cát có độ nhuyễn cao hơn so với cát biển. Ông Verano là một nghệ nhân chuyên tạc tượng trên cát. Ông đã hành nghề nhiều chục năm nay ở Ý, nhưng lần đầu tiên ông đến Vatican để thực hiện cảnh Giáng Sinh Cảnh Giáng Sinh bằng cát nằm ngay cạnh cột trụ đá giữa quảng trường thánh Phêrô, bên cạnh cây thông Sinh Nhật. Trong khi thực hiện tác phẩm, các nghệ sĩ dùng màn che không cho du khách thấy tác phẩm cho tới khi hoàn tất. Và khi hoàn tất tác phẩm sẽ được bảo vệ bằng một cái lều che mưa gió Ông Varano phát biểu: “Đây là một trải nghiệm tuyệt vời, không có gì giống như tôi đã từng làm trong 30 năm qua. Ở đây có một nền

văn hóa, lịch sử và nghệ thuật phong phú.” Khách du lịch và hành hương, theo truyền thống, đổ về quảng trường thánh Phêrô trong dịp Giáng sinh để xem cảnh Chúa Giáng Sinh. Cảnh Giáng Sinh bằng cát sẽ được trưng bày tại quảng trường Thánh Phêrô cho tới ngày 7 tháng 1 năm 2019. ĐGH Phanxicô cảm ơn các nhà tài trợ cho cây thông Giáng sinh và cảnh Chúa giáng sinh. Ngài nói cát là “một vật liệu rất bình thường điều đó nhắc chúng ta về sự đơn giản, nhỏ bé, nghèo hèn mà Thiên Chúa đã tỏ mình với nhân loại. ĐGH sẽ viếng thăm và làm phép cảnh Chúa Giáng Sinh vào ngày 31 tháng 12. (Nguyễn Long Thao)

ĐTC sẽ viếng thăm Bulgari và Cộng hòa Macedonia cựu Yugoslavi từ ngày 5 đến 7 tháng 5 năm 2019

Hôm 13.12.2018, Giám đốc Phòng báo chí Tòa Thánh, ông Greg Burke, tuyên bố rằng: “Nhận lời mời của chính quyền các cộng hòa liên hệ và của GHCG địa phương, ĐTC Phanxicô sẽ viếng thăm Bulgari từ ngày 5 đến 7.5 năm 2019, dừng lại tại thủ đô Sofia và thành phố Rakovski, sau đó ngày 7 tháng 5, ngài đến Cộng hòa Macedonia cựu Yugoslavi, thăm thủ đô Skopje. Chương trình chi tiết sẽ được công bố sau.

Huy hiệu và khẩu hiệu Bulgari

Cùng với tuyên bố trên đây, Phòng báo chí Tòa Thánh cũng công bố huy hiệu và khẩu hiệu cuộc viếng thăm: khẩu hiệu bằng tiếng Bulgari và Latinh “Pacem in terris”, tên của Thông điệp “Hòa bình dưới thế” do ĐGH Gioan 23 ban hành.



Ngài là vị kinh lược Tông Tòa đầu tiên và là Khâm Sứ Tòa Thánh tại Bulgari. Đây cũng là trọng tâm cuộc viếng thăm của ĐTC tại Bulgari, đồng thời nhắc nhở kinh nguyện cho hòa bình mà ngài sự thực hiện.

Trong huy hiệu với hình quả cầu, có lá cờ Bulgari và vùng Balcan được làm nổi bật trong đó có Bulgari. Quả cầu được một đôi bàn tay nâng đỡ, có ý nói chúng ta phải là những người xây dựng hòa bình. Đôi bàn tay và hàng chữ màu vàng nền trắng tượng trưng màu cờ Tòa Thánh.

Huy hiệu và khẩu hiệu Macedonia

Huy hiệu và khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC tại Macedonia có bản đồ và màu đỏ với tia sáng màu vàng tượng trưng nước này cùng với lá cờ, đồng thời có hình ĐGH Phanxicô đang ở nước này và có chữ chỉ chúc lành. Và vì cuộc viếng thăm của ngài diễn ra tại thành Skopje là nơi sinh của Mẹ Têrêsa nên có 3 vạch màu xanh dương trên nền trắng tượng trưng chiếc Áo Sari của Mẹ Têrêsa. Khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC được viết bằng tiếng Ý và Macedonia trên huy hiệu: "Hồi đoàn chiên nhỏ, đừng sợ!" Luca đoạn 12, câu 32.

Công giáo thiểu số

Tại cả hai nước Bulgari và Macedonia cựu Yugoslavi, cộng đoàn Công Giáo chỉ là một đoàn chiên bé nhỏ. Bulgari rộng 110 ngàn cây số vuông, với 7 triệu dân cư trong đó 6 triệu là tín hữu Chính Thống, và chỉ có khoảng 45 ngàn tín hữu Công Giáo, đa số sinh sống tại thành phố Rakovski thuộc vùng Plodiv ở tây nam Bulgari.

Macedonia cựu Yugoslavi chỉ rộng 25 ngàn cây số vuông với hơn 2 triệu 300 ngàn dân cư, đa số theo chính thống, trong đó chỉ có 3.600 tín hữu Công Giáo, hợp thành một giáo phận gồm 2 giáo xứ, 5 thánh đường, và 7 LM, 13 nữ tu. (Rei 13.12.2018) (G. Trần Đức Anh OP)

Sứ điệp ĐTC nhân dịp 70 năm Tuyên Ngôn Nhân Quyền

ĐTC tố giác nhiều tình trạng bất công trong xã hội ngày nay và kêu gọi mỗi người cũng như các vị hữu trách góp phần để các quyền con người được tôn trọng.



Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong Sứ điệp gửi các tham dự viên Hội nghị quốc tế do Bộ Phát triển nhân bản toàn diện tổ chức tại Đại học Giáo Hoàng Gregoriana ở Roma trong hai ngày 10 và 11.12 này, nhân dịp kỷ niệm 70 năm Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền của LHQ và 25 năm Tuyên ngôn chương trình hành động, ký kết tại Vienne bên Áo.

Hội nghị có chủ đề là "Các quyền con người trong thế giới ngày nay: những thực hiện, những quên lãng và những phủ nhận". Trong số các tham dự viên, có nhiều GM, LM và cả đại diện đoàn ngoại giao cạnh Tòa Thánh, các tổ chức LHQ, các Ủy ban Công lý và hòa bình của các HĐGM và giới đại học.

Nhiều bất công trầm trọng trong xã hội

Trong sứ điệp được ĐHY Turkson, Bộ trưởng Bộ Phát triển nhân bản toàn diện, tuyên đọc, ĐTC nhận xét rằng Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền năm 1948 nhìn nhận rằng "Mỗi người có các nghĩa vụ đối với cộng đoàn và chỉ trong đó mới có thể có sự phát triển nhân cách một cách tự do và đầy đủ... Tuy nhiên, khi quan sát kỹ các xã hội chúng ta hiện nay, người ta thấy có nhiều mâu thuẫn khiến chúng ta tự hỏi: phải chăng phẩm giá bình đẳng của mọi người, được long trọng tuyên bố cách đây 70 năm, đang được nhìn nhận, tôn trọng, bảo vệ và thăng tiến trong mọi hoàn cảnh. Trên thế giới ngày nay vẫn còn nhiều hình thức bất công, được nuôi dưỡng bằng những nhân sinh quan hẹp hòi và một kiểu mẫu kinh tế dựa trên lợi lộc, không do dự bóc lột, gạt bỏ và thậm chí giết người. Trong khi một phần

nhân loại sống trong sung túc thừa thãi, thì một phần khác thấy phẩm giá của mình không được tôn trọng, bị khinh rẻ và chà đạp, các quyền cơ bản của mình không được biết đến hoặc vi phạm.

Nhiều người bị phủ nhận các quyền con người

ĐTC nhắc đến bao nhiêu thai nhi bị phủ nhận quyền chào đời, những người không được những phương tiện tối thiểu để sống xứng đáng, những người không được giáo dục thích hợp, bị tước đoạt công ăn việc làm một cách bất công hoặc phải làm việc như nô lệ. ĐTC nghĩ đến những người bị giam cầm trong những tình trạng vô nhân đạo, bị tra tấn, hoặc bị phủ nhận cơ may chuộc lỗi, những người bị mất tích, và gia đình họ.

ĐTC viết: "Tôi cũng nghĩ đến những người sống trong bầu không khí ngột ngạt, bị khinh rẻ, phải chịu những hành động bất bao dung, kỳ thị và bạo hành chỉ vì họ thuộc về một chủng tộc, bộ tộc, quốc gia hoặc tôn giáo nào đó..

Kêu gọi mỗi người góp phần cho sự tôn trọng nhân quyền

Vì thế, ĐTC khẳng định rằng "mỗi người được mời gọi can đảm và quyết tâm góp phần theo khả năng và vai trò đặc thù của mình vào việc tôn trọng các quyền căn bản của mỗi người, nhất là những người "không được thấy": bao nhiêu người đói khát, trần trụi, bệnh tật, khách ngụ cư, hoặc tù nhân, họ là những người sống ngoài lề xã hội hoặc bị gạt bỏ.

Dấn thân đặc biệt của các Kitô hữu

Và ĐTC nhắc nhở các tín hữu: "đòi hỏi công lý và liên đới có một ý nghĩa đặc biệt đối với các tín hữu Kitô chúng ta, vì chính Tin Mừng mời gọi chúng ta hướng nhìn những người bé nhỏ nhất trong số các anh chị em chúng ta, cảm thương và dấn thân cụ thể để xoa dịu những đau khổ của họ" (G. Trần Đức Anh OP)

Hơn 100 máng cỏ được trưng bày tại Vatican: Giáng sinh từ khắp nơi trên thế giới

Lần đầu tiên sau 43 năm, triển lãm "100 máng cỏ" từ quảng trường Nhân dân được chuyển đến Vatican. Các máng cỏ được đặt trong hội trường Thánh Pio IX, nằm trên đường Hòa Giải. Từ

ngày 07.12.2018 đến 13.01.2019 mọi người có thể thăm miễn phí "100 máng cỏ" này.

Từ quảng trường Nhân Dân đến đường Hòa Giải: Sau 43 năm triển lãm "100 máng cỏ" từ quảng trường Nhân dân được chuyển đến Vatican. Đây là ý muốn của bà Mariacarla Menaglia, giám đốc của "Tập chí Các quốc gia". Trong những năm gần đây tổ chức này đã tổ chức sự kiện. Triển lãm do Hội đồng Tòa Thánh về Tái Truyền giảng Tin Mừng tổ chức.

Tại buổi giới thiệu cuộc triển lãm Đức Tổng giáo mục Rino Fisichella, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Tái Truyền giảng Tin Mừng, nhắc nhở mọi người máng cỏ là "một trong những dấu hiệu mà con người có thể mang đến một thông điệp hòa bình, đối thoại, đón tiếp; mời gọi mọi người cùng nhau làm việc để thế giới tốt đẹp hơn". Trong số các vị khách cũng có ông Miroslava Rosas Vargas, Đại sứ Panama cạnh Tòa Thánh, với tư cách là đại diện đất nước sẽ tổ chức Ngày Giới trẻ Thế giới sẽ diễn ra từ ngày 22 đến 27 tháng giêng năm 2019

126 máng cỏ được trưng bày, người xem có thể thực hiện một hành trình truyền thống thế giới: từ nghệ thuật máng cỏ của Napoli đến cảnh Giáng sinh trong nhà tù do các vị khách của cộng đoàn Villa Maraini thực hiện. Trong dàn dựng người ta cũng có thể chiêm ngắm các máng cỏ do các đại sứ quan tặng; như Panam, Ba Lan, Cộng hòa Séc, Slovenia, Trung Quốc. Các vật liệu được sử dụng như giấy, san hô, mì ống, gậy. Chương trình viếng thăm kết thúc vào ngày 13.01.2019, lối vào miễn phí. (Ngọc Yến)



Quyết định lịch sử: Thánh Công Đồng Chính Thống Giáo ban cấp tư cách tự trị cho Chính Thống Giáo Ukraine



Một quyết định lịch sử chắc chắn sẽ có những ảnh hưởng lớn lao trên số phận của nhiều dân tộc và tương lai của Chính Thống Giáo vừa được đưa ra. Trong thông cáo báo chí đưa ra vào trưa ngày 29 tháng 11, Thánh Công Đồng Chính Thống Giáo họp tại Constantinople cho biết như sau: Trong phiên khoáng đại kéo dài từ 27 đến 29 tháng 11, bao gồm các nhà lãnh đạo của 14 Giáo Hội Chính Thống trên thế giới, Thánh Công Đồng đồng thanh chấp thuận việc ban cấp tư cách tự trị [gọi tắt là Tomos] cho Chính Thống Giáo Ukraine. Văn bản Tomos đã được thông qua. Ngày triệu tập HĐGM Chính Thống Giáo Ukraine thống nhất đã được ấn định. Trong phiên họp đầu tiên này, HĐGM sẽ bầu ra vị Thượng Phụ. Ngài sẽ được trao cho việc công bố nội dung của Tomos. Rostyslav Pavlenko, Giám Đốc Học Viện Nghiên Cứu Chiến Lược của Ukraine đang có mặt tại Constantinople nói: “Chúng ta đã đạt được mục đích”. Theo báo cáo của Pew Research, trong tổng số 350 triệu tín hữu Chính Thống Giáo, số các tín hữu Chính Thống thuộc Tòa Thượng Phụ Mạc Tư Khoa (bao gồm Nga và các quốc gia mà Tòa Thượng Phụ Mạc Tư Khoa cho rằng thuộc “lãnh thổ giáo luật” của Tòa Thượng Phụ Mạc Tư Khoa) là 150 triệu trong đó tại Nga là 101 triệu, 35 triệu tại

Ukraine, 6 triệu tại Belarus, 4 triệu tại Georgia và 4 triệu tại các quốc gia khác từng thuộc về Liên Xô. Với quyết định này của Thánh Công Đồng Chính Thống Giáo, dân số Chính Thống Giáo thuộc Tòa Thượng Phụ Mạc Tư Khoa giảm một cách đáng kể. Một khi Ukraine được ban cấp Tomos, các quốc gia khác như Belarus chắc chắn cũng muốn được như thế. (Đăng Tự D)

MỸ CHÂU

Bà cụ 85 tuổi nói: “Ai muốn gỡ bỏ bức tranh Đức Mẹ của tôi, giết tôi trước đã”.

Bà Millie Francis đã suýt chết một lần nên bà sẵn sàng chịu mất mạng. Lần này là để bảo vệ một bức tranh Đức Mẹ. Các nhà quản lý tài sản tại công viên nhà di động Vanguard của cộng đồng hưu trí nơi Millie Francis cư ngụ ở phía tây tiểu bang Florida đã yêu cầu bà gỡ bỏ một cửa sổ căn nhà di động của bà trên đó vẽ bức tranh Đức Mẹ Guadalupe.

Tờ Bradenton Herald của Florida cho biết bà Francis, năm nay 85 tuổi nói với các nhân viên của công viên: “Muốn gỡ bỏ bức tranh Đức Mẹ của tôi hả? Giết tôi trước đã. Đừng có hòng dạy bảo bà già này phải làm gì. Đây là nước Mỹ. Chừng nào tôi còn hai tay và hai chân, tôi sẽ làm điều tôi muốn.” 16 năm trước, trong một cuộc giải phẫu, Millie Francis đã được tuyên bố chết lâm sàng trong 15 phút.

Đức tin Công Giáo và lòng sùng kính của bà đối với Đức Mẹ Guadalupe, vị thánh bảo trợ của Mỹ châu, càng thêm mãnh liệt đến mức bà nói



với các nhân viên của công viên rằng bà sẵn sàng ra tòa chứ không loại bỏ bức tranh của mình. Thiết kế thông thường của một căn nhà di động bao gồm một cửa sổ làm bằng kính. Tuy nhiên, bà Millie Francis đã thay miếng kính bằng một miếng gỗ trên đó vẽ bức tranh Đức Mẹ Guadalupe. Bà giải thích rằng làm như thế tránh được những cái nhìn tò mò vào trong nhà bà của những người hàng xóm và tránh được ánh pin đi tuần của các nhân viên bảo vệ thường làm phiền bà vào ban đêm. “Tôi không muốn nói rằng tôi đã được thị kiến hay bất cứ điều gì tương tự như thế, nhưng tôi cảm thấy được linh hứng từ Đức Mẹ Guadalupe để có bức tranh Đức Mẹ.” Đại diện của ban quản lý công viên nói với các phóng viên rằng bà Francis không xin phép họ khi thay miếng kính bằng miếng ván. Tuy nhiên, bà Francis nói việc buộc bà loại bỏ hình ảnh Đức Mẹ là một hành động phân biệt đối xử với đức tin Công Giáo của bà. Những người hàng xóm khác đã trang trí bãi cỏ và xe kéo của họ với đủ thứ hình ảnh, “Đức Mẹ không làm tổn thương bất cứ ai.” “Có tất cả mọi thứ ngoài kia, chẳng ai bắt bẻ, nhưng điều này là do tôi là người Công Giáo thành ra có vấn đề”, bà nói. Vào ngày 9 tháng 11, các luật sư đại diện cho Vanguard đã cho bà Francis hạn chót là 30 ngày để loại bỏ hình ảnh Đức Mẹ. Hạn chót để bà tuân thủ quyết định của họ là 9 tháng 12, ba ngày trước ngày lễ Đức Mẹ Guadalupe. Nhưng bà Francis cương quyết giữ vững quyết tâm của mình. (Đặng Tự Do)

Người sáng lập Amazon tặng 15 triệu đô la cho ba tổ chức từ thiện Công Giáo

Washington D.C. 3.12-Tổ chức từ thiện có tên là Jeff & MacKenzie Bezos đã chọn ba tổ chức bác ái của Công Giáo để trao tặng mỗi tổ chức 5 triệu Mỹ Kim. Tổ chức từ thiện Jeff & MacKenzie Bezos là tên của hai ông bà sáng lập công ty bán hàng trên mạng Amazon. Ba tổ chức được nhận tài trợ là Tổ chức từ thiện Công giáo của tổng giáo phận New Orleans, Tổ chức từ thiện Công Giáo của tổng



Ông và bà Jeff. MacKenzie

giáo phận Miami, và Dịch Vụ Cộng Đồng Công Giáo Tây Washington là ba trong số 24 tổ chức được chọn để nhận Quỹ tài trợ. Tổng cộng 97,5 triệu đô la được phân phối cho các tổ chức được chọn. Mỗi tổ chức sẽ nhận được khoản tài trợ 5 triệu đô la hoặc 2,5 triệu đô la, tùy theo hoạt động bác ái của tổ chức đó. Người sáng lập và giám đốc điều hành Amazon đã thành lập Quỹ Bezos Day 1 vào tháng 9, gồm hai quỹ. Một quỹ tài trợ cho các tổ chức chống nạn vô gia cư. Quy kia hỗ trợ cho các trường mầm non tại những khu gia cư nghèo. Ông Bezos cho biết “Chúng tôi hy vọng các khoản tài trợ này cung cấp thêm nguồn lực cho các nhà lãnh đạo và các tổ chức đang cần mở rộng hoạt động, đồng thời để những những công việc bác ái của họ tạo ra được những ảnh hưởng đến những người cần được giúp đỡ.” Các tổ chức từ thiện Công Giáo của ba Tổng Giáo Phận đã ra tuyên bố bày tỏ lòng biết ơn đối với tổ chức bác ái Bezos Day 1 Families Fund. (Nguyễn Long Thao)

Phản ứng của các Giám Mục Hoa Kỳ trước cái chết của cựu tổng thống George H.W. Bush

Cựu tổng thống George H.W. Bush đã qua đời vào hôm thứ Sáu 30 tháng 11. Ông từng là một phi công chiến đấu trong Thế chiến II, giám đốc cơ quan tình báo Mỹ CIA, phó tổng thống cho ông Ronald Reagan, và là tổng thống thứ 41 của Hoa Kỳ. Nhưng trong những năm cuối cùng của

đời người, đối với ông, trọng trách quan trọng nhất là làm cha của sáu người con, trong đó có cựu tổng thống George W. Bush, vị tổng thống thứ 43 của Hoa Kỳ. Tổng thống Bush đã gặp Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tại Rôma hai lần trong nhiệm kỳ tổng thống của ông. ĐHY Daniel DiNardo, chủ tịch HĐGM Hoa Kỳ và là TGM Galveston-Houston, dâng lời cầu nguyện cho cựu tổng thống và gia đình ông, và ca ngợi tổng thống Bush là “một người dũng cảm, một nhà lãnh đạo tận tâm và một công chức vị tha.” Gia đình ông Bush nằm trong tổng giáo phận do ĐHY DiNardo cai quản. “Sự nghiệp của Tổng thống Bush trong mắt công chúng từ tiểu bang Lone Star [tức tiểu bang Texas] đến sân khấu toàn cầu- được đánh dấu bởi sự tận tâm chức thủ và danh dự phi thường”, ĐHY DiNardo viết trong một tuyên bố được đưa ra bởi tổng giáo phận. Ngài viết tiếp “Đức tin mạnh mẽ của ông dành cho Thiên Chúa, tình yêu chung thủy dành cho Đệ Nhất Phu Nhân Barbara Bush, và tình yêu vô biên của ông đối với giao ước gia đình là một mô hình để mọi người noi theo. Thành phố Houston rất tự hào gọi đó là một trong những điểm sáng nhất của chúng ta. Chúng tôi mãi mãi biết ơn sự hiện diện và dẫn thân của tổng thống với cộng đồng chúng tôi và người dân Houston.” Cuộc hôn nhân của Bush với Barbara, người đã qua đời hồi đầu năm nay, là cuộc hôn nhân dài nhất trong lịch sử các tổng thống Mỹ. Các giám mục khác cũng đã ra những tuyên bố ca ngợi vị tổng thống thứ 41.

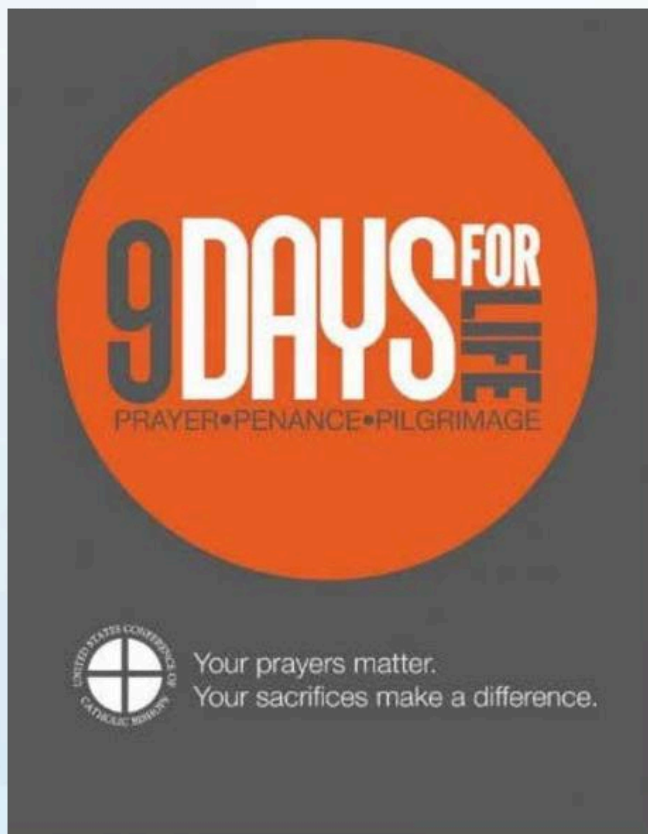


“Một người đàn ông tử tế và khiêm nhường chăm lo phục vụ người khác, Tổng thống George H.W. Bush sẽ được nhớ đến như một người đàn ông đầy tính cách nổi bật, một người chồng và người cha đã làm hết sức mình để làm cho quốc gia này tử tế và hiền lành hơn. Ông đã hướng dẫn đất nước chúng ta trải qua những thời điểm khó khăn với ân sủng, phẩm giá và lòng can đảm,” Đức Cha Nelson Perez, Giám Mục Cleveland viết trong tuyên bố ngày 1 tháng Mười Hai. Đức Giám Mục Robert Deeley của Portland, Maine, thì viết: “Tổng thống sẽ được nhớ đến vì sự liêm chính của mình. Một con người đầy đức tin và sự khiêm nhường. Xin cho tổng thống an nghỉ trong Chúa, là Đấng mà ông đã phục vụ trong cuộc đời mình” Tổng thống Bush đã lãnh đạo Hoa Kỳ từ năm 1988 đến năm 1992. Chứng kiến sự sụp đổ của cộng sản tại Đông Âu và Liên Xô, ông nói, “Nhờ ơn sủng của Thiên Chúa, nước Mỹ đã chiến thắng trong cuộc Chiến Tranh Lạnh.” Cuối năm 1992, tổng thống Bush đã giải thích thêm luận điểm của mình như sau: “Thánh Y Nhã nói: ‘Hãy làm việc như thể tất cả mọi việc đều phụ thuộc vào chính bạn, và hãy cầu nguyện như thể tất cả đều phụ thuộc vào Thiên Chúa.’ Việc thực hành phương châm đó đã đánh bại chủ nghĩa cộng sản. Cầu nguyện không ngừng và làm việc không mệt mỏi đã chặn đứng cuộc Chiến Tranh Lạnh và làm cho đất nước chúng ta thoát khỏi thảm họa của một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba. Các tín hữu tin tưởng nơi Thiên Chúa đang sau Bức màn sắt đã vượt thắng được sự bách hại; và các tín hữu ở phương Tây đã vượt thắng sự thờ ơ. Đó là bí quyết chiến thắng của chúng ta.” (Đặng Tự Do)

Các tín hữu Công giáo Hoa Kỳ chuẩn bị cho Chiến dịch ‘9 ngày vì Sự sống’

Sự kiện sẽ diễn ra từ ngày thứ Năm, ngày 14 tháng 1 đến thứ Ba, ngày 22 tháng 1 năm 2019

Vào ngày 14 tháng 1 năm 2019, hàng ngàn người Công giáo trên cả nước sẽ tham gia cầu nguyện cho Chiến dịch ‘9 ngày vì Sự sống’.



Chiến dịch cầu nguyện, được tài trợ bởi Ủy ban về các hoạt động Ủng hộ việc bảo vệ Sự sống của HĐGM Hoa Kỳ, hướng đến Ngày Cầu nguyện cho việc Bảo vệ pháp lý đối với Trẻ em chưa được sinh ra hàng năm. Tuần Cừu Nhặt và Ngày Cầu nguyện này chính là thời gian của sự hồi tưởng và đền bù thiệt hại nhân dịp kỷ niệm án lệ phá thai ‘Roe v. Wade’ - phán quyết của Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ vốn hợp pháp hóa vấn đề phá thai trên toàn nước Mỹ, theo tuyên bố của HĐGM Công giáo Hoa Kỳ vào ngày 18 tháng 12 năm 2018.

Ý định bao trùm của Tuần Cừu Nhặt này đó chính là tất cả mọi sự sống của con người đều phải được tôn trọng. Mỗi ngày trong Tuần Cừu Nhặt ‘9 ngày vì Sự sống’ sẽ nhấn mạnh một chủ đề liên quan và đồng thời cung cấp một sự suy tư, cung cấp những thông tin giáo dục và các hành động hàng ngày được đề xuất.

Người tham dự Tuần Cừu Nhặt có thể đăng ký để được nhận những lời cầu nguyện hàng ngày tại địa chỉ www.9daysforlife.com

Kể từ năm 2013, hơn 100.000 tín hữu Công giáo đã cùng nhau làm Tuần Cừu Nhặt thường niên này để cầu nguyện cho việc tôn trọng sự

sống con người được tài trợ bởi Ủy ban về các hoạt động Ủng hộ việc bảo vệ Sự sống của HĐGM Hoa Kỳ. Thông qua việc cầu nguyện và hy sinh, chúng ta có thể giúp xây dựng một nền văn hóa của sự sống. (Minh Tuệ)

PHI CHÂU

Ngày 08.12 : Các Vị Tử Đạo Thế Kỷ XX Trên Xứ Sở Hồi Giáo Được Tôn Phong Chân Phước

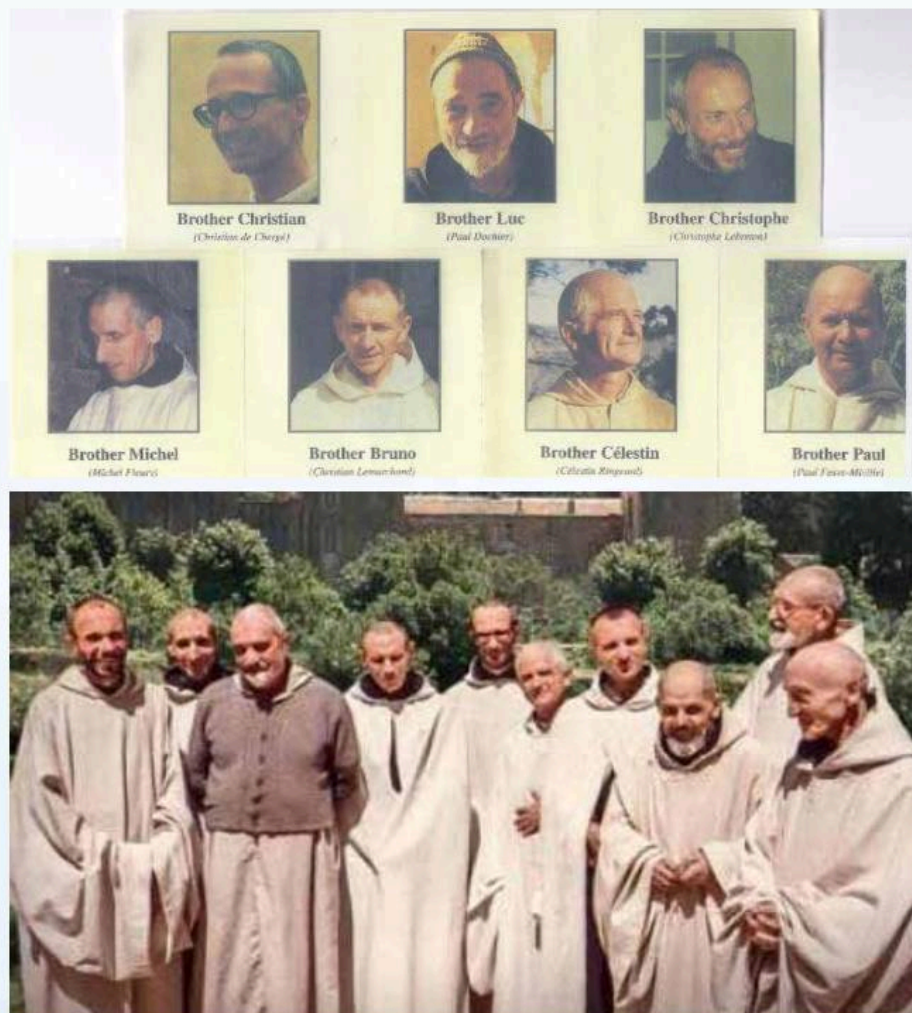
Vào trưa 08.12.2018: lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội), ĐHY Angelo Becciu, Bộ trưởng Thánh bộ Phong thánh, Đặc phái viên của ĐTC Phanxicô và Đức Cha Jean.Paul Vesco, giám mục Oran, đã cử hành Đại lễ tôn phong chân phước cho các vị tử đạo trên xứ sở Hồi giáo, tại Vương cung Thánh đường Santa Cruz tại Oran. Các đan sĩ Tibhirine tân chân phước làm chứng cho tình huynh đệ không bến bờ, cách ngăn các nước hồi giáo.

Nhóm hồi giáo cực đoan phạm tội ác do Djamel Zitounic cầm đầu. Zitounic là thủ lĩnh nhóm hồi giáo vũ trang (GIA). Nhóm này là thủ phạm nạn khủng bố tại Paris vào năm 1995. Ngày 30.05.1996, người ta tìm thấy thủ cấp các tu sĩ Tibhirine bên đường Médéa (Algérie). Vào năm 2007, Đức Cha Henri Teissier, TGM Alger đã cử hành thánh lễ tôn vinh các vị tử đạo đan viện Trappe tại Tibhirine (Algérie). Trong bài giảng, Đức TGM Teissier đã nhắc lại ý chỉ của ĐTC Gioan.Phaolô II công bố tại Colisée (Roma), trong khuôn khổ Năm Thánh các Chứng nhân Đức tin. Đức Gioan.Phaolô II đã xưng danh các vị tử đạo của thế kỷ XX: LM Christian de Chergé, viện phụ đan viện Tibhirine bị nhóm hồi giáo cực đoan chặt đầu tối 24.12.1984, cùng với các đan sĩ Paul Dochier (thầy Luca), Paul Favre, Miville, Michel Fleury, các linh mục Christophe Lebreton, Bruno Lemarchand, Célestin Ringear. Hồ sơ phong chân phước đầy 7 ngàn trang do sáu nhà thần học biên soạn. Nhóm thần học gia đã xem xét di ngôn của các vị đan sĩ: cha Christian de Chergé mỗi ngày đều viết nhật ký, thầy Luca là bác sĩ y khoa biên soạn nhiều tụng ca ghi lại tình bác ái, chăm sóc lương giáo tại một chốn y

Chính quyền Ai Cập hợp thức hóa 168 nhà thờ của người Kitô Giáo

Cairo - Linh Mục Rafic Greiche, Phát ngôn viên của GHCG Ai Cập cho cơ quan truyền thông Asia News biết chính quyền Ai Cập đã hợp thức hóa hơn một trăm nhà thờ và những nơi thờ phượng khác của người Kitô giáo. Cha nói đây là một bước đi tích cực, cho thấy chính quyền Ai Cập muốn thi hành luật về nơi thờ tự đã được hội đồng Bộ Trưởng phê duyệt cách đây hơn một năm rưỡi. Thủ Tướng Mostafa Madbouly, kiêm Bộ Trưởng Gia Cư Và Tiềm Ích Đô Thị, chủ tọa phiên họp Bộ Trưởng đã hợp thức hóa 168 nhà thờ. Linh Mục Rafic

Greiche nói: “Quá trình phê duyệt này liên quan đến các nhà thờ không có giấy phép. Đây là vấn đề hành chính có nghĩa là chính quyền cấp tư cách pháp lý cho các nhà thờ của người thiểu số Kitô hữu Ai Cập mà gần đây các nhóm Hồi giáo cực đoan đã tấn công các nhà thờ này. Trong hai tháng qua ủy ban gồm quan chức của bộ Tư Pháp, Bộ Cổ Vật và Nghị Viện đã cứu xét đơn của các nhà thờ xin hợp thức



viện trong vùng. Các chứng từ này được sử dụng trong thủ tục phong chân phước cấp giáo phận. Tháng 07.2012, hồ sơ được trình lên Tòa Thánh. Linh mục Thomas Georgeon, thỉnh nguyện viên, trong ba năm liền, đã biên soạn tài liệu “Positio” dày 1100 trang, đưa ra các chứng từ biện minh thỉnh nguyện phong chân phước. Tháng 11.2017, các vị Hồng Y và giám mục Thánh bộ Phong thánh họp khoáng đại, công bố bản án theo đó Đức Cha Pierre Claverie, giám mục Oran, cùng với 18 tu sĩ từ đạo làm chứng cho đức tin. Ngày 26.01.2018, ĐTC Phanxicô ký tông sắc công nhận các vị tử đạo. Sau đó, HĐGM Algérie công bố thư chung viết bằng tiếng Pháp và Ả rập: “Khi sinh thời, các ngài xả thân phục vụ tất cả mọi người: người nghèo khổ, các phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, những người tật nguyền, các bạn trẻ, mọi người hồi giáo. Ý thức hệ của nhóm hồi giáo cực đoan không chấp nhận đức tin khác biệt, thật đáng hổ thẹn khi họ nhân danh tôn giáo mà lại giết người”. (Lê Đình Thông)



hóa. Theo chỉ thị của Thủ Tướng, nhà thờ nào hội đủ điều kiện thì được hợp thức hóa. Hồi tháng Tư, chính phủ Ai Cập đã phê chuẩn hợp thức hoá 168 nhà thờ và tài sản của Giáo hội. Trước thời cải cách vào năm 2016, các nhóm Kitô Giáo rất khó xin được giấy phép xây dựng nhà thờ. Theo thống kê chính thức, các giáo hội Kitô Giáo ở Ai Cập đã nộp 3.800 đơn xin chính quyền cho hợp thức hoá thánh đường. Tưởng cũng nên biết dân số Ai Cập vào khoảng 95 triệu người trong đó 90% là người Hồi Giáo. Kitô giáo nói chung chỉ chiếm 10% dân số. Trong năm 2016 và 2017, các Kitô hữu là nạn nhân của một loạt các cuộc tấn công bạo lực. Tòa án quân sự kết án tử hình 17 người liên quan đến những vụ tấn công này. Tuy nhiên, bàn tay sắt của chính quyền đã không ngăn chặn được các cuộc tấn công nhắm vào người Kitô Giáo. Vào ngày 2 tháng 11 năm nay, một nhóm vũ trang tấn công xe chở khách hành hương trong một vùng sa mạc ở phía nam thủ đô, làm ít nhất 10 người chết và nhiều người bị thương. (Nguyễn Long Thao)

Cộng hòa Trung Phi: Những kẻ giết người tại Alindao tiếp tục tấn công một trại tị nạn khác của Giáo hội

Một trại tị nạn khác được điều hành bởi Giáo hội địa phương tại Ippy nằm về phía Đông Nam Cộng hòa Trung Phi, đã bị tấn công vào ngày 4 tháng 12 năm 2018, bởi những kẻ tấn công vũ trang thuộc tổ chức UPC (Unité pour la Paix en Centrafrique) do Ali Darassa cầm đầu, cùng



một nhóm chịu trách nhiệm đối với vụ thảm sát được thực hiện hôm 15 tháng 11 năm 2018, tại Alindao, khiến 60 người thiệt mạng, trong đó có hai linh mục. Thông tin trên theo một báo cáo vào ngày 5 tháng 12 năm 2018 bởi hãng tin Fides News Agency.

Vụ tấn công bắt đầu vào khoảng 10 giờ sáng, tại Ippy (cách Bambari khoảng 100 km), những người đàn ông, phụ nữ và trẻ em bị di dời đã tụ tập xung quanh nhà thờ kính Thánh Phanxicô Xaviê vì sự an toàn đã bị buộc phải tìm nơi ẩn nấp trong các bụi cây dưới làn đạn của các chiến binh UPC.

“Các phiến quân UPC bắt đầu xả súng và mọi người đã phải bỏ chạy tán loạn”, một nhân chứng theo dõi vụ tấn công từ chỗ ẩn nấp của mình, cho biết. “Các lực lượng bảo vệ hòa bình của LHQ đã có mặt nhưng không hề có bất kỳ động thái nào nhằm ngăn chặn những kẻ gây hấn gây ra hành động bất lương”, theo nguồn tin địa phương. Chủ tịch Ủy ban hòa bình ở thị trấn Ippy, Linh mục Roger Stanislas Djamawa, đã lên án rằng người dân Trung Phi đã bị bỏ mặc đối với hoàn cảnh của họ. Hiện nay số lượng nạn nhân vẫn chưa được biết đến. Theo một nguồn tin địa phương, ba người trong số họ có hai đứa con bị thương nặng. (Minh Tuệ)

ÚC CHÀU

Thủ tướng Úc hứa sẽ chống lại sự phân biệt tôn giáo

Canberra, Australia, ngày 13 tháng 12 năm 2018: Giữa những tuyên bố đang tranh cãi về quyền tự do tôn giáo, Thủ tướng Chính phủ Australia cho biết vào thứ Năm tới, chính phủ sẽ đưa ra một dự luật nhằm bảo vệ chống lại sự phân biệt đối xử dựa trên niềm tin hoặc các hoạt động tín ngưỡng. Văn phòng của Thủ Tướng, Ông Scott Morrison cho hay sự phân biệt đối xử dựa trên bản sắc của con người, bao gồm cả phương diện tôn giáo, không thể chấp nhận được. Đây là điểm chính yếu đòi buộc chúng ta tôn trọng quyền của các tổ chức tôn giáo hầu có thể duy trì nền tảng đạo đức. Luật pháp



của chúng ta cần phản ánh những giá trị này. Chính phủ muốn niềm tin tôn giáo và các hoạt động tôn giáo phải được bảo vệ bình đẳng như vấn đề về chủng tộc và phái tính. Chính phủ cam kết rằng các nhóm từ chối hôn nhân đồng tính sẽ không bị tước bỏ những đặc quyền miễn thuế về các công cuộc từ thiện của họ. Các đề xuất về tự do tôn giáo và các hoạt động quyền hạn của các tôn giáo sẽ được đề đạt lên Chính phủ và sẽ được Chính phủ học hỏi và ban hành thành một đạo luật vào tháng Năm năm tới. Nước Úc đã chứng kiến nhiều cuộc tranh cãi về tự do tôn giáo trong những năm gần đây như vấn đề liên quan đến Ấn tòa giải tội, các quyết định nội bộ tôn giáo và hôn nhân đồng tính. Định giá về tự do tôn giáo đã đưa ra 20 kiến nghị, trong đó chính phủ đã thực hiện ngay lập tức 14 kiến nghị. Một kiến nghị đó là Dự luật phân biệt tôn giáo, sẽ được thực hiện sau khi tham khảo ý kiến và biểu quyết của lưỡng đảng trong quốc hội. Năm kiến nghị khác, đòi hỏi phải nghiên cứu thêm. Chúng bao gồm các điều khoản liên quan đến việc làm và ghi danh học tại các trường tôn giáo. Người đứng đầu Hội đồng định giá và Nghiên cứu về tự do tôn giáo, Ông Phillip Ruddock, nói với tờ Guardian ở Úc rằng họ đã tìm kiếm nhiều trường hợp điển hình về những hoạt động của các nhân viên và sinh viên, hầu có được một cái nhìn rộng rãi. Chính phủ Liên đảng đang cầm quyền của Thủ tướng Morrison đã có nhiều mâu thuẫn với Đảng Lao động đối lập về những cố gắng làm luật trước khả năng phân biệt đối xử của các trường tôn giáo đối với học sinh và nhân viên của các trường.

Đức TGM Anthony Fisher của Tổng giáo phận Sydney đã lưu ý hồi đầu năm nay rằng, chúng ta không thể tự do nắm giữ và thực hành niềm tin của mình, ngay cả ở Úc, vì những lợi ích to lớn của các tín hữu và của tôn giáo, đặc biệt của Giáo hội, mà lại loại trừ sự tài trợ cho các trường học, bệnh viện và các cơ quan phúc lợi dựa trên đức tin, tước bỏ tình trạng miễn thuế cho các công cuộc từ thiện của Giáo hội! Chẳng hạn, vào tháng 7, một nhóm công đoàn trong nước đã thông qua một kiến nghị cho rằng họ sẽ vận động hành lang để hạn chế quyền của các tổ chức tôn giáo về các quyết định tuyển dụng nhân viên dựa trên việc vâng phục các giáo huấn của Giáo hội về lãnh vực phái tính. Khi hôn nhân đồng tính được chính thức hợp pháp ở Úc vào năm 2017, thì nhiều nỗ lực bao gồm các sửa đổi nhằm bảo vệ tự do tôn giáo bị coi là thất bại trong nhiều cuộc tranh luận tại quốc hội... (Thanh Quảng SDB)



Tín Giáo Hội Việt nam

Khánh thành triển lãm về Giáo hội Việt Nam

missionsetrangeres.com, 2018-11-26

Ngày thứ bảy 24 tháng 11, hội Hội Thừa Sai Hải Ngoại Paris đã khánh thành cuộc triển lãm về Giáo hội Việt Nam do nhà báo Frédéric Mounier và nhiếp ảnh gia Jean-Marie Dufour thực hiện.

Ủy viên cuộc triển lãm, chuyên gia trong lãnh vực thông tin tôn giáo, nhà báo Frédéric Mounier điều khiển chuyên mục tôn giáo của nhật báo “La Croix”, tùy viên thường trực của báo La Croix

ở Rôma từ năm 2009 đến năm 2013.

Nhiếp ảnh gia Jean-Marie Dufour là cựu thiện nguyện viên hội Hội Thừa Sai Hải Ngoại Paris, ông thường về Việt Nam trong các chương trình nhiếp ảnh.

Việt Nam: Người con đầu lòng của Giáo hội Á châu

Nhìn từ nước ngoài, Giáo hội

Việt Nam luôn mang hình ảnh của những cộng đoàn bị bách hại, nhà thờ bị tiêu hủy, bị đóng cửa, ơn gọi bị cản trở. Một Giáo hội của hăm mộ, bị tác động của bao nhiêu thế hệ chiến tranh, của chế độ cộng sản.

Nhưng nhìn từ trong nước, sau khi đi từ Bắc vào Nam, gặp hàng chục nhân vật đáng kể thì người xem được tác động bởi một sức sống phi thường mà ngày nay các cộng đoàn này có thể là khuôn mặt của “người con cả của Giáo hội Á

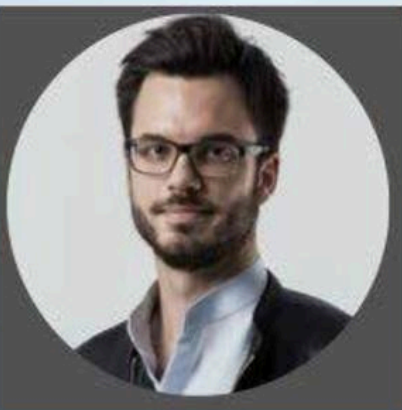
châu” trong Giáo hội hoàn vũ.

Giáo hội Việt Nam, một Giáo hội lúc nào cũng có rất đông tín hữu có mặt, tham dự, làm việc. Các linh mục thì rất nhiều, họ được huấn luyện giỏi và là các nhân vật được các cộng đoàn tôn trọng, bảo trợ cộng đoàn cũng như được cộng đoàn bảo trợ lại. Và cho đến bây giờ ơn gọi được ổn định về số lượng cũng như về chất lượng. Đó là không kể đến hàng ngàn nữ tu, hoạt động tích cực trong đời sống Giáo hội. Đây là đội ngũ của các tông đồ không mệt mỏi phục vụ tha nhân, phục vụ Chúa. Từ Nam ra Bắc, các nhà thờ được xây dựng, cộng đoàn tự tài trợ và công việc bác ái được trải rộng.

Nước Việt Nam bây giờ có hơn một nửa dân số sinh sau năm 1975, các người trẻ này không biết chiến tranh Pháp, không biết chiến tranh Mỹ, cũng không biết các đau khổ khi cộng sản thống nhất hai miền. Trong phần đất Á châu phát triển kinh tế phi mã này, Việt Nam xây dựng một “chế độ tư bản đỏ” mà tiêu chuẩn về mặt kinh tế cũng như tự do tôn giáo là thực tiễn.

Ngoài các cấm đoán vẫn còn nhiều, nhưng các lãnh vực được hoạt động cũng vẫn còn rất nhiều. Phải luôn thường xuyên thuyết với chính quyền dân sự, các giám mục, các giám đốc chủng viện, các cha xứ, các nữ tu phải khéo léo và có tinh thần làm chủ theo hình ảnh của một xã hội Việt Nam mới để làm cho Tin Mừng có tiếng vang.

Hiện diện tại Việt Nam từ bốn thế kỷ nay, hội Hội Thừa Sai Hải Ngoại Paris với không biết bao





nhiều là thế hệ thừa kế, cùng với máu của các thánh tử đạo, đã có một thời Tin Mừng nở rộ và bây giờ Tin Mừng cũng không ngừng có tiếng vang từ thành phố Sài Gòn ra đến thủ đô Hà Nội.

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

Hội Dòng Ảnh Phép Lạ Kon Tum Mừng Lễ Bồn Mạ Và Hồng Ân Vĩnh Khẩn

Hội Dòng Ảnh Phép lạ do Đức Cha Léon Seitz Kim, Giám mục Giáo phận Kon Tum thành lập vào ngày 03 tháng 02 năm 1947 theo linh đạo “Truyền giáo trong Đức Ái”. Ngài ưu tiên việc giáo dục những thiếu nữ người dân tộc thiểu số vùng Gia Lai-Kon Tum. Trải qua hơn 71 năm, đến nay Hội Dòng cũng chỉ vồn vện có hơn 100 Yă (tiếng dân tộc Ba na dùng để chỉ các sơ) đã được tuyên khấn. Theo quy chế của Hội Dòng trước đây thì các Yă sau một thời gian tu học và quyết chí dâng mình cho Chúa để phục vụ Giáo hội thì sẽ được tuyển chọn tuyên khấn hằng năm vào dịp lễ Bồn mạ của Nhà Dòng vào ngày 27 tháng 11, trong dịp này các Yă đã tuyên khấn cũng sẽ lặp lại lời tuyên khấn.

Năm nay là lần đầu tiên theo Hiến chương mới của Hội Dòng đã được Đức Giám Mục Giáo phận

Aloisio Nguyễn Hùng Vị phê duyệt. Các khấn sinh sẽ được tuyên khấn lần đầu, sau một thời gian thử thách thì sẽ được tuyên khấn trọn đời.

Chính vì vậy, trong Thánh lễ tạ ơn và mừng Bổn mạng Hội Dòng cũng là lần đầu tiên diễn ra sự kiện khấn trọn đời của 81 Yă, trong đó có những Yă đã tuyên khấn lần đầu được 60 năm, 50 năm, 40 năm.v.v...

Đoàn rước đoàn đồng tế tiến vào ngôi Nhà thờ Gỗ, là ngôi Nhà thờ Chính tòa cổ kính có tuổi đời trên 100 năm, dẫn đầu là các thanh thiếu nữ dân tộc trong điệu múa Cồng Chiêng truyền thống do các nghệ nhân đồng diễn. Cùng đồng tế với Đức Giám Mục Giáo phận có chùng trên 100 linh mục trong và ngoài Giáo phận, đồng bào các sắc tộc cùng với thân nhân các Yă từ khắp các bản làng cũng về hiệp dâng thánh lễ với một niềm tự hào đối với các chị em của mình. Dưới những bóng cây chung quanh sân nhà thờ đều kín chỗ.

Mở đầu Thánh lễ, Đức Giám Mục Giáo phận Aloisio Nguyễn Hùng Vị thay mặt Giáo phận chúc mừng Hội Dòng Ảnh Phép lạ nhân ngày Bổn mạng, cách riêng ngài chúc mừng 81 Yă lần đầu tiên tuyên khấn trọn đời theo Hiến chương mới của Hội Dòng.

Chia sẻ trong bài giảng lễ, Đức Giám Mục nhắc nhở các Yă về ba lời khuyên Phúc âm: Khiết tịnh, Khó nghèo và Vâng phục. Những lời khấn khi mới nghe qua tưởng đâu dễ dàng, nhưng trong thời đại ngày nay với một xã hội hiện đại, công nghệ thông tin khắp nơi đều có, biết bao cám dỗ và cám dỗ vây quanh. Việc thực hiện các lời tuyên khấn cực kỳ khó khăn đầy thử thách. Trong lúc người ta đi tìm khoái lạc thì đời sống khiết tịnh thật một thách đố. Sự tham lam của cải tiền bạc đã bén rễ sâu trong trái tim con người, hơn nữa chúng ta đang sống trong một xã hội mà mọi người tôn thờ chủ nghĩa duy vật, chính vì vậy lời khấn khó nghèo đòi hỏi các Yă phải cầu nguyện để được Thiên Chúa nâng đỡ. Ngày người ta đề cao sự tự do, vì tự do là một giá trị chân chính gắn liền với con người. Nhưng nhân danh sự tự do để làm theo những ý riêng không chính đáng của mình sẽ rất dễ đưa



đến lệch lạc. Do đó lời khấn vâng phục đòi hỏi các Yă dâng lên Thiên Chúa như Đức Giêsu vâng phục Chúa Cha để mang thân mình làm của lễ hy tế hầu cứu chuộc nhân loại, nhờ đó các Yă thông phần vào công cuộc cứu độ của Đức Giêsu. Hôm nay chúng ta dâng thánh lễ cầu nguyện cho các Yă trung thành với ba lời khấn để trọn đời theo Chúa, phục vụ mọi người.

Nghi thức tuyên khấn mở đầu với việc xưng tên các khấn sinh, trình diện trước Đức Giám Mục Giáo phận là vị chủ chăn, Cha Giám đốc Phêrô Trần Đình Lộc và Cha Tổng Đại diện Phêrô Nguyễn Văn Đông. Các Yă long trọng tuyên khấn giữ ba lời khuyên Phúc âm. Đức Giám Mục long trọng dâng lời nguyện xin Thiên Chúa đoái thương đón nhận những nữ tỳ của Chúa là những người hiến dâng cuộc đời mình cho Chúa. Đức Giám Mục làm phép “nhấn đính ước” và trao cho các Yă.

Sau Thánh lễ, Yă Mẹ Bề trên Hội Dòng Iminda Y Bút thay mặt Hội Dòng cảm ơn Đức Giám Mục, quý Cha đồng tế và cộng đoàn đã tham dự Thánh lễ tạ ơn và cầu nguyện cho Hội Dòng. Cách riêng cảm ơn các thân nhân đã vui lòng dâng hiến người thân của mình cho Chúa qua Hội Dòng.

Cũng trong dịp mừng Bổn mạng và Khấn Dòng hôm nay, ông Dương Quốc Long ở giáo xứ Thánh Giuse thuộc Giáo phận Louisiana qua bà Nguyễn thị Hồng, đã chuyển số tiền 2.500 USD của Cha Giuse Trần Đình Thắng Quản xứ và Hội Huynh trưởng Thiếu nhi Thánh thể Việt Nam để giúp cho các cháu cô nhi thuộc các Nhà

Tín Giáo Hội Việt Nam

Vinh Sơn của Hội Dòng.

Hiệp sĩ Đại Thánh giá Gioan Baotixita Lê Đức Thịnh dù bận công việc và sức khỏe yếu kém không tham dự, nhưng cũng đã gửi tặng Hội Dòng 150 tràng hạt Mân Côi do Đức Thánh Cha làm phép được mang về từ Rôma để chia sẻ niềm vui với các Yă.

Dịp này, đại diện chính quyền các cấp tỉnh Kon Tum, phường Thống Nhất thuộc thành phố Kon tum với tình liên đới hiệp thông, cũng đã đến tặng hoa và quà để chúc mừng Hội Dòng

Trương Trí

Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm trả lời phỏng vấn của KTO (Truyền hình Công giáo Pháp)

Trong những ngày qua, Truyền hình công giáo Pháp đã đến Việt Nam để ghi lại hình ảnh Giáo Hội Việt Nam mừng kính Các Thánh Tử Đạo tại Việt Nam. Nhân dịp này, Đức giám mục Giáo phận Mỹ Tho đã trả lời phỏng vấn của họ qua cuộc trò chuyện sau.

1. Đây là tầm quan trọng của các thánh tử đạo đối với Giáo Hội Công giáo tại Mỹ Tho?

Với chúng tôi, sự hiện diện của các Thánh tử đạo trên đất giáo phận là lời nhắc nhở thường xuyên về giá trị cao quý của đức tin. Chúa Giêsu ví Nước Trời như kho tàng chôn giấu trong ruộng, và khi tìm được, người ta sẵn sàng bán hết những gì mình có để mua thửa đất đó (x. Mt 13,44). Cũng thế, đối với các Thánh tử đạo, đức tin là kho tàng vô giá, vì thế các ngài chấp

nhận hi sinh mọi sự, kể cả mạng sống, để giữ vững đức tin.

Điều đó giúp chúng tôi ý thức về giá trị cao quý của đức tin, đồng thời ý thức rằng Giáo phận chúng tôi được tưới bằng máu các thánh tử đạo, nên chúng tôi luôn biết ơn các ngài và cố gắng noi gương các ngài trong việc vun trồng đời sống đức tin.

2. Những mẫu gương tử đạo nào đã ghi dấu ấn trên Giáo phận?

Trong Giáo phận chúng tôi, có một vài nơi chôn táng các vị tử đạo nhưng nổi tiếng nhất vẫn là Cha thánh Phêrô Nguyễn Văn Lựu và 27 vị tử đạo tại giáo xứ Ba Giồng, thuộc tỉnh Tiền Giang.

Cha thánh Phêrô Lựu là cha sở của giáo xứ Ba Giồng (1852-1861). Khi đó xảy ra cuộc bách hại ác liệt, nhiều giáo dân bị bắt cầm tù. Mặc dù nguy hiểm, ngài vẫn tìm cách đến thăm để an ủi, nâng đỡ các giáo dân; cuối cùng ngài bị bắt và sau đó bị trảm quyết. Ngài là tấm gương cho các mục tử trong Giáo phận. Theo cách nói của Đức Giáo hoàng Phanxicô hiện nay, ngài là người môn đệ thừa sai, sẵn sàng đi ra vùng biên, nơi khó khăn và nguy hiểm, vì ích lợi thiêng liêng của người dân.

27 vị tử đạo là những giáo dân hiền lành, đơn sơ, chất phác, đã chấp nhận chịu chết chứ không chối Đạo bằng cách đạp lên Thánh giá. Các ngài là những tấm gương sống động cho các tín hữu trong Giáo phận, phần lớn là những người bình dân nhưng có lòng đạo chân thành và tha thiết với đời sống đức tin.

3. Đây là những hoa trái của cuộc bách hại và máu các thánh tử đạo đã đổ ra?

Hoa trái trước hết là sự phát triển trong lịch sử Giáo phận. Sách Công vụ kể rằng các tín hữu đầu tiên ở Giêrusalem bị bách hại, phải chạy trốn về các vùng quê, nhưng chính đây lại là cơ hội để Tin Mừng Chúa Giêsu được loan báo khắp nơi (Cv 8,1-4). Với giáo phận Mỹ Tho cũng thế. Vì bị bách hại ở Ba Giồng, các tín hữu đã phải chạy trốn vào các vùng xa xôi, hẻo lánh. Thế nhưng chính nhờ vậy mà Tin Mừng Chúa Giêsu được lan rộng và nhiều cộng đoàn mới được hình



thành.

Cũng phải nói đến hoa trái đặc biệt của các thánh tử đạo là ơn gọi linh mục, tu sĩ. Cụ thể, giáo xứ Ba Giồng là nơi xảy ra cuộc bách hại thì đây cũng là giáo xứ cung cấp nhiều ơn gọi linh mục, tu sĩ trong Giáo phận Mỹ Tho nói riêng cũng như cho Giáo Hội Việt Nam nói chung.

4. Hoa trái đó ngày nay ra sao?

Những hoa trái đó vẫn tiếp tục phát triển. Tuy nhiên ở đây tôi muốn nói tới một tình hình mới, là vấn đề di dân trong bối cảnh hiện nay của xã hội. Trong hai thập niên qua, rất nhiều người dân, cách riêng là người trẻ, rời bỏ vùng nông thôn để đi tìm việc làm trong những thành phố lớn, để phát triển bản thân, nuôi sống gia đình, xây dựng tương lai tốt đẹp hơn cho con cái. Đây là tình hình chung trong xã hội, dĩ nhiên người Công giáo cũng thế. Trong Giáo phận Mỹ Tho, rất nhiều người trẻ Công giáo bỏ nông thôn, lên thành thị để kiếm sống.

Vấn đề là làm sao để tình trạng di dân đó không làm mất đi đức tin và những giá trị văn hóa tốt đẹp nơi người trẻ, nhưng theo tinh thần các thánh tử đạo, những bước chân di dân đó trở thành bước chân loan báo Tin Mừng. Muốn được như thế, chúng tôi cần chuẩn bị cho người trẻ khi họ còn ở quê nhà, đồng thời cố gắng đồng hành với họ trong đời sống ở những nơi mới. Đây là vấn đề mục vụ lớn cho chúng tôi ngày nay.

5. Đền thánh tử đạo trong Giáo phận là ở đâu?

Giáo phận Mỹ Tho chúng tôi chọn Giáo xứ Ba Giồng là Trung tâm hành hương tôn vinh Các Thánh Tử Đạo. Trong năm 2018, kỷ niệm 30 năm 117 vị tử đạo tại Việt Nam được tuyên thánh (1898-2018), nơi đây cũng được chọn là Trung tâm hành hương của Giáo tỉnh Sài Gòn. Vì thế trong năm nay, chúng tôi đón tiếp rất nhiều đoàn hành hương đến từ khắp mọi nơi trong Giáo tỉnh Sài Gòn và cả Giáo Hội Việt Nam.

Chúng tôi đón nhận điều này như hồng ân lớn Chúa ban cho Giáo phận, chúng tôi tạ ơn Chúa và Các Thánh Tử Đạo về hồng ân này, và tin tưởng rằng với ơn Chúa và sự phù hộ của Các

Thánh Tử Đạo, Giáo phận chúng tôi càng ngày càng được phát triển tốt đẹp hơn.

Văn phòng Tòa giám mục Mỹ Tho

(WGP.Mỹ Tho 23.11.2018)

GP.VINH: Thánh lễ truyền chức Linh mục và Bế mạc Năm Thánh mừng kính các Thánh Tử đạo VN

Theo Thư Chung của Hội đồng Giám mục Việt Nam công bố ngày đầu tháng 5/2018, Giáo Hội Công giáo tại Việt Nam hân hoan cử hành kỷ niệm 30 năm sự kiện trọng đại mừng kính Các Thánh Tử Đạo. Trong suốt thời gian từ ngày 19/6/2018 (kỷ niệm ngày phong thánh) đến ngày 24/11/2018 (Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam), Tòa Ân giải Tối cao cho phép Giáo Hội tại Việt Nam mở Năm Thánh mừng kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Tại Giáo phận Vinh, Bản quyền Giáo phận đã tuyên bố năm 2018 (từ ngày 1/1 đến ngày 31/12/2018) là Năm Thánh Thể cấp giáo phận. Năm Thánh này được cử hành nhằm mục đích thúc đẩy lòng sùng kính và yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể trong toàn giáo phận, “đem lại thiện ích lớn lao cho việc tuyên xưng đức tin Kitô giáo và đời sống của các tín hữu” (Văn thư số 1344/17/I của Tòa Ân giải Tối cao).

Trong bối cảnh của những niềm vui ân sủng thánh thiêng đó, vào lúc 8 giờ thứ Bảy, ngày 24/11/2018, Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - Bế mạc Năm Thánh mừng kính các Thánh Tử



Đạo Việt Nam, Đức Giám mục Giáo phận Phaolô Nguyễn Thái Hợp đã đặt tay truyền chức linh mục cho 32 phó tế tại Trung tâm Hành hương Thánh Antôn Trại Gáo. Trong số 32 tiến chức có 27 phó tế thuộc khóa XII Đại Chủng viện Thánh Phanxicô Xaviê, 4 phó tế thuộc Tu đoàn Thừa sai các Thánh Tông Đồ và 1 phó tế thuộc Dòng Đức Mẹ Về Trời.

Đồng tế trong thánh lễ có Đức Giám mục Phụ tá Phêrô Nguyễn Văn Viên, Quý Bề trên Tu đoàn Thừa sai các Thánh Tông Đồ và Dòng Mẹ Lên Trời, cha Đại diện Giám mục tại Nghệ An Phêrô Nguyễn Văn Vinh, cha Giám đốc Đại Chủng viện JB. Nguyễn Khắc Bá, quý cha giáo, quý cha khách và gần 300 quý cha trong Giáo phận Vinh. Thánh lễ có sự hiện diện của quý chủng sinh, quý tu sĩ các hội dòng, quý ân thân nhân các tiến chức và hơn 10.000 người khắp nơi trong ngoài Giáo phận Vinh về tham dự.

“Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20,21) là chủ đề xuyên suốt và trọng tâm trong bài huấn từ của vị Chủ chăn cho các tiến chức. Đức cha đề cập đến hai mẫu hình linh mục trước và sau Công đồng Vatican II để làm nổi bật rằng chức linh mục phải được nhìn trong căn tính thừa sai của Giáo Hội để làm chứng cho Đức Kitô, với một chuỗi những cuộc sai đi: Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em; Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ. Đức cha nói:

Giáo Hội chúng ta đã trải qua những năm dài với “mục vụ bảo tồn”, lo bảo vệ các tín điều, duy trì kỷ luật, ổn định trật tự, củng cố quyền bính theo não trạng giáo sỹ trị, đầu tư công sức vào xây dựng cơ sở vật chất hay tổ chức nghi lễ long trọng. Kết cục, chúng ta có một Giáo Hội chỉ luẩn quẩn với chuyện nội bộ, bị giam hãm trong những công thức cứng nhắc của chính mình, khá lạnh lùng trước những khổ đau của người nghèo khổ, đứng bên lề cuộc đời, ít dấn thân vào lãnh vực văn hóa và ít quan tâm đến vận mệnh đất nước!

Phải chăng đã đến lúc cần đặt nổi sứ vụ linh mục trong căn tính thừa sai và lấy loan báo Tin Mừng làm định hướng cho mọi hoạt động? Do



đó, lời mời gọi dấn thân của Đức Thánh Cha Phanxicô phải là tâm nguyện của các con: “Tôi thà có một Giáo hội bị bầm dập, mang thương tích và lem luốc bụi đường, hơn là một Giáo Hội ốm yếu vì bị giam hãm và bám víu vào sự an



toàn của mình. Tôi không muốn một Giáo Hội chỉ lo đặt mình vào trung tâm để rồi cuộc bị mắc kẹt trong một mạng lưới các nỗi ám ảnh và các thủ tục. Nếu có cái gì đáng phải khiến chúng ta trần trở và áy náy lương tâm, thì đó chính là sự kiện nhiều anh chị em chúng ta đang sống mà không có sức mạnh, ánh sáng và niềm an ủi phát sinh từ tình bạn với Đức Giêsu Kitô, không có một cộng đoàn đức tin nâng đỡ họ, không tìm thấy ý nghĩa và mục tiêu trong đời”.

Ngỏ lời với gia đình và thân nhân các tiến chức, Đức cha cảm ơn quý ông bà đã hy sinh, làm gương sáng dạy dỗ con cái mình, rồi quảng đại dâng con mình cho Giáo Hội: “Thánh lễ hôm nay sẽ không thể diễn ra nếu không có sự hy sinh, quảng đại và cộng tác từ phía gia đình các tiến chức, đặc biệt là những người mẹ đã hy sinh nhiều trong việc sinh dưỡng nên những người con ưu tú này”.

Sau nghi thức đặt tay và lời nguyện phong chức của Đức Giám mục, 32 tiến chức chính thức trở thành linh mục của Chúa, được nên một với Đức Kitô Linh Mục Thượng Phẩm, trở nên người rao giảng Tin Mừng cho dân Chúa và cử hành phụng vụ với tư cách là tư tế đích thực của Đức Kitô.

Để kết thúc, xin mượn lời cảm ơn cuối thánh lễ của đại diện các tân linh mục: “Chức thánh linh mục không phải là đích đến của một quá trình tu học, nhưng là khởi đầu của một hành trình sứ vụ mới. Trên hành trình mới này hẳn sẽ có nhiều gai chông và khó khăn chờ đợi. Xin mọi người yêu thương nâng đỡ và cầu nguyện nhiều cho các tân linh mục cũng như cho hàng linh mục trong Giáo Hội hôm nay.”

Hoàng Diệu

(WGP.Vinh 27.11.2018)

Báo Vnexpress phỏng vấn Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam: ‘Noel không còn là lễ của riêng người Công giáo’

Đức Tổng Giám mục Giáo phận Huế Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, đã trao đổi với VnExpress nhân dịp Giáng sinh.

- Từng làm cha xứ rồi đến Giám mục ở nhiều địa phận, cảm nhận của Đức Tổng Giám mục về việc chuẩn bị Noel của bà con Công giáo?

- Trong Công giáo có hai đại lễ là Giáng sinh (tưởng nhớ Chúa Giê su sinh ra) và Phục sinh (Chúa Giê su sống lại). Về ý nghĩa thì lễ Phục sinh quan trọng hơn. Nhưng về cách thể hiện thì Giáng sinh lớn hơn. Khắp nơi giáo dân đều chuẩn bị trang trí nên Giáng sinh tưng bừng và rộn ràng hơn lễ Phục sinh.

Tâm thế đón Giáng sinh của giáo dân toàn thế giới giống nhau. Nhưng cách thể hiện thì phụ thuộc vào tài chính của từng nơi, từng gia đình. Người có điều kiện thì mua sắm, trang trí tưng bừng hơn, người nghèo tổ chức đơn giản.

Ở TP HCM và các tỉnh thành phía Nam, việc trang trí thiên về hiện đại, ánh sáng và đa màu sắc. Miền Bắc lại trang trí thiên về tả chân, tức là tái dựng cảnh Chúa Giê su được hạ sinh đơn sơ trong máng cỏ, hang bò lừa. Điều này thể hiện rõ nhất ở hang đá được làm bằng mái tranh, giấy bồi...

Các dòng tu thì không đơn giản chỉ là trang trí mà còn diễn đạt, gửi gắm thông điệp cho người tham quan hiểu về ý nghĩa của Giáng sinh. Việc trang trí cho người ngoài đạo hiểu được ý nghĩa của Giáng sinh cũng dần được chú trọng. Và xã hội cũng đã có sự chuyển hóa theo chiều hướng chấp nhận cách phô diễn niềm tin của người Công giáo thông qua việc trang trí Giáng sinh.

- Ngài đánh giá như thế nào về sự lan tỏa không khí Giáng sinh tới cộng đồng, gồm cả người không theo Công giáo?

- Ban đầu, Giáng sinh chỉ là lễ dành cho người tin vào Đức Ki tô - đáng sáng lập ra đạo. Ở Bắc

Phi do hầu hết người dân đều theo Công giáo nên vừa là lễ mang màu sắc tôn giáo, vừa trở thành lễ hội. Ở Nam Mỹ thì Giáng sinh là dịp để tặng quà cho nhau, mức tiêu thụ sản phẩm do đó cũng tăng vào dịp này và trở thành lễ hội dân gian.

Ngày nay, Giáng sinh - Noel dần được thương mại hóa ở một số nơi và trong nhiều lĩnh vực. Ở các nước tiên tiến, lễ là dịp phục vụ cho việc kinh doanh, giới thiệu, bán sản phẩm. Ở nhiều nước Phật giáo hay đạo Hồi, các doanh nghiệp khi quảng cáo sản phẩm cũng lồng ghép vào sự kiện Noel. Trên phương tiện truyền thông, Noel cũng được nhắc đến với mật độ ngày càng nhiều.

Còn ở Việt Nam, Noel giờ đã trở thành lễ hội của nhiều người, không còn phân biệt là lễ của người Công giáo nữa. Thông điệp lớn nhất mà lễ Giáng sinh truyền tải được là ý nghĩa của hòa bình. Khách quan mà nói, mọi người đón chào Noel đã sẵn sàng vứt bỏ đi những xích mích cá nhân, những mâu thuẫn về kinh tế, quan hệ xã hội...

- Nhiều người hưởng ứng Noel, nhưng chưa hiểu ý nghĩa, thông điệp của ngày này, mong Ngài giải thích rõ hơn?

- Đối với người tin vào Chúa thì sự ra đời của Chúa Giê su có nghĩa là nhân loại nhận một tặng phẩm. Chúa Giê su đến thế gian để bắt đầu một trang sử mới cho toàn thể nhân loại, theo nghĩa từ trời xuống, là một sứ giả được Chúa Cha phái đến để thay đổi thế giới. Dĩ nhiên Ngài không dùng giải pháp quân sự, chính trị nào mà chỉ đem



đạo yêu thương đến thế gian.

Đạo yêu thương thì tôn giáo nào cũng rao giảng. Nhưng người Công giáo tin vào huấn lệnh của Chúa là con người yêu thương nhau bằng một tình yêu thiên linh chứ không phải chỉ yêu nhau bằng bản năng. Nói cho dễ hiểu hơn con người yêu thương nhau bằng lệnh của Thiên Chúa từ trời ban xuống.

Những người Công giáo đều nhận thức được lễ Giáng sinh là quan trọng nhất trong cuộc đời của mình. Giáo dân ngay khi còn nhỏ đã được giảng dạy giáo lý, trực tiếp tham gia vào các hoạt động Giáng sinh, đọc Kinh thánh và đều hiểu được ý nghĩa của mầu nhiệm này.

Sau này, nhiều người ngoại đạo hiếu kỳ về lễ Giáng sinh cũng đã tìm hiểu trên Internet hoặc trực tiếp trao đổi với các linh mục, tu sĩ, giáo dân. Nhiều dòng tu, giáo xứ, xóm đạo cũng kết hợp hướng dẫn khi người không theo Công giáo tham quan nhà thờ, hang đá. Nhưng để hiểu căn kễ về ý nghĩa đại lễ này thì phải tiếp cận với Thánh kinh, đọc sách và qua các kênh thông tin chính thức.

- Không chỉ người Công giáo, cả những người ngoại đạo cũng cảm nhận được không khí linh thiêng trong lễ Giáng sinh. Mọi người nên làm gì để được ban phước lành trong dịp này cũng như năm mới?

- Chúa Giáng sinh đến tạo một lịch sử mới, một cuộc sống mới nên những người tin vào Chúa phải chuẩn bị đón tiếp Ngài bằng một tâm hồn trong sạch. Trong đạo Công giáo, trước Giáng sinh một tháng là Mùa Vọng để mọi người tĩnh tâm, sám hối về những tội lỗi mình mắc phải. Hai tuần trước đại lễ, các linh mục cử hành bí tích giải tội cho giáo dân để thanh tẩy con người, xứng đáng lãnh nhận ơn lành.

Còn những người chưa tin vào Chúa thì chắc chắn Chúa cũng yêu thương và cũng muốn ban ơn lành. Miễn là người đó có thiện chí muốn làm lan tỏa tình thương và xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn. Đó là thông điệp mà ngay trong lễ Giáng sinh các Thiên Thần hát bên hang đá Bêlem: Vinh danh Thiên Chúa trên trời/ Bình an dưới thế cho người thiện tâm.



Hạnh phúc của con người phụ thuộc vào thái độ hai chiều. Bao gồm việc mình sống cho xứng đáng, tôn vinh Thiên Chúa và phải luôn có tâm tính làm cho cuộc sống xung quanh mình, cho tha nhân, đồng loại ngày càng hạnh phúc, tốt đẹp hơn. Khi con người có được cảm nhận tốt nhất về tình thương yêu thì sẽ đối xử với nhau tích cực hơn.

Giáng sinh là thời gian người Công giáo dành cho việc cầu nguyện, thờ phụng, gặp gỡ và thăm hỏi nhau, giúp đỡ người nghèo, tặng quà hoặc tổ chức vui chơi cho các em nhỏ.... Trên thế giới, rất nhiều nơi đã cho người lao động, học sinh, sinh viên nghỉ từ một đến hai tuần vào dịp Noel.

- Ngài mong muốn điều gì cho cộng đồng, đất nước trong mùa Noel, năm mới?

- Theo xác tín của cá nhân tôi, đạo của Chúa Giê su có thể giải quyết được nhiều rắc rối, thử thách của nhân loại. Nói một cách đơn giản, nếu mọi người đều yêu thương nhau theo tinh thần của Chúa Giê su đem đến thì sẽ thịnh vượng và có cuộc sống bình an. Đó cũng là điều tôi muốn cầu chúc cho tất cả mọi người.

Nguyễn Đông

Nguồn: vnexpress.net

Tuyên bố chung của Nhóm làm việc chung Việt Nam và Toà Thánh

Phiên họp lần thứ bảy của nhóm làm việc chung Việt Nam và Toà Thánh đã diễn ra ngày 19.12.2018 tại Hà Nội. Dưới đây là toàn văn

tuyên bố chung.

Theo thỏa thuận đạt được từ phiên họp lần thứ sáu của nhóm làm việc chung Việt Nam và Toà Thánh (10.2016), phiên họp lần thứ bảy của nhóm làm việc chung diễn ra tại Hà Nội vào ngày 19.12.2018. Thứ trưởng Thường trực Bộ Ngoại giao Việt Nam Bùi Thanh Sơn, Trưởng Phái đoàn Việt Nam, và Thứ Trưởng Ngoại Giao Toà Thánh Antoine Camilleri, Trưởng Phái đoàn Toà Thánh, đồng chủ trì phiên họp.

Hai bên đã thảo luận cởi mở và toàn diện về quan hệ giữa Việt Nam và Toà Thánh, bao gồm nhiều vấn đề liên quan đến Giáo Hội Công Giáo Việt Nam.

Hai bên ghi nhận rằng quan hệ giữa Việt Nam và Toà Thánh có những bước phát triển tích cực được ghi nhận gần đây, đặc biệt về việc duy trì liên lạc và tư vấn ở mọi cấp độ, bao gồm những cuộc gặp gỡ và trao đổi cấp cao như là một phần trong những cuộc gặp gỡ của Nhóm Làm Việc Chung Việt Nam và Toà Thánh, và những cuộc viếng thăm mục vụ tại Việt Nam của Đại Diện Toà Thánh Không Thường Trú, TGM Marek Zalewski.

Hai bên đồng ý rằng quan hệ giữa Việt Nam và Toà Thánh tiếp tục được duy trì dựa trên những nguyên tắc thỏa thuận tương hỗ và đối thoại chân thành để xây dựng sự tin cậy và tăng cường mối quan hệ vì lợi ích song phương và lợi ích của cộng đồng Công Giáo tại Việt Nam.

Hai bên thảo luận và đạt được một thỏa luận liên quan đến những vấn đề liên quan đến việc

cải tiến mối quan hệ trong lai gần giữa Việt Nam và Toà Thánh từ Đại Diện Toà Thánh Không Thường Trú thành Đại Diện Toà Thánh Thường Trú. Hai bên tin rằng bước này sẽ giúp cho quan hệ giữa hai bên lớn mạnh và phát triển hơn.

Hai bên nhắc lại lời của Đức Thánh Cha với cộng đồng Công Giáo tại Việt Nam về việc “sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc” và “một tín hữu tốt cũng là một công dân tốt” là những nguyên tắc quan trọng cho cuộc sống của cộng đồng Công Giáo tại Việt Nam.

Toà Thánh diễn tả sự đánh giá cao và lòng biết ơn phía Việt Nam về sự quan tâm của chính quyền Việt Nam đối với Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam trong những năm gần đây. Toà Thánh quan tâm sâu sắc đến cuộc sống Công Giáo năng động và phong phú trong đất nước và khuyến khích Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam đóng góp vì lợi ích chung và sự thịnh vượng của Việt Nam.

Phía Việt Nam nhắc lại rằng Đảng và Nhà Nước Việt Nam luôn thực hiện và cải thiện không ngừng khung chính sách tôn trọng và đảm bảo tự do niềm tin và tôn giáo của người dân; khuyến khích và tạo điều kiện cho cộng đồng Công Giáo thực hành đức tin hợp với luật pháp Việt Nam và tham dự tích cực vào nền kinh tế quốc gia, xây dựng và phát triển xã hội.

Hai bên cũng thảo luận những vấn đề liên quan đến việc chia tách các giáo phận và bổ nhiệm các giám mục tại Việt Nam.

Phiên họp diễn ra trong bầu khí thân ái và tôn trọng lẫn nhau.

Hai bên đồng ý tổ chức phiên họp lần thứ tám của nhóm làm việc chung tại Vatican. Ngày diễn ra phiên họp sẽ được sắp xếp qua các kênh ngoại giao.

Trong dịp này, phái đoàn Toà Thánh cũng gọi điện thăm hỏi Thủ Thường Nguyễn Xuân Phúc và Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ Vũ Chiến Thắng. Phái đoàn cũng tham dự lễ nhận chức TGM Hà Nội của Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên. (Văn Yên, SJ .dịch)



Tòa Thánh và Việt Nam thỏa thuận về một đại diện thường trú tại Hà Nội “trong một tương lai gần”

Tuyên bố tiếp sau phiên họp lần thứ bảy của nhóm làm việc hỗn hợp nhắc đến “các phát triển tích cực” trong các mối liên hệ. Về Giáo Hội Công Giáo địa phương, bản tuyên bố trích dẫn quan điểm của Đức Giáo Hoàng Phanxicô rằng “một người Công Giáo tốt cũng là một người công dân tốt”.

Thành Vatican (AsiaNews) - Phiên họp lần thứ bảy của nhóm làm việc hỗn hợp của Việt Nam và Tòa Thánh đã diễn ra hôm qua tại Hà Nội “trong bầu không khí thân hữu và tôn trọng nhau”. Điểm chính của bản tuyên bố dưới đây nhận định rằng sẽ có một sứ thần thường trú tại Hà Nội “trong một tương lai gần”.

“Hai bên nghi nhận rằng các mối liên hệ giữa Việt Nam và Tòa Thánh mới đây đã chứng kiến nhiều phát triển tích cực, đặc biệt là việc duy trì các tiếp xúc và tham khảo thường xuyên ở mọi bình diện, kể cả các cuộc gặp gỡ cũng như trao đổi cao cấp như là thành phần các cuộc gặp gỡ của Nhóm làm việc chung Việt Nam . Tòa Thánh và các cuộc thăm viếng Việt Nam của Đức TGM Marek Zalewski, Đại Diện Không Thường Trú của Đức Giáo Hoàng”.

“Hai bên thảo luận và đã đạt được một thỏa thuận về các vấn đề liên hệ hướng tới việc nâng cấp các mối liên hệ trong tương lai gần giữa Việt



Nam và Tòa Thánh từ Đại Diện Không Thường Trú lên Đại Diện Thường Trú của Đức Giáo Hoàng. Họ có cùng niềm tin rằng bước đi này sẽ giúp cho các liên hệ giữa hai bên lớn mạnh và phát triển hơn nữa”.

Về Giáo Hội Công Giáo ở Việt Nam, mà hiện nay đại diện cho khoảng 7 phần trăm dân số, “hai bên nhắc lại sứ điệp của Đức Giáo Hoàng gửi cộng đồng Công Giáo ở Việt Nam phải ‘sống Tin Mừng giữa lòng Dân Tộc’ và ‘một người Công Giáo tốt cũng là một người công dân tốt’ như các nguyên tắc quan trọng cho đời sống của cộng đồng Công Giáo ở Việt Nam”.

“Toà Thánh tỏ ý đánh giá cao và biết ơn phía Việt Nam về sự lưu tâm mà các nhà cầm quyền Việt Nam đã dành cho Giáo Hội Công Giáo ở Việt Nam trong các năm gần đây. Tòa Thánh rất lưu ý tới đời sống Công Giáo phong phú và tích cực trong nước và khuyến khích Giáo Hội Công Giáo ở Việt Nam đóng góp vào ích chung và sự thịnh vượng của Việt Nam.

“Phía Việt Nam nhắc lại rằng Đảng và Nhà Nước Việt Nam nhất quán thực thi và không một mảy may cải thiện khuôn khổ chính sách nhằm tôn trọng và bảo đảm tự do tín ngưỡng và tôn giáo của người dân; khuyến khích và tạo điều kiện cho cộng đồng Công Giáo hợp tác phù hợp với luật lệ Việt Nam, và tham gia tích cực vào việc phát triển và xây dựng kinh tế và xã hội”.

Không thấy chính thức nhắc đến các vấn đề mà Giáo Hội Việt Nam đang đương đầu khi cố gắng bảo vệ các tài sản của mình trước sự tấn công liên tiếp của các nhà cầm quyền. Cũng không nhắc gì tới các biến cố vũ lực chống lại các cơ sở của Giáo Hội và người Công Giáo.

“Hai bên cũng thảo luận các vấn đề liên quan đến việc phân chia các giáo phận và cử nhiệm các giám mục ở Việt Nam. [...] Hai bên thỏa thuận sẽ tổ chức Phiên Họp Thứ Tám của Nhóm làm việc hỗn hợp Việt Nam . Tòa Thánh tại Vatican. Ngày giờ phiên họp sẽ được sắp xếp qua các ngã ngoại giao.

“Nhân dịp này, phái đoàn Tòa Thánh cũng thăm xã giao Thủ Tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ Tịch Ủy Ban VChính Phủ về Tôn Giáo Sự

Vụ Vũ Chiến Thắng. Phái Đoàn cũng tham dự lễ nhậm chức của TGM Hà Nội, Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên”. (Vũ Văn An)

ĐTC lập Giáo Phận Hà Tĩnh và bổ nhiệm Giám Mục

Ngày 22.12.2018, Phòng báo chí Tòa Thánh thông báo: ĐTC đã thành lập Giáo Phận Hà Tĩnh và bổ nhiệm Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, dòng Đa Minh, cho đến nay là GM giáo phận Vinh, làm GM tiên khởi của Hà Tĩnh, Giáo phận thứ 27 của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam.

Tân GM Vinh

Cùng với quyết định trên đây, ĐTC bổ nhiệm Đức Cha Anphongsô Nguyễn Hữu Long, thuộc Tu Đoàn Xuân Bích, cho đến nay là GM Phụ tá giáo phận Hưng Hóa, nay làm tân GM chính tòa giáo phận Vinh.

Địa giới và nhân sự sau khi phân chia

Giáo Phận tân lập Hà Tĩnh thuộc Giáo Tỉnh Hà Nội và gồm có tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình, với bốn mạng là Đức Maria Mẹ Thiên Chúa. Tòa GM và Nhà thờ chính tòa của giáo phận này tọa lạc tại Văn Hạnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Theo thống kê năm 2014 được Phòng Báo Chí công bố hôm qua, sau khi phân chia, thì Giáo phận Vinh còn 16.499 cây số vuông với số tín hữu Công Giáo là 281.934 người trên tổng số 3.065.300 dân cư. Giáo phận Vinh còn 93 giáo xứ với 126 LM, 26 tu huynh, 721 nữ tu và 60 chủng sinh.

Giáo phận tân lập Hà Tĩnh nhỏ hơn, rộng 14.091 cây số vuông với 241.112 tín hữu Công Giáo trong tổng số 2.153.300 dân cư, với 96 giáo xứ, 93 LM, 19 tu huynh, 188 nữ tu và 56 chủng sinh.

Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp năm nay 73 tuổi, sinh ngày 2.2.1945 và coi sóc giáo phận Vinh từ 8 năm nay (2010). Đức Cha Anphongsô Nguyễn Hữu Long năm nay 55 tuổi, sinh ngày 25.1.1953 và làm GM Phụ tá Hưng Hóa từ 5 năm nay (2013) (Rei 22.12.2018)

ĐGM Nguyễn Thái Hợp và Nguyễn Hữu Long (G. Trần Đức Anh OP. Vatican)



Lễ Khai Mạc Năm Thánh - 60 Năm Đức Mẹ TàPao

Ngày 13.12.2018, tại Trung tâm Hành hương Thánh mẫu TàPao, giáo phận Phan thiết tổ chức đại lễ khai mạc Năm Thánh mừng 60 năm làm phép và khánh thành tượng đài Đức Mẹ núi TàPao. Đức cha Tôma Nguyễn Văn Trâm chủ tế và giảng lễ. Linh mục đoàn và một số linh mục ngoài giáo phận đồng tế. Đông đảo tu sĩ chủng sinh và hàng chục ngàn khách hành hương cùng hiệp thông thánh lễ và chung lời tôn vinh Đức Trinh Nữ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Thánh tượng Đức Mẹ TàPao là một trong 5 thánh tượng Đức Mẹ được đặt rải rác từ miền Trung đến miền Nam và Cao nguyên Trung phần vào năm 1959. Ngày 8.12.1958, Đức Cha Marcello Piquet, đại diện Tông tòa cai quản giáo phận Nha trang đã cử hành lễ khánh thành và làm phép tượng đài Đức Mẹ TàPao, với sự hiện của đông đảo linh mục, tu sĩ và hàng chục ngàn tín hữu. Từ đó TàPao đã là một trung tâm hành hương kính Đức Mẹ. Do chiến tranh nên từ năm 1964 ít ai dám lui tới, TàPao dường như bị lãng quên. Sau 40 năm, khách hành hương từ mọi miền đất nước và những kiều bào trở lại kính viếng Mẹ TàPao. Thời gian qua, TàPao thay da đổi thịt từng ngày và đã trở nên trung tâm hành hương.

“Lịch sử là sự chưng cất của những lời đồn đoán” (History, a distillation of rumor - Thomas Carlyle). Những điều có thể là thật hay không

thật, sau khi bốc hơi và ngưng tụ qua tiến trình chưng cất của sử gia, nó đọng lại những giọt tinh túy nhất, hẳn nhiên vẫn mang dấu ấn của người viết. Dù gì đi nữa thì lịch sử vẫn luôn là một bài học vì “chúng ta học những điều hay lẽ phải từ quá khứ, sống cho ngày nay và hy vọng cho ngày mai. Nhưng điều quan trọng là chúng ta không ngừng đặt câu hỏi” (Learn from yesterday, live for today, hope for tomorrow. The important thing is not to stop questioning . Albert Einstein). Hành trình 60 năm lịch sử, từ một địa danh trước đây chẳng mấy ai biết tới, nay TàPao đã trở thành Trung Tâm Thánh Mẫu ở Việt Nam. Linh địa Tàpao là nơi Chúa chọn và đã trở thành địa chỉ tình thương của Đức Trinh Nữ Maria.

Trong tiết trời se lạnh cuối thu sang đông, chan hoà dưới ánh nắng ấm áp ban mai của núi rừng TàPao, đoàn đồng tế tiến lên lễ đài. Đội trống giáo xứ Vũ Hoà tấu vang nhịp hùng tráng. Ca đoàn Dòng MTG Phan thiết cùng cộng đoàn dân Chúa hoà vang bài ca nhập lễ tôn vinh Đức Mẹ.

Mở đầu thánh lễ, cha Gioan Maria Vianey Dương Nguyên Kha - thư ký TGM, đọc 2 “Sắc Lệnh của Toà Ân Giải Tối Cao”: Prot. N. 1045.18.I, SẮC LỆNH cho phép mở Năm Thánh tại Trung Tâm Thánh Mẫu Tàpao và Ban Phép Lành Tòa Thánh kèm theo Ôn Toàn Xá...

Cộng đoàn vỗ tay bày tỏ tấm lòng biết ơn Đức Thánh Cha và Toà Ân Giải qua Sắc lệnh vừa được công bố.

Tiếp theo, cha Giuse Hồ Sĩ Hữu - Tổng đại



diện, dâng lời tri ân và chúc mừng sinh nhật lần thứ 77 (18.12) của Đức cha Tôma. Lãng hoa tươi kính dâng lên với trọn lòng hiếu thảo.

Ngỏ lời với cộng đoàn, Đức cha Tôma gọi lên những tâm tình trong ngày lễ trọng đại của giáo phận và chính thức công bố khai mạc năm thánh mừng 60 năm khánh thành Đức Mẹ núi Tàpao.

Trong bài giảng lễ, ngài điểm lại lịch sử 60 năm tượng đài Mẹ Tàpao. Con người khi sinh ra trên cõi trần thế này, đều ghi lại những dấu ấn lịch sử trong không gian và thời gian con người ấy hiện diện và sống. Quốc gia cũng ghi lại những nét lịch sử của mình, Giáo hội, Giáo phận cũng lưu giữ những nét lịch sử của mình. Tại Trung Tâm Thánh Mẫu Tàpao này, chúng ta mừng kỷ niệm 60 năm tượng đài Đức Mẹ Tàpao được làm phép và khánh thành. Trải qua 60 năm, hôm nay mỗi tín hữu Giáo phận Phan Thiết và khách hành hương từ khắp nơi đã đến trong suốt thời gian qua cũng như hôm nay và mãi về sau luôn ngược mắt nhìn về Thánh Mẫu Tàpao để cùng dâng lên Thiên Chúa tâm tình cảm tạ tri ân vì biết bao ơn lành Chúa đã ban. Chúng ta đến với Chúa qua Mẹ Maria. Chúng ta đến với Mẹ Maria để Mẹ dẫn chúng ta đến cùng Thiên Chúa và nhờ đó mỗi người được lãnh nhận dồi dào nguồn ơn thánh sủng mà Thiên Chúa Tình Yêu ban tặng. Những ơn lành Mẹ ban, nhất là ơn hoán cải tâm hồn. Linh địa này đã trải qua những biến cố thăng trầm hạnh phúc và khổ đau gian nan và thử thách nhưng đó là dấu ấn lịch sử. Hãy luôn tín thác. Hãy đến với Chúa qua Mẹ Maria với niềm phó thác. Ngày Truyền tin Mẹ thưa với Sứ thần: xin thực hiện như lời thiên sứ truyền. Mẹ phó thác, nên Mẹ luôn thuộc về Chúa. Hôm nay cũng như trong suốt Năm Thánh, anh chị em hãy cầu nguyện, sám hối, nâng tâm hồn lên, mỗi ngày sống chúng ta đều thuộc về Chúa, về Mẹ, về Giáo hội Giáo phận Giáo xứ. Xin Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội hướng dẫn gìn giữ trong suốt năm thánh này. Suối nguồn ân sủng dồi dào luôn rộng mở cho anh chị em.

Sau lời nguyện hiệp lễ, cộng đoàn đọc kinh Đức Mẹ Tàpao. Đức cha ban phép lành với ơn toàn xá. Thánh lễ kết thúc lúc 8g15. Nắng rơn rã



nhưng không gay gắt. Rừng xanh như tấm thảm hút nắng mặt trời lọc đi sức nóng rồi điều hoà khí trời trong mát dịu êm. Mọi người tiếp tục lên thánh tượng Đức Mẹ TàPao để cầu nguyện khẩn xin.

Việc Chúa làm thật kỳ diệu. TàPao là vùng đất kinh tế mới xa xôi, “khí ho cò gáy, đèo heo hút gió”. Hơn 40 năm trước, dân tứ xứ đi kinh tế mới đến đây khai phá rừng làm nương rẫy. Bây giờ là trung tâm hành hương kính Đức Mẹ thật sầm uất. Đường phố, nhà cửa, quán xá xây dựng ngày càng nhiều làm thay đổi bộ mặt miền quê nghèo êm ả.

Giáo phận Phan Thiết tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo phận một trung tâm hành hương thánh thiêng tuyệt vời. TàPao là địa chỉ tình thương của Mẹ, mọi người từ muôn phương đến được Mẹ bởi đường bằng ơn lành hồn xác. Một khi đã đón

nhận những ân ban, ai ai cũng được Mẹ mời gọi cải thiện đời sống, thực thi Tin mừng.

Cho xứng với lòng biết ơn đối với Đức Mẹ TàPao, Giáo phận đã tổ chức đêm 12.12, diễn nguyện và hát ca tôn vinh Mẹ qua 3 phần. Cung Nghinh Tượng Mẹ: Kiệu Đức Mẹ và cộng đoàn lần chuỗi cùng suy niệm Mầu nhiệm Mân Côi Năm Sự Sáng.

Tạ ơn Năm Thánh kỷ niệm 60 năm Đức Mẹ Tàpao với một thoáng lịch sử

Ngày 8 tháng 12 năm 1959, tượng đài Đức Mẹ Tàpao được làm phép và khánh thành, do Đức Cha Piquet Lợi nguyên Giám Mục Giáo phận Nha Trang chủ sự, có đông đảo của các linh mục, tu sĩ và hàng chục ngàn giáo dân tham dự.

Tuy nhiên, do tình hình chiến tranh lúc bấy giờ càng ngày càng khốc liệt, từ năm 1965 trở đi, hầu hết giáo dân ở đây đã phải dời đi nơi khác, vì thế tượng Đức Mẹ Tàpao dường như bị lãng quên từ đó.

Trung tâm Đức Mẹ Tà pao tưởng chừng như đã biến mất. Mãi đến tháng 10 năm 1980 một số giáo dân thuộc vùng kinh tế mới xã Đức Tân và xã Huy Khiêm đã tìm thấy tượng Đức Mẹ đã bị bể nát phần đầu và tay chân.

Tháng 6 năm 1991 được sự cho phép của Đức cố Giám mục Nicôla Huỳnh Văn Nghi và sự khích lệ của linh mục Phanxicô Xavie Đinh Tân Thời nguyên chánh xứ Gia An, những giáo dân này đã nhờ điêu khắc gia Lê Phát, phục chế lại tượng Đức Mẹ.

Sau gần hai tháng thi công tượng Đức Mẹ được hoàn tất vào ngày 30 tháng 7 năm 1991

Từ năm 1998, khách hành hương từ khắp nơi gồm nhiều thành phần, thuộc mọi lứa tuổi, giáo cũng như lương tâm về bên Mẹ Tà pao, trong đó nhiều người chia sẻ rằng đã nhận được nhiều ân sủng của Chúa với xác tín nhờ Mẹ Tà pao chuyển cầu.

Được sự chấp thuận của chính quyền và sự giúp đỡ của các ân nhân, ngày 13 tháng 8 năm 2006 Đức cố Giám mục Phaolo Nguyễn Thanh Hoan đã cử hành thánh lễ đặt viên đá đầu tiên khởi công xây dựng linh đài Đức Mẹ Tàpao và đường lên linh đài. Sau chín tháng thi công hai



hạng mục này được khánh thành vào ngày 13 tháng 5 năm 2007.

Ngày 08 tháng 12 năm 2009, Giáo phận tổ chức “Năm Thánh Đức Mẹ Tàpao” kỷ niệm Kim Khánh. 50 năm Thánh tượng Đức Mẹ hiện diện tại linh địa này.

Từ năm 2010 để đáp ứng nhu cầu của khách hành hương, Đức Cố Giám Mục Giuse Vũ Duy Thống tiếp tục phát triển . xây dựng Trung Tâm Thánh Mẫu Tàpao với các hạng mục: Quảng trường A,B,C, Lễ Đài, nhà nguyện trung tâm, nhà sinh hoạt và nhiều công trình khác đã và đang được Đức Cha Tôma Nguyễn Văn Trâm, Giám Quản Tông Tòa Giáo phận Phan Thiết cho tiếp tục xây dựng như Văn phòng, Trạm Y Tế và nhiều công trình khác phục vụ khách hành hương.

Trong tâm tình mừng kỷ niệm 60 năm làm phép và khánh thành tượng Đức Mẹ Tàpao, cộng đoàn cùng với Mẹ Maria hiệp dâng lời Tạ ơn Thiên Chúa, đồng thời tưởng nhớ công ơn của các bậc tiền nhân: Đức cố Giám mục Piquet Lợi, nguyên Giám mục Giáo Phận Nha Trang, các Đức Cố Giám mục Giáo Phận Phan Thiết: Nicolas Huỳnh Văn Nghi, Phaolô Nguyễn Thanh Hoan, Giuse Vũ Duy Thống, cùng quý ân nhân xa gần đã và đang góp công góp sức hình thành, xây dựng và phát triển Trung Tâm Thánh Mẫu Tàpao này.

Kết thúc bằng giờ Châu Thánh Thể.

Đức cha Giám quản, Cha Tổng đại diện, các linh mục tu sĩ và đông đảo khách hành hương



chung niềm vui ngợi khen Đức Mẹ Tàpao. Với sự góp phần của nữ tu hội dòng MTG Phan thiết, đêm canh thức đã ghi nhiều dấu ấn thiêng liêng vào tâm hồn mọi người, gia tăng thêm lòng yêu mến Đức Mẹ. Nhiều đoàn hành hương tiếp tục leo núi lên với Mẹ để đọc kinh lần hạt cầu nguyện. Đêm rừng núi TàPao không còn âm u tăm tối nhưng rực sáng niềm tin, ấm áp tình yêu giữa Mẹ hiền và đoàn con cái.

Giáo hội đang ở giữa chặng đường Mùa Vọng, ở giữa thời gian chuẩn bị đón mừng mầu nhiệm Con Thiên Chúa đến trần gian. Vui mừng biết bao trong “màu tím đợi chờ và hy vọng” bùng lên “sắc trắng, sắc vàng của hoan vui ngày lễ Đức Trinh Nữ Vô Nhiễm”, ngày lễ mà ý nghĩa phụng vụ đã gắn liền với thời điểm quan trọng của lịch sử cứu độ, liên quan đến số phận ngàn đời của nhân loại và như cánh cửa thiêng liêng mở ra để dân Chúa đỉnh đặc bước tới cử hành mầu nhiệm Nhập Thể. Trong hai thế kỷ sau cùng của thiên niên kỷ thứ hai, có hai chân lý về Đức Maria đã được Giáo hội định tín: tín điều “Vô Nhiễm Nguyên Tội” (8.12.1854) liên quan tới cuộc khai mở cuộc đời của Đức Mẹ; và tín điều “Đức Maria Hồn Xác Lên Trời” (1.11.1960) liên quan đến giây phút kết thúc cuộc sống trần gian trong vinh quang phục sinh của Đức Mẹ. Hai tín điều đó khái quát về toàn bộ chương trình cứu độ của Thiên Chúa ở hai mút cùng lịch sử: một khởi đầu sáng tạo với vẻ đẹp “Vô Nhiễm tuyệt vời” và một kết thúc với công trình Nhập Thể Cứu Độ của Chúa Con, toàn thể nhân loại được

nâng lên trong ánh quang phục sinh vĩnh hằng.

Đến với Đức Mẹ TàPao, sống Năm Thánh 60 năm Đức Mẹ TàPao, chúng ta hãy tin tưởng và noi gương Mẹ, sống vững tin và yêu thương như Mẹ.

Đến với Đức Mẹ TàPao, hãy siêng năng lần hạt như Mẹ dạy, mọi người sẽ được đầy hồng ân, hạnh phúc. Đức Mẹ TàPao cũng là Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu. (Lm Giuse Nguyễn Hữu An)

ĐHY Phê-rô dâng Thánh lễ tạ ơn, kết thúc sứ vụ mục tử

Hà Nội sáng ngày 03.12.2018 tại nhà thờ chính tòa Hà Nội, ĐHY Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, nguyên TGM tổng giáo phận Hà Nội đã chủ tế Thánh lễ trọng thể mừng kính thánh Phanxicô Xaviê, kỷ niệm ngày ĐHY thụ phong Giám mục. Hiện diện trong Thánh lễ có Đức Giám mục Lôrenxô Chu Văn Minh, Đức Giám mục Giuse Nguyễn Văn Yển, Linh mục đoàn tổng giáo phận, các chủng sinh, tu sĩ và đại diện của tất cả các giáo xứ trong tổng giáo phận.

Thánh lễ diễn ra lúc 9h30 sáng mang đậm nét gia đình trong ngôi nhà thờ mẹ. Mỗi giáo xứ có 4 đại diện về Nhà Chung trong ngày này để cùng ĐHY dâng lên Thiên Chúa lời tạ ơn.

Trước khi bước vào Thánh lễ, Đức Cha Lôrenxô đã đại diện cho cộng đoàn hiện diện cũng như cho toàn thể tổng giáo phận dâng lời chúc mừng ĐHY trong ngày kỷ niệm lần thứ 27 ngài thụ phong chức Giám mục. Nói về ĐHY,



Đức Cha Lôrenxô đã bày tỏ: “Ngài là một vị lãnh đạo có bản lĩnh kiên trung, người thầy đức tin trung thành. Ngài đã hoàn thành trách nhiệm của mình một cách giản dị, âm thầm. Điều nổi bật nhất nơi ngài là lòng nhân hậu. Ai ở gần ngài đều nhận thấy nơi ngài là người từ ái, khoan dung, không lên án những kẻ yếu đuối về thể lý cũng như tinh thần. Ngài không nổi bật tìm đèn còn khói, bẻ gãy cây sậy đã dập”.

Nói về thời gian 8 năm ĐHY đã gắn bó với tổng giáo phận, Đức Cha nói: “ĐHY đã ở với gia đình tổng giáo phận Hà Nội chúng con 8 năm 6 tháng 27 ngày. Biết bao ân nặng nghĩa sâu, chúng con chân thành tạ ơn ĐHY vì tất cả những tâm huyết, ân tình, công sức, hy sinh. ĐHY đã dâng hiến cho Nước Chúa qua việc phục vụ dân Chúa tại Hà Nội chúng con. ĐHY Phêrô mãi mãi là người cha kính yêu của chúng con”.

Chia sẻ đầu Thánh lễ, ĐHY đã nói lên tâm tình của mình sau khi được Tòa Thánh chấp nhận đơn từ nhiệm vì tuổi tác. Đồng thời ngài cho biết đường hướng những năm tháng cuộc đời tiếp theo của ngài. Ngài chọn tổng giáo phận Hà Nội là nơi hưu dưỡng của mình, và 5 tiêu chuẩn mà ngài đặt ra cho những ngày tháng tiếp theo là: Khổ chế, cầu nguyện, khiêm nhường, đọc sách, và tham gia một chút vào việc phụng vụ. ĐHY đã kêu gọi mọi thành phần trong cộng đoàn cầu nguyện để ngài có thể thực thi được đường hướng này.

Trong bài giảng, ĐHY chia sẻ về mẫu gương của Thánh Phan.xi.cô Xa.vi.e để làm nổi bật lên một con người khao khát rao giảng Lời Chúa, một con người kết hợp giữa đời sống chiêm niệm sâu thẳm với hoạt động tông đồ không mệt mỏi. Ngài đã để cho chính Thiên Chúa chiếm lĩnh và hướng dẫn toàn bộ con người của ngài.

Kết thúc Thánh lễ, toàn thể các đại diện đã cùng ĐHY chung chia bữa cơm gia đình tại sân Đại Chủng Viện Thánh Giuse.

ĐHY Phê-rô Nguyễn Văn Nhơn sinh tại Đà Lạt ngày 01.04.1938

Đại chủng sinh khóa đầu tiên Giáo Hoàng Học Viện Piô X Đà Lạt từ 1958 đến 1968

Thụ phong Linh mục tại Đà Lạt ngày

21.12.1967

Được Tòa Thánh bổ nhiệm Giám mục ngày 19.10.1991

Tấn phong Giám mục tại Đà Lạt ngày 03.12.1991

Giám mục phó giáo phận Đà Lạt từ 1991 đến 1994

Giám mục giáo phận Đà Lạt ngày 23.3.1994

Được bổ nhiệm làm TGM phó tổng giáo phận Hà Nội ngày 22.4.2010

TGM tổng giáo phận Hà Nội ngày 13.5.2010

Nhận tước Hồng Y ngày 14.02.2015

Nghỉ hưu ngày 17.11.2018

(Truyền thông Tgp. Hà Nội)

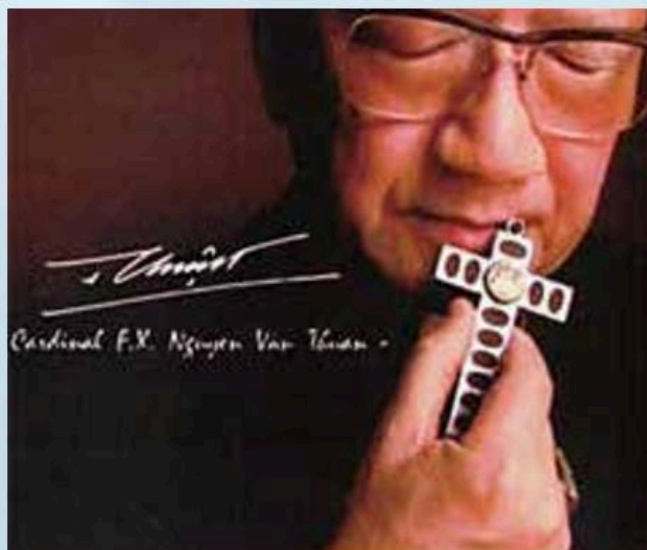
Hành hương về Giang Xá

Theo thông lệ, cứ vào đầu Mùa Vọng, Tổng đoàn Gioan Phaolô 2 lại tổ chức tĩnh tâm. Năm nay, địa điểm hành hương là xứ Giang Xá (huyện Hoài Đức). Nơi này cách trung tâm Hà Nội chỉ vài chục cây số, hơn nữa là nơi quản thúc ĐHY FX Nguyễn Văn Thuận suốt từ năm 1978 đến năm 1982. Ngài là chứng nhân đức tin tuyệt vời của giáo hội Việt Nam. Đứng 8g30, hơn 60 thành viên của Tổng đoàn đã có mặt ở hội trường giáo xứ. Khu nhà này khá khang trang, cao 2 tầng mới xây dựng, nhìn ra quảng trường rộng lớn.

Trong lúc chờ đợi cha quản xứ dâng lễ Chúa Nhật cho thiếu nhi, cha linh hướng Giuse Đỗ Đình Tư giới thiệu tóm tắt về ĐHY FX. Nguyễn Văn Thuận để mọi người hiểu rõ hơn về thân thế của Ngài. Theo cha Giuse, ĐHY FX. xuất thân từ gia đình thế giá. Cậu ruột là Tổng thống Ngô Đình

Diệm và một cậu nữa là TGM Ngô Đình Thục. Ngài sinh ngày 17.4.1928 tại Huế. Ngài được truyền chức linh mục khi mới có 25 tuổi (năm 1953) và được tấn phong Giám mục khi vừa tròn 39 tuổi (năm 1967). Đây là kỷ lục mà cho đến nay chưa Giám mục nào ở Việt Nam vượt qua. Tháng 4.1975, Ngài được Tòa thánh bổ nhiệm là TGM Phó có quyền kế vị TGM giáo phận Sài Gòn, nhưng biến cố 30.4.1975 đã làm xáo trộn nhiệm vụ của Ngài vì Nhà nước lo ngại việc bổ nhiệm Ngài nằm “trong âm mưu hậu chiến”. Nên đúng ngày lễ Đức Mẹ lên trời 15.8.1975, Ngài được gọi lên gặp Ủy ban quân quản và bị bắt giữ từ đó. Trong 13 năm tù, có 9 năm biệt giam, Ngài được chuyển qua nhiều nhà giam khác nhau. Tại Giang Xá, Ngài bị quản thúc 4 năm, 5 tháng 12 ngày. Ngài được trả tự do đúng ngày Đức Mẹ dâng con trong đền thờ năm 1988. Ngài được cho ra nước ngoài ngày 21.9.1990 và bị cấm quay về Việt Nam. Ngài được bổ nhiệm là Tổng trưởng Ủy ban Công lý và hòa bình của Tòa thánh năm 1998 và vinh thăng Hồng Y tháng 1.2001. Ngài bị bệnh và mất ngày 16.9.2002. Hồ sơ phong thánh của ngài đang được cứu xét. Nay Ngài đã được đặt là Đáng Đáng kính ngày 4.5.2017.

TS. Phạm Huy Thông cũng chia sẻ về một số kỷ niệm với Ngài khi Ngài tá túc ở Tòa Giám mục Hà Nội. Trong tù, Ngài không chỉ viết sách, truyền chức linh mục cho một số vị, đặc biệt đã gây thiện cảm với những người canh giữ Ngài và có người đã trở lại đạo Công Giáo và thành chứng nhân cho hồ sơ phong thánh của Ngài như





nhà văn, triết gia Nguyễn Hoàng Đức.

Linh mục Phêrô Tạ Văn Tuấn coi sóc giáo xứ Giang Xá dẫn mọi người đi thăm quan những kỷ vật của Ngài ở Giang Xá (ảnh trên). Đây là cây Thánh giá gỗ nhưng được gắn cây Thánh giá bằng đồng do chính Đức Gioan Phaolô 2 gửi Ngài như nhắc bảo Ngài vui lòng vác Thánh giá theo Chúa. Đây là chiếc giường cá nhân nhỏ bé mà Ngài cao to nên luôn bị muỗi đốt tay, chân. Kia là chiếc chạn gỗ nhỏ mà ĐHY Trịnh Văn Căn biểu Ngài cất giữ thức ăn. Còn bộ bàn ghế cổ kính này là nơi Ngài đã viết nên hai cuốn sách nổi tiếng: “Những người lữ hành trên đường Hy vọng” và cuốn “Đường Hy vọng dưới ánh sáng của Tin mừng và công đồng Vaticanô 2”. Khi Ngài qua Roma, Ngài viết thư hỏi thăm nhiều người trong làng rất ân cần như người ông, người cha với con cháu...Bây giờ, tất cả đồ dùng của Ngài đều thành kỷ vật quý giá mà giáo xứ đang cố lưu giữ như một chứng tích về Ngài. Từ ngôi nhà giáo xứ cổ kính nhỏ bé (ảnh dưới), đến khu vệ sinh đơn sơ của thời bao cấp. Giáo xứ đã xin ĐHY Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, mỗi tháng có 1 ngày hành hương cầu nguyện với Ngài vào ngày Ngài mất 16. Nhiều đoàn hành hương quốc tế

cũng như trong nước đã đến đây và có người đã được ơn chữa lành qua lời cầu nguyện với Ngài như chị Mai bị ung thư xương ở Nam Định, bị liệt, gia đình phải cáng đến đây. Nhưng nay chị đã đi lại được, tể bào ung thư biến mất. Cha Phêrô đã làm báo cáo vụ này với Tòa thánh. Pho tượng bán thân bằng đồng của Ngài do nhà điêu khắc Thiện Nhân, trước đây cũng là học trò của Ngài ở Huế sáng tác (ảnh dưới). Khi cha Phêrô đặt làm muốn đưa về trước ngày giỗ Ngài năm 2017, nhưng vé máy bay về Hà Nội không mua được. Có người mách nên qua nẻo Nha Trang rồi đi tiếp. Quả nhiên pho tượng về Giang Xá đứng tối trước ngày giỗ. Ngài muốn về lại qua thăm Nha Trang chẳng? Cha Phêrô muốn mở rộng quảng trường Hy Vọng và bức tường Hy Vọng. Trên đó sẽ có ghi những câu trong cuốn “Đường Hy Vọng” của Ngài. Trung tâm quảng trường sẽ là tượng Thánh Tâm Chúa, vì Ngài vô cùng yêu mến Thánh Tâm Chúa. Cha Phêrô cũng bán khoán, miền Bắc rất nhiều giáo xứ, tại sao Nhà nước lại đưa Ngài về đây quản thúc để Giang Xá trở thành địa điểm hành hương về Ngài hôm nay? Phải chăng, hồi đó, Giang Xá chẳng còn mấy người giữ đạo? Để Ngài phải cô quạnh giữa chốn thôn quê nghèo đói này?

Một số anh chị em họa sĩ, điêu khắc của Tông đoàn liền gặp cha Phêrô để tư vấn. Cha xứ vui lắm, coi đó là niềm an ủi với ước mơ của mình.

Trong bài chia sẻ giờ tĩnh tâm cũng như trong thánh lễ, cha linh hướng Giuse đã thúc giục mỗi thành viên Tông đoàn hãy đi tìm kho báu trên trời chứ không phải của cải, danh vọng thế gian là những thứ hay hư mất và chết thì không mang đi được. Dù bận phải dâng lễ cho giáo dân nhưng cha Phêrô cũng về cùng với cha Giuse ngồi tòa ban Bí tích Hòa giải cho mọi người. Kết thúc thánh lễ, mọi người cùng chụp bức ảnh chung kỷ niệm (ảnh cuối).

Bữa ăn trưa được giáo xứ chuẩn bị rất ngon với món đặc sản của quê hương Giang Xá như cháo xe mà như lời cha xứ phải nấu 8 tiếng mới chín. Cả hai cha và nhiều người cùng hát và dâng lời cầu nguyện cho công cuộc phong thánh của ĐHY FX. sớm hoàn tất. (Triết Giang)

Tín Cộng Đoàn

Đại Lễ mừng Chúa Giáng Sinh 25.12.2018 tại TTMV Neuenkirchen Bắc Đức

**Vinh quang Tình Chúa tuyệt vời!
Bình An Ngài xuống cho đời thiện tâm
Tỏa ra ngào ngạt hương trầm
Tình thơ ca vút hòa âm đất trời.**

Vâng, ngày hôm nay chúng tôi đã nhìn thấy Vinh Quang của Ngài, vinh quang bao tỏa khắp cả hội trường tại Trung Tâm Mục Vụ Neuenkirchen và vùng trời tây bắc Đức Quốc. Đúng là vinh quang của Ngài sẽ tỏa lan khi có thành tâm hiệp ý của nhiều người, và việc đó đã xảy ra như lời ngài phán hứa.

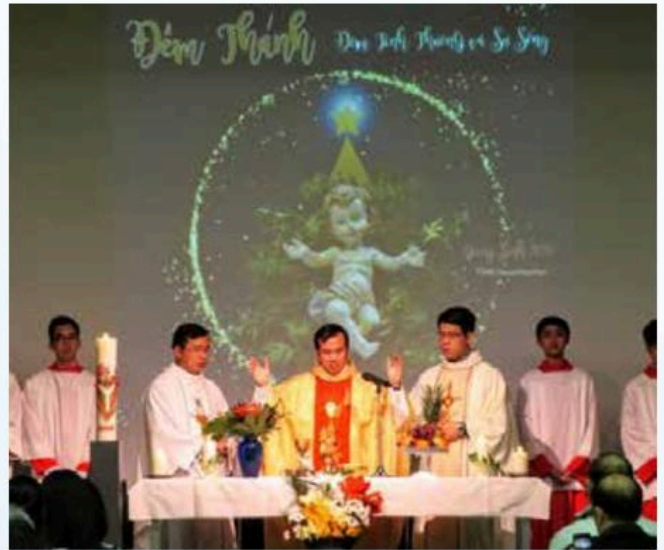
“Vinh danh Thiên Chúa trên trời
Bình an dưới thế cho người thiện tâm”

Cả hội trường đã chật kín không còn chỗ đứng khi đoàn Thánh Giá nến cao và các em đội Thiên Thần, đội giúp lễ rước đoàn đồng tế tiến lên lễ đài.

Thánh lễ bắt đầu với lời chào thân thương của Linh Mục Tuyên Úy Phêrô Nguyễn Quân chủ tế. Ngài cũng kể rằng đây là lần đầu tiên ngài về làm Linh Hưởng vùng này, và lần đầu tiên tổ chức thánh lễ mừng Chúa Giáng Sinh ở đây nên mọi cái cũng hoàn toàn mới với ngài.

“Một bác đã nói hơn 20 năm nơi đây chưa có một thánh lễ mừng chúa Giáng Sinh chung, không ngờ hôm nay đông quá hơn cả dự kiến“. Đây là một món quà mừng Chúa Giáng Sinh mà các giáo dân hôm nay trong vùng đưa đến cho ngài. Ngài cũng chào cha Phêrô Hùng và cha Phaolô Hoài đến từ Pháp Quốc hôm nay để cùng giúp ngài trước thánh lễ ngồi tòa ban phép hòa giải cho giáo dân cũng như hiệp dâng thánh lễ với ngài hôm nay.

Trong phần chia sẻ Lời Chúa ngài có kể một số câu chuyện khá dí dỏm như: Ông già Noel đến cho quà ban đêm v.v... nhưng có một câu chuyện khá đánh động mọi người đó là: Có hai vợ chồng kia nghèo lắm! ngày lễ không có gì cho nhau cả, người chồng thì chỉ có cái đồng hồ cũ làm kỷ niệm nhưng đã bị hỏng sợi dây đeo



lâu rồi không có tiền mua sợi dây mới. Người vợ thì có mái tóc khá đẹp nhưng vì nghèo quá không thể mua nổi một cây trâm để cài lên mái tóc cho gọn ghẽ lại. Cuối cùng tuy cả hai không hên nhưng ngày lễ tối cũng có quà cho nhau. Vợ quyết định giấu chồng đi bán mái tóc của mình để mua tặng chồng một sợi dây đồng hồ để chồng có đồng hồ đeo tay như những người bạn bè của mình, người chồng thì giấu vợ quyết định bán cái đồng hồ đi để mua tặng vợ một cây trâm bằng sừng để có cái cài trên mái tóc đẹp như những chị em. Đến ngày lễ hai vợ chồng mang quà ra tặng nhau, khi mở quà ra cả hai đều vô cùng cảm động, nhưng thật bất ngờ, chồng bán đồng hồ rồi, còn vợ thì đã bán mái tóc dài của mình để mua cho chồng sợi dây đeo đồng hồ. Hối ôi!... làm sao còn những thứ đó để mà xử dụng đây... Thật là vô dụng với hai món đồ đó trong hiện tại, nhưng nó không vô nghĩa, vô

tình. Nó nói lên được cái tình yêu cao siêu quý trọng dành cho nhau trong cái món quà đó.

Nhưng đó là món quà yêu thương xét về vật chất mà thôi, nó không thể nào sánh bằng cái tình yêu của Thiên Chúa dành cho người mỗi chúng ta đâu. Ngài đã cho chúng ta chính hơi thở của Ngài để cho chúng ta thở, Ngài đã cho chúng ta đến hơi thở cuối cùng trong cuộc đời làm người để cứu chuộc chúng ta này. Ngài là Thiên Tử nước trời mà lại hạ thân trong háng đá bò lữa để đến với chúng ta. Ước chi mỗi người chúng ta trải lòng ra như những máng cỏ nghèo nàn để cho Ngài ngự đến...

“Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã khuyên chúng ta: Đừng tục hóa lễ Giáng sinh; nhưng hãy sống những bất ngờ từ Thiên Chúa”

“Lễ Giáng sinh đầu tiên trong lịch sử đầy những điều ngạc nhiên và bất ngờ, đối với Mẹ Maria, với thánh Giuse, với các mục đồng. Ngạc nhiên lớn nhất chính là Thiên Chúa đến thế gian trong thân phận một hài nhi bé nhỏ, sinh ra trong hang đá nghèo hèn. Mẹ Maria đã đón tiếp Chúa với niềm tin tín thác, thánh Giuse mở lòng đón nhận thánh ý Chúa, các mục đồng hân hoan chạy đi gặp Người. Hãy để mình được bất ngờ từ Thiên Chúa.”

Hôm nay có các thiên thần bé nhỏ và cả những thiên thần cao niên dâng của lễ lên Thiên Chúa vô cùng ý nghĩa và dễ thương. Đặc biệt trước thánh lễ có màn hoạt cảnh diễn nguyện về Đức Mẹ nói lời “Xin Vâng” để đồng công cứu chuộc nhân loại chúng ta, do các em thiếu niên của

Liên Giáo Phận trình diễn rất hay và cảm động.

Cuối thánh lễ Lm. Tuyên Úy Phêrô Nguyễn Quân đã chân thành cảm ơn từ trái tim đến tất cả mọi giáo dân đã dành cho ngài món quà thật lớn lao này. Cái nhà nguyện đã dự tính nhỏ quá vì chỉ chứa được khoảng 150 người thôi, nên quyết định một cú liều là đưa qua hội trường cho rộng nhưng thật không ngờ là lần đầu tiên tổ chức một Lễ Giáng Sinh cho vùng chúng ta mà hội trường cũng không đủ chỗ chứa. Có thể sang năm sẽ phải tính đến mở rộng hơn ra.

Ngài cũng không quên cảm ơn hai Linh Mục Phaolô Hoài và Phêrô Hùng đến từ Paris Pháp Quốc, cùng tất cả các ban ngành đoàn thể đặc biệt là cảm ơn các em và các cháu trong ban Câu Lạc Bộ Âm Nhạc của Liên Giáo Phận tuy mới vừa thành lập xong nhưng hôm nay đã có khả năng đệm đàn cho ca đoàn tổng hợp cũng như trình diễn thật hay và mong tương lai sẽ phát triển mạnh mẽ.

Sau Phép lành trọng thể một tiếng nghi ngơi ăn uống và một chương trình văn nghệ thật đặc sắc được bắt đầu. Tiết mục mở màn là một liên khúc Giáng Sinh của các cháu trong Câu Lạc Bộ Âm Nhạc vô cùng sôi động đem lại một không khí Giáng Sinh tươi bừng như chưa từng có trong Liên Giáo Phận Münster và Osnabrück.

Một chương trình văn nghệ kéo dài hơn 3 giờ đồng hồ với đủ các tài năng của những cộng đoàn trong vùng đóng góp.

Tôi rất ấn tượng với hoạt cảnh cuộc đời Chúa Giáng Sinh trong hang bò lữa do các bé trình diễn





bằng tiếng Việt Nam tuy có phần lơ lớ nhưng rất hay và dễ thương, cảm ơn các cháu. Lễ dĩ nhiên còn rất nhiều những tiết mục hấp dẫn khác nữa phải công nhận rằng phần văn nghệ lần này thật phong phú. Chân thành cảm ơn đến tất cả các ban ngành đã đóng góp hăng say để tạo ra một Đại Lễ Mừng Chúa Giáng Sinh năm 2018 đặc biệt như thế này. Tôi nói chuyện với nhiều người và họ nói cảm động lắm!.

Tiết mục hấp dẫn các bé là ông già Noel phát quà, nhưng Ông Già Noel có nói rất tiếc là lần đầu tiên đến đây ông không nghĩ là đồng các cháu như thế nên mang theo có 70 phần quà nhưng không may bị thiếu nên thay vì như thông báo 13 tuổi trở xuống được quà nhưng đành phải rút xuống dưới 10 tuổi thôi. Ông hứa là sang năm nhất định sẽ mang đầy đủ hơn mong các cháu thông cảm.



Tiết mục đầu giá cũng ý nghĩa và sôi động lắm. Lễ dĩ nhiên còn nhiều tiết mục khác nữa nhưng vì bài viết khuôn khổ có giới hạn nên không tiện kê ra.

Chúng con xin Tạ ơn Chúa đã xuống thế làm người để cứu chuộc nhân loại và nhờ qua ngày kỷ niệm kính Chúa Giáng Trần này chúng con mới có cơ hội được nối kết lại qua tình thương của Ngài, để qua việc phụng vụ kính thờ chung con đã nối kết lại trong tình Ngài và tình nhân loại.

ĐẤT-TRỜI hoà nhịp hân hoan
NGÀI là ánh Sáng xóa tan đêm trường
NGÔI LỜI là Đấng tình thương
Dẫn ta về cõi - THIÊN ĐƯỜNG cao sang
Hong Ân THIÊN CHÚA vinh quang
Thiên Cung-Trần Thế hợp hoan kính mừng
Cửu Thần ca hát tưng bừng
Khắp cùng cõi thế không ngừng hoan ca.
Bình An đến khắp mọi nhà
Tình Yêu THIÊN CHÚA chan hòa Thánh Ân.

Trầm Hương Thơ

25.12.2018

Ghi nhanh và hình ảnh

Đại lễ mừng Chúa Giáng Sinh tại Hồng Kong

HONGKONG - Thứ Ba, 25-12-2018, CĐCGVN tại HK hân hoan mừng đại lễ Chúa Giáng Sinh. Cha Phaolô Nguyễn Kim Sơn chủ tế, các quý cha VN đồng tế. Giáo dân qui tụ đông đủ. Có

thêm nhiều người bản xứ và cả những người Việt ngoại đạo đang định cư tại HK cũng đến tham dự, chung mừng niềm vui Ngôi Hai xuống trần.

Sau thánh lễ là tiệc liên hoan ấm cúng với các món ăn VN truyền thống. Cha Phêrô Lâm Minh khai mạc buổi tiệc. Ngài chia sẻ kỷ niệm về một thánh lễ đặc biệt vào đêm Giáng Sinh cách đây 40 năm, lúc Ngài vừa tới trại tị nạn. Ngài hết sức xúc động khi xem đó chính là một món quà lớn và bất ngờ, đủ minh chứng cho mầu nhiệm của Ngôi Lời đến với thế gian. Tiếp theo là chương trình văn nghệ với nhiều tiết mục vui nhộn mà các nhóm đã dày công tập luyện. Một bầu khí ngập tràn hạnh phúc, sắc đỏ rạng ngời. Ai ai cũng tươi cười hân hỉ. Người người trao nhau câu chúc phúc an lành và hân hoan mừng sinh nhật Chúa. Cách đây 2 ngày, trong tâm tình đón chờ Lễ Chúa Giáng Sinh, CĐ cũng vinh hạnh chào mừng cha Gioan Trần Công Nghị, giám đốc VietCatholic đã ghé thăm và dâng thánh lễ Chúa Nhật 4 Mùa Vọng cho Cộng đoàn. Trong mấy ngày dừng chân xứ cảng, cha đã gặp cha Phêrô Lâm Minh (bề trên MEP ở HK) và hầu hết các linh mục VN hiện đang sống và phục vụ hoặc truyền giáo tại đây. Khi tối với CĐVN, cha Nghị vô cùng thân thiện, chia sẻ nhiều điều, cách kể chuyện của Ngài rất gần gũi lại cũng không kém phần hài hước. Cộng đoàn lòng cảm ơn cha về chuyến ghé thăm và kính chúc cha luôn an mạnh, để tiếp tục sứ vụ mục tử và lãnh đạo công tác truyền thông Công Giáo cho người Việt khắp năm châu. Trước khi chia tay, Cộng đoàn cũng không quên trang trọng kính mời và hy vọng sẽ được



đón chào cha trở lại trong lễ kỷ niệm ngàn khánh thành lập Cộng đoàn vào năm 2019. Merry Christmass and Happy New Year. (Thu Thủy)

Khóa Truyền Thông, Truyền hình cho các cộng tác viên của Vietcatholic

Melbourne, lúc 9 giờ 30 sáng Thứ Bảy 29.12.2018. Tại Saint Margaret Mary's. Đã khai



giảng khóa học về truyền thông và truyền hình cho các cộng tác viên của Vietcatholic Melbourne.

Khóa học có hai ngày với mục đích nâng cao kỹ thuật về Editing cho các cộng tác viên bao gồm: kỹ thuật quay phim, cắt ráp phim, lồng ghép tiếng, lồng ghép nhạc sao cho có tính cách chuyên nghiệp cho các kỹ thuật viên, và đặc biệt cách pháp âm chuẩn, cách đọc cho các xướng ngôn viên truyền hình. Khóa học do Kỹ sư Đặng Minh An, Phó Giám đốc Vietcatholic hướng dẫn cho một số cộng tác viên gồm có các ký giả của Báo dân Chúa. Các kỹ thuật viên thu hình và editing của Vietcatholic, cùng một số người có đam mê về kỹ thuật truyền thông, truyền hình. Đặc biệt có sự tham dự của Linh mục Nguyễn Hữu Quảng Phó Giám đốc của Vietcatholic và Linh mục Lê Thành Nhân cùng dự. Sau phần lý thuyết, được kỹ sư Minh An hướng dẫn rất nhiệt tình, các học viên được thực hành các kỹ thuật ngay trên máy sau phần lý thuyết. Buổi học dự kiến trong hai ngày, rất bổ ích và làm cho các học viên rất thích thú với các kinh nghiệm kỹ thuật của hướng dẫn viên. Xin mời quý vị xem qua một số hình ảnh của khóa học tại link trên. (Trần Văn Minh)